

A Novel by the
#1 *New York Times* Bestselling Author

NICHOLAS SPARKS

—  —

Safe Haven



Jaotienun.blogspot.com



Thiên đường bình yên



Tác giả: Nicholas
Sparks



Người dịch: Lê Nguyễn
Lê



Nhà xuất bản: Văn học



**Đơn vị phát hành: Nhã
Nam**



**Chụp sách: Boom
Boom Boom**



Tách pic: Tuỳ Tâm



**Beta: Phi Phi Yên Vũ,
Tiểu Lãnh**



Ebook: Devil



Mục lục

[Giới thiệu](#)

[Lời cảm ơn](#)

1 2 3 4 5 6

7 8 9 10 11 12 13

14 15 16 17

18 19 20

21 22

23

24

25

26

27

28

29

30 31

32 33 34

35 36 37 38

39 40 41 42 43

Giới thiệu

THIÊN ĐƯỜNG BÌNH YÊN

Một người phụ nữ bí ẩn tên Katie vừa chuyển đến thị trấn nhỏ Southport, miền Bắc California. Phục trang giản dị, gương mặt tự nhiên, ẩn giấu một vẻ đẹp

dịu dàng. Sống trong căn nhà thuê tại một nơi biệt lập, cô dường như đang núp mình trong cái vỏ ốc. Cho đến khi, một chuỗi những sự tình cờ đưa đẩy cô vào vòng xoáy của hai mối quan hệ phức tạp: một với Alex, người đàn ông đẹp trai, rắn rỏi; một với Jo, cô hàng xóm độc thân kỳ lạ. Bất chấp những nỗ lực khép mình ban đầu, dần dà Katie đã vô

tình hạ rào chắn cảnh giới của mình xuống. Nhưng, ngay khi nhận ra tình cảm của mình đối với Alex, Katie cũng bắt đầu phải sống những ngày dằn vặt, lo âu, sợ hãi vì một bí mật tối tăm trong quá khứ...

Có người cho rằng vị trí của Nicholas Sparks trong nền văn học Mỹ cũng giống như vị trí của Marc Levy tại nước Pháp - là con gà đẻ

trúng vàng của giới xuất bản và là ngòi bút đầy ma lực dành cho độc giả. Thiên đường bình yên thêm một lần chứng minh cho điều đó – bằng một câu chuyện thấm đượm tình yêu, đan xen kịch tính, hồi hộp, những ác mộng, ám ảnh, và đâu đó, một chút định mệnh.

Đôi nét về tác giả

Nicholas

Charles

Sparks< /> (sinh ngày 31/12/1965) một trong những cây bút lãng mạn nổi tiến nhất của Mỹ hiện nay. Ông đã xuất bản mười bốn tiểu thuyết. Bốn trong số đó đã được dựng thành phim. Hiện ông sống cùng vợ và các con ở New Bern, Bắc Carolina, Mỹ.

Các tác phẩm của Nicholas Sparks do Nhã Nam xuất bản:

- Đoạn đường để nhớ
- Lựa chọn của trái tim
- Nhật ký
- Bản tình ca cuối cùng
- John yêu dấu
- Thiên đường bình yên

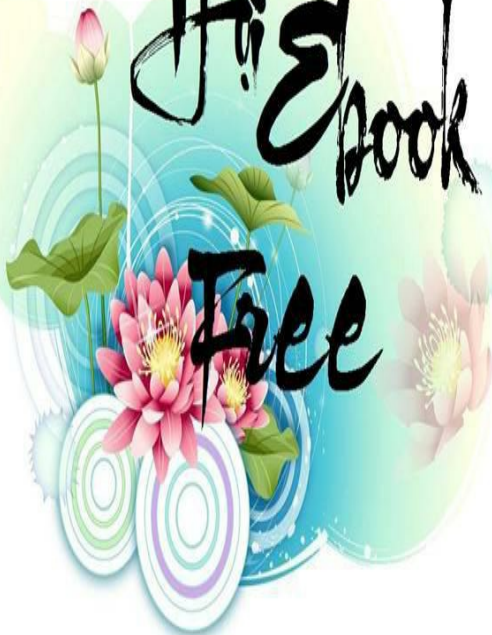
Lời khen tặng của báo chí

“Nicholas Sparks là một trong những nhà văn nổi tiếng nhất cả trong và ngoài nước Mỹ vì một lẽ dễ hiểu: ông viết những câu chuyện cho thấy niềm khao khát điều quý giá nhất mà con người sở hữu: tình

yêu.” - *Mobile Register*

His Book

Free



*Thương yêu tưởng nhớ
Paul và Adrienne Cote. Gia
đình tuyệt vời của con. Con
nhớ bố mẹ.*



Lời cảm ơn

Mỗi khi hoàn thành một cuốn tiểu thuyết, tôi lại nghĩ về những người đã hỗ trợ mình trên suốt chặng đường sáng tác. Như mọi khi, danh sách ấy bắt đầu bằng vợ tôi, Cathy, người nhiều khi phải chịu đựng tính khí thất thường của ông chồng nhà văn là tôi đây, không chỉ

vậy, năm qua còn là một năm đầy khó khăn với Cathy khi bố mẹ vợ tôi lần lượt qua đời. Anh yêu em và luôn ước có thể làm vơi gánh nặng trong lòng em. Trái tim anh luôn ở bên em.

Tôi cũng muốn cảm ơn các con - Miles, Ryan, Landon, Lexie và Savannah. Miles đã vào đại học, đưa út đã lên lớp Ba, nhìn các con khôn lớn từng ngày

luôn là nguồn vui của tôi.

Người đại diện của tôi, Theresa Park, luôn xứng đáng nhận được lời cảm ơn của tôi vì tất cả những gì cô đã làm để giúp tôi viết ổn tiểu thuyết này hay hết mức có thể. Tôi thật may mắn được làm việc với cô.

Cũng tương tự với Jamie Raab, biên tập viên của tôi. Cô ấy đã dạy tôi rất

nhiều về nghề viết, và tôi lấy làm biết ơn vì sự hiện diện của cô ấy trong cuộc đời tôi.

Denise DiNovi, người bạn Hollywood và là nhà sản xuất nhiều bộ phim chuyển thể từ tác phẩm của tôi, đã mang đến cho tôi biết bao niềm vui và tình bạn chung thủy trong nhiều năm qua. Cảm ơn anh vì tất cả những gì anh đã làm cho

tôi.

David Young, CEO của Hachette Book Group, là người vừa tài ba vừa tuyệt vời. Cảm ơn vì anh luôn bao dung trước việc thường xuyên nộp bản thảo trễ hẹn của tôi.

Howie Sanders và Keya Khayatian, hai người đại diện làm phim của tôi, đã làm việc với tôi nhiều năm,

và có được những thành công vừa qua tôi phải hàm ơn sự lao động tận tụy của họ.

Jennifer Romanello, người chịu trách nhiệm xuất bản sách của tôi tại Grand Central Publishing, đã làm việc với tôi để cho ra đời từng cuốn tiểu thuyết. Tôi thấy mình thật may mắn vì những gì cô ấy đã làm.

Edna Farley, một người làm sách khác của tôi, rất chuyên nghiệp và cần mẫn, cô ấy thật tài tình khi giúp hành trình xuất bản của tôi diễn ra suôn sẻ. Cảm ơn bạn.

Scott Schwimer, cố vấn luật thương mại của tôi, không chỉ là bạn mà còn là người rất xuất sắc trong việc thương thảo những điều khoản có lợi hơn cho

các hợp đồng của tôi. Thật vinh dự được làm việc cùng anh.

Abby Koons và Emily Sweet, hai đối tác ở Park Literary Group, xứng đáng nhận được lời cảm ơn của tôi về mọi nỗ lực để sách của tôi được xuất bản ở nước ngoài, xây dựng website của tôi và tìm kiếm các hợp đồng. Hai bạn thật xuất sắc.

Marty Bowen và Wyck Godfrey, với tư cách là những nhà sản xuất phim John thân yêu, xứng đáng nhận lòng biết ơn của tôi đối với công việc tuyệt vời của họ. Tôi đề cao sự tận tâm của họ trong dự án này

Cũng tương tự, thật tuyệt vời khi được làm việc cùng Adam Shankman và Jennifer Gibgot, nhà sản

xuất phim Bản tình ca cuối cùng. Cảm ơn vì tất cả những gì hai bạn đã làm.

Courtenay Valenti,
Ryan Kavanaugh, Tucker
Tooley, Mark Johnson,
Lynn Harris và Lorenzo di
Bonaventura đều đã thể hiện
nhiệt huyết say mê đối với
những bộ phim được
chuyển thể từ tiểu thuyết
của tôi, và tôi muốn cảm ơn
vì tất cả những gì các bạn

đã làm.

Cũng xin gửi lời cảm ơn tới Sharon Krassney, Flag, cùng đội ngũ thiết kế và sửa bản in, những người đã phải làm việc khuya nhiều đêm để tiểu thuyết này sớm được in.

Jeff Van Wie, người đồng sự đã dựng kịch bản cho Bản tình ca cuối cùng, xứng đáng nhận lời cảm ơn

của tôi vì sự nhiệt tình và nỗ lực của anh trong công việc biên kịch, cũng như vì tình bạn quý báu của anh.



Khi Katie len lỏi qua mấy cái bàn, một làn gió từ Đại Tây Dương thổi rì rào qua mái tóc cô. Tay trái cầm ba cái đĩa và tay phải cầm một cái nữa, cô mặc quần jean và chiếc áo phông có dòng chữ *Quán Ivan: Hãy ăn thử cá của chúng tôi, còn hơn cả cá bơn*. Cô mang đĩa

tới cho bốn người đàn ông mặc áo phong; người đứng gần cô nhất bắt gặp ánh mắt cô liền mỉm cười. Dù anh tỏ ra mình chỉ là một anh chàng thân thiện, cô vẫn biết anh đang quan sát mỗi bước đi của cô. Melody có nhắc tới những anh chàng từ Wilmington đến đang tìm kiếm địa điểm quay phim.

Sau khi tìm được một bình trà ngọt, cô rót đầy lại

cốc của họ rồi trở lại quây
phục vụ. Cô lén nhìn ra
quang cảnh bên ngoài. Lúc
này là cuối tháng Tư, nhiệt
độ gần như hoàn hảo, bầu
trời xanh ngắt trải ra mênh
mông bất tận. Phía trước cô,
mặt biển phẳng lặng như tờ
dù trời có gió và dường như
phản chiếu màu trời. Một
đàn hải âu đậu trên lan can,
chỉ chực ai đó vô tình hơi
mẫu thức ăn là sà ngay

xuống chân bàn.

Ông chủ quán Ivan Smith ghét chúng. Ông gọi chúng là lũ chuột-có-cánh, và đã đảo hai vòng quanh lan can, lấy một cái ống thụt cán gỗ cố xùỵ chúng đi. Khi ấy Melody cúi người về phía Katie và bảo rằng cô thấy lo lắng nhiều về việc không biết cái ống thụt ấy ở đâu ra hơn là về lũ hải âu. Katie không nói gì.

Cô pha một bình trà ngọt nữa, lau mặt quây. Một lát sau, cô thấy ai đó vỗ vai mình. Cô quay lại thì thấy con gái của Ivan, Eileen. Mười chín tuổi, xinh đẹp, tóc buộc cao, Eileen đang làm việc bán thời gian trong vai trò cô chủ quán.

“Katie ơi, chị dọn thêm một bàn được không?”

Katie nhìn một lượt

quanh các bàn, nhằm nhíp điệu trong đầu. “Được chứ.” Cô gật đầu.

Eileen bước xuống cầu thang. Từ chỗ đứng gần dãy bàn Katie có thể nghe bập bõm các cuộc trò chuyện - người ta nói về bạn bè hoặc gia đình, thời tiết hoặc cuộc đi câu. Cô thấy hai người tại một bàn trong góc vừa gập menu lại. Cô vội bước tới nhận yêu cầu gọi món,

nhưng không nấn ná bên bàn lân la bắt chuyện như Melody vẫn làm. Cô không quen hỏi han như thế, nhưng cô nhanh nhẹn và lịch sự nên cũng không có vị khách nào thấy phiền lòng.

Cô tới làm việc ở quán này từ đầu tháng Ba. Ivan thuê cô vào một buổi chiều lạnh có nắng và bầu trời thăm thẳm màu xanh ngọc.

Khi ông bảo cô có thể tới làm từ thứ Hai tuần tiếp theo, phải kìm lòng lắm cô mới không bật khóc trước mặt ông. Đợi tới khi trên đường về nhà cô mới òa lên nức nở. Thời điểm đó, cô không xu dính túi và đã nhịn đói hai ngày.

Cô rót đầy lại nước và trà ngọt cho thực khách rồi đi vào khu bếp. Ricky, một trong các đầu bếp, nháy mắt

với cô như thường lệ. Hai ngày trước anh ta rủ cô đi chơi, nhưng cô bảo với anh ta là cô không muốn hẹn hò với ai trong quán. Cô có cảm giác là anh chàng sẽ rủ tiếp và hy vọng trực giác của mình sai.

“Tôi không nghĩ hôm nay chúng ta sẽ bán chậm đâu,” Ricky bình luận. Anh chàng có mái tóc vàng, cao lêu nghêu, có lẽ ít hơn cô

một hai tuổi, và vẫn sống cùng bố mẹ. “Cứ mỗi lần tưởng được rảnh rang là chúng ta lại bận ngập đầu

“Hôm nay đẹp trời mà.”

“Nhưng sao mọi người lại ở đây? Vào một ngày như thế này, họ nên ở ngoài bãi biển hoặc đi câu mới phải. Chắc chắn tôi sẽ làm thế khi xong việc ở đây.”

“Ý đó nghe hay đấy.”

“Chốc nữa tôi đưa cô về nhà nhé?”

Anh chàng đề nghị đưa cô về ít nhất hai lần một tuần. “Cảm ơn anh, không cần đâu. Tôi sống gần đây thôi.”

“Có sao đâu,” anh ta năn nì. “Tôi rất vui nếu được làm vậy.”

“Đi bộ tốt cho tôi.”

Cô đưa cho Ricky tập phiếu, anh ta ghim nó lên bảng rồi đưa cho cô một đĩa thức ăn của khách. Cô bung đĩa thức ăn trở ra ngoài và đặt xuống một bàn.

Quán Ivan là một quán ăn địa phương đã mở được gần ba mươi năm. Trong thời gian làm việc ở đây, cô dần nhận biết được những

khách quen lâu năm, và khi đi băng qua sàn quán, mắt cô đảo qua họ rồi hướng về phía những người cô chưa gặp bao giờ. Những cặp đôi đang tán tỉnh nhau, có những cặp thì đang hôn dỗi. Các gia đình. Dường như không có ai lạc lõng và không có ai nhón nhác hỏi thăm cô nhưng vẫn có những lần đôi tay cô run rẩy, và tới tận giờ cô vẫn

phải đổ đèn khi ngủ.

Mái tóc ngắn của cô có màu hạt dẻ; cô đã nhuộm nó trong bồn rửa bát của căn nhà nhỏ xíu cô thuê. Cô không trang điểm dù biết da mặt mình sẽ bắt nắng, có khi còn quá rám. Cô tự nhắc mình mua kem chống nắng, nhưng sau khi trả tiền thuê nhà và mua ít đồ dùng cần thiết trong nhà, tiền chẳng còn lại bao nhiêu để mà xa

xỉ. Ngay cả kem chống nắng cũng đã là vung tay quá trán. Phục vụ bàn ở quán Ivan là một công việc tốt và cô rất vui khi được làm ở đó, nhưng thức ăn giá chỉ vừa phải, điều đó đồng nghĩa tiền boa không được hậu. Do thực đơn mỗi bữa chỉ có cơm và đậu nành, mì ống và yến mạch, cô đã sụt cân trong bốn tháng qua. Cô có thể cảm nhận xương

sườn dưới áo mình, và mãi tới mấy tuần trước cô vẫn còn những quầng thâm mà cô nghĩ sẽ không bao giờ tàn đi được.

“Tớ nghĩ những anh chàng kia đang soi cậu đấy,” Melody nói, hất cằm về phía bàn bốn anh chàng xướng phim. “Nhất là anh tóc nâu kia kìa. Anh chàng dễ thương ấy.”

“Ồ,” Katie khẽ thốt lên. Cô pha một bình cà phê mới. Bất kể điều gì cô nói với Melody cũng sẽ được truyền tai mọi người, vì thế Katie thường rất kiệm lời với cô nàng.

“Sao chứ? Cậu không nghĩ anh ấy dễ thương à?”

“Tớ không để ý lắm.”

“Làm sao cậu có thể không để ý một anh chàng

dễ thương như vậy cơ chứ?" Melody nhìn xoáy vào cô vẻ ngờ vực.

"Tớ cũng chẳng biết nữa," Katie đáp.

Cũng như Ricky, Melody trẻ hơn Katie một hai tuổi, có lẽ tầm hai lăm. Một cô gái tinh ranh có đôi mắt xanh lục, tóc màu vàng nâu, cô nàng đang hẹn hò với một anh chàng tên là

Steve, nhân viên giao nhận của cửa hàng đồ gia dụng ở đầu kia thị trấn. Giống như mọi người khác trong quán, cô nàng lớn lên ở Southport, nơi được cô nàng miêu tả lại là thiên đường cho trẻ con, gia đình và người già cả, nhưng là nơi buồn thảm nhất thế gian đối với người độc thân. Ít nhất một lần một tuần, cô nàng nói với Katie rằng cô đang định

chuyển đến Wilmington, ở đó có các quán bar, câu lạc bộ và rất nhiều cửa hàng cửa hiệu. Có vẻ như cô nàng biết mọi chuyện về mọi người. Đôi khi Katie nghĩ buôn chuyện mới là nghề đích thực của Melody.

“Tớ nghe thấy Ricky rủ cậu đi chơi,” cô nàng đôi mắt nhắm, “nhưng cậu từ chối.”

“Tớ không muốn hẹn hò với người cùng chỗ làm.” Katie vờ như đang bận xếp lại những cái khay tráng bạc.

“Chúng ta có thể làm thành hai cặp hẹn hò. Ricky và Steve đi câu cùng nhau được đấy.”

Katie bắn khoản không iết Ricky nhờ Melody nói thế hay đó là ý của cô nàng.

Cũng có thể là cả hai. Mỗi tối, khi quán đóng cửa, hầu hết nhân viên đều nấn ná lại thêm một lúc, uống với nhau vài vại bia. Trừ Katie, mọi người đều đã làm ở quán Ivan nhiều năm.

“Tớ không nghĩ đó là ý hay,” Katie gạt đi.

“Sao không?”

“Tớ từng có kinh nghiệm xương máu rồi,”

Katie nói. “Ý tớ là hẹn hò với người cùng chỗ làm ấy. Từ dạo ấy, tớ đặt ra nguyên tắc là không giẫm lên vết xe đổ nữa.”

Melody đảo mắt rồi bước vội tới một trong các bàn của cô nàng. Katie đặt hai tờ hóa đơn xuống rồi gạt sạch mấy cái đĩa. Cô luôn chân luôn tay, như mọi khi, cố làm việc chăm chỉ và ẩn mình. Cô luôn cúi đầu và

chăm sóc quây phục vụ sạch như ly như lau. Như thế ngày sẽ trôi qua nhanh hơn. Cô không đùa bỡn với anh chàng ở xưởng phim, thế nên khi ra về anh chàng không ngoái đầu lại.

Katie làm cả ca trưa và ca tối. Khi ngày chuyển về đêm, cô thích quan sát chân trời phía Tây chuyển từ màu xanh sang xám sang cam rồi vàng rực. Vào buổi hoàng

hôn, mặt biển lấp lánh và
tàu bè lắc lư trong làn gió
thoảng. Lá thông như tỏa
ánh sáng lung linh. Ngay
khi mặt trời lặn xuống dưới
đường chân trời, Ivan sẽ bật
các lò sưởi ga lên và những
cuộn dây mayso bắt đầu
sáng lấp lánh như đèn quả
bí. Mặt Katie đã bắt đầu
rám nắng, và hơi nóng tỏa
ra từ lò sưởi làm da cô nhoi
nhói.

Tối đến, Abby và Dave Lớn thay ca cho Melody và Ricky. Abby đang học năm cuối trung học, hay cười rúc rích, còn Dave Lớn thì đã làm chân đầu bếp bữa tối cho quán Ivan ngót hai mươi năm. Ông đã có gia đình, hai đứa con, trên cẳng tay phải của ông có hình xăm bộ cặp. Ông nặng gần tạ rưỡi và khi ở trong bếp mặt ông luôn bóng nhẫy.

Ông đặt biệt danh cho tất cả mọi người và gọi cô là Katie Kat.

Bữa tối đông đúc kéo dài tới tận chín giờ. Khi mọi người bắt đầu về hết, Katie lau chùi rồi đóng khu phục vụ. Cô giúp những người dọn bàn ăn bung đĩa tới chỗ máy rửa bát trong khi những thực khách cuối cùng dùng bữa xong. Tại một bàn có một đôi vợ chồng trẻ, cô

nhìn thấy nhấn trên ngón tay họ khi họ đưa tay qua bàn. Họ rạng ngời hạnh phúc, và cô cảm tưởng như đã gặp cảnh này ở đâu rồi. Từng có thời cô cũng giống như họ, từ rất lâu rồi, một cái chớp mắt ngắn ngủi. Mà cũng có thể đó là cô nghĩ thôi, vì cô biết rằng khoảnh khắc ấy chỉ là một ảo giác. Katie quay đi khỏi cặp vợ chồng hạnh phúc, ước mình

có thể xóa bỏ ký ức mãi mãi
và không bao giờ có lại cảm
giác ấy nữa.



Sáng sớm hôm sau, Katie bước ra ngoài hiên với một tách cà phê trên tay, những tấm ván sàn cốt kết dưới đôi chân trần, cô đứng tựa người vào lan can. Những cành huệ tây đơm bông từ giữa đám cỏ dại chỗ từng là một thảm hoa, Katie đưa tách cà phê lên,

hít một hơi dài rồi nhấp một ngụm.

Cô thích nơi này. Southport khác hẳn với Boston, Philadelphia hay thành phố Atlantic với những âm thanh bất tận của các phương tiện giao thông, những thứ mùi khó chịu và những con người hối hả trên vỉa hè, và đây là lần đầu tiên trong cuộc đời cô có một nơi gọi là của riêng

mình. Căn nhà chẳng rộng lớn gì, nhưng nó là của cô và tách biệt, vậy là đủ. Nó là một trong hai căn nhà giống hệt nhau nằm ở cuối con hẻm rải sỏi, vốn là một túp lều sắn với những bức tường làm bằng gỗ tấm, nấp dưới tán một cây sồi và rặng thông ở bìa một khu rừng kéo dài ra tới tận bờ biển. Phòng khách và gian bếp rất nhỏ, phòng ngủ thì

không có tủ đựng quần áo, nhưng ngôi nhà đầy đủ đồ đạc, có cả mấy chiếc ghế xích đu ở hiên trước, mà giá thuê lại phải chăng. Nơi này không bị mục nát nhưng đầy bụi bặm do nhiều năm bị bỏ không, chủ nhà đồng ý mua đồ đạc thay thế nếu Katie sẵn lòng lau dọn căn nhà thật sạch sẽ. Từ khi chuyển tới đây, chính xác là cô đã bỏ ra phần lớn thời

gian rảnh bò lê la và đứng trên ghế để làm thế. Cô đánh chùi phòng tắm cho đến khi sáng bóng; cô kỳ cọ trần nhà bằng giẻ ướt. Cô dùng giấm lau các khung cửa sổ và mất hàng giờ chống tay quỳ gối cố gắng hết sức đánh bay cái màu gỉ sắt và cáu bẩn khỏi tấm vải lót sàn trong gian bếp. Cô trám những lỗ hổng trên tường bằng vữa rồi đánh

bóng cho đến khi tròn tru. Cô sơn tường bếp màu vàng chanh và quét sơn trắng bóng lên tủ bếp. Phòng ngủ của cô giờ có màu lơ nhạt, phòng khách màu be, và tuần trước, cô đã trùm một tấm vải bọc mới lên chiếc đi văng khiến nó lúc này trông lại như mới nguyên.

Giờ đây khi mọi việc hầu như đã xong xuôi, cô thích được ngồi trước hiên

vào những buổi chiều và đọc những cuốn sách mượn ở thư viện. Ngouông cà phê, đọc sách là cái thú duy nhất của cô. Cô chẳng có ti vi, đài đóm, điện thoại di động, lò vi sóng hay xe hơi gì cả, và cô có thể gói tất cả hành lý của mình trong một chiếc túi con. Cô hai mươi bảy tuổi, từng có mái tóc dài vàng óng, không có một người bạn thật sự nào. Cô

đã chuyển đến đây gần như với hai bàn tay trắng và sau cũng chẳng sắm sửa thêm gì nhiều. Cô tiết kiệm phân nửa số tiền hoa hồng của mình và mỗi tối cô gấp tiền cho vào một chiếc hộp đựng cà phê giấu trong một cái lỗ bên dưới hiên. Cô dành dụm khoản tiền đó để phòng trường hợp khẩn cấp có thể bỏ đi ngay mà vẫn lấy được nó. Chỉ cần biết có

sẵn tiền ở đó cô đã cảm thấy dễ thở hơn bởi vì quá khứ lúc nào cũng lớn vồn đâu đó quanh cô và nó có thể trở lại bất kỳ lúc nào. Quá khứ ấy sục sạo khắp thế gian để kiếm tìm cô, và cô biết rằng mỗi ngày trôi qua nó càng trở nên cuồng nộ.

“Chào buổi sáng,” một giọng nói vang lên, cắt ngang dòng suy nghĩ của cô. “Cô chắc hẳn là Katie.”

Katie quay lại. Trên khoảng hiên bị lún của ngôi nhà sát bên, cô nhìn thấy một phụ nữ có mái tóc nâu dài, lượn sóng đang vẫy vẫy mình. Người phụ nữ khoảng chừng ba lăm tuổi, mặc quần jean và áo sơ mi cài cúc xắn lên đến khuỷu. Một cặp kính râm cài lên những cuộn tóc xoắn trên đầu cô. Cô đang cầm một tấm thảm nhỏ, chừng như

phân vân xem liệu có nên
giữ tấm thảm rồi quăng nó
sang một bên và bắt đầu
tiến về phía Katie không. Cô
bước đi với dáng vẻ linh
hoạt và nhẹ nhàng của
những người tập thể dục
điều độ.

“Irv Benson bảo tôi
rằng chúng ta sẽ là hàng
xóm.”

Ông chủ nhà, Katie nghĩ

vậy. “Tôi không nhận ra là có người mới chuyển tới đây.”

“Tôi nghĩ là cả ông ấy cũng không. Ông ấy suýt té ghế khi nghe tôi bảo là tôi sẽ thuê chỗ này đây.” Lúc này, cô đã tiến đến hiên nhà Katie và chìa tay ra. “Bạn bè gọi tôi là Jo,” cô nói.

“Xin chào,” Katie nói, bắt tay người phụ nữ.

“Cô có tin được là thời tiết lại đẹp thế này không? Kỳ diệu thật nhỉ?”

“Đúng là một buổi sáng đẹp trời,” Katie tán đồng, đổi chân trụ. “Chị tới đây thế này?”

“Chiều hôm qua. Và sau đó, thật nực cười, tôi gần như đã hắt hơi suốt cả đêm. Tôi nghĩ chắc ông Benson đã gom tất cả số bụi có thể

gom được để tích trữ trong nhà tôi. Cô không thể tưởng tượng được trong đó như thế nào đâu.”

Katie hát cảm về phía cửa nhà mình. “Nhà tôi cũng thế thôi.”

“Tôi đâu có thấy giống vậy đâu. Xin lỗi nhé, lúc đứng trong gian bếp nhà mình tôi đã không thể không liếc trộm qua cửa sổ

nhà cô. Chỗ cô ở thật sáng
sủa và xinh xắn. Trong khi
đó, tôi lại thuê phải một căn
hầm đầy nhện và bần thiu.”

“Ông Benson để tôi sơn
lại đây.”

“Tôi cũng đoán thế.
Miễn là ông Benson không
phải tự mình sơn nhà, tôi cá
là ông ấy cũng sẽ để tôi sơn
thôi. Ông ấy sẽ có một ngôi
nhà đẹp đẽ, sạch tinh, còn

tôi phải làm việc đó.” Jo cười vẻ giễu cợt. “Cô ở đây bao lâu rồi?”

Katie khoanh tay lại, cảm thấy ánh nắng sớm mai đang bắt đầu làm mặt mình nóng ran lên. “Cũng gần hai tháng rồi.”

“Tôi chẳng chắc là có thể ở đây lâu tới vậy đâu. Nếu tôi mà cứ hắt hơi liên tục như đêm hôm qua thì

chưa đầy hai tháng đầu tôi đã rơi khỏi cổ mất rồi.” Cô gỡ đôi kính râm xuống và bắt đầu lau mắt kính bằng vạt áo. “Cô thích Southport chứ? Cô có nghĩ đây quả là một thế giới tách biệt không?”

“Ý chị là sao?”

“Nghe giọng cô thì có vẻ như cô không phải người vùng này. Tôi đoán chắc là

đâu đó ở miền Bắc?”

Sau một thoáng, Katie gật đầu.

“Tôi nghĩ về nơi này như thế đấy,” Jo tiếp tục. “Phải mất một thời gian để thích nghi với Southport. Ý tôi là, tôi vẫn luôn yêu vùng đất này, nhưng tôi thích những thị trấn nhỏ hơn

“Chị người ở đây à?”

“Tôi lớn lên ở nơi này, rồi đi xa, và cuối cùng lại trở về. Một câu chuyện cũ rích trong sách vở phải không? Mà này, không phải ở đâu cô cũng tìm được những chỗ đầy bụi bám như thế này đâu nhé.”

Katie mỉm cười, và trong một lát cả hai người chẳng nói gì cả. Jo chừng như hài lòng với việc đứng trước mặt cô, chờ đợi cô

khơi chuyện. Katie uống một ngụm cà phê, nhìn chăm chặp xuống ván, rồi chột nhó tới phép lịch sự.

“Chị muốn uống một tách cà phê không? Tôi vừa mới pha một ấm.”

Jo chỉnh lại cặp kính lên đầu, cài nó vào tóc. “Cô biết không, tôi đợi cô nói thế này giờ đây. Tôi rất *thèm* một tách cà phê. Đồ bếp của

tôi vẫn còn đóng trong hộp
cả, xe hơi thì để ở quán. Cô
có hình dung nổi sẽ thế nào
khi phải đối diện với một
ngày chẳng có tí cafêin nào
không?”

“Tôi có thể hình dung
được.”

“Đấy, đúng như cô biết
đấy, tôi là một kẻ nghiện cà
phê chính hiệu. Nhất là
trong những ngày mà tôi

cần phải tháo dỡ đồ đạc.
Tôi đã kể với cô là tôi ghét
dỡ đồ đạc chưa nhỉ?”

“Tôi nghĩ là chưa.”

“Đó thật sự là công việc
khốn khổ nhất. Cố gắng tính
toán xem cái này để đâu cái
nọ để đâu, đầu gối bị thúc
đau điếng khi mình va chạm
loanh quanh đồ đạc. Đừng
lo lắng

- tôi không thuộc tip

hàng xóm nhờ vả giúp đỡ những việc đó đâu. Nhưng cà phê thì lại khác...”

“Chị vào đi.” Katie vẫy cô vào nhà. “Hãy cứ nghĩ trong đầu rằng hầu hết đồ đạc đã được sắp xếp đâu ra đó rồi.”

Đi qua gian bếp, Katie lấy một chiếc tách từ chạn ra rồi rót thật đầy. Cô đưa cho Jo. “Xin lỗi nhé, tôi

không có tí kem hay đường nào cả.”

“Chẳng cần đâu,” Jo nói, đón lấy chiếc tách. Cô thổi cà phê rồi uống một ngụm. “Okay, nghiêm túc nhé,” cô nói. “Kể từ bây giờ, với tôi cô là người bạn tốt nhất trên thế gian này. Thật là tuyệt.”

“Hay quá,” cô nói.

“Ông Benson bảo là cô

làm việc ở quán Ivan, phải không?”

“Tôi làm phục vụ.”

“Dave Lớn có còn làm việc ở đó nữa không?” Khi Katie gật đầu, Jo liền hỏi tiếp. “Ông ấy làm việc ở đó từ trước khi tôi vào trung học phổ thông kia. Ông ấy có còn sáng tác tên cho mọi người nữa không?”

“Có đấy,” cô nói.

“Melody thì sao? Cô nàng vẫn bàn tán về độ dễ thương của các thực khách đấy chứ?”

“Không ngót.”

“Thế còn Ricky? Cậu ta có còn tán tỉnh những cô phục vụ mới nữa không?”

Thấy Katie lại gật đầu, Jo liền phá lên cười. “Cái quán ấy chẳng bao giờ thay

đổi cả.”

“Chị đã từng làm việc ở đó sao?”

“Không, nhưng đây là một thị trấn nhỏ mà quán của Ivan lại là một phần của nó. Hơn nữa, càng sống ở đây lâu cô sẽ càng hiểu ra rằng chẳng có cái gì được coi là bí mật ở nơi này cả. Ai cũng biết những việc người khác làm, và còn có

một số người, giống như, xem nào... Melody ấy... đã nâng trò ngồi lê đôi mách lên thành nghệ thuật nữa. Trò đó đã từng làm tôi phát điên. Dĩ nhiên, tới nửa số người ở Southport này giống như vậy. Ở đây có gì nhiều để làm ngoài việc buôn dưa lê

“Nhưng chị đã quay trở lại.”

Jo nhún vai. “Ừm, đúng thế. Tôi nói gì được nhỉ? Có thể tôi thích sự điên rồ ấy.” Cô nhấp một ngụm cà phê nữa và đi ra ngoài cửa sổ. “Cô biết không, trong suốt thời gian sống ở đây, tôi thậm chí chẳng hề biết có hai căn nhà này tồn tại.”

“Ông chủ nhà bảo chúng vốn là lều săn. Chúng đã từng là một phần của khu rừng trước khi ông ấy

biến thành nơi cho thuê.”

Jo lắc đầu. “Tôi không thể tin nổi là cô lại chuyển tới nơi này.”

“Chị cũng vậy đấy thôi,” Katie lưu ý.

“Phải, nhưng lý do duy nhất khiến tôi quyết định ra đây là bởi vì tôi biết mình không phải người phụ nữ duy nhất sống ở cuối một con đường rải sỏi giữa đồng

không mong quanh. Nó giống như một nơi biệt lập vậy.”

Đó chính là lý do tại sao tôi vô cùng sung sướng khi thuê nó, Katie nghĩ thầm. “Nó cũng đâu có tệ lắm. Giờ tôi đã bắt đầu quen với nó rồi đây.”

“Tôi hy vọng mình sẽ dần quen với chỗ này,” Jo nói. Cô thối tách cà phê cho

ngươi. “Thế cái gì đã đưa cô tới Southport vậy? Tôi chắc chắn là không phải vì triển vọng nghề nghiệp thú vị tại quán Ivan rồi. Cô có người thân nào sống gần đây không? Cha mẹ? Anh chị em?”

“Không,” Katie nói.
“Chỉ có mình tôi thôi.”

“Chạy theo bạn trai chẳng?”

“Không.”

“Vậy cô đơn giản là...
tới đây?”

“Đúng thế.

“Giờ xui đất khiến thế
nào mà cô lại làm vậy?”

Katie không trả lời. Đó
cũng chính là câu mà Ivan,
Melody và Ricky đã hỏi. Cô
biết chẳng có động cơ ngầm
ẩn nào đằng sau những câu

hỏi đó cả, đó chỉ là sự tò mò bản năng, nhưng ngay cả như vậy, cô cũng chẳng biết chắc phải nói gì, ngoài nói lên một sự thật.

“Tôi chỉ muốn có một nơi để có thể bắt đầu lại từ đầu.”

Jo uống thêm một ngụm cà phê nữa, dường như đang suy nghĩ về câu trả lời của Katie, nhưng trước sự

ngạc nhiên của Katie, Jo chẳng hỏi thêm gì nữa. Thay vào đó, cô chỉ gật đầu.

“Tôi hiểu. Đôi khi bắt đầu lại từ đầu chính là điều người ta cần. Và tôi nghĩ điều đó thật đáng ngưỡng mộ. Rất nhiều người không có đủ dũng khí để làm một điều như thế.”

“Chị nghĩ vậy thật sao?”

“Tôi biết vậy,” cô nói.
“Thế kế hoạch ngày hôm nay của cô là gì? Trong khi tôi đang than thở, tháo dỡ đồ đạc và kỳ cọ cho đến lúc hai tay trầy xước ấy.”

“Tôi sẽ phải làm ca muộn. Nhưng ngoài ra thì chẳng có gì nhiều. Tôi phải tới cửa hàng mua một số thứ.”

“Cô định vào cửa hàng

Fisher hay lên thị trấn?”

“Tôi chỉ đến cửa hàng Fisher thôi,” cô nói.

“Cô đã gặp chủ cửa hàng ấy chưa? Người đàn ông tóc muối tiêu ấy?”

Katie gật đầu. “Một vài lần gì đó.”

Jo uống hết cốc cà phê và bỏ cái cốc vào bồn rửa rồi thở dài. “Được rồi,” cô

nói, nghe chẳng chút hăng hái. “Chần chừ đủ rồi. Nếu tô không bắt đầu lúc này thì sẽ chẳng bao giờ kết thúc được cả. Chúc tôi may mắn đi nào.”

“Chúc chị may mắn.”

Jo vẫy vẫy tay chào.
“Thật vui được gặp cô,
Katie ạ.”

Từ cửa sổ gian bếp nhà mình, Katie nhìn thấy Jo đang giũ giũ tấm thảm lúc này cô ấy đã vứt sang một bên. Jo có vẻ khá thân thiện, nhưng Katie không chắc mình đã sẵn sàng có một người hàng xóm hay chưa. Dù rằng có lẽ có ai đó để thi thoảng thăm hỏi thì cũng hay, nhưng cô đã quen với cuộc sống một mình rồi.

Có điều cô cũng biết

rằng sống ở một thị trấn nhỏ thì tình trạng cô lập do mình tự tạo ra sẽ chẳng thể nào tồn tại được mãi. Cô phải đi làm, mua sắm và đi lại loanh quanh thị trấn; giờ đây một số thực khách của quán ăn đã quen mặt cô. Thêm vào đó, cô phải thừa nhận là mình có hứng trò chuyện với Jo. Không hiểu sao, cô cảm thấy ở Jo có gì đó sâu sắc hơn bề ngoài,

một cái gì đó... đáng tin cậy, dù cô không lý giải nổi. Jo cũng là một phụ nữ độc thân, rõ ràng đó là một điểm cộng. Katie không thể tưởng tượng nổi mình sẽ phải xử sự thế nào nếu một người đàn ông chuyển đến sống cạnh nhà, và cô băn khoăn tại sao mình thậm chí chưa bao giờ nghĩ đến khả năng đó.

Dựa vào bốn rửa bát,

cô rửa mấy cái tách cà phê rồi đặt chúng trở lại vào chạn. Việc làm thật quen thuộc - cất hai cái tách sau khi uống cà phê buổi sáng - và trong một khoảnh khắc, cô cảm thấy mình chìm sâu vào quãng đời đã bỏ lại sau lưng. Hai tay cô bắt đầu run run, cô siết chặt chúng vào nhau rồi thở một hơi dài cho đến khi cuối cùng chúng cũng ngừng lay bầy. Hai

tháng trước, cô đã không thể làm được như vậy; thậm chí mới hai tuần trước, cô còn chẳng làm được gì nhiều để hai tay ngừng run. Khi cô cảm thấy mừng vui vì những cơn căng thẳng này không còn bao trùm lấy mình nữa thì cũng có nghĩa cô đang bắt đầu thấy thoải mái với nơi này, và điều đó làm cô lo sợ. Bởi vì cảm thấy thoải mái có nghĩa là

cô sẽ giảm đi sự cảnh giác, mà cô không bao giờ được để điều đó xảy ra.

Tuy vậy, cô vẫn thấy may vì mình đã dừng chân ở Southport. Đây là một thị trấn nhỏ giàu lịch sử với dân số vài nghìn người, nằm bên bờ sông Cape Fear, ngay chỗ giao nhau với Intracoastal. Nơi đây có những vỉa hè, những tàng cây rợp bóng những thảm hoa

nở trên đất cát. Rêu Tây Ban Nha rủ xuống từ các cành cây, cây dây leo bò trên những thân cây khô. Cô đã đứng ngắm lũ trẻ đạp xe và chơi đá bóng trên đường, và lấy làm kỳ lạ về số nhà thờ, hầu như ở góc phố nào cũng có. Đêm đêm dế và ếch kêu vang, cô lại nghĩ rằng cảm giác về nơi này, ngay từ lúc bắt đầu, đã đúng. Nơi này đem tới cảm giác *an toàn*,

như thế chính nó bằng cách nào đó đã vậy gọi cô tới đây, nơi ăn nấu đây hứa hẹn.

Katie xỏ đôi giày duy nhất của mình vào, đôi giày đế mềm hiệu Converse. Chiếc tủ ngăn kéo phần lớn vẫn trống rỗng và hầu như chẳng còn tí thức ăn nào trong bếp, nhưng khi bước ra khỏi ngôi nhà và hòa vào ánh nắng rực, hướng về

phía quầy hàng tạp hóa, cô
nghĩ thầm, *Đây mới là nhà.*
Hít vào một hơi thật sâu
mùi hương dạ lan và cỏ
tươi vừa cắt, cô biết rằng
bao nhiêu năm rồi mình
chưa từng hạnh phúc như
thế này.

3



Anh chớm bước sang tuổi hai mươi thì tóc đã bắt đầu ngả muối tiêu, điều này khiến bạn bè sinh ra hay trêu chọc. Đó không phải là một quá trình thay đổi chậm, không phải lác đác vài sợi chuyển dần sang

bạc. Đúng hơn là, tháng Một năm này đầu anh hãy còn đen nhánh, thế mà tháng Một năm sau đó đã không còn sót lấy một sợi đen. Hai anh trai anh lại không bị như thế, tuy vài năm lại đây tóc mai của họ cũng đã điểm bạc. Cả bố và mẹ anh đều không thể lý giải được chuyện này; tất cả những gì họ hiểu là Alex Wheatley không giống bên

nội mà cũng chẳng giống bên ngoài.

Lạ một điều, chuyện đó chẳng khiến anh phiền lòng. Trong quân đội, thỉnh thoảng anh còn cho rằng đó là lợi thế của mình. Anh tham gia Đội Điều tra Hình sự, viết tắt là CID, đóng ở Đức và Georgia, điều tra tội phạm quân đội trong suốt mười năm: tất cả các tội từ đào ngũ tới trộm cắp, bạo

hành gia đình, cưỡng bức, hay thậm chí giết người. Anh được lên mai đều đặn, cuối cùng nghỉ hưu ở tuổi ba hai khi đang mang hàm thiếu tá.

Sau khi quyết định thay đổi cuộc sống và giải ngũ, anh chuyển tới Southpo, quê vợ. Thời điểm ấy anh vừa kết hôn và đã có con đầu lòng, và dù ý nghĩ ngay lúc bấy giờ của anh là xin vào

Sở Tư pháp, bố vợ lại đề nghị nhượng công việc kinh doanh của gia đình lại cho anh.

Đó là một cửa hàng kiểu cũ ở nông thôn, với vách ván sơn trắng, cửa chớp xanh da trời, mái hiên dốc và một băng ghế dài trước sân, kiểu cửa hàng trước đây khá lâu rất thịnh hành nhưng giờ hầu như không còn nữa. Khu sinh

hoạt của gia đình ở tầng hai. Một cây mộc lan cổ thụ tỏa bóng bên hiên nhà, và mặt tiền là một cây sồi. Chỉ nửa bãi đỗ xe được rải nhựa đường - nửa còn lại rải sỏi - nhưng bãi hiếm khi trống. Bố vợ anh khởi nghiệp kinh doanh từ khi Carly còn chưa chào đời, khi xung quanh ông hầu như chẳng có gì ngoài đồng ruộng. Nhưng ông tự hào mình rất

hiếu người, và muốn dự trữ bất kể thứ gì mà người ta rồi sẽ cần đến, những thứ ấy chất đầy trong cửa hàng này. Alex cũng cảm thấy như thế và anh giữ cửa hàng phần lớn như cũ. Năm sáu lối đi giữa các sạp bày hàng tạp hóa và đồ dùng trong nhà tắm, khu đồ lạnh ở sau cùng đầy ứ mọi thứ từ soda, nước tới bia rượu, và như trong mọi cửa hàng tiện

nghi gia dụng khác, cửa hàng này cũng có những túi khoai tây chiên, kẹo và những đồ ăn vặt mà mọi người có thể thuận tay với lấy khi đứng gần quầy thanh toán. Nhưng sự tương đồng chỉ có vậy thôi. Ở đây còn có đủ loại cần câu cá trên các giá, mỗi tươi, và khu đồ nướng được cung cấp bởi ông Roger Thompson, người từng làm

ở Phố Wall nhưng giờ đã chuyển về Southport để tìm kiếm cuộc sống thanh bình hơn. Khu đồ nướng có bánh hamburger, sandwich, xúc xích, và còn có cả một chỗ để ngồi. Có đĩa DVD cho thuê, rất nhiều loại quần trang quân dụng, áo mưa và ô, một góc nhỏ bày những cuốn tiểu thuyết kinh điển và bán chạy. Cửa hàng bán cả bugi, đai truyền động

quạt, bình ga, và Alex có thể đánh chìa khóa bằng một cái máy để ở phòng trong. Anh có ba máy bơm xăng, và một máy nữa ở bến neo thuyền dành cho thuyền bè cần tiếp đầy nhiên liệu, nơi duy nhất làm được việc này ngoại trừ bến tàu. Từng hàng hộp dưa chuột muối, thì là, lạc luộc và giò rau tươi đặt cạnh quầy thanh toán.

Đáng ngạc nhiên là việc kiểm kê hàng hóa lại không khó. Một số mặt hàng bán chạy đều đặn, số khác thì không. Giống bố vợ, Alex có trực giác tốt về khách hàng, anh biết họ cần gì ngay khi họ bước vào cửa hàng. Anh luôn để ý và ghi nhớ những thứ mà người khác không cần, phẩm chất này đã hỗ trợ đắc lực cho anh trong những năm tháng

làm việc cho CID. Giờ đây anh không ngừng thay đổi hàng hóa dự trữ để nỗ lực bắt kịp với sự thay đổi thị hiếu của khách hàng.

Trong đời, anh chưa bao giờ tưởng tượng mình sẽ làm việc gì như thế này, nhưng đó là một quyết định đúng đắn, ít nhất là ở chỗ công việc đó giúp thời gian coi sóc bọn trẻ. Josh đã tới trường, nhưng Kristen thì

phải tới mùa thu mới đi học, nên con bé ở cả ngày với anh trong cửa hàng. Anh làm một chỗ để chơi sau quầy tính tiền, ở chỗ đó cô con gái lanh lợi và mau mồm của anh dường như được hạnh phúc nhất. Dù mới lên năm, con bé đã biết cách sử dụng máy quét hàng và tính tiền, đứng trên ghế đầu sắt để với các nút trên máy. Alex luôn thích thú

trước về mặt của khách hàng khi con bé bắt đầu quét hàng họ chọn.

Nhưng đó không phải là một tuổi thơ lý tưởng với con bé, dù rằng nó cũng không biết cuộc sống nào khác. Khi thật lòng với chính mình, anh phải thừa nhận là việc chăm lo cho các con và cửa hàng đã tiêu hao hết năng lượng của mình. Đôi khi, anh cảm thấy

như mình chỉ còn có thể
gắng gượng - làm bữa trưa
cho Josh và đưa thằng bé tới
trường, đặt hàng các nhà
cung cấp, gặp những người
bán lẻ, phục vụ khách hàng,
trong lúc đó vẫn phải chơi
với Kristen. Nhưng đó mới
là món khai vị thôi. Với anh
thì nhiều khi buổi chiều tối
còn bận rộn hơn. Anh cố
sắp xếp dành nhiều thời
gian nhất ở bên bọn trẻ - tập

xe đạp, thả điều và đi câu với Josh, nhưng Kristen lại thích chơi búp bê và làm thủ công - những thứ mà anh chưa bao giờ giỏi. Chưa kể anh còn phải chuẩn bị bữa tối và lau nhà, và phân nửa thời gian, đó là tất cả những gì anh có thể làm để giữ mình không gục ngã. Ngay cả khi cuối cùng cũng đỡ được bọn trẻ đi ngủ, anh vẫn thấy gần như không thể

nghỉ ngơi bởi vì luôn còn những việc phải làm. Anh không chắc mình còn biết nghỉ ngơi là như thế nào nữa không.

Sau khi bọn trẻ lên giường, anh dành thời gian còn lại của buổi tối ở một mình. Dù biết hầu hết mọi người trong thị trấn, anh cũng chỉ có vài người bạn thực sự. Những cặp vợ chồng mà anh và Carly thi

thoảng tới tổ chức liên hoan hay ăn tối dần dà rời xa anh. Một phần là do lỗi của chính anh - công việc ở cửa hàng và việc chăm sóc bọn trẻ chiếm phần lớn thời gian của anh - nhưng đôi khi anh cảm giác mình khiến họ thấy không thoải mái, như thể mình nhắc họ nhớ ra rằng cuộc đời này thật khó lường và đáng sợ và rằng mọi chuyện có thể trở nên

tôi tệ chỉ trong chốc lát.

Đó là một lối sống mệt mỏi và đôi khi cô độc, nhưng anh vẫn còn Josh và Kristen để quan tâm. Dù đã giảm bớt so với trước đây, cả hai đứa vẫn thường gặp ác mộng với chuyện Carly mất. Khi các con thức dậy vào nửa đêm, cứ thồn thức không ngừng, anh sẽ ôm chúng trong tay và thì thầm những lời an ủi cho tới khi

chúng ngủ được tiếp. Cách đây không lâu, bọn trẻ từng phải gặp bác sĩ tư vấn; chúng đã vẽ tranh và nói về cảm giác của mình. Việc đó không giúp được nhiều như anh hy vọng. Những cơn ác mộng cứ thế kéo dài suốt gần một năm. Thỉnh thoảng, khi anh đang tô màu tranh với Kristen hoặc đi câu với Josh, bọn trẻ t nhiên im bật và anh biết các con đang

nhớ mẹ. Kristen đôi khi nói nhiều như trẻ con, giọng run rẩy, nước mắt chảy tràn trên má. Khi điều đó xảy ra, anh như nghe thấy tiếng trái tim mình vỡ nát, bởi vì anh biết mình chẳng thể nói hay làm gì để mọi việc tốt đẹp hơn. Bác sĩ tư vấn đã đoán chắc với anh là bọn trẻ rất dũng cảm và rằng chừng nào chúng còn thấy mình vẫn được yêu thương thì cuối

cùng những cơn ác mộng cũng sẽ qua đi và nước mắt sẽ vơi dần. Thời gian đã chứng tỏ lời vị bác sĩ tư vấn là đúng, nhưng giờ Alex lại phải đối mặt với một dạng mất mát khác, một nỗi niềm khiến anh đau đớn không kém. Anh biết bọn trẻ vui lên là bởi vì ký ức của chúng về mẹ đang phai nhạt đi dần dần nhưng rõ ràng. Khi mất mẹ, chúng còn quá

nhỏ - đưa lên bốn, đưa lên
ba - và điều đó có nghĩa rồi
sẽ có ngày mẹ chúng chỉ còn
là một ý niệm chứ không
phải một người thực đối với
chúng. Điều đó là không thể
tránh được, tất nhiên,
nhưng sao Alex lại thấy bất
công đến thế khi nghĩ rằng
chúng sẽ chẳng bao giờ nhớ
đến tiếng cười của Carly, sự
dịu dàng của nàng khi bế
con thuở chúng mới sinh và

cũng chẳng bao giờ biết
nàng đã từng yêu chúng sâu
sắc nhường nào.

Anh chưa bao giờ giỏi
chụp ảnh. Carly luôn là
người cầm máy, thành ra
giờ đây có rất nhiều ảnh của
anh với các con. Chỉ mấy
bức có mặt Carly, và mặc
dù rất muốn vừa lật từng
trang album cho Josh và
Kristen xem vừa kể cho
chúng nghe về mẹ, nhưng

anh ngờ rằng những câu chuyện rồi cũng chỉ là những câu chuyện mà thôi. Cảm xúc gắn với những câu chuyện ấy giống như những lâu đài cát khi triều lên, chậm chậm bị cuốn ra biển cả. Chuyện tương tự cũng xảy ra với bức chân dung Carly treo trong phòng ngủ của anh. Năm đầu sau khi lấy nhau, anh đã sắp xếp để nàng chụp bức ảnh này, dù

nàng phản đối. Anh mừng vì mình đã làm vậy. Trong bức ảnh, nàng trông thật xinh đẹp và tự chủ, người phụ nữ kiên nghị đã chiếm trọn trái tim anh, và buổi đêm, khi các con đã ngủ, thỉnh thoảng anh lại ngấm nhìn ảnh vợ, cảm xúc vô cùng xáo động. Nhưng Josh và Kristen hầu như không bao giờ để ý đến bức chân dung này.

Anh thường xuyên nghĩ về nàng, nhớ tình gắn kết mà họ chia sẻ và tình bạn đã làm nền tảng vững chắc cho cuộc hôn nhân của họ. Và khi thành thật với bản thân, anh biết mình muốn lại có những thứ đó. Anh cô đơn, dù anh cảm thấy phiền muộn khi thừa nhận điều đó. Trong nhiều tháng trời sau khi vợ mất, anh không tài nào tưởng tượng được

việc bắt đầu một mối quan hệ khác, chứ đừng nói gì tới chuyện xem xét khả năng yêu ai đó một lần nữa. Thậm chí đến một năm sau, đó vẫn là kiểu suy nghĩ anh tổng ra khỏi tâm trí mình. Nỗi đau còn vẹn nguyên, ký ức quá sống động. Nhưng mấy tháng sau, anh đưa bọn trẻ tới công viên thủy cung và khi chúng đứng trước bể cá mập, anh đã bắt chuyện

với một phụ nữ duyên dáng
đứng ngay cạnh. Giống anh,
cô đưa các con đi chơi, và
cũng như anh, cô không đeo
nhẫn cư trên tay. Các con cô
cũng sần sần tuổi Josh và
Kristen, và trong khi bốn
đứa trẻ chỉ trở con cá, cô bật
cười khi anh nói điều gì đó,
anh cảm thấy một tia lửa
điện lôi cuốn xẹt qua, nó
nhắc anh nhớ đến những gì
mình từng có. Sau cùng

cuộc nói chuyện kết thúc và họ mỗi người một ngã, nhưng khi ra khỏi thủy cung, anh lại trông thấy cô. Cô vẫy vẫy anh và trong một thoáng anh đã muốn chạy về phía xe cô, xin cô số điện thoại. Nhưng anh đã không làm vậy, và một lát sau, xe cô rời bãi đỗ. Anh không bao giờ gặp lại cô nữa.

Đêm ấy, anh chờ cảm

giác hồi tiếc và tự trách
mình xuất hiện, nhưng lạ
thay, nó không đến. Cũng
không có cảm giác *sai trái*.
Ngược lại, cảm giác thế là...
hợp lý. Không quả quyết,
không vui sướng, nhưng
hợp lý, và chẳng hiểu sao
anh biết điều đó có nghĩa
cuối cùng vết thương lòng
của mình đã bắt đầu lành
lại. Tất nhiên, điều đó
không có nghĩa anh đã sẵn

sàng lao đầu vào cuộc sống
độc thân. Cái gì phải đến sẽ
đến. Còn nếu nó không đến
thì sao? Anh nghĩ nếu thế
mình cũng sẽ chịu đựng
được. Anh sẵn lòng chờ đợi
cho tới khi gặp được người
phù hợp, một người không
chỉ mang niềm vui trở lại
cuộc đời anh mà còn yêu
các con anh nhiều như anh
yêu chúng. Có điều, anh
nhận ra rằng, trong thị trấn

này, khả năng tìm được người đó là rất mong manh. Southport quá nhỏ bé. Hầu hết những người anh quen đều đã kết hôn hoặc đã nghỉ hưu hoặc vẫn còn đi học. Quanh đây không có nhiều phụ nữ độc thân, chứ chưa nói tới người phụ nữ muốn gặp một người đầy rắc rối lại còn đám con nhỏ. Và tất nhiên, đã có yếu tố đó thì mối quan hệ phải chấm dứt

thôi. Có thể anh cảm thấy cô đơn, anh cần người bầu bạn, nhưng anh không định hy sinh các con mình để đạt được điều đó. Chúng đã phải chịu đựng đủ rồi và chúng sẽ luôn là ưu tiên số một của anh.

Nhưng... anh cho là vẫn còn một khả năng. Có một người phụ nữ khác đã thu hút anh, dù anh hầu như không biết gì về cô, trừ một

điều là cô độc thân. Cô tới cửa hàng vài lần một tuần kể từ đầu tháng Ba. Lần đầu gặp, anh thấy cô xanh xao hốc hác, gây thảm hại. Bình thường thì anh sẽ không liếc nhìn cô tới lần thứ hai. Những người vắng lai qua thị trấn này thường dừng ở cửa hàng anh mua soda, xăng hoặc đồ ăn vặt; anh hiếm khi thấy lại những người ấy lần nữa. Nhưng cô

không mua những thứ như thế; thay vì vậy, cô đi thẳng tới gian đồ tạp hóa, như thể cố để không ai nhìn thấy, một bóng ma đội lốt người. Thật không may cho cô, làm thế chẳng ích gì. Cô quá quỵén rũ để có thể bỏ qua. Anh đoán chừng cô ở cuối độ tuổi hai mươi, mái tóc nâu chớm vai cắt hơi lộn xộn. Cô không trang điểm, gò má cao và đôi mắt to

tròn tạo cho cô vẻ ngoài thanh lịch dù hơi mong manh.

Ở quầy thanh toán, anh nhận ra nhìn gần cô còn xinh đẹp hơn. Mắt cô màu ục điểm vàng, nụ cười bối rối, thoáng qua của cô biến mất nhanh như khi nó xuất hiện. Ở quầy thanh toán, cô đặt xuống toàn những nhu yếu phẩm: cà phê, gạo, yến mạch, mì ống, bơ lạc và đồ

phòng tắm. Anh cảm giác mình mà hỏi chuyện cô sẽ không thoả mái nên bèn lặng lẽ bắt đầu nhặt từng món hàng của cô lên quét. Đang làm thế thì anh nghe thấy giọng cô lần đầu tiên.

“Anh có đậu khô không?” cô hỏi.

“Xin lỗi cô,” anh đáp. “Tôi không hay trữ các loại đậu trong kho.”

Trả lời xong, anh cho các món hàng của cô vào túi, khi ấy anh mới để ý thấy cô đang nhìn đắm đắm ra ngoài cửa sổ, lơ đãng căn môi dưới. Không hiểu sao, anh có một cảm giác lạ lùng là cô sắp khóc.

Anh hắng giọng. “Nếu đó là thứ cô thường xuyên cần đến thì tôi rất vui khi dự trữ trong cửa hàng. Tôi chỉ cần biết cô muốn loại

nào thôi.”

“Tôi không muốn làm phiền anh.” Giọng cô khi trả lời chỉ lớn hơn tiếng thì thầm một chút.

Cô thanh toán hóa đơn rồi cầm túi hàng lên, rời khỏi cửa hàng. Trước sự ngạc nhiên của anh, cô đi thẳng ra khỏi bãi đỗ xe, phải tới khi ấy anh mới nhận ra là cô không đi xe,

điều đó chỉ khiến anh thêm ngạc nhiên.

Tuần sau đó, có đậu khô trong cửa hàng. Anh lấy về ba loại: đậu rang, đậu tây, đậu lima, dù mỗi thứ chỉ một túi, và lần tiếp theo cô tới, anh lưu ý cô là có đậu khô ở giá cuối cùng trong góc, gần chỗ để gạo. Mang cả ba túi đậu ra quầy thanh toán, cô hỏi liệu anh có hành khô không. Anh chỉ

vào một túi nhỏ để trong cái giỏ nan gần cửa ra vào, nhưng cô lắc đầu. “Tôi chỉ cần một củ khoai,” cô nói nhỏ, nụ cười ngẩn ngại vẻ có lỗi. Tay cô run run khi cô đếm tiền, và một lần nữa, cô đi bộ về.

Từ hôm đó, đậu khô luôn có trong cửa hàng, có sẵn cả hành khô để lẻ, và sau hai lần tới cửa hàng, trong những tuần tiếp theo,

cô như đã trở thành khách quen. Dù vẫn lặng lẽ nhưng qua thời gian, cô dường như bớt mong manh, bớt căng thẳng hơn. Những quầng thâm quanh mắt dần dần biến mất và nước da cô tươi tắn lên do thời tiết gần đây rất đẹp. Cô lên cân - không nhiều, nhưng đủ để làm mềm những đường nét thanh tú của cô. Giọng cô cũng khỏe hơn, và dù đây

không phải dấu hiệu thể hiện sự để ý đến anh, nhưng thực sự cô đã nhìn anh lâu hơn một chút trước khi rời cửa hàng. Họ không tiến thêm được gì nhiều hơn kiểu hội thoại Cô tìm được những thứ cần thiết rồi chứ? rồi Vâng, tôi tìm được rồi. Cảm ơn anh, nhưng thay vì hối hả rời cửa hàng như một con hươu bị săn, đôi khi cô lang thang một chút

giữa các dãy kệ, và thậm chí còn bắt đầu nói chuyện với Kristen khi chỉ có hai cô cháu với nhau. Đó là lần đầu tiên anh thấy những lớp phòng vệ quanh người phụ nữ này biến mất. Thái độ hòa nhã và vẻ cởi mở ấy cho thấy cô rất yêu trẻ con, và ý nghĩ đầu tiên nảy ra trong đầu anh là anh vừa thoáng thấy con người cô trước đây, và con người ấy có thể

sẽ trở lại lần nữa, chỉ cần hoàn cảnh phù hợp. Kristen dường như cũng để ý thấy cái gì đó khác biệt ở người phụ nữ ấy, bởi vì sau khi cô ra về, Kristen bảo với anh là con bé đã có bạn mới, tên cô ấy là Cô Katie.

Nhưng điều đó không có nghĩa là Katie thấy thoải mái với anh. Tuần vừa rồi, sau khi cô trò chuyện vui vẻ với Kristen, anh thấy cô đọc

bìa sau của những cuốn tiểu thuyết anh bày trong cửa hàng. Cô không mua cuốn nào, và khi đang thanh toán, anh tự nhiên hỏi cô có đặc biệt yêu thích tác giả nào không thì lại thấy nét căng thẳng trước đây ở cô. Anh giật mình khi nhận ra rằng đáng lẽ không nên để lộ bí mật là mình đã quan sát cô. “Đừng bận tâm,” anh vội nói thêm. “Không có gì

quan trọng đâu.” Tuy nhiên trên đường ra cửa, cô dừng lại một thoáng, túi hàng vẫn lủng lẳng trên khuỷu tay. Cô hơi quay lại hướng anh và nói khẽ, *Tôi thích Dickens*. Nói xong, cô liền mở cửa bước ra, đi bộ xuống đường.

Từ đó cô hiện lên trong tâm trí anh thường xuyên hơn, nhưng đó là những suy nghĩ rất mơ hồ, nó được

viên quanh bởi sự bí ẩn và mang màu nhận thức rằng anh muốn biết rõ hơn về cô. Dù vậy anh vẫn không biết phải làm thế nào. Ngoài những năm đi tán tỉnh Carly, anh chưa bao giờ giỏi chuyện hẹn hò. Ở trường đại học, vừa phải đi học vừa tập luyện bơi lội nên anh ít có thời gian đi chơi. Trong quân đội, anh tận lực vì công việc, làm

việc hàng giờ đồng hồ, chuyển từ sở này sang sở khác qua những lần lên lon. Khi anh đi chơi với mấy cô gái, họ rất thiếu lãng mạn, thành ra phần lớn các cuộc hẹn hò chỉ bắt đầu và kết thúc trong phòng ngủ. Đôi khi, nhìn lại cuộc đời mình, anh khó có thể nhận ra con người mình trước đây, và anh biết Carly chính là người phải chịu trách nhiệm

cho sự thay đổi này. Đúng thế, đôi khi cuộc đời thật khắc nghiệt, và phải, anh thấy cô đơn. Anh nhớ vợ, và dù chưa từng nói với ai, nhưng có những phút giây anh dám thề rằng anh cảm nhận được sự hiện diện của vợ mình bên cạnh, nàng đang nhìn ngắm anh, cố trấn an anh rằng rồi anh sẽ sống tốt thôi

Thời tiết đẹp tuyệt, cho

nên Chủ nhật này cửa hàng đông khách hơn thường lệ. Khi Alex mở cửa vào lúc bảy giờ thì đã có ba chiếc thuyền neo ở bến chờ cây xăng hoạt động. Như thường lệ, trong lúc trả tiền xăng, những người chủ thuyền nhặt những túi khoai tây chiên, đồ uống, bịch đá lạnh chất lên thuyền. Roger - người quản lý gian nướng, như thường lệ - không hề

ngửi ngoi kể từ lúc khoác tạp dề lên, các bàn thì đông nghẹt khách tới ăn bánh quy kẹp thịt và hamburger kẹp phô mát, hoặc tới xin lời khuyên về lĩnh vực đầu tư chứng khoán.

Như thường lệ, Alex đứng quầy thanh toán tới tận trưa rồi mới bàn giao lại cho Joyce, cũng giống Roger, bà gần như là một nhân viên của cửa hàng, là

người làm cho cửa hàng hoạt động trơn tru hơn rất nhiều. Joyce, người đã làm việc ở tòa án tới tận ngày nghỉ hưu, đã “tới đây để làm việc”, có thể nói vậy. Bố vợ anh đã thuê bà từ mười năm trước và giờ đây, ở cái tuổi thất thập, bà vẫn chưa hề tỏ ra xuống sức. Chồng qua đời từ nhiều năm trước, con cái đều đã thoát ly cả, bà xem khách

hàng như gia đình thực sự của mình. Joyce yêu quý cửa hàng này cũng nhiều như yêu quý từng món hàng trên các kệ vậy.

Hơn thế nữa, bà hiểu rằng Alex cần có thời gian rời cửa hàng này để ở bên các con, mà bà thì cũng chẳng câu nệ khi phải làm việc vào Chủ nhật. Vừa đến cửa hàng là bà bước ngay ra sau quầy thanh toán và bảo

Alex là anh có thể đi, bằng giọng đúng hơn là của bà chủ chứ không phải là nhân viên. Joyce cũng là bảo mẫu cho các con anh, bà là người duy nhất anh tin tưởng giao con nhờ trông khi có việc phải rời thị trấn. Chuyện này không thường xảy ra - chỉ có hai lần trong hai năm vừa qua, khi anh gặp lại một đồng đội cũ ở Raleigh - nhưng anh dần cảm thấy

Joyce là một trong những thứ tốt đẹp nhất trong cuộc đời mình. Khi anh cần bà nhất, bà luôn có mặt vì anh.

Trong lúc chờ Joyce tới, Alex đi một vòng quanh cửa hàng, kiểm tra các giá. Hệ thống máy tính hoạt động xuất sắc trong việc kiểm kê hàng, nhưng anh biết những dãy số không phải lúc nào cũng nói lên mọi điều. Đôi khi, anh cảm thấy mình sẽ

có được cảm nhận tốt hơn khi tự lướt một vòng qua các giá để xem ngày hôm trước bán được những gì. Việc bán hàng thành công hay không đòi hỏi phải xem xét hàng tồn thường xuyên hết mức, và điều đó có nghĩa là đôi khi anh đưa ra những mặt hàng mà không bách hóa nào khác có. Anh mang về nhiều loại mứt và thạch nhà làm; bột nghiền

theo “những công thức đặc biệt” để tẩm thịt lợn thịt bò; cùng rất nhiều loại trái cây và rau củ đóng hộp từ các vùng. Ngay cả những khách hàng lâu năm của các bách hóa lớn như Food Lion hay Piggly Wiggly cũng thường n đường về nhà ghé qua cửa hàng của Alex để mua những món đặc sản địa phương mà anh cất công lấy về.

Quan trọng hơn cả mức tiêu thụ của một mặt hàng, anh muốn biết nó được bán *khi nào*, một điều không xuất hiện trong các dãy số. Ví dụ, anh biết được rằng bánh kẹp xúc xích bán chạy đặc biệt vào cuối tuần nhưng những ngày trong tuần thì bán chẳng được bao nhiêu; còn bánh mì thường thì hoàn toàn ngược lại. Lưu ý đến điều đó, anh

nhận thêm những mặt hàng đó vào những ngày chúng bán chạy, thế là doanh số tăng lên. Lợi nhuận không là bao nhưng năng nhặt chặt bị, vả chẳng nhờ thế mà Alex có thể giữ cơ sở kinh doanh nhỏ của mình đông khách khi mà những chuỗi bách hóa lớn đã khiến phần lớn cửa hàng địa phương phải đóng cửa.

Khi xem xét kỹ các kê

hàng, anh vẫn vợ suy nghĩ xem chiều nay nên làm gì với các con và quyết định đưa chúng đi tập xe đạp. Carly không thích gì hơn được cho con vào xe đẩy rồi đẩy chúng đi khắp thị trấn. Nhưng đi xe đạp thì làm sao hết cả buổi chiều được. Có lẽ họ có thể đạp xe tới công viên... chắc bọn trẻ sẽ thích vậy hơn.

Nhìn vội về phía cửa

trước để chắc chắn không có ai đang tới, anh bước vội qua gian kho phía sau rồi ló đầu ra ngoài. Josh đang ngồi câu trên bến neo thuyền, đó luôn là trò yêu thích nhất của thằng bé. Alex không thích chuyện Josh ở ngoài đó một mình - anh biết chắc rằng một số người nghĩ anh là ông bố tồi khi cho phép thằng bé làm thế - nhưng Josh luôn ở

trong tầm ngắm của camera theo dõi gắn với hệ thống máy tính đặt sau quầy thanh toán. Đó là quy định, và Josh luôn tôn trọng nó. Kristen, như thường lệ, đang ngồi ở cái bàn trong góc phía sau quầy thanh toán. Con bé sắp trang phục cho cô búp bê Con Gái Mỹ thành những chồng khác nhau, có vẻ như con bé định thay hết bộ này sang bộ

khác cho búp bê. Mỗi lần thay xong một bộ, con bé lại ngược lên nhìn bố với vẻ mặt tươi sáng ngây thơ và hỏi giờ bố thấy búp bê trông thế nào, làm như có khi nào đó anh bảo không thích nó vậy.

Những cô con gái bé bỏng. Chúng có thể làm tan chảy những trái tim cằn cỗi nhất.

Alex đang xếp lại mấy hộp gia vị cho ngay ngắn thì nghe thấy chuông cửa trước kêu reng reng. Anh ngẩng đầu lên khỏi lối đi thì thấy Katie bước vào cửa hàng.

“Chào cô Katie,” Kristen gọi to, bất ngờ xuất hiện từ sau quầy thanh toán. “Cô thấy em búp bê của cháu trông thế nào?”

Từ chỗ đang đứng, anh

chỉ thấy cái đầu Kristen nhô lên khỏi bàn thanh toán, nhưng con bé đang giờ... Vanessa phải không nhỉ? Hay Rebecca? Hay con búp bê tên-gì-đó có mái tóc nâu lên cao vừa tầm mắt Katie để thu hút chú ý.

“Búp bê đẹp lắm, Kristen ạ,” Katie đáp. “Bộ đầm mới đấy à?”

“Không đâu ạ, cháu

mặc bộ này được một lúc rồi. Nhưng dạo này em ấy không mặc nó.”

“Em búp bê tên gì vậy?”

“Vanessa ạ,” con bé đáp.

Vanessa à, Alex nghĩ. Chốc nữa anh sẽ khen Vanessa hết lời để thể hiện mình là một ông bố rất biết quan tâm.

“Cháu đặt tên cho em ấy à?”

“Không ạ, em ấy có sẵn tên rồi. Cô giúp cháu đi giày cho em ấy nhé? Cháu làm kiểu gì cũng không kéo đôi giày ống lên được.”

Alex quan sát Kristen đưa con búp bê cho Katie và cô bắt đầu kéo đôi giày ống nhựa dẻo lên. Theo kinh nghiệm của bản thân, Alex

biết việc này nhìn thì dễ mà làm thì không đơn giản. Một cô bé con có ra sức kéo cũng không tài nào mà đi được đôi giày ấy cho búp bê. Anh cũng gặp khó khăn khi làm việc đó, nhưng chẳng hiểu sao dường như với Katie lại rất dễ dàng. Cô đưa con búp bê lại cho Kristen và hỏi, “Trông thế nào?”

“Quá tuyệt luôn,”

Kristen nói. “Cô nghĩ cháu có nên mặc áo khoác cho em ấy không ạ?”

“Trời có lạnh đâu cháu.”

“Vâng. Nhưng nhiều lúc Vanessa vẫn bị lạnh mà. Cháu nghĩ em ấy cần mặc áo khoác.” Đầu Kristen biến mất sau bàn thu ngân rồi lại bất ngờ hiện ra. “Cô nghĩ cái nào đẹp hơn? Xanh hay

tím

Katie đặt một ngón tay lên môi, vẽ mặt hết sức nghiêm túc. “Cô nghĩ cái tím mặc đẹp lắm đây.”

Kristen gật gù. “Cháu cũng nghĩ thế. Cảm ơn cô nhé.” Katie mỉm cười rồi quay đi, Alex vội tập trung chú ý vào kệ hàng kéo cô lại bắt quả tang anh đang quan sát. Anh chuyển mấy hộp

mù tạt và gia vị ra phía trước giá. Từ khoe mắt, anh thấy Katie cầm một cái giỏ đựng hàng loại nhỏ lên rồi đi sang một lối khác.

Anh quay đầu về phía quầy thanh toán. Khi cô thấy anh, anh liền vẫy tay chào thân thiện. “Chào cô,” anh cất tiếng.

“Chào anh.” Cô cố gài một lọn tóc ra sau tai nhưng

nó quá ngắn nên không tới.
“Tôi chỉ lấy vài thứ thôi.”

“Nếu cô không tìm được thứ gì thì cứ bảo tôi nhé. Nhiều lúc hàng hóa bị chuyển đi lung tung ấy mà.”

Cô gật đầu rồi bước tiếp xuống lối đi. Khi Alex bước ra sau quầy thanh toán, anh liền liếc vào màn hình máy tính. Josh đang ngồi câu tại chỗ cũ, cạnh đó

một con thuyền chậm chậm cập bến.

“Bố ơi bố nghĩ sao?”
Kristen giật giật ống quần anh và giơ con búp bê lên.

“Ôi chà! Búp bê đẹp quá.” Alex ngồi xồm xuống bên cạnh con gái. “Mà bố thích cái áo khoác này đây. Thỉnh thoảng Vanessa bị lạnh con nhỉ?”

“Vâng ạ,” Kristen nói.

“Nhưng em ấy bảo với con là em muốn chơi xích đu, nên chắc em ấy sẽ thay bộ khác thôi.”

“Ý này nghe cũng có vẻ hay đấy,” Alex nói. “Hay lát nữa tất cả chúng ta đi công viên nhỉ? Ấy là nếu con cũng muốn ngồi xích đu.”

“Con có muốn ngồi xích đu đâu ạ. Em Vanessa cơ.

Nhưng mà đây chỉ là làm nũng thôi bố ơì.”

“Ô,” anh nói, “được rồi.” Anh đứng lên. *Lo bỏ ý định đi công viên*, anh nghĩ.

Chìm trong thế giới của riêng mình, Kristen lại bắt đầu cời váy của con búp bê. Alex đang kiểm tra Josh qua máy tính thì một cậu choai choai bước vào cửa hàng, trên người chỉ mặc mỗi

chiếc quần đùi đi biển. Cậu ta đưa cho anh một nắm tiền.

“Đề bơm xăng ở chỗ bến neo thuyền đây,” cậu ta nói rồi lại quày quả đi ra.

Alex ấn nút ở máy bơm xăng, vừa lúc ấy Katie đi tới quầy thanh toán, vẫn những thứ cũ, có thêm một tuýp kem chống nắng. Khi cô mang giỏ lại chỗ Kristen ở

bàn thu ngân, Alex đề ý thấy màu mắt cô rất dễ thay đổi.

“Cô tìm được đủ thứ mình cần rồi chứ?”

“Vâng, cảm ơn anh.”

Anh bắt đầu bỏ hàng trong giỏ của cô ra. “Cuốn tiểu thuyết của Dickens mà tôi thích nhất là *Great expectations*,” anh nói. Anh cố nói một cách thân thiện

nhất trong lúc bỏ hàng của cô vào túi. “Cô thích cuốn nào nhất?”

Thay vì trả lời ngay, dường như cô giật mình khi thấy anh vẫn nhớ cô đã nói với anh là cô thích Dickens.

“A tale of two cities,” cô đáp, giọng dịu dàng.

“Tôi cũng thích cuốn đó lắm. Nhưng nó buồn.”

“Vâng,” cô nói. “Vì thế tôi mới thích.”

Từ khi biết cô đi bộ, anh bỏ hàng cô chọn vào hai túi ni lông. “Tôi nghĩ có lẽ tôi nên tự giới thiệu từ lúc cô gặp con gái tôi mới phải. Tôi là Alex,” anh nói. “Alex Wheatley.”

“Cô ấy tên là Cô Katie,” Kristen lú lo sau lưng anh. “Nhưng con nói với bố rồi

mà nhĩ, bố nhớ không?” Alex liếc qua vai nhìn cô con gái. Khi anh quay lại, Katie đang mỉm cười gửi tiền

“Chỉ cần gọi là Katie thôi,” cô nói.

“Rất vui được quen cô, Katie.” Anh xoay khóa, ngăn kéo của quầy thanh toán kêu reng reng rồi mở ra. “Cô sống quanh đây thì

phải?”

Cô không thể mở miệng trả lời. Thay vì thế, khi anh ngược mắt lên, anh thấy đôi mắt cô lạc đi vì sợ hãi. Xoay người qua một bên, anh thấy cái cô đã thấy trên màn hình máy tính: Josh rơi xuống nước, vẫn mặc nguyên quần áo, hai tay chơi vơi, hoảng hốt. Alex thấy cổ họng mình đột ngột thít lại và theo bản năng anh

vội vã chạy ra khỏi quầy, băng qua gian hàng vào phòng kho. Chạy ào qua cửa, anh thúc đổ một thùng giấy vệ sinh, làm nó lăn lóc, nhưng anh không chậm bước lại.

Anh đẩy tung cửa sau, adrenalin trào lên trong cơ thể khi anh đâm bổ qua một vạt những bụi cây, chạy tạt ra bến neo thuyền. Anh chạy hết tốc lực trên những tấm

ván gỗ. Khi lao người xuống nước từ bến thuyền, anh thấy Josh đang chơi với, hai cánh tay quẫy liên hồi.

Tim đập thình thịch vào mạn sườn, Alex lao ra vội vã, rẽ nước tới cách Josh chỉ chừng nửa mét. Nước không sâu, chỉ khoảng hai mét, và khi chạm vào lớp bùn mềm dưới đáy, anh đứng trên gót chân. Anh vùng ngoi lên mặt nước,

thấy cánh tay căng ra khi
với tới Josh.

“Bố ôm được con rồi!”
anh hét. “Bố ôm được con
rồi!”

Nhưng Josh vẫn đang
vùng vẫy và ho sặc sụa, thở
không ra hơi, và Alex cố
bình tĩnh khi anh kéo con ra
chỗ nước nông hơn. Rồi
bằng một nỗ lực hết mình,
anh kéo Josh lên bờ sông

ngập cỏ, đầu anh diễn ra
những lựa chọn: hô hấp
nhân tạo, rửa ruột, trợ thở.
Anh cố đặt Josh xuống,
nhưng thằng bé chống cự.
Josh đang vùng vẫy và ho
gấp, dù chính Alex còn cảm
thấy toàn thân hoảng hốt,
nhưng anh vẫn đủ tỉnh táo
để nhận ra rằng điều đó có
nghĩa Josh gần như sẽ
không sao.

Anh không biết đã mất

bao lâu - có lẽ chỉ mấy giây thôi, nhưng cảm giác như rất lâu - cuối cùng Josh ho sặc mạnh một cái, phun nước ra, và thở lại được lần đầu tiên. Thằng bé hít vào thật mạnh và ho, rồi lại hít vào và ho, lúc này trông giống như thể thằng bé làm thế để thông họng vậy. Thằng bé hít một hơi dài, trông vẫn đầy sợ hãi, và dường như đến lúc này nó

mới nhận thứ được là chuyện gì vừa xảy ra.

Thằng bé nín lấy bố nó, Alex liền bọc chặt con trong vòng tay mình. Josh bắt đầu khóc, vai nó run lên, và Alex thấy lòng quặn thắt khi nghĩ tới điều có thể đã xảy ra. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh không để ý thấy Katie đang nhìn chăm chăm màn hình máy tính? Nếu trễ mất một phút thì sao? Câu trả

lời cho những câu hỏi ấy khiến anh run rẩy không kém gì Josh.

Đúng lúc ấy, tiếng thôn thức của Josh chậm lại và thẳng bé thốt ra những từ đầu tiên kể từ lúc Alex kéo nó lên khỏi mặt nước.

“Con xin lỗi bố,” nó nói nghèn nghẹt.

“Bố cũng xin lỗi,” Alex cũng thì thầm đáp lại, và

anh vẫn ôm con, vẫn cảm thấy sợ hãi như thể nếu anh thả con ra thì thời gian sẽ bắt đầu quay trở lại, nhưng lần này, hậu quả sẽ khác.

Khi cuối cùng cũng có thể nói lỏng vòng tay ôm con, Alex thấy mình đang nhìn về phía đám đông trong cửa hàng. Roger đang ở đó, các thực khách cũng vậy. Hai người khách khác đang ngó cổ ra, chắc họ vừa

đến. Và tất nhiên, Kristen cũng ở đó. Đột nhiên anh lại cảm thấy mình chẳng khác nào một ông bố tồi, bởi vì anh thấy cô con gái bé bỏng cũng đang khóc, sợ hãi và cần anh, dù con bé đang nép mình trong vòng tay Katie.

Phải tới khi cả hai bố con đã thay quần áo khô xong Alex mới hoàn hồn

được trước những gì vừa xảy ra. Roger đã làm cho bọn nhỏ hamburger và khoai tây chiên, cả hai đứa đang ngồi tại một bàn ở khu đồ nướng, dù chẳng đứa nào có vẻ có tâm trạng để ăn uống.

“Lúc cái thuyền rời bến thì dây câu của con mắc vào đấy, mà con thì không muốn mất cái cần câu. Con cứ nghĩ cái dây sẽ đứt ngay

nhưng không ngờ nó lại kéo con xuống làm con phải nuốt một ngụm nước. Xong rồi con không thở được, cảm giác như có cái gì ghì con xuống ấy.” Josh chần chừ. “Con nghĩ con làm rơi cần câu xuống sông mất rồi.” Kristen đang ngồi bên cạnh thằng bé, mắt vẫn sưng đỏ. Con bé đã xin Katie ở lại một lúc, và giờ cô vẫn đang ở bên cạnh,

nắm lấy tay nó.

“Được rồi con. Chốc nữa bố tìm xem sao, và nếu không tìm được thì bố sẽ mua cho con cái mới. Nhưng nếu lần sau có chuyện như thế thì con phải kệ nó luôn đi, được không?”

Josh sụt sịt rồi gật đầu. “Con rất xin lỗi bố,” thẳng bé nói.

“Đó chỉ là một tai nạn

thôi,” Alex trấn an con.
“Nhưng giờ bố sẽ không
cho con đi câu nữa.”

Và liệu lính để mất con
lần nữa ư? Alex nghĩ. Còn
lâu. Nhưng thay vì nói
thẳng, anh bảo, “Bố con
mình nói chuyện này sau
nhé?”

“Nếu con hứa lần sau
sẽ kẹ nó thì sao hả bố?”

“Bố nói rồi, chúng ta sẽ

bàn chuyện này sau. Giờ thì sao con không ăn chút gì đi nhỉ?”

“Con không đói.”

“Bố biết. Nhưng đến bữa trưa rồi, con phải ăn thôi.” Josh lấy một miếng khoai tây chiên kiểu Pháp rồi cắn một mẩu, nhai trệu trạo. Kristen cũng làm vậy. Khi ngồi vào bàn ăn, con bé lúc nào cũng bắt chước anh

trai. Điều đó luôn khiến Josh bực điên lên, nhưng lúc này nó không còn hơi sức đâu để phản đối nữa.

Alex quay sang Katie. Anh nuốt khan, bỗng nhiên cảm thấy căng thẳng. “Tôi có thể nói chuyện với cô một phút được không?”

Cô đứng dậy khỏi bàn, anh liền dẫn cô đi khỏi chỗ bọn trẻ. Khi đã đi đủ xa mà

anh nghĩ bọn trẻ không nghe thấy nữa, anh hắng giọng. “Tôi muốn cảm ơn cô về những gì đã làm.”

“Tôi đâu có làm được gì,” cô phản đối.

“Có đấy,” anh nói. “Cô đã giúp. Nếu lúc ấy cô không nhìn vào màn hình máy tính thì tôi cũng không biết có chuyện gì xảy ra. Có thể tôi sẽ không đưa được

thằng bé lên kịp thời.” Anh ngừng lại. “Và nữa, cảm ơn cô vì đã chăm sóc Kristen. Nó là con bé đáng yêu nhất trên đời, nhưng cũng rất nhạy cảm. Tôi thật vui vì cô đã không để con bé lại một mình. Ngay cả khi chúng tôi phải lên nhà thay đồ.”

“Ai cũng sẽ làm như tôi thôi,” Katie khẳng định. Trong bầu không khí im lặng sau đó, cô đột nhiên

nhận ra họ đang đứng rất sát nhau nên vội lùi một bước. “Giờ thì có lẽ tôi phải đi thật rồi.”

“Đợi chút,” Alex nói. Anh đi về phía khu đông lạnh ở cuối cửa hàng. “Cô có thích rượu vang không?”

Cô lắc đầu. “Thỉnh thoảng thôi, nhưng...”

Cô chưa kịp dứt câu thì anh đã quay người, mở tủ.

Anh với tay lên lô ra một chai vang trắng.

“Xin cô đây,” anh nói, “tôi muốn cô nhận nó. Đây đúng là một chai rất ngon. Tôi biết cô không nghĩ mình có thể tìm được một chai rượu ra hồn ở đây, nhưng khi còn tại ngũ, một người bạn đã vỡ lòng cho tôi cách chọn rượu. Anh ấy là một chuyên gia a ma tơ, và anh ấy chính là người đã chọn

rượu cho cửa hàng này. Cô sẽ thích nó cho mà xem.”

“Anh không cần phải làm vậy đâu.”

“Ít nhất tôi cũng phải làm được thế này chứ.” Anh mỉm cười. “Xem như một cách để cảm ơn cô.”

Lần đầu tiên từ khi gặp nhau, cô nhìn thẳng vào đôi mắt anh. “Thôi được,” cuối cùng cô đáp.

Sau khi cho hàng mua vào túi, cô rời cửa hàng. Alex trở lại bàn hai đứa trẻ ngồi. Đỗ dành thêm chút nữa thì Josh và Kristen cũng ăn xong bữa trưa, trong khi ấy Alex đi tới bến neo thuyền để tìm lại cái cần câu. Khi anh quay trở lại, Joyce đã khoác xong tạp dề lên người, anh bèn đưa bọn trẻ đi tập xe đạp. Sau đó, anh lái xe chở các con tới

Wilmington để xem phim và ăn pizza, những việc đã quen thuộc khi anh ở bên bọn trẻ. Khi mấy bố con về đến nhà thì mặt trời đã lặn và tất cả đều đã thấm mệt, họ bèn đi tắm và mặc pyjama. Anh nằm trên giường giữa hai con suốt một tiếng đồng hồ, đọc truyện cho chúng nghe, cuối cùng tắt hết đèn đi.

Trong phòng khách, anh

bật ti vi và chuyển tìm các kênh suốt một lúc, nhưng không định xem. Thay vì thế, anh lại nghĩ về Josh, và dù biết cậu con trai đã an toàn trên gác, anh vẫn cảm thấy nỗi sợ cồn cào như lúc trước, vẫn là cái cảm giác thất bại. Anh đã làm hết sức mình và không ai có thể yêu các con nhiều hơn anh, nhưng anh không thể ngừng nghĩ rằng chẳng hiểu sao

như thế vẫn là chưa đủ.

Sau đó, rất lâu sau khi Josh và Kristen đã ngủ say, anh vào bếp lấy một chai bia trong tủ lạnh ra. Anh ngồi xuống đi vắng tu ừng ực. Những ký ức ban ngày chập chờn trong tâm trí anh, nhưng lần này, ý nghĩ của anh hướng về cô con gái và cách con bé bám lấy Katie, khuôn mặt trẻ thơ rúc vào cổ cô.

Anh nhớ rằng lần cuối cùng anh nhìn thấy thế là khi Carly còn sống.

4



Tháng Tư chuyển mình sang tháng Năm và ngày ngày cứ thế trôi đi. Quán ăn ngày một bận rộn và nơi cất tiền bí mật trong hộp cà phê của Katie cũng đều đặn dày lên. Katie không còn thấy hoảng sợ trước ý nghĩ mình

không có phương tiện để rời khỏi nơi này nữa, nếu có ngày cô phải ra đi.

Dù phải trả tiền thuê nhà, sắm đồ lặt vặt và tiền ăn, lần đầu tiên sau nhiều năm cô có tiền để ra. Không nhiều nhận gì, nhưng đủ để khiến cô cảm thấy nhẹ nhõm và tự do. Sáng thứ Sáu, cô dừng ở Anna Jean, một cửa hàng giá rẻ chuyên bán quần áo cũ. Mất gần cả buổi sáng

mới xem hết lượt quần áo ở đây nhưng cuối cùng cô cũng mua được hai đôi giày, hai cái quần dài, hai quần soóc, ba áo thun kiểu cách và mấy chiếc áo cánh, hầu hết các món đồ đều của hãng này hãng nọ và trông gần như còn mới nguyên. Katie ngạc nhiên khi nghĩ rằng có những phụ nữ có quá nhiều quần áo đẹp tới mức những thứ họ quên

góp có khi phải đáng giá cả một gia tài nho nhỏ trong một bách hóa lớn.

Katie vừa về nhà thì thấy Jo đang treo một cái chuông gió. Từ sau lần đầu gặp nhau, họ không nói chuyện gì nhiều. Công việc của Jo, dù đó là việc gì, khiến cô ấy rất bận rộn mà Katie cũng cố làm nhiều ca hết mức có thể. Buổi tối, Katie để ý thấy đèn nhà Jo

sáng, nhưng đã quá muộn để cô có thể ghé sang, mà cuối tuần trước Jo lại không ở nhà.

“Lâu rồi không nói chuyện nhỉ,” Jo nói, vẫy vẫy tay. Jo vỗ vào cái chuông gió khiến nó kêu leng keng rồi băng qua sân.

Katie tới trước hiên nhà và đặt mấy túi hàng xuống. “Cô đã ở đâu vậy?”

Jo nhún vai. “Cô biết việc ấy thế nào rồi đây. Đi sớm, về muộn, đi đây đi đó. Phân nửa thời gian, tôi cảm thấy như thể mình bị lôi đi bốn phương tám hướng vậy.” Cô ấy bước tới mấy cái ghế xích đu. “Cô có phiền không? Tôi muốn thư giãn một chút. Tôi đã lau chùi suốt cả buổi sáng và vừa treo thứ đó lên thôi. Cô biết không, tôi thích âm

thanh của nó.”

“Cứ thoải mái đi,”
Katie đáp.

Jo ngồi xuống xích đu và vắn vai kêu răng rắc. “Da cô đang rám nắng thêm kìa,” Jo nhận xét. “Cô ra biển đấy à?”

“Không,” Katie đáp. Cô xích một chiếc túi qua bên để có chỗ bỏ chân. “Mấy tuần vừa rồi tôi làm thêm

nhiều ca ngày, mà còn phải làm việc ngoài trời nữa.”

“Nắng vàng, biển xanh... gì nữa nhỉ? Làm việc ở quán Ivan chắc chẳng khác gì đi nghỉ đâu nhỉ.”

Katie bật cười. “Không hề. Nhưng chị thế nào rồi?”

“Chẳng có nắng vàng, cũng chẳng có niềm vui nào cho tôi trong những ngày này sất.” Jo hát cảm về phía

mấy cái túi. “Sáng nay tôi định ghé qua uống một ly cà phê, nhưng cô lại đi mất rồi.”

“Tôi đi mua ít đồ ấy mà.”

“Tôi thấy rồi. Có tìm được thứ gì ưng ý không?”

“Tôi nghĩ là có,” Katie thú

“Ô, thế thì đừng ngồi

đây nữa, cho tôi xem cô mua gì nào.”

“Chị chắc chứ?”

Jo phì cười. “Tôi sống trong một túp lều tranh cuối con đường rải sỏi ở một nơi đồng không mông quạnh và tôi vừa phải lau chùi nhà cửa suốt cả buổi sáng. Tôi phải làm gì khác để khiến mình thấy vui thú đây?”

Katie lôi đôi quần jean

ra đưa cho Jo. Jo giờ nó lên, lật trước lật sau. “Oa!” Jo thốt lên. “Chắc hẳn cô mua cái này ở Anna Jean rồi. Tôi thích chỗ đó lắm.”

“Sao chị biết tôi tới Anna Jean?”

“Bởi vì bán những món đồ xinh thế này thì quanh đây chỉ có chỗ đó thôi. Món này là từ tủ của một người khác. Một người phụ nữ

giàu sang. Rất nhiều thứ ở cửa hàng ấy còn mới coóng.” Hạ chiếc quần xuống, Jo lướt tay trên những đường chỉ quanh các túi quần. “Đường may đẹp quá. Tôi rất thích thiết kế này!” Jo liếc nhìn về phía cái túi hàng. “Cô còn mua được gì nữa?”

Katie đưa ra từng thứ từng thứ một, lắng nghe khi Jo say sưa mê mẩn từng

món đồ. Đến khi túi hàng không còn gì nữa, Jo bèn thở dài. “Thôi được rồi, nói thật nhé. Tôi đang ghen tị đây. Để tôi đoán xem, ở cửa hàng ấy không còn món nào như những món này nữa phải không?”

Katie nhún vai, bồng nhiên cảm thấy ngại ngùng. “Xin lỗi,” cô nói. “Tôi đã ở đó một hồi lâu.”

“Ừ, cô gặp may đấy. Đây thật sự là những thứ đáng đồng tiền bát gạo.”

Katie hát cảm về phía nhà Jo. “Bên đó đến đâu rồi? Chị đã bắt đầu sơn chưa?”

“Vẫn chưa.”

“Công việc bận rộn quá à?”

Jo nhăn nhó. “Sự thực

là, sau khi dỡ đồ rồi lau chùi khắp lượt từ trên xuống dưới, tôi thấy gần như kiệt sức. Thật tốt biết bao khi có cô làm bạn, vì điều đó có nghĩa là tôi vẫn có thể qua đây, một chỗ tươi sáng và vui vẻ.”

“Nhà tôi lúc nào cũng chào đón chị.”

“Cảm ơn cô. Tôi rất vui khi nghe thế. Nhưng ngày

mai lão Benson tàn bạo sẽ mang sang mấy thùng sơn đây. Đó cũng là lý do tại sao tôi ở đây. Tôi phát khiếp lên với cái ý nghĩ phải dành cả hai ngày cuối tuần chìm trong đồng màu.”

“Không tệ thế đâu. Làm nhanh thôi mà.”

“Cô có thấy đôi tay này không?” Jo nói, giơ tay lên. “Nó được sinh ra để âu yếm

những anh chàng đẹp trai, thế tức là đáng lẽ nó phải được chuốt móng thật đẹp và đeo kim cương. Nó không dành cho con lăn sơn và kiểu công việc chân tay ấy.”

Katie cười khúc khích. “Chị có muốn tôi qua giúp không?”

“Tất nhiên là không. Tôi là chuyên gia trong lĩnh

vực đề-mai-tính thật, nhưng tôi cũng không bao giờ muốn cô nghĩ tôi còn là một kẻ bất tài vô dụng. Bởi vì thực tình làm việc gì tôi cũng hoàn thành tốt.”

Một đàn chim sáo đá vụt khỏi bụi cây, tiếng chúng vỗ cánh bay đi dudu dặt như điệu nhạc. Những chiếc xích đu trên thềm cột kệt khe khẽ.

“Thật ra thì chị *làm* gì?”

Katie hỏi.

“Tôi làm chuyên viên tư vấn, đại loại thế.”

“Cho trường trung học à?”

“Không,” Jo lắc đầu đáp. “Tôi tư vấn giải tỏa nỗi buồn.”

“Ồ,” Katie khẽ nói. Còn lại. “Tôi không hiểu công

việc ấy lắm.”

Jo nhún vai. “Tôi tới thăm những người gặp đau khổ và cố gắng giúp họ. Thường là do người thân của họ qua đời.” Cô ngừng lại một lát rồi mới nói tiếp, giọng dịu đi. “Mọi người phản ứng theo vô số cách khác nhau và tôi phải cố tìm ra cách giúp họ chấp nhận chuyện đã xảy ra - thật tình, tôi ghét cái từ kia, vì tôi

chưa từng gặp ai *muốn chấp nhận* nó cả - nhưng tôi chỉ giúp họ được chừng ấy thôi. Bởi vì dù có khắc nghiệt tới mức nào thì xét cho cùng, sự chấp nhận cũng sẽ giúp người ta tiến bước cùng những thứ còn lại của cuộc sống. Nhưng đôi khi...”

Cô ngừng lại. Trong yên lặng, cô cạo một miếng vảy sơn trên chiếc xích đu. “Đôi khi, lúc tôi ở bên một

số người, vấn đề khác lại xuất hiện. Đó là những vấn đề mà sau đó tôi phải giải quyết. Bởi vì cũng có những lúc người ta cần được giúp theo những cách khác.”

“Nghe cũng đáng để làm đấy chứ.”

“Đúng vậy. Dù rằng cũng đầy thách thức.” Cô quay sang Katie. “Còn cô thì sao?”

“Chị biết tôi làm cho quán Ivan mà.”

“Nhưng cô chưa bao giờ kể cho tôi điều gì khác về bản thân.”

“Có gì đâu mà kể hả chị,” Katie đánh trống lảng, hy vọng đổi được chủ đề.

“Đương nhiên là phải có chứ. Ai chẳng có câu chuyện cuộc đời.” Cô ngừng lại. “Ví dụ thế này nhé, vì

sao cô lại tới Southport?”

“Tôi nói với chị rồi đấy,” Katie nói. “Tôi muốn bắt đầu lại từ đầu.”

Jo như thể đang nhìn vào nơi xa xăm vô định trong khi suy ngẫm về câu trả lời. “Okay,” cuối cùng cô lên tiếng, giọng rất nhẹ. “Cô nói đúng. Đó đâu phải là chuyện của tôi.”

“Tôi không có ý đó

mà...

“Có đấy, ý cô chính là thế. Chỉ có điều cô cứ nói tránh đi thôi. Và tôi tôn trọng câu trả lời của cô vì cô đúng; đó không phải chuyện của tôi. Nhưng tôi chỉ muốn cho cô biết, khi cô nói cô muốn bắt đầu lại từ đầu, bản tính tư vấn viên trong tôi tự hỏi tại sao cô lại thấy cần bắt đầu lại từ đầu. Và quan trọng hơn, cô đã để lại

gì phía sau.”

Katie thấy vai mình căng cứng. Cảm nhận được sự lo lắng của cô, Jo nói tiếp.

“Thế này nhé,” cô nói nhẹ. “Quên hẳn câu hỏi của tôi đi. Chỉ cần biết rằng nếu có khi nào cô muốn nói, tôi luôn ở đây, nhé? Tôi rất biết lắng nghe. Đặc biệt là với bạn bè. Và dù tin hay

không, trò chuyện đôi khi giúp ích đấy.”

“Nếu tôi không thể nói về chuyện đó thì sao?” Katie nói với giọng thoải mái như gió.

“Vậy thế này nhé. Gạt cái chuyện tôi là tư vấn viên đi. Chúng ta chỉ là bạn bè thôi, bạn bè thì có thể trò chuyện mọi điều. Như về nơi cô sinh ra hay những

điều khiến cô hạnh phúc khi cô còn nhỏ chẳng hạn.”

“Sao điều đó lại quan trọng?”

“Nó không quan trọng. Vấn đề lại là chỗ đó. Cô không cần phải nói bất cứ điều gì cô không muốn nói.”

Katie nuốt từng lời rồi liếc nhìn sang Jo. “Chắc chị làm việc tốt lắm nhỉ?”

“Tôi cố mới được thế,”
Jo thừa nhận.

Katie đan hai tay đặt
lên lòng. “Thôi được. Tôi
sinh ở Altoona,” cô nói.

Jo dựa lưng vào thành
ghế xích đu. “Tôi chưa từng
đến đó. Nơi ấy đẹp không?”

“Nó là một thị trấn cũ
ven đường tàu hỏa,” cô đáp,
“chị biết kiểu thị trấn ấy
đấy. Một thị trấn toàn

những con người lương thiện, cặm cụi làm việc chỉ cốt để khiến cuộc đời mình tươi sáng lên. Nó cũng rất xinh đẹp, nhất là vào mùa thu, khi lá bắt đầu chuyển màu. Trước đây tôi thường nghĩ chẳng có nơi nào trên thế gian đẹp bằng quê mình.” Cô cụp mắt xuống, mơ màng chìm vào ký ức. “Tôi có một người bạn tên là Emily, chúng tôi hay cùng

nhau đặt những đồng xu lên đường ray. Sau khi tàu lướt qua, chúng tôi lang thang xung quanh để tìm các đồng xu ấy, và khi làm vậy, chúng tôi luôn kinh ngạc vì sao những nét chạm khắc có thể biến mất hoàn toàn như thế. Đôi khi đồng xu vẫn nóng rộp. Tôi nhớ có lần tay tôi suýt bị bỏng. Khi nghĩ về thời thơ ấu, tôi hầu như luôn nhớ về những niềm vui

nhỏ nhỏ như thế.”

Katie nhún vai, nhưng Jo vẫn im lặng để khích lệ cô kể tiếp.

“Dù sao, đó cũng là nơi tôi bắt đầu tới trường. Cuối cùng tôi tốt nghiệp trung học ở đó, nhưng sau đấy, tôi cũng không biết nữa... tôi nghĩ tôi mệt mỏi với... với tất cả mọi thứ, chị hiểu chứ? Cuộc sống nơi phố huyện,

cuối tuần nào cũng y như nhau. Cũng chừng ấy con người đến chừng ấy bữa tiệc, cũng những cậu con trai đó ngồi uống bia trên thùng sau xe tải. Tôi muốn một cái gì đó hơn thế, nhưng không vào được đại học nên cuối cùng, sau nhiều chuyện, tôi dừng chân ở thành phố Atlantic. Tôi làm việc ở đó một thời gian, có đi đây đó vài nơi, rồi,

sau nhiều năm, giờ thì tôi ở đây.”

“Ở một phố huyện khác, nơi mọi thứ cũng hết như thế.”

Katie lắc đầu. “Ở đây thì khác. Nơi này khiến tôi cảm thấy...”

Thấy cô ngập ngừng, Jo bèn kết thúc dòng suy nghĩ giúp cô.

“An toàn?”

Bắt gặp ánh mắt sừng sốt của Katie nhìn trừng trừng vào mình, Jo dường như điếng cả người. “Đâu quá khó để đoán ra. Như cô nói đấy thôi, cô đang bắt đầu lại từ đầu, mà có nơi nào để bắt đầu lại tốt hơn nơi này? Nơi chưa từng có điều gì xảy ra?” Cô dừng lại. “Ừm, nói thế cũng không đúng lắm. Tôi nghe

có chuyện hơi giật gân xảy ra vài tuần trước. Khi cô đang ở cửa hàng tạp hóa ấy?”

“Chị đã nghe chuyện đó hả?”

“Đây là một thị trấn nhỏ. Làm sao lại không nghe ngóng được cơ chứ. Chuyện gì xảy ra vậy?”

“Sợ lắm. Lúc đấy tôi đang nói chuyện với Alex

thì thấy chuyện xảy ra trên máy tính, tôi đoán anh ấy để ý thấy biểu hiện của tôi bởi vì ngay lập tức anh ấy chạy vọt qua tôi. Anh ấy băng qua cửa hàng nhanh như chớp, rồi Kristen nhìn thấy màn hình máy tính và bắt đầu hoảng loạn. Tôi bế con bé lên rồi chạy theo bố nó. Khi tôi ra tới ngoài đó thì Alex đã bơi đến chỗ Josh. Tôi thấy mừng quá vì thẳng

bé không sao.”

“Tôi cũng vậy.” Jo gật đầu. “Cô nghĩ sao về Kristen? Con bé đáng yêu quá nhỉ?”

“Con bé gọi tôi là Cô Katie.”

“Tôi yêu con bé lắm,” Jo nói, co đầu gối lên ngực. “Nhưng tôi không ngạc nhiên khi thấy cô và con bé thân nhau. Hay khi thấy con

bé nín lấy cô khi nó hoảng sợ.”

“Sao chị lại nói vậy?”

“Vì Kristen là con bé khá là nhạy cảm. Nó biết cô có trái tim nhân hậu.”

Nét mặt Katie tỏ vẻ nghi ngại. “Có lẽ con bé chỉ lo sợ cho anh trai thôi, mà khi bố nó bỏ đi thì chỉ còn mỗi mình tôi ở đó.”

“Đừng xem thường bản thân thế. Tôi nói rồi đây, con bé rất nhạy cảm.” Jo nhấn mạnh. “Còn Alex thế nào? Sau đó ấy?”

“Anh ấy vẫn còn run, nhưng ngoài chuyện đó ra, anh ấy có vẻ ổn.”

“Từ hôm đó tới giờ cô có nói chuyện với anh ấy nhiều không?”

Katie hững hờ nhún vai.

“Không nhiều lắm. Anh ấy lúc nào cũng niềm nở khi tôi tới cửa hàng, và anh ấy dự trữ những thứ tôi cần, nhưng chỉ có thế”

“Anh ấy luôn làm tốt những việc như thế,” Jo nói với giọng quả quyết.

“Nghe có vẻ như chị biết anh ấy rất rõ thì phải.”

Jo khẽ đung đưa xích đu. “Tôi nghĩ cũng đúng

đấy.”

Katie chờ được nghe thêm, nhưng Jo yên lặng.

“Chị muốn nói về chuyện đó không?” Katie ra vẻ ngây thơ hỏi. “Bởi vì trò chuyện đôi khi có thể giúp đấy, nhất là với bạn bè.”

Mắt Jo sáng lên. “Cô biết không, tôi luôn nghĩ cô láu cá hơn vẻ ngoài rất nhiều. Gậy ông đập lưng

ông đây mà. Cô không
ngượng hay sao hả.”

Katie mỉm cười nhưng
không nói gì, đúng như cách
Jo đã làm vui cô. Và cô
ngạc nhiên khi thấy cách đó
hiệu quả.

“Tôi không biết mình
nên nói bao nhiêu,” Jo nói
thêm. “Nhưng tôi có thể nói
với cô điều này: anh ấy là
một người tốt. Anh ấy là

kiểu đàn ông ta có thể tin tưởng là luôn làm việc đúng. Cô có thể nhận ra điều đó khi thấy anh ấy yêu con tới mức nào.”

Katie bậm môi lại hồi lâu. “Hai người gặp nhau bao giờ chưa?”

Jo dường như đang thận trọng chọn từ ngữ. “Rồi, nhưng có lẽ không phải theo cách cô đang nghĩ

đâu. Và nói để chúng ta cùng rõ nhé: chuyện đó từ lâu từ lâu rồi và mỗi người đều đã bước tiếp.”

Katie không rõ tại sao Jo lại trả lời như thế nhưng cô không muốn hỏi dồn. “À mà chuyện của anh ấy là gì vậy? Tôi nghĩ anh ấy ly dị rồi có phải không?”

“Cô tự hỏi anh ấy đi.”

“Tôi ấy à? Sao tôi lại

cần phải hỏi anh ấy

“Bởi vì cô vừa hỏi tôi,”
Jo nhướn mày đáp. “Điều
đó hẳn nhiên có nghĩa là cô
quan tâm đến anh ấy.”

“Tôi đâu có quan tâm
anh ấy.”

“Thế sao cô lại hỏi về
anh ấy?”

Katie cau có. “Nếu để
làm một người bạn thì anh

ấy là một người cuốn hút đấy.”

Jo nhún vai. “Tôi chỉ nói với mọi người điều họ biết sẵn nhưng lại sợ phải thừa nhận với bản thân thôi.”

Katie ngẫm nghĩ về điều đó. “Để tôi nói cho rõ nhé, tôi chính thức rút lại lời đề nghị giúp chị sơn nhà.”

“Cô đã bảo cô sẽ làm mà.”

“Tôi biết, nhưng tôi rút lại lời đề nghị.”

Jo cười vang. “Được thôi,” cô nói. “Này, thế tối nay cô làm gì?”

“Tôi phải làm việc một lúc. Lẽ ra giờ này tôi phải bắt đầu rồi.”

“Thế tối mai thì sao? Cô

cũng làm việc à?”

“Không. Tôi có một ngày nghỉ cuối tuần.”

“Thế tôi mang sang một chai rượu nhé? Tôi tin chắc mình sẽ cần nó, và tôi thật sự không muốn hít mùi sơn lâu hơn thời gian bất khả kháng chút nào. Như thế được không?” “Thật ra là nghe rất tuyệt.”

“Tốt.” Jo bỏ chân xuống

khỏi xích đu rồi đứng dậy.
“Đó sẽ là một buổi hẹn hò
đây nhé.”

<

5



Bình minh sáng thứ Bảy trời xanh thăm thẳm, nhưng chỉ một lát sau mây bắt đầu cuộn lên. Mây xám nặng trĩu cuộn cuộn vần vũ trong cơn gió mỗi lúc một mạnh thêm. Nhiệt độ bắt đầu giảm, nên khi ra khỏi

nhà, Katie phải khoác thêm chiếc áo len mỏng. Cửa hàng bách hóa cách nhà cô gần ba cây số, nếu đi một mạch thì mất khoảng nửa tiếng đồng hồ, và cô biết mình phải rào bước nếu không muốn mắc bão.

Vừa ra đến đường cái thì cô nghe thấy tiếng sấm rền. Cô rào bước, cảm thấy không khí đè nặng xuống quanh mình. Một chiếc xe

tải phóng vút qua, bỏ lại phía sau đám bụi mù mịt, Katie bèn bước vào bãi cát. Làn gió mặn mòi tỏa lên từ phía đại dương. Trên đầu cô, một con diều hâu đuôi đỏ tung mình từng chập theo từng luồng không khí dâng lên, độ lại với sức gió.

Tiếng bước chân đều đều của cô khiến tâm trí cô phiêu du và cô thấy mình đang nhớ lại cuộc trò

chuyện với Jo. Không phải những chuyện Jo kể, mà là những lời Jo nói về Alex. Cô quyết rằng lúc ấy Jo không biết cô ấy đang nói gì. Trong lúc cô chỉ đơn thuần là cố gắng trò chuyện thì Jo lại biến lời cô thành ra một thứ không đúng bản chất. Cứ cho đúng là Alex tỏ ra là một người đàn ông dễ mến, và như Jo nói, Kristen rất đáng yêu đi, cô

cũng đâu có quan tâm tới anh. Cô chẳng biết gì về anh cả. Từ hôm Josh rơi xuống sông, họ chỉ nói với nhau vài lời, mà thực tình thứ cô không mong mỗi nhất trên đời là một mối quan hệ ràng buộc, dù kiểu gì đi nữa.

Vậy tại sao cô lại có cảm giác như thể Jo đang cố đưa họ đến với nhau?

Cô không biết chắc,

nhưng thực tình, với cô điều đó cũng không quan trọng. Cô vui vì tối nay Jo sẽ qua chơi. Chỉ có hai người bạn, chia sẻ một ít rượu... đâu có gì to tát, cô biết chứ. Những người khác, những người phụ nữ khác, làm những việc như vậy suốt. Trán cô nhăn lại. À thì có thể không phải là *suốt*, nhưng đa số người có lẽ đều cảm thấy họ có thể làm thế bất cứ lúc

nào họ muốn, và cô cho rằng đó là sự khác biệt giữa cô và họ. Đã bao lâu rồi kể từ khi cô làm một việc gì đó có vẻ bình thường?

Từ khi còn nhỏ, cô đã phải thừa nhận là như thế. Từ cái thuở cô còn chơi trò đặt đồng xu lên đường ray. Nhưng cô đã không hoàn toàn thành thật với Jo. Cô không kể với Jo rằng cô thường đi ra đường ray là

để trốn chạy khỏi tiếng cãi vã của bố mẹ, tiếng họ chì chiết đay nghiến lẫn nhau. Cô không nói với Jo rằng hơn một lần cô đã bị vạ lây, và rằng năm mười hai tuổi, cô đã phải lãnh một quả cầu tuyết mà bố ném mẹ. Quả cầu rạch một vết sâu trên đầu cô khiến nó chảy máu nhiều giờ, nhưng cả bố lẫn mẹ đều không hề ngó ngang tới để đưa cô đi viện. Cô

không kể với Jo rằng khi say rượu bố cô rất hung dữ, và rằng cô chưa từng dám mời ai, kể cả Emily tới nhà chơi, và rằng cô không được đi học đại học vì bố mẹ cô cho đó là một việc lãng phí thời gian và tiền bạc. Và rằng họ đã đá cô ra khỏi nhà vào ngày cô tốt nghiệp trung học.

Cô nghĩ có khi cô sẽ kể cho Jo nghe về những

chuyện đó. Mà cũng có thể cô sẽ không kể. Điều đó không quá quan trọng. Cô không có một tuổi thơ tươi đẹp thì đã sao? Phải, cha mẹ cô là những con sâu rọu và thường thất nghiệp, nhưng ngoài vụ quả cầu tuyết thì họ chưa bao giờ đánh cô. Không, họ không sắm cho cô ô tô hay tổ chức cho cô tiệc sinh nhật, nhưng cô cũng chưa bao giờ phải ôm

bụng đói đi ngủ, và vào mùa thu, dù tiền bạc trong nhà cạn kiệt thế nào, cô vẫn luôn có quần áo mới tựu trường. Bố cô không phải ông bố tốt nhất thế gian, nhưng ông không mò vào phòng ngủ cô lúc nửa đêm để làm những chuyện đồi bại, những chuyện mà cô biết đã xảy ra với nhiều người bạn cô. Đến năm mười tám tuổi, cô cũng

không hề nghĩ mình tổn thương về mặt tâm lý. Có thể hơi thất vọng vì không được vào đại học, và sợ hãi vì phải một thân một mình bươn chải trên đường đời, nhưng cảm giác hồi phục lớn hơn cảm giác đổ vỡ. Và cô đã tới đó. Thành phố Atlantic không phải một nơi hoàn toàn tồi tệ. Cô đã gặp được vài anh chàng dễ mến, và cô vẫn nhớ có nhiều hơn

một đêm mình được cười đùa trò chuyện với bạn bè cùng chỗ làm từ hoàng hôn tới tận bình minh hôm sau.

Không, cô nhắc bản thân, tuổi thơ không tạo ra con người cô hôm nay, nó cũng không phải lý do thực sự đưa cô tới Southport. Nếu có ai ở Southport này có thể xem là bạn cô thì đó chính là Jo, nhưng Jo lại chẳng hề biết gì về cô.

Không ai biết cả.

“Chào Cô Katie,”
Kristen véo von sau chiếc
bàn nhỏ của con bé. Hôm
nay không chơi búp bê.
Thay vì thế, con bé đang cúi
xuống bên tập sách tô màu,
cầm chì màu tô lên bức
tranh vẽ những con kỳ lân
biển và cầu vồng.

“Chào Kristen. Cháu
khỏe không?”

“Khỏe lắm ạ.” Con bé rời mắt khỏi tập sách tô màu và ngẩng lên. “Sao lúc nào cô cũng đi bộ tới đây vậy ạ?”

Katie dừng lại, rồi đi vòng qua góc quầy thu ngân tới ngồi xổm xuống bên cạnh Kristen. “Vì cô không có ô tô cháu à.”

“Sao không ạ?”

Vì cô không có bằng lái, Katie nghĩ. Mà nếu có, cô cũng làm gì có tiền mua xe. “Đề cô bảo cháu nhé. Cô tính sẽ mua một chiếc, được chứ?”

“Được ạ,” con bé đáp. Con bé giờ tập sách tô màu lên. “Cô thấy bức tranh của cháu thế nào?”

“Đẹp lắm. Cháu tô giỏi quá.”

“Cảm ơn cô,” con bé nói. “Tô xong cháu sẽ tặng cô.”

“Cháu không phải làm thế đâu.”

“Cháu biết,” con bé nói với vẻ tự tin rất đáng yêu. “Nhưng cháu muốn làm thế. Cô có thể treo nó lên tủ lạnh.”

Katie mỉm cười đứng lên. “Cô cũng đang nghĩ thế

đây.”

“Cô có muốn cháu nhặt đồ cùng không?”

“Cô nghĩ hôm nay cô có thể tự xoay xở được. Như vậy cháu mới có thời gian tô màu cho xong

“Đúng vậy,” con bé đồng tình.

Đang nhặt một chiếc giỏ lên thì cô thấy Alex đi

tới. Anh vẫy tay với cô, và dù điều đó chẳng có ý nghĩa gì nhưng cô có cảm giác như giờ đây cô mới thực sự gặp anh lần đầu. Dù tóc anh màu muối tiêu, quanh khóe mắt lại có vài nếp nhăn, nhưng chúng không hề làm giảm sút mà chỉ gia tăng thêm vẻ tràn trề sức sống ở anh. Vai anh thon xuống khuôn lưng mảnh, và cô có ấn tượng anh là một người

không bao giờ ăn uống quá độ.

“Chào Katie. Cô khỏe không?”

“Tôi khỏe. Anh thì sao?”

“Không có gì để phàn nàn cả.” Anh cười tươi rói. “Tôi rất vui vì cô ghé qua. Tôi đang định cho cô xem cái này.” Anh chỉ về phía màn hình máy tính và cô

thấy Josh đang ngồi câu trên
bến neo thuyền.

“Anh cho thằng bé trở
lại đó à?” cô hỏi.

“Thấy cái áo gi-lê thằng
bé mặc không?”

Cô cúi sát màn hình
hơn, nheo mắt lại. “Áo phao
à?”

“Phải mất một thời gian
tôi mới tìm được một cái

không quá kênh càng mà cũng không quá nóng đây. Nhưng cái này đúng là hoàn hảo. Thật tình, tôi chẳng làm gì khác được. Cô không biết khi không được đi câu thảng bé khỏ sở thế nào đâu. Tôi không thể nói với cô thảng bé đã xin tôi thay đổi quyết định bao nhiêu lần. Tôi không muốn thấy nó như thế nữa, và tôi nghĩ đây chính là giải pháp.”

“Thằng bé chịu mặc áo phao cơ à?”

“Quy định mới - không mặc áo phao, miễn đi câu. Nhưng tôi nghĩ nó không thấy phiền hà gì đâu.”

“Thằng bé đã bao giờ câu được cá chưa?”

“Không nhiều như nó mong đợi, nhưng đương nhiên là có rồi chứ.”

“Anh có ăn chỗ cá đó không?”

“Đôi khi.” Anh gật đầu.
“Nhưng thường thì Josh thả lại xuống sông. Nó không ngại bắt đi bắt lại cùng một con cá.

“May mà anh đã tìm ra giải pháp.”

“Một người bố tốt đáng lẽ phải nghĩ ra từ trước mới phải.”

Lần đầu tiên, cô ngược nhìn anh. “Tôi cảm giác anh là một người cha rất tốt.”

Ánh mắt họ giao nhau hồi lâu rồi cô buộc mình phải nhìn sang chỗ khác. Cảm nhận được sự bối rối của cô, Alex bắt đầu lục lọi phía sau quầy thu ngân.

“Tôi có cái này cho cô đây,” anh nói, kéo ra một cái túi đặt lên mặt quầy.

“Tôi nhập rau quả từ một trang trại nhỏ có nhà kính, họ trồng được những thứ mà các trang trại khác không có. Hôm qua họ mới mang sang ít rau tươi. Cà chua, dưa chuột, vài loại bí. Chắc cô cũng muốn thử xem sao chứ nhỉ. Vợ tôi đã khẳng định đây là những sản phẩm ngon nhất cô ấy từng nếm đây.”

“Vợ anh?”

Anh lắc đầu. “Tôi xin lỗi. Đôi khi tôi vẫn làm thế. Tôi đang nói về người vợ quá cố. Cô ấy mất hai năm rồi.”

“Tôi rất tiếc,” cô nói khẽ, tâm trí cô thoáng hiện lên cuộc trò chuyện với Jo.

Chuyện của anh ấy là gì vậy?

Cô tự hỏi anh ấy đi, Jo

đáp trả.

biết rõ vợ anh ấy đã mất, nhưng lại không nói gì. Kỳ lạ thật.

Alex không để ý thấy tâm trí cô đang suy nghĩ mông lung. “Cảm ơn cô,” anh nói, giọng trầm xuống. “Cô ấy là một người tuyệt vời. Cô hẳn sẽ mến cô ấy cho mà xem.” Vẻ buồn thương thoáng qua trên

gương mặt anh. “Nhưng mà dù sao thì,” cuối cùng anh nói thêm, “cô ấy rất tín nhiệm cơ sở này. Đây là sản phẩm hữu cơ, và gia đình ấy vẫn tận tay trồng và chăm sóc. Thường thì mặt hàng này bán sạch nhẵn trong vòng có vài tiếng thôi, nhưng tôi để lại một ít cho cô phòng khi cô muốn thử.” Anh mỉm cười. “Vả lại, cô ăn chay, phải không? Người

ăn chay sẽ rất thích thú này.
Tôi hứa đấy.”

Cô nheo mắt nhìn anh.
“Sao anh lại nghĩ tôi là
người ăn chay?”

“Không phải thế à?”

“Không.”

“Ồ,” anh nói, thọc hai
tay vào túi quần. “Tôi nhầm
rồi.”

“Không sao,” cô nói.

“Tôi từng bị gán cho những chuyện tồi tệ hơn cơ.”

“Tôi không cho là thế.”

Đừng, cô tự nhủ. “Được rồi.” Cô gật đầu. “Tôi sẽ lấy chỗ rau này. Cảm ơn anh nhé.”

6



Khi Katie đi lựa đồ, Alex quần quanh bên quầy thanh toán, quan sát cô qua khóe mắt. Anh sắp xếp quầy thu ngân cho ngăn nắp, để mắt tới Josh, xem tranh của Kristen, rồi lại dọn dẹp quầy, ra sức tỏ vẻ b

Cô đã thay đổi nhiều sau mấy tuần vừa rồi. Cô bắt đầu rám nắng hè và nhờ thế làn da có vẻ tươi sáng hơn. Cô cũng trở nên bớt khó chịu hơn khi ở gần anh, hôm nay là một ví dụ hoàn hảo. Không, họ chưa tiến triển được gì đáng kể với những lời trò chuyện tế nhị ấy, nhưng đó là một khởi đầu, phải không?

Nhưng khởi đầu của cái gì nhỉ?

Ngay từ đầu, anh đã có cảm giác cô đang gặp vấn đề, và phản xạ theo bản năng của anh là muốn giúp đỡ. Và dĩ nhiên là cô xinh đẹp, ngoại trừ mái tóc cắt lộn xộn và kiểu trang điểm quá mờ nhạt. Nhưng nhìn cách Katie đổ dành Kristen sau khi Josh rơi xuống sông, anh thấy thực sự cảm động.

Càng xúc động hơn là cách Kristen đáp lại Katie. Con bé bám lấy cô như đứa con bám lấy mẹ vậy.

Điều đó khiến cô hòng anh thút lại, nó nhắc nhở anh rằng anh nhớ cảm giác có vợ và các con anh nhớ cảm giác có mẹ biết bao. Anh biết chúng rất đau buồn, và anh đã cố hết sức để xoa dịu nỗi đau ấy, nhưng phải tới khi nhìn Katie và Kristen ở

bên nhau thì anh mới nhận ra nỗi buồn không phải là cảm giác duy nhất ba bố con đang trải qua. Nỗi cô đơn của các con phản chiếu nỗi cô đơn của chính anh.

Anh phiền muộn vì trước đây đã không nhận ra điều ấy.

Về phần Katie, cô là điều gì đó bí ẩn đối với anh. Anh cảm thấy có một nhân

tố vắng mặt đầu đó, một điều gì đấy khiến anh day dứt. Anh ngấm nhìn cô, tự hỏi thực ra cô là ai và điều gì đã đưa cô tới Southport này.

Cô đang đứng gần khu đồ lạnh, điều cô chưa từng làm trước đây, xem xét cẩn thận các mặt hàng sau tủ kính. Cô cau mày, và khi cô cân nhắc xem nên mua gì, anh để ý thấy bàn tay phải

của cô vắn vẹo ngón áp út của bàn tay trái, như đang nghịch với một chiếc nhẫn giờ không còn ở đó nữa. Cử chỉ ấy gợi lên một cái gì đó nửa như quen thuộc nửa như đã lãng quên từ lâu.

Trong những năm làm cho CID anh có một thói quen: đôi khi anh quan sát những phụ nữ có gương mặt thâm tím hoặc biến dạng. Họ thường ngồi đối

diện với anh qua bàn, có xu hướng thi thoảng lại sờ vào nhân, mặc dù đó chính là thứ gông cùm xiềng xích họ với người chồng. Thường thường, họ chối tay là chồng họ không đánh họ, và trong những trường hợp hiếm hoi thừa nhận sự thật, họ cũng khẳng khẳng đó chẳng phải lỗi của chồng mình mà chỉ vì họ đã chọc tức anh ta. Họ khai với anh rằng họ làm

cháy thức ăn hoặc rằng họ
chậm trễ rửa dọn hoặc rằng
chồng họ uống say mà thôi.
Và chính những người phụ
nữ ấy cũng luôn luôn, luôn
luôn thề rằng đó là lần đầu
tiên chuyện này xảy ra, họ
nói với anh rằng họ không
muốn kiện cáo vì như thế sự
nghiep của chồng mình sẽ
tiêu tan. Ai cũng biết rằng
quân đội trưng trị rất
ngghiêm những người chồng

bạo hành.

Tuy nhiên cũng có một số người thì khác - ít nhất là ban đầu - họ nhất định đòi dân đơn kiện. Khi anh bắt đầu lấy lời khai và lắng nghe họ, họ sẽ không ngừng thắc mắc tại sao mấy cái thủ tục giấy tờ này lại quan trọng hơn lệnh bắt giam. Hơn việc thực thi pháp luật. Dù sao anh vẫn ghi chép hết lời khai rồi đọc lại cho họ

nghe và đề nghị họ ký vào. Đôi khi, chính vào lúc ấy, dũng khí của họ lại biến mất sạch, và anh thoáng nhận ra nỗi sợ hãi ẩn dưới gương mặt giận dữ của họ. Nhiều người cuối cùng lại không chịu ký vào biên bản, và thậm chí có những người thay đổi ý định ngay lập tức khi thấy chồng họ bị gọi vào. Việc điều tra những trường hợp ấy vẫn được

tiếp tục, dù người phụ nữ có quyết định thế nào đi nữa. Nhưng sau đó, khi người vợ không chứng nhận thì người ta chỉ có thể đưa ra một án phạt mang tính răn đe. Alex dần nhận ra rằng chỉ những người dám tố cáo mới có được tự do thực sự, vì họ đang dẫn cuộc đời của ông chồng vào tù, dù đa số họ không thừa nhận điều đó.

Nhưng còn có một cách

khác để thoát khỏi nỗi kinh hoàng ấy của đời mình, dù trong chùng ấy nằm tại sở anh chỉ tình cờ biết một người thực sự làm thế. Anh đã thăm vấn người phụ nữ ấy một lần và cũng như nhiều người khác, cô chối và tự đổ lỗi cho mình. Nhưng mấy tháng sau, anh hay tin cô đã bỏ trốn. Không về nhà mẹ đẻ cũng không tới chỗ bạn bè mà tới một

nơi khác, một nơi mà ngay cả chồng cô cũng không tìm thấy. Chồng cô, giận đến mất khôn vì vợ bỏ nhà đi, đã nổi cơn tam bành sau một đêm say xỉn và đánh một nghị sĩ Quốc hội học máu. Cuối cùng hắn ta bị tống vào nhà tù Leavenworth, và Alex nhớ mình đã cười sung sướng khi nghe tin đó. Rồi nhớ tới người vợ của hắn ta, anh lại

mỉm cười nghĩ, *Chúc mừng cô.*

Giờ đây, khi quan sát Katie nghịch chỗ ngón tay từng đeo chiếc nhẫn, anh cảm thấy bản năng điều tra ngày trước lại đột nhiên trỗi dậy. Từng có chồng, anh nghĩ; chồng cô chính là nhân tố vắng mặt. Dù cuộc hôn nhân của cô kết thúc hay chưa, anh có cảm giác rất rõ là Katie vẫn sợ chồng

Cô đang với tay lấy một hộp bánh quy giòn thì trời bỗng tối sầm lại. Chớp lóe lên, vài giây sau sấm nổ đì đùng rồi cuối cùng biến thành một tiếng gầm to dữ dội. Josh kịp chạy vào trong vừa khi mưa bắt đầu ào ào đổ xuống, thằng bé xách giỏ và cần câu bước vào cửa hàng. Khuôn mặt nó đỏ

bùng và nó thở hỗn hển như một vận động viên chạy vừa băng qua vạch đích.

“Bố ời.”

Alex ngược lên. “Bắt được gì không con?”

“Vẫn là con cá trê đấy thôi. Con cá mà lần nào con cũng bắt được ấy.”

“Bố mang gì cho con ăn trưa nhé?”

Josh biến mất vào phòng kho và Alex nghe tiếng chân nó huỳnh huých trên cầu thang lên nhà trên.

Ngoài trời, mưa rơi âm ỉ, gió phả từng vạt nước vào cửa kính. Cành cây oằn mình trong cơn gió thổi mỗi lúc một mạnh thêm. Chốc chốc chớp lại rạch ngang sáng bùng bầu trời tối đen, sầm rền vang tới nỗi cửa sổ rung lên. Nhìn về cuối cửa

hàng, Alex thấy Katie chùn lại, gương mặt cô vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, và anh tự hỏi có khi nào chồng cô cũng đã từng nhìn thấy cô trong bộ dạng như thế.

Cửa chính bật mở và một người đàn ông bước vội vào, kéo một vệt nước trên sàn nhà gỗ cũ. Ông giữ vạt nước mưa từ ống tay áo xuống, gật đầu với Alex rồi cuối cùng bước về phía khu

đồ nướng.

Katie quay lại giá để bánh bích quy. Anh không dự trữ nhiều loại lắm, chỉ có Saltines và Ritz, hai loại duy nhất bán ổn, cô bèn với lấy một gói Ritz.

Cô cũng chọn những thứ hàng như thường lệ rồi mang giỏ tới quầy thanh toán. Anh quét hàng của cô và cho vào túi, rồi dán cái

túi đã đặt sẵn trên quầy từ

“Đừng quên chỗ rau
nhé.”

Cô liếc vào tờ hóa đơn
trên quầy. “Anh chắc là đã
quét túi rau rồi chứ?”

“Tất nhiên rồi.”

“Vì hóa đơn không cao
hơn thường lệ.”

“Tôi để cho cô giá giới
thiệu ấy mà.”

Cô cau mày, bắn khoăn không biết liệu có thể tin anh không, rồi cuối cùng thò tay vào túi ni lông. Cô lôi một quả cà chua ra đưa lên mũi.

“Mùi có vẻ ngon quá.”

“Tôi qua tôi ăn mấy quả đây. Chấm muối nữa thì ngon tuyệt, còn dưa chuột thì không cần gì đâu.”

Cô gật đầu nhưng mắt nhìn chăm chăm vào cánh cửa. Gió tạt mưa từng đợt dữ dội vào cửa. Cánh cửa cọt kẹt mở ra nước bắn vào trong. Thế giới bên ngoài lớp kính thật mờ ảo.

Những người đang ăn ở khu đồ nướng nấn ná ở lại. Alex nghe họ lẩm bẩm với chính mình là định chờ cho tới lúc bão tan.

Katie thở dài một cái để
xốc lại tinh thần rồi với lấy
túi hàng.

“Cô Katie ơ!” Kristen
kêu to lên, nghe gần như
hoảng sợ. Con bé đứng dậy,
khua khua bức tranh vừa tô
màu. Con bé vừa xé nó ra
khỏi tập sách. “Cô suýt
quên bức tranh của cô này.”

Katie với tay lấy bức
tranh, gương mặt sáng bừng

lên khi ngắm nghía nó. Alex
đề ý thấy - dù chỉ trong một
giây - mọi thứ khác trên đời
dường như đều bị lãng quên
đi cả.

“Bức này đẹp quá,” cô
thầm thì. “Cô rất muốn treo
nó lên.”

“Lần sau cô tới cháu sẽ
tô cho cô một bức khác.”

“Cô thích thế lắm đấy
nhé,” Katie đáp.

Kristen cười sung sướng rồi ngồi lại xuống bàn. Katie cuộn bức tranh lại, cẩn thận để không bị quăn, rồi đút vào trong túi. Sấm chớp lại đi đoàng, lần này gần như đồng thời. Mưa rơi ầm ầm xuống mặt đất và bãi đỗ xe trở thành biển nước. Trời đen như biển Bắc.

“Anh có biết bao kéo

dài khoảng bao lâu không?”
cô hỏi.

“Tôi nghe có khi nó sẽ kéo dài cả ngày đây,” Alex đáp. Cô nhìn chăm chăm ra cửa. Trong khi cân nhắc xem phải làm gì, cô lại nghịch cái nhẫn không tồn tại. Giữa khoảng im lặng ấy, Kristen kéo áo bố.

“Bố nên lái xe đưa Cô Katie về nhà,” con bé bảo

bố. “Cô ấy không có xe. Mà mưa to quá.”

Alex nhìn Katie, biết rằng lời Kristen đã lọt vào tai cô. “Tôi chở cô về nhà nhé?”

Cô lắc đầu. “Không cần đâu, tôi về được mà.”

“Nhưng còn bức tranh thì sao ạ?” Kristen nói. “Nó sẽ ướt mất.”

Thấy Katie không trả lời ngay, Alex bước ra từ phía sau quầy. “Thôi nào.” Anh lắc lắc đầu. “Không có lý gì để bị ướt mưa cả. Xe tôi ở ngay phía sau cửa hàng đây rồi.”

“Tôi không muốn lợi dụng...”

“Ai bảo cô lợi dụng gì đâu nào.” Anh vỗ nhẹ vào túi quần, lôi chìa khóa xe ra

rồi với lấy mấy túi hàng của cô. “Để tôi xách hộ cô,” anh nói, cầm lấy chúng. “Kristen, con yêu? Con lên gác bảo với Josh mười phút nữa bố quay về nhé?”

“Được

“Ông Roger?” anh gọi to. “Để ý cửa hàng với bọn trẻ giúp tôi một lát nhé.”

“Không vấn đề gì.”
Roger vẫy vẫy tay.

Alex hát cảm ra phía sau cửa hàng. “Cô xong chưa?” anh hỏi.

Họ chạy ào về phía chiếc jeep, nắm chặt hai cái ô đang oằn mình dưới gió bão giật đùng đùng và những màn mưa. Chóp vắn lóe lên khiến mây chập chờn nhấp nhóang. Khi cả hai đã ngồi vào trong xe, Katie đưa

tay lau hơi nước tụ trên kính xe. “Lúc ra khỏi nhà tôi không nghĩ trời lại thế này.”

“Bão luôn xảy ra bất ngờ, đâu có ai lường trước được. Bản tin dự báo thời tiết cứ nói mãi *trời sắp có bão*, nhưng rồi khi bão lớn xảy ra thì ai cũng bất ngờ. Nó không tệ như bản tin dự báo thì chúng ta sẽ phàn nàn. Nó tệ hơn mong đợi, chúng ta cũng phàn nàn. Nó

tệ đúng như dự báo, chúng ta cũng phàn nàn nốt, vì chúng ta cứ nghĩ bản tin dự báo vẫn sai như mọi khi, chẳng có lý do gì lần này lại đúng cả. Nó chỉ tạo cho mọi người lý do gì đó để phàn nàn thôi.”

“Giống như những người trong khu đồ nướng ấy hả?”

Anh gật đầu và cười

tươi rói. “Nhưng về căn bản họ đều là những người tốt. Chủ yếu họ luôn làm việc chăm chỉ, trung thực, và tốt bụng. Bọn họ ai cũng sẵn lòng trông coi cửa hàng cho tôi nếu tôi nhờ, và họ vô cùng xứng đáng để tin tưởng giao phó. Cuộc sống ở dưới đây như thế đấy. Vì sâu thẳm trong lòng, ai ở đây cũng đều biết rằng trong một thị trấn nhỏ như

thế này, mọi người cần có nhau. Điều đó thật tuyệt diệu, dù thực sự phải mất một thời gian tôi mới quen được.”

“Anh không phải người ở đây à?”

“Không. Đây là quê vợ tôi. Tôi sinh ở Spokane. Hồi đầu mới chuyển đến đây, tôi nhớ mình đã nghĩ rằng làm sao tôi sống được ở cái nơi

như thế này chứ. Một thị trấn nhỏ miền Nam không bao giờ quan tâm phần còn lại của thế giới nghĩ gì. Ban đầu phải mất một ít thời gian để hòa nhập- Nhưng rồi... nó dần bám rễ trong lòng mình. Nó giúp tôi tập trung vào những điều quan trọng.”

Giọng Katie vang lên dịu dàng, “Cái gì mới là quan trọng?”

Anh nhún vai. “Tùy từng người, phải không? Nhưng với tôi giờ đây là con cái. Đây là nhà của bọn trẻ, và sau những gì chúng phải trải qua, chúng cần sự ổn định. Kristen cần một nơi để tô màu tranh và mặc váy cho búp bê còn Josh thì cần một nơi để câu cá, và cả hai đứa đều cần biết rằng tôi luôn ở bên bất cứ khi nào chúng cần. Thị trấn này, và

cửa hàng này cho chúng
những điều ấy, và thời điểm
này, đó là điều tôi muốn.
Đó chính là điều tôi cần.”

Anh ngừng lại, sức
nhận ra mình đang nói quá
nhiều. “À mà chính xác thì
tôi đang chuẩn bị đến đâu
ấy nhỉ?”

“Cứ đi thẳng. Đến chỗ
đường rải sỏi thì anh rẽ vào.
Quá chỗ quanh một đoạn

ngắn.”

“Ý cô là con đường sỏi gần vườn ươm ấy hả?”

Katie gật đầu. “Chính là nó.”

“Tôi còn không biết con đường ấy dẫn tới đâu.” Anh nhăn trán. “Thế thì quãng đường phải đi bộ xa nhỉ,” anh nói. “Chừng bao nhiêu? Tám ba cây số à?”

“Không ghê gớm gì lắm đâu,” cô cự nự.

“Nếu thời tiết tốt thì có thể vậy. Nhưng là hôm nay thì cô sẽ phải bơi về nhà. Không cách nào cô có thể đi bộ xa tới thế. Và bức tranh của Kristen sẽ bị hỏng mất.”

Anh thoáng mỉm cười khi nhắc tới tên Kristen nhưng cô vẫn không nói gì.

“Nghe bảo cô làm ở

quán Ivan?” anh nhanh nhẩu nói tiếp.

Cô gật đầu. “Tôi vào làm từ tháng Ba.”

“Cô thấy ở đó thế nào?”

“Cũng được. Chỉ là công việc thôi, nhưng ông chủ quán tốt với tôi.”

“Ivan ấy hả?”

“Anh biết ông ấy à?”

“Mọi người ở đây đều biết Ivan mà. Cô có biết mùa thu năm nào ông ấy cũng phục sức như một vị tướng bang ly khai để diễn lại Trận chiến Southport lòng danh không? Khi Sherman đốt thị trấn này ấy? Tất nhiên là thế cũng hay... chỉ có điều làm gì có Trận Southport trong Nội chiến cơ chứ. Thậm chí hồi ấy Southport còn chưa có

tên là Southport mà tên là Smithville. Và Sherman cũng chưa từng bén mảng tới một trăm dặm quanh đây.”

“Nói nghiêm túc đấy chứ?” Katie hỏi.

“Đừng hiểu lầm tôi nhé. Tôi mến Ivan - ông ấy là người tốt, và tiệm ăn của ông ấy là điểm đến quen thuộc trong thị trấn này.

Kristen và Josh rất thích món khoai lang chiên ở đó, và Ivan luôn đón tiếp nhiệt tình mỗi khi mấy bố con tôi tới. Nhưng đôi khi, tôi tự hỏi động lực nào khiến ông ấy làm vậy. Gia đình ông ấy chuyển từ Nga đến vào những năm 1950. Nói cách khác là thế hệ thứ nhất. Chưa hề có ai trong cả đại gia đình của ông ấy từng nghe về Nội chiến. Nhưng

Ivan sẽ dành nguyên một dịp cuối tuần đứng trước tòa nhà tòa án, chia gươm ra đường và hô hoán các mệnh lệnh.”

“Sao tôi chưa từng nghe chuyện này nhỉ?”

“Vì dân địa phương không thích nói những chuyện như thế. Kiểu như là... người lập dị ấy mà, cô hiểu chứ? Ngay cả những

người vốn sống trong thị trấn, những người thực sự mến ông ấy, cũng cố lờ ông ấy đi. Khi thấy Ivan ở trung tâm thị trấn, họ quay mặt đi và nói những câu kiểu như, *Tin nổi vạt cục cạnh tòa nhà tòa án đẹp tới mức nào không?"*

Lần đầu tiên từ khi lên xe, Katie bật cười khanh khách. “Không biết tôi có nên tin anh không đây.

“Không thành vấn đề. Cô cứ ở đây, tháng Mười cô sẽ tận mắt trông thấy. Nhưng nhắc lại nhé, đừng hiểu lầm tôi. Ông ấy rất dễ mến và quán ăn đó thật tuyệt. Vào dịp đi chơi biển, hầu như hôm nào chúng tôi cũng ghé vào đó. Lần tới mà đến chúng tôi sẽ hỏi thăm cô.”

Cô chần chừ. “Được.”

“Con bé thích cô,” Alex nói. “Kristen ấy.”

“Tôi cũng thích con bé. Con bé có tâm hồn thật trong sáng - một phẩm chất đẹp đẽ.”

“Tôi sẽ bảo lại với con bé là cô nói thế. Cảm ơn cô.”

“Con bé mấy tuổi rồi nhỉ?”

“Lên năm. Mùa thu này con bé sẽ đi học, khi ấy không biết tôi phải làm gì đây. Cửa hàng sẽ vắng lặng lắm.”

“Anh sẽ nhớ con bé cho mà xem,” Katie nhận xét.

Anh gật đầu. “Nhớ lắm chứ. Tôi biết con bé thích đi học, nhưng tôi lại nửa muốn có cháu ở bên.”

Trong khi anh nói, mưa

vẫn ném từng đọt vào cửa kính. Trời chốc chốc lại lóe lên như đèn nhấp nháy, kèm theo những tiếng sấm ùng ùng không ngớt.

Katie nhìn ra ngoài cửa kính bên cạnh, chìm trong suy tư. Anh chờ đợi, chẳng hiểu sao biết rằng cô sẽ phá vỡ bầu im lặng.

“Anh và vợ kết hôn được mấy năm?” cuối cùng

Katie cất tiếng hỏi.

“Năm năm. Trước đó chúng tôi hẹn hò một năm. Tôi gặp cô ấy khi đóng quân ở Fort Bragg.”

“Anh từng ở trong quân ngũ

“Mười năm. Đó là một trải nghiệm đáng giá và tôi vui vì đã làm trong quân đội. Tuy nhiên tôi cũng vui vì đã được rời quân ngũ.”

Katie chỉ qua kính chắn gió. “Trước mặt có một chỗ rẽ,” cô nói.

Alex rẽ vào con đường đó và chạy chậm lại. Mặt đường đá sỏi gồ ghề ngập nước sau trận mưa, nước bắn tung tóe lên cả các cửa sổ và kính chắn gió. Khi tập trung lái xe qua những vũng nước ngập sâu, anh sức nghĩ ra rằng đây là lần đầu

tiên anh ở riêng trong ô tô với một người phụ nữ kể từ khi vợ anh mất.

“Ngôi nhà nào đây?” anh hỏi, thoáng thấy dáng dấp của hai căn nhà nhỏ.

“Căn bên phải ấy,” cô nói.

Anh rẽ lên lối vào và tiến sát ngôi nhà hết mức. “Tôi sẽ mang mấy thứ hàng này đặt ở cửa cho cô.”

“Anh không phải làm vậy đâu.”

“Cô không biết tôi đã lớn lên như thế nào đâu,” anh nói, nhảy ra khỏi xe trước khi cô kịp từ chối. Anh cầm mấy túi hàng tới đặt lên thêm nhà cô. Khi anh đặt chúng xuống và bắt đầu rũ nước mưa, Katie chạy vội về phía anh, tay cầm chặt chiếc ô anh cho

mượn.

“Cảm ơn anh,” cô nói to qua tiếng ào ào của cơn mưa dữ dội.

Khi cô đưa ô cho anh, anh lắc đầu. “Cứ giữ lấy nó một thời gian. Giữ luôn cũng được. Không sao đâu. Nếu sống ở đây mà hay phải đi bộ, cô sẽ cần có ô đấy.”

“Tôi gửi tiền anh...” cô

cất tiếng.

“Đừng bận tâm chuyện đó.”

“Nhưng cái ô này của cửa hàng

“Không sao đâu,” anh nói. “Thật đấy. Nhưng nếu cô cứ nghĩ là không nên nhận, thì lần tới đến cửa hàng cô bỏ nó lại cũng được mà?”

“Alex, thực sự...”

Anh không để cô nói hết câu. “Cô là khách hàng ruột, mà tôi thì lại thích giúp đỡ khách.”

Mất một hồi lâu cô mới cất được nên lời. “Cảm ơn anh,” cuối cùng cô nói, đôi mắt cô giờ xanh thẫm, đắm đắm nhìn anh. “Và cảm ơn anh vì đã đưa tôi về.”

Anh nghiêng đầu. “Lúc

nào cũng sẵn lòng.”

Nên cùng bọn trẻ làm gì đây - đó là một câu hỏi cứ không ngừng lặp đi lặp lại và nhiều lúc thật khó trả lời mà cuối tuần nào anh cũng phải đối mặt, và như thường lệ, anh cũng hoàn toàn chẳng có ý tưởng gì.

Bão vẫn vô cùng dữ dội và không hề có dấu hiệu suy

yếu nên phương án đi dã ngoại bị loại ngay lập tức. Anh có thể đưa các con đi xem phim, nhưng chẳng có trò gì chơi được mà cả hai đứa đều thích cả. Hoặc đơn giản thì anh cứ để các con tự chơi một bữa. Anh biết nhiều ông bố bà mẹ vẫn làm như thế. Nhưng mà, các con anh còn nhỏ, quá nhỏ để có thể tự xoay xở. Quan trọng hơn, chúng đã phải tự xoay

xở nhiều rồi, chế ra đủ trò để tự mua vui cho mình, chỉ vì anh phải dành quá nhiều thời giờ cho cửa hàng. Anh cân nhắc các lựa chọn trong lúc làm sandwich pho mát nướng, nhưng ngay lập tức anh lại thấy tâm trí mình trôi về phía Katie. Dù rõ ràng cô cố hết sức để giữ kín bí mật thân thể và cuộc đời mình, anh biết điều đó hầu như bất khả ở một thị

trần như thế này. Cô quá thu hút nên mọi người không thể không chú ý, mà khi đã để ý thấy chuyện cô luôn đi bộ, chắc chắn người ta sẽ xì xào bàn tán và đặt ra những thắc mắc về quá khứ của cô.

Anh không muốn điều đó xảy ra. Không phải vì những lý do ích kỷ, mà vì cô có quyền hưởng kiểu cuộc sống mà cô đã tới đây để tìm kiếm. Một cuộc sống

bình thường. Một cuộc sống với những niềm vui giản đơn, kiểu cuộc sống mà hầu hết mọi người cho là hiển nhiên: tự do đi tới nơi muốn bất cứ khi nào cô muốn và sống trong một căn nhà cho cô cảm giác bình yên và an toàn. Cô cũng cần một con đường để hòa nhập với những người xung quanh.

“Này các con,” anh nói, đặt sandwich lên đĩa. “Bồ

có một ý này. Chúng ta sẽ làm gì đó cho Cô Katie nhé.”

“Được ạ!” Kristen đồng ý ngay.

Josh, vốn dễ tính, cũng gật đầu.



Mưa gió vẫn vũ thối tạt ngang bầu trời Bắc Carolina đen đặc, hắt nước vào cửa kính phòng bếp. Đầu chiều hôm đó, khi Katie đã dán bức tranh của Kristen lên tủ lạnh xong xuôi và đang cho quần áo vào chậu giặt thì

bên ngoài phòng khách trần nhà bắt đầu dột. Cô đặt một cái chậu phía dưới để hứng và đã phải đi đổ hai lần. Lúc sáng cô đã định gọi cho Benson nhưng lại ngờ rằng chưa chắc ông ta chịu tới sửa chỗ dột ngay. Tất nhiên, nếu ông ta chưa từng tới sửa lần nào thì lại khác.

Trong bếp, cô thái hạt lựu một miếng pho mát dày, vừa nhấm nháp vừa loanh

quanh dọn dẹp. Trên chiếc đĩa nhựa màu vàng là bánh quy giòn và những lát cà chua, dưa chuột, nhưng cô không thể bày chúng theo ý mình. Chẳng có cái gì trông như ý cô cả. Trong căn nhà trước đây, cô có một cái thớt gỗ rất xinh và một con dao thái pho mát bằng bạc có khắc hình một vị hồng y, cùng một bộ ly uống rượu. Cô có cái bàn làm bằng gỗ

anh đào trong phòng ăn và những tấm rèm tròn treo trên cửa sổ, nhưng ở đây thì chân bàn lung lay còn mấy cái ghế thì không hợp bộ, các cửa sổ trống trơn, cô và Jo phải uống rượu vang bằng cốc cà phê. Cũng cay đắng chẳng khác gì cuộc đời cô, cô thích sắp xếp những vật dụng trong tổ ấm của mình, nhưng với những gì đã bỏ lại phía sau, giờ cô

chỉ xem những món đồ đặc
ấy như những kẻ thù đã dẹp
bỏ qua một bên mà thôi.

Qua cửa sổ, cô thấy một
ngọn đèn b nhà Jo sáng lên.
Katie đi ra cửa trước. Cô
mở cửa ra quan sát khi Jo
giẫm chân làm mấy vũng
nước bắn tung tóe trên
đường sang nhà cô, một tay
Jo cầm ô còn tay kia cầm
chai rượu. Jo nhảy thêm
mấy bước nữa là sang tới

thêm nhà cô, chiếc áo mưa màu vàng đã ướt sũng.

“Giờ thì tôi hiểu Noah đã cảm thấy thế nào rồi. Con bão này thật không tin nổi nhỉ? Bếp nhà tôi thành cái vũng nước luôn.”

Katie chỉ qua vai về phía sau. “Nhà tôi lại đột ở phòng khách.”

“Chả đâu bằng nhà mình, nhỉ? Đây này,” Jo nói,

đưa cho Katie chai rượu.
“Quân tử nhất ngôn nhé.
Tin tôi đi, tôi sẽ cần nó
đấy.”

“Hôm nay mệt lắm à?”

“Cô không tưởng tượng
nổi đâu.”

“Thôi vào nhà đã.”

“Đề tôi bỏ áo mưa
ngoài này đã, không cô lại
chuẩn bị có hai vũng nước

trong phòng khách bây giờ,” Jo nói, cởi áo mưa ra. “Ra khỏi nhà được hai giây là tôi ướt như chuột lột rồi.”

Jo thả áo mưa cùng với ô xuống cái xích đu rồi theo chân Katie đi vào bếp.

Katie đặt ngay chai rượu lên quầy bếp. Thấy Jo lững thững đi tới bàn, Katie liền mở cái tủ ngăn kéo đặt bên cạnh tủ lạnh ra. Từ

trong góc tủ, cô lấy ra một con dao đa năng và khui nắp chai.

“Cái này tuyệt quá. Tôi đói ngẫu rồi. Cả ngày hôm nay chưa ăn uống gì.”

“Chị tự nhiên đi nhé. Tình hình sơn sửa thế nào rồi?”

“À, tôi sơn xong phòng khách rồi. Nhưng phần còn lại trong ngày thì không vui

về gì.”

“Chốc nữa tôi kể cô nghe. Giờ tôi cần rượu cái đã. Cô thì sao? Hôm nay cô làm gì?”

“Không có gì nhiều. Tạt qua cửa hàng, lau dọn nhà cửa, giặt giũ quần áo.”

Jo ngồi xuống bên bàn rồi với tay lấy một chiếc bánh quy. “Nói cách khác,

tài liệu nhật ký.”

Katie cười phá lên trong lúc bắt đầu vặn cái khui nắp chai. “Ồ phải. Thú vị lắm đây.”

“Cần tôi mở hộ không?” Jo hỏi.

“Tôi nghĩ tôi mở được rồi.”

“Tốt.” Jo cười khẽ. “Vì tôi là khách nên phải được

chiều chứ nhỉ.”

Katie kẹp chai rượu vào giữa hai đầu gối và cái nút bật ra cùng một tiếng “pặp”.

“Nhưng thật tình cảm ơn cô vì đã mời tôi sang.” Jo thở dài. “Cô không biết tôi đã trông chờ điều này tới mức nào đâu.”

“Thật sao?”

“Đừng làm thế.”

“Đừng làm gì cơ?”

Katie hỏi.

“Tỏ ra sững sốt khi biết rằng tôi muốn qua đây. Rằng tôi muốn mở một chai rượu. Đó là điều bạn bè làm thôi.” Jo nhướn mày. “À mà nhân tiện, trước khi cô bắt đầu tự hỏi liệu chúng ta có thực sự là bạn hay không và chúng ta biết được bao nhiêu về nhau, hãy tin tôi khi tôi bảo có, đương nhiên

rồi. Tôi coi cô là bạn.” Jo đề⁷
Katie thăm thấu hết câu nói
đó rồi mới nói tiếp. “Giờ
uống chút rượu được
chưa?”

Rốt cuộc tới chiều muộn
thì cơn bão cũng qua đi,
Katie mở cửa sổ gian bếp.
Nhiệt độ đã giảm xuống,
không khí trở nên mát dịu
trong lành. Trong khi ấy

từng cuộn hơi nước bốc lên từ mặt đất, những đám mây cuộn cuộn trôi qua mặt trăng, mang tới ánh sáng cũng nhiều như bóng tối. Lá cây chuyển từ màu bạc sang màu đen rồi lại từ đen sang màu bạc, lấp la lấp lánh trong ngọn gió se se ban tối.

Katie đã chệnh choáng mơ màng trong men rượu, trong làn gió hoàng hôn, trong tiếng cười vui vẻ của

Jo. Katie thấy mình đang nhấm nháp từng mẫu bánh quy giòn và pho mát béo cứng, nhớ lại có lần mình đã đói tới mức nào. Có thời cô từng gầy mảnh như một sợi thủy tinh.

Đầu óc cô miên man. Cô nhớ bố mẹ, không phải nhớ những năm tháng cay đắng mà là những ngày tươi đẹp, những bản tính hung dữ còn đang ngủ yên: khi

mẹ cô làm trứng ốp lết và thịt muối, mùi thơm lan tỏa khắp nhà, cô thấy bố bước vào phòng bếp, tới chỗ mẹ. Bố gạt tóc mẹ qua một bên rồi hôn lên cổ bà, khiến bà cười khúc khích. Cô nhớ có

lần, bố đưa hai mẹ con tới Gettysburg. Ông nắm tay cô khi đi dạo, cho tới giờ cô vẫn nhớ được cảm giác mạnh mẽ mà dịu dàng trong cái nắm tay ấy, một cảm

giác hiem gặp. Ông cao, vai rộng, tóc nâu, và có một hình xăm biểu tượng hải quân trên bắp tay. Ông từng phục vụ trên một tàu khu trục bốn năm và từng tới Nhật Bản, Triều Tiên và Singapore, dù ông ít khi nói gì nhiều hơn về khoảng thời gian đó.

Mẹ cô đáng người nhỏ bé, tóc vàng, bà từng tham gia một cuộc thi nhan sắc và

cuối cùng giành giải á khôi. Bà yêu hoa, vào mùa xuân bà trồng các loài hoa thân thảo vào những chậu cảnh bằng gốm đặt ở sân. Tulip và thủy tiên hoa vàng, mẫu đơn và violet, chúng nở rực rỡ muôn màu bùng chói tới mức gần như khiến Katie nhức mắt. Khi họ chuyển đi, những chậu hoa ấy được đặt ở ghế sau xe và được thắt dây an toàn cẩn thận.

Khi lau dọn nhà cửa, mẹ cô hay hát một mình, những bài hát từ thời thơ ấu, nhiều bài bằng tiếng Ba Lan, và ở một phòng khác Katie sẽ lặng lẽ lắng nghe, cố hiểu ý nghĩa của câu từ.

Thứ vang mà Jo và Katie đang uống có mùi sồi và mơ, vị rất tuyệt. Katie uống hết cốc và Jo rót cho cô cốc khác. Khi một con thiêu thân bắt đầu chao

lượn quanh ngọn đèn phía trên bồn rửa bát, vầy vầy đôi cánh nửa như chủ tâm nửa như ngo ngác, cả hai cùng bật cười khúc khích. Katie cắt thêm pho mát và đổ thêm bánh quy ra đĩa. Họ nói chuyện về anh và sách vở, Jo kêu lên vui sướng khi Katie nói bộ phim cô yêu thích nhất là *Cuộc sống tươi đẹp*, tuyên bố đó cũng chính là bộ phim

yêu thích nhất của mình. Katie nhớ rằng hồi nhỏ cô đã xin mẹ mua cho một cái chuông, để cô giúp các thiên thần tìm lại đôi cánh. Katie uống hết cốc thứ hai, cảm giác lâng lâng nhẹ như lông hồng trong làn gió mùa hè.

Jo không hỏi han nhiều. Thay vì thế, họ nói những chuyện vu vơ, và Katie lại nghĩ cô thật vui khi có Jo làm bạn. Khi ánh bạc thấp

sáng thế gian phía trên
khung cửa sổ, Katie và Jo
liền bước ra thêm trước.
Katie cảm nhận được mình
đã hơi chệnh choáng nên
bèn vịn tay vào rào chắn.
Họ nhấp từng ngụm rượu,
khi ấy mây tiếp tục tan ra,
và đột ngột, bầu trời lấp
lánh đầy sao. Katie nhận ra
chòm Gấu lớn và sao Bắc
Cực, những ngôi sao duy
nhất cô có thể kể tên, nhưng

Jo bắt đầu đọc tên hàng chục chòm sao khác. Katie ngơ ngác nhìn lên bầu trời, ngạc nhiên không hiểu làm sao Jo có thể biết tên nhiều chòm sao tới vậy, rồi cô để ý thấy mấy cái tên Jo đang kể. “Chòm kia gọi là Elmer Fudd, còn đằng kia, ngay trên ngọn thông ấy, ta có thể thấy chòm Daffy Duck(1).” Cuối cùng Katie cũng nhận ra Jo biết về trăng sao chẳng

hơn gì cô, Jo bắt đầu cười khúc khích như một đứa trẻ ranh mãnh.

(1) Elmer Fudd và Daffy Duck là tên các nhân vật hoạt hình Mỹ.

Trở vào bếp, Katie rót ly rượu cuối cùng ra và nhấp một ngụm. Rượu làm cổ cô ấm lên và khiến cô thấy chao đảo. Con thiêu thân vẫn đang chao lượn

quanh ngọn đèn, mặc dù nếu cố tập trung nhìn thì cô sẽ thấy dường như có tới hai con. Cô cảm thấy hạnh phúc, bình an và lại thầm nghĩ tối nay thật vui biết bao.

Cô đã có một người bạn, một người bạn đích thực, người bạn ấy cười đùa và pha trò về các chòm sao, cô không biết nên cười hay nên khóc nữa, bởi đã quá

lâu rồi cô mới được trải nghiệm một điều gì dễ chịu và tự nhiên tới vậy.

“Cô ổn chứ?” Jo hỏi.

“Ổn mà,” Katie đáp. “Tôi chỉ đang nghĩ là chị sang chơi thế này thật mừng quá.”

Jo nhìn cô chăm chú. “Tôi nghĩ cô ngà ngà rồi đấy.”

“Có lẽ chị nói đúng

“À, vậy được rồi. Cô muốn làm gì? Vì rõ ràng là cô đã chệnh choáng và sẵn sàng quậy cho vui rồi.”

“Tôi không hiểu ý chị.”

“Cô muốn làm cái gì đặc biệt không? Đi vào thị trấn, tìm một chỗ nào đó sôi động chẳng hạn?”

Katie lắc đầu. “Không.”

“Cô không thích giao du à?”

“Tốt nhất tôi nên ở một mình.”

Jo lướt ngón tay quanh miệng cốc hồi lâu rồi mới cất tiếng. “Tôi nói cái này cô phải tin đấy nhé: không có ai ở một mình lại là tốt nhất cả.”

“Có tôi.”

Jo suy nghĩ về câu trả lời của Katie rồi vươn người lại gần cô hơn. “Vậy cô đang nói với tôi rằng - cứ cho là cô có thức ăn, chỗ trú, quần áo và mọi thứ khác đủ để sống qua ngày đi - cô tốt hơn hết là sống trên hoang đảo giữa nơi không dấu chân người, hoàn toàn một mình, mãi mãi, cho đến hết phần đời còn lại à? Thành thật coi nào.”

Katie chớp chớp mắt, cố tập trung ánh nhìn vào Jo. “Sao chị lại nghĩ tôi sẽ không thành thật?”

“Bởi vì con người ta ai cũng nói dối cả. Đó là một phần của cuộc sống trong xã hội. Đừng hiểu lầm tôi – tôi nghĩ nó cũng cần thiết thôi. Chẳng ai mảy may muốn sống trong một xã hội mà đâu đâu cũng rất những lời nói thật cả. Cô có tưởng

tượng ra được các cuộc trò chuyện sẽ thế nào không? *Chị lùn mà sao béo khiếp nhỉ?* người này nói, và người kia đáp, *Tôi thế đấy. Nhưng anh cũng hơi bỏ xè đấy thôi.* Đơn giản là không thể như vậy được. Thế nên bao giờ con người cũng nói dối phần nào. Người ta sẽ kể với nhau phần lớn câu chuyện... và theo tôi được biết thì phần họ bỏ qua, không kể

thường lại là phần quan trọng nhất. Mọi người giấu giếm sự thật vì họ sợ.”

Những lời Jo nói như một ngón tay chạm vào trái tim Katie. Đột ngột, cô thấy dường như bị khó thở.

“Chị đang nói về tôi đây à?” cuối cùng cô rên rỉ.

“Tôi không biết. Chẳng lẽ thế à?”

Katie thấy mặt mình hơi tái đi, nhưng trước khi cô kịp phản ứng, Jo liền mỉm cười.

“Thực tình, tôi đang nghĩ về ngày hôm nay của tôi. Tôi bảo cô là hôm nay tôi rất nhọc, đúng không? Phải, những gì tôi vừa nói với cô chính là phần nào vấn đề của nó đấy. Cảm giác thật nản khi người ta không nói ra sự thật. Ý tôi

là, làm sao tôi có thể giúp được mọi người nếu như họ cứ giữ khư khư mọi chuyện trong lòng? Khi mà tôi còn chẳng biết rõ điều gì đang diễn ra?”

Katie cảm thấy cái gì đó đang vặn siết bóp chặt lồng ngực mình. “Biết đâu họ muốn nói ra mọi chuyện nhưng lại biết rằng chị chẳng thể làm gì để giúp họ,” cô thì thào.

“Lúc nào tôi cũng có thể làm điều gì đó.”

Ánh trăng chiếu qua cửa sổ phòng bếp, da Jo sáng lên trong màn trắng bạc, Katie có cảm giác như Jo chưa bao giờ ra nắng. Rượu khiến căn phòng chao đảo, các bức tường ngả nghiêng. Katie cảm thấy nước mắt bắt đầu dâng lên trong mắt mình và tất cả

những gì cô có thể làm là chớp mắt để ngăn nó lại. Miệng cô khô khốc.

“Không phải lúc nào cũng thế đâu,” Katie thì thầm. Cô quay mặt về phía cửa sổ. Qua lớp kính, vầng trăng lơ lửng treo dưới những ngọn cây. Katie nuốt khan, đột nhiên cảm thấy như thể cô đang quan sát chính mình từ đầu kia căn phòng. Cô có thể thấy mình

đang ngồi ở bàn với Jo, và khi cô bắt đầu nói, giọng cô như không còn là giọng của chính cô nữa. “Tôi từng có một người bạn. Cô ấy có một cuộc hôn nhân kinh khủng mà không thể nói cùng ai. Hấn thường đánh đập cô ấy, lần đầu như vậy cô đã bảo nếu chuyện này còn xảy ra lần nữa thì cô sẽ rời bỏ hấn. Hấn thề rằng không bao giờ làm thế nữa

và cô ấy tin hẳn. Nhưng sau đó mọi chuyện chỉ tồi tệ hơn, như khi bữa tối của hẳn nguội, hoặc khi cô ấy kể cô ấy tình cờ hàng xóm khi anh ta dắt chó đi dạo. Cô ấy chỉ kể chuyện cho vui thôi, nhưng tối hôm đó hẳn quăng cả cái gương vào người cô ấy.”

Katie nhìn chăm chăm xuống sàn nhà. Tấm vải sơn lót ở các góc nhà đã bong

ra, nhưng cô không biết làm thế nào để sửa. Cô đã cố dán nó lại nhưng keo không ăn nên các mép lại quăn lên.

“Hắn lúc nào cũng nói lời xin lỗi, và đôi khi thậm chí hắn còn khóc khi thấy những vết thâm tím hắn để lại trên tay chân và lưng cô ấy. Hắn nói hắn căm ghét những gì hắn làm, nhưng cũng ngay lập tức nói thêm rằng cô ấy đáng bị như thế.

Rằng nếu cô ấy cẩn thận hơn thì chuyện đó đã không xảy ra. Rằng nếu cô ấy chú ý hơn hoặc không xuân ngốc như thế thì hẳn đã không nổi đóa. Cô ấy bèn cố gắng thay đổi. Cô ấy làm việc chăm chỉ để cố trở thành người vợ tốt hơn và làm mọi việc theo cách hẳn muốn, nhưng thế vẫn không bao giờ là đủ cả.”

Katie có thể cảm nhận

thấy những giọt lệ dâng đầy trong hốc mắt và dù cố gắng để ngăn lại, cô vẫn cảm thấy nước mắt đang lăn dài trên má mình. Jo ngồi bất động phía bên kia bàn, quan sát cô mà không nói gì.

“Nhưng cô ấy đã yêu hấn! Hồi đầu, hấn rất ngọt ngào với cô ấy. Hấn khiến cô ấy cảm thấy an toàn. Vào đêm họ gặp nhau, cô ấy đang làm việc, và sau khi cô

tan ca, hai gã đàn ông bám
đuôi cô. Khi cô ấy đi đến
chỗ rẽ, một trong hai gã
chộp lấy cô và đưa tay bịt
miệng cô, và dù cô cố hết
sức vùng thoát nhưng hai gã
đó quá khỏe, cô ấy không
biết chuyện gì xảy ra sau đó,
chỉ biết chồng tương lai của
cô từ góc đường bước lại
đánh mạnh vào gáy một
trong hai gã kia khiến hắn
ngã vật xuống đất. Rồi anh

ta tóm thẳng còn lại quật vào tường, thế là xong. Chỉ có thế. Anh ta giúp cô ấy đứng dậy và dìu cô về nhà rồi ngày hôm sau tới đưa cô đi uống cà phê. Anh ta tốt và đối xử với cô ấy như với công chúa, cứ như thế cho tới tuần trăng mật của cô.”

Katie biết mình hoàn toàn không nên kể những chuyện này với Jo, nhưng cô không thể ngừng lại được.

“Bạn tôi đã cố trốn đi hai lần. Lần đầu, cô ấy tự quay về vì không biết đi đâu nữa. Còn lần thứ hai bỏ đi, cô ấy nghĩ cuối cùng mình cũng được tự do. Nhưng hấn sục sạo tìm được cô và lôi cô về. Về đến nhà, hấn đánh cô rồi gí súng vào đầu cô mà bảo rằng cô còn dám bỏ đi lần nữa thì hấn sẽ giết cô. Hấn sẽ giết bất cứ thằng nào cô dám ngó ngang. Và cô

tin lời hấn, bởi vì khi ấy, cô biết hấn bị điên mất rồi. Nhưng cô mắc kẹt. Hấn không bao giờ đưa cô tiền, không bao giờ cho phép cô rời. Hấn thường lái xe về nhà vào giữa giờ làm, chỉ để đảm bảo cô vẫn ở nhà. Hấn giám sát hóa đơn điện thoại và gọi về nhà liên tục, hấn còn không cho cô ấy học lấy bằng lái xe. Có lần, khi thức giấc lúc nửa đêm,

cô ấy thấy hắn đang đứng ngoài giường, nhìn cô chăm chăm. Hắn say mèm và tay lại đang cầm súng, cô ấy sợ quá chẳng nói được gì hơn là bảo hắn lên giường đi. Nhưng cũng chính lúc ấy cô nhận ra rằng nếu cô ở lại thì sớm muộn gì hắn cũng giết cô.”

Katie gạt nước mắt, ngón tay cô ướt đầm nước mắt mặn đắng. Cô gần như

nghe~n thỏ, nhưng lời vẫn cứ tuôn ra. “Cô ấy bắt đầu trộm tiền từ ví hấn. Không bao giờ quá một hai đô, nếu không hấn sẽ để ý thấy. Thường thì đêm nào hấn cũng cất kỹ ví, nhưng đôi bữa hấn quên. Phải mất rất nhiều thời gian cô ấy mới đủ tiền để trốn. Bởi vì đó là việc cô ấy phải làm. Bỏ trốn. Cô ấy phải đi tới một nơi nào đó mà hấn sẽ không

tìm ra cô, vì cô biết hắn sẽ không ngừng sục sạo sẵn lòng. Mà cô cũng chẳng thể nói gì với ai, vì gia đình cô không còn ai và cô biết cảnh sát cũng sẽ chẳng làm gì. Chỉ cần hắn nghi ngờ gì đó thôi, hắn sẽ giết cô. Thế nên cô ấy phải ăn trộm rồi để dành, phải nhặt nhạnh những đồng xu rơi lẫn trong vải phủ sofa hoặc trong máy giặt. Cô ấy giấu tiền trong

túi ni lông rồi đặt xuống dưới một chậu hoa, và cứ mỗi lần hấn ra ngoài là cô ấy lại nghĩ hấn sẽ tìm thấy. Phải rất lâu sau cô ấy mới có được số tiền cần thiết bởi vì cô ấy phải kiếm đủ để bỏ đi thật xa sao cho hấn không bao giờ tìm thấy cô ấy nữa. Như thế cô ấy mới có thể bắt đầu lại từ đầu.”

Katie không biết từ lúc nào, nhưng khi cô nhận ra

thì Jo đã nắm lấy bàn tay cô và cô không còn quan sát mình từ đầu kia căn phòng nữa. Cô có thể cảm thấy vị mặn trên môi mình và tưởng như linh hồn mình đang rỏ ra. Cô những muốn chìm đi trong giấc ngủ.

Trong yên lặng Jo tiếp tục níu giữ ánh mắt cô. “Bạn cô quả là vô cùng dũng cảm,” Jo nói khẽ.

“Không,” Katie đáp.
“Cô ấy lúc nào cũng sợ hãi.”

“Thế mới chính là dũng cảm đấy. Nếu không sợ thì từ đầu cô ấy đã chẳng cần dũng cảm rồi. Tôi ngưỡng mộ những gì cô ấy làm.” Jo lắc nhẹ bàn tay Katie. “Tôi nghĩ tôi rất mến bạn cô. Thật vui vì cô đã kể với tôi về cô ấy.”

Katie đưa mắt sang chỗ khác, cảm thấy kiệt quệ. “Đáng lẽ tôi không nên kể cho chị nghe những chuyện đó.”

Jo nhún vai. “Không phải lo về tôi quá đâu. Có một điều cô sẽ biết về tôi là tôi rất giỏi giữ bí mật. Nhất là những chuyện về những người mà tôi không biết, hiểu chứ?”

Katie gật đầu. “Được rồi.”

Jo ở lại với Katie thêm một tiếng đồng hồ nữa, nhưng đưa cuộc trò chuyện theo hướng tự nhiên hơn. Katie kể về chuyện làm việc ở quán Ivan và một số khách hàng cô biết. Jo hỏi xem cách nào là tốt nhất để cạo sơn dính dưới móng

tay. Khi rượu cạn, cơn choáng của Katie cũng tan dần, để lại trong sự thức tỉnh của nó một cảm giác kiệt sức. Jo cũng bắt đầu ngáp, và cuối cùng họ đứng dậy khỏi bàn. Jo giúp Katie dọn dẹp dù chẳng có gì nhiều để làm ngoài rửa hai cái đĩa, rồi Katie tiễn cô ra tận cửa.

Khi bước ra đến thêm, Jo dừng lại. “Tôi nghĩ

chúng ta có một vị khách đây,” cô nói.

“Chị đang nói gì vậy?”

“Có một chiếc xe đạp dựa vào cây trước nhà cô kia.” Katie theo Jo bước ra ngoài. Phía trên ánh sáng vàng của ngọn đèn thêm, không gian tối thẫm và viền của những cây thông xa xa gọi Katie nghĩ đến bờ miệng lởm chồm của một hố đen.

Bầy đom đóm bắt chước theo ngàn sao, lấp lánh và nhấp nháy, Katie liếc nhìn và nhận ra Jo nói đúng.

“Xe đạp của ai vậy nhỉ?” Katie hỏi.

“Tôi đâu biết.”

“Chị có nghe thấy tiếng ai tới không?”

“Không. Nhưng tôi nghĩ ai đó đã để nó lại cho

cô. Thấy không?" Jo chỉ.
"Không phải là có một cái
nơ trên ghi đông kia sao?"

Katie nhìn sang, nhận ra
cái nơ. Một chiếc xe đạp nữ,
có hai cái giỏ sắt hai bên
bánh sau và một giỏ sắt
phía trước. Một chiếc kh
dây ôm hờ quanh ghế sau,
cái chìa vẫn tra trong ổ
khóa. "Ai lại mang xe đạp
cho tôi chứ?"

“Sao cô cứ hỏi tôi những câu ấy nhỉ? Tôi cũng không biết chuyện gì đang xảy ra hơn cô tí nào đâu.”

Katie và Jo bước từ trên thềm xuống. Dù các vũng nước hầu như đã cạn mất, ngấm vào trong lớp mùn cát, nhưng cỏ vẫn ướt mưa và làm ướt mũi giày Katie khi cô bước qua. Cô chạm vào cái xe đạp, rồi đến cái nơ, chà cái nơ giữa những

ngón tay như một người
buôn thảm. Một tấm thiệp
kẹp dưới cái nơ, Katie liền
chạm vào nó.

“Là Alex,” cô nói,
giọng chùng xuống.

“Alex là anh chàng ở
cửa hàng tạp hóa Alex, hay
Alex nào khác?”

“Anh chàng ở cửa hàng
tạp hóa ấy.”

“Thiệp viết gì vậy?”

Katie lắc đầu, cố hiểu toàn bộ chuyện này khi lấy tấm thiệp ra. *Tôi nghĩ có lẽ cô sẽ thích nó.*

Jo vỗ vỗ vào tấm thiệp. “Tôi nghĩ điều này có nghĩa anh ấy cũng quan tâm tới cô như cô quan tâm tới anh ấy.”

“Tôi quan tâm tới anh ấy bao giờ!”

“Dĩ nhiên là không rồi.”

Jo nháy mắt. “Sao lại phải thế chứ?”



Alex đang quét sàn nhà chỗ gần khu lạnh thì Katie bước vào cửa hàng. Anh đã đoán chắc thế nào việc đầu tiên cô làm sáng nay cũng là tới nói chuyện với anh về chiếc xe đạp. Dựa cái cán chổi vào cửa kính xong, anh

kéo phả²ng lại áo sơ mi và lẹ
đưa tay vuốt tóc. Kristen đã
chờ cô suốt cả buổi sáng nên
con bé nháy cẩ³ng lên trước
cả khi cánh cửa đóng lại sau
lưng Katie.

“A, Cô Katie đây rồi!”
Kristen reo lên. “Cô lấy xe
đạp chưa ạ?”

“Cô lấy rồi. Cảm ơn
cháu,” Katie đáp. “Vì thế cô
mới đến đây nè.”

“Mấy bố con cháu đã làm việc rất vất vả với nó đấy ạ.”

“Cháu làm tuyệt lắm,” cô nói. “Bố cháu có ở đây không?”

“Ừm... Bố cháu ở ngay kia.” Con bé chỉ. “Bố đang tới kia.”

Alex quan sát khi Katie nhìn về phía anh.

“Chào Katie,” anh cất tiếng.

Khi anh bước lại gần, cô liền khoanh tay trước ngực. “Anh ra ngoài nói chuyện với tôi một phút được không?”

Anh có thể nghe thấy sự lạnh nhạt trong giọng cô và biết cô phải hết sức kiềm chế để không nổi giận trước mặt Kristen.

“Được chứ,” anh nói, đưa tay ra trước cửa. Anh kéo cửa mở rồi theo cô ra ngoài, thăm ngưỡng mộ vóc dáng của cô trong khi cô vẫn đang sải bước về phía chiếc xe đạp.

Dừng lại bên cạnh chiếc xe, cô quay mặt về phía anh. Trên giỏ trước của chiếc xe là cái ô cô mượn từ hôm kia. Cô vồ lên yên xe, gương mặt căng thẳng.

“Cho tôi hỏi cái này có nghĩa là gì?”

“Cô có thích nó không?”

“Sao anh lại mua nó cho tôi?”

“Tôi đâu có mua nó cho cô,” anh đáp.

Cô chớp mắt. “Nhưng tấm thiệp của anh...”

Anh nhún vai. “Nó đã ở

trong kho hứng bụi suốt mấy năm rồi. Tin tôi đi, tôi không khi nào lại đi mua xe đạp cho cô đâu.”

Mắt cô lóe lên. “Đó không phải vấn đề! Anh cứ cho tôi hết thứ này đến thứ nọ, giờ thì anh dừng lại được rồi. Tôi không muốn thứ gì từ anh cả. Tôi không cần ô hay rau hay rượu gì hết. Và tôi cũng không cần xe đạp!”

“Vậy thì vứt nó đi.”
Anh nhún vai. “Tôi cũng không muốn có nó.”

Cô im lặng hồi lâu và anh quan sát nét mặt cô chuyển từ bối rối sang thất vọng rồi cuối cùng là bỏ cuộc. Cuối cùng, cô lắc đầu và quay đi. Cô chưa kịp cất bước thì anh hắng giọng. “Nhưng trước khi cô đi, ít nhất tôi cũng xin cô điều

này, lắng nghe tôi giải thích có được không?”

Cô liếc nhìn anh qua vai. “Không quan trọng.”

“Có thể không quan trọng với cô, nhưng quan trọng với tôi.”

Mắt cô bị hút vào ánh mắt anh, nao núng rồi cuối cùng lại chùng xuống. Thấy cô thở dài, anh bèn bước tới chiếc ghế dài trước cửa

hàng. Hồi đầu anh đặt cái ghế ở đó - chèn giữa máy làm đá và giá để bình ga, cho vui thôi, cứ nghĩ sẽ chẳng ai ngồi lên đấy. Ai lại muốn nhìn ra bãi đỗ xe và đường xá ngoài kia chứ? Nhưng anh ngạc nhiên khi thấy hầu như ngày nào cũng có người ngồi đó suốt; lý do duy nhất khiến ghế lúc này đang trống là vì hãy còn quá sớm.

Katie lưỡng lự một lúc rồi ngồi xuống, Alex đan tay đặt trên lòng mình.

“Tôi không nói dối cô chuyện chiếc xe đạp này đã chìm trong bụi bặm suốt mấy năm vừa rồi đâu. Trước đây nó là của vợ tôi,” Alex nói. “Cô ấy thích chiếc xe này nên đi suốt. Có lần, cô ấy còn đạp xe tới tận Wilmington, nhưng tất nhiên, được đó thì cô ấy

cũng mệt lả, thế là tôi phải tới chờ cô ấy về, dù lúc ấy chẳng có ai trông cửa hàng giúp. Đúng ra là tôi đã phải đóng cửa hàng mấy tiếng liền.” Anh ngừng lời. “Đó là lần cuối cùng cô ấy đi trên chiếc xe đó. Đêm ấy, vợ tôi phát cơn co giật đầu tiên, thế là tôi vội đưa cô ấy tới bệnh viện. Từ đó, cô ấy trở thành người bệnh, và không bao giờ có thể đạp xe được

nữa. Tôi cho chiếc xe vào ga ra, nhưng mỗi khi nhìn thấy nó, tôi lại không nguôi nghĩ về cái đêm đau đớn ấy.” Anh ngồi thẳng dậy. “Tôi biết lẽ ra tôi phải bỏ nó đi rồi, chỉ là vì tôi không thể đưa nó cho một người chỉ đi nó một hai lần rồi bỏ xó luôn. Tôi muốn nó được ở với một người cũng xem trọng nó như cô ấy từng xem trọng. Với một người

sẽ sử dụng nó. Đó chắc cũng là điều vợ tôi mong muốn. Nếu cô biết cô ấy, cô sẽ hiểu. Cô sẽ ban cho tôi một ơn huệ.”

Khi cất tiếng, giọng cô khàn đục. “Tôi không thể lấy xe của vợ anh được.”

“Thế là cô vẫn định trả lại à?”

Khi cô gật đầu, anh liền cúi người về phía trước, tì

khuyết tay lên đầu gối. “Cô và tôi có nhiều điểm giống nhau hơn cô tưởng đấy. Ở vào hoàn cảnh của cô, tôi cũng sẽ làm y như thế. Cô không muốn có cảm giác nợ nần người ta điều gì. Cô muốn chứng tỏ với bản thân là cô có thể tự lực cánh sinh, đúng không?”

Cô mở miệng toan trả lời nhưng lại không nói gì. Trong yên lặng, anh nói

tiếp.

“Sau khi vợ tôi mất, tôi cũng như thế. Suốt một thời gian dài. Mọi người ghé qua cửa hàng, nhiều người trong số họ bảo tôi nếu cần gì thì cứ gọi cho họ. Đa số họ đều biết tôi không còn họ hàng thân thích ở đây nữa, họ có ý tốt, nhưng tôi không gọi cho ai cả, vì đó không phải là con người tôi. Ngay cả khi cần điều gì, tôi cũng

không biết phải mở miệng
nhờ vả ra làm sao, nhưng
chủ yếu là tôi thậm chí
không biết mình muốn gì
nữa. Tất cả những gì tôi biết
là tôi đang lúng lẳng cuối
sợi dây, và xin được dùng
tiếp phép ẩn dụ này, trong
suốt một thời gian dài, tôi
chỉ biết bám víu. Cô biết
đấy, đột ngột phải chăm hai
đứa con nhỏ cùng với cửa
hàng, mà lúc đấy bọn trẻ

còn nhỏ hơn và cần được quan tâm chăm sóc hơn giờ nữa. Và rồi một ngày, bà Joyce đến.” Anh nhìn cô. “Cô đã gặp bà Joyce chưa nhỉ? Bà già làm mấy chiều mỗi tuần kể cả Chủ nhật mà hay trò chuyện với mọi người ấy? Josh và Kristen yêu bà ấy” “Tôi không rõ mình có biết không.”

“Cũng không quan trọng. Chuyện là thế, bà ấy

xuất hiện vào một buổi chiều, có lẽ tầm tháng Năm gì đó, và bà ấy chỉ nói với tôi là bà ấy sẽ trông coi bọn trẻ cho tôi dành một tuần nghỉ ngơi trên bãi biển. Bà ấy đã sắp xếp một chỗ cho tôi và bảo rằng tôi không có lựa chọn nào trong chuyện này bởi vì, theo quan điểm của bà ấy, tôi đang dẫn mình vào chỗ mắc chứng trầm cảm.”

Anh chà chà lên sống
mũi, cố kiềm chế ký ức về
những ngày tháng ấy.
“Thoạt tiên tôi rất phiền
muộn vì chuyện đó. Chúng
là con tôi cơ mà, phải
không? Và tôi là ông bố
kiểu gì mà lại để cho người
ta nghĩ tôi không thể làm bố
cho ra hồn? Nhưng không
giống như những người
khác, Joyce không bảo tôi
hãy gọi nếu có gì cần. Bà

biết điều tôi đang trải qua và bà thực hiện ngay điều bà cho là đúng. Điều tiếp theo tôi biết là tôi đã trên đường tới bãi biển. Và bà đã đúng. Hai ngày đầu, tôi vẫn còn là một kẻ tan hoang. Nhưng qua mấy ngày tiếp theo, tôi đi bộ những quãng dài, đọc mấy cuốn sách, ngủ nướng đến tận trưa, và khi tôi trở lại, tôi nhận thấy lòng mình đã

thanh thản hơn nhiều sau một khoảng thời gian dài...”

Anh dừng lại, cảm thấy cô đang nhìn mình chăm chú. “Tôi không hiểu vì sao anh lại nói với tôi chuyện này.” Anh quay sang cô. “Cả hai chúng ta đều biết rằng nếu tôi hỏi cô có muốn một chiếc xe đạp không, chắc chắn cô sẽ bảo không. Thế nên, giống như Joyce đã làm với tôi, tôi cứ thế thực

hiện điều đó vì đó là điều đúng đắn cần làm. Bởi vì tôi đã học được một điều rằng đôi khi nhận sự giúp đỡ của ai đó thì cũng không có vấn đề gì cả.” Anh hất cằm về phía chiếc xe. “Nhận nó đi,” anh nói. “Tôi có dùng tới đâu, mà cô phải thừa nhận rằng nó sẽ giúp cô đi làm thuận tiện hơn rất nhiều đấy chứ.”

Phải mấy giây sau anh

mới thấy vai cô thả lỏng ra và cô quay sang anh với nụ cười chế giễu. “Anh đã luyện bài phát biểu ấy đấy à?”

“Tất nhiên.” Anh cố làm ra vẻ xấu hổ. “Nhưng cô sẽ nhận nó chứ?”

Cô lưỡng lự. “Có xe đạp thì cũng hay,” cuối cùng cô thừa nhận. “Cảm ơn anh.”

Suốt một lúc lâu, cả hai người đều không nói gì. Khi nhìn nghiêng cô, anh lại thấy cô thật xinh đẹp, dù anh có cảm giác là cô không ng. Điều đó chỉ khiến cô càng trở nên thu hút mà thôi.

“Có gì đâu,” anh nói.

“Nhưng không thêm thứ miễn phí nào nữa đâu đấy, được chứ? Anh đã làm

cho tôi nhiều lắm rồi.”

“Được rồi.” Anh hất
cầm về phía chiếc xe đạp.
“Nó đi tốt chứ? Ý tôi là với
mấy cái giỏ ấy mà?”

“Đi dễ lắm. Mà sao?”

“Vì hôm qua Kristen và
Josh giúp tôi gắn giỏ vào
đấy. Một trong những dự án
ngày mưa ấy mà, cô hiểu
không? Kristen đã chọn mấy
cái giỏ đó. Để tôi nói cô

nghe, con bé còn nghĩ cô cũng cần tay phanh sắc sỡ nữa

cơ, nhưng tôi chỉ cho lắp giỏ thôi.”

“Tôi không phiền nếu có tay phanh sắc sỡ đâu.”

Anh phá lên cười. “Tôi sẽ bảo với con bé thế.”

Cô ngáp ngừng. “Anh biết không, anh làm việc

này tuyệt lắm. Và bọn trẻ
nữa, tôi muốn nói vậy.”

“Cảm ơn cô.”

“Tôi nghĩ thế thật đấy.
Và tôi biết chuyện đó không
dễ chút nào.”

“Cuộc đời là vậy mà.
Rất nhiều khi, nó không dễ
chút nào. Có điều chúng ta
phải cố gắng làm sao cho nó
ổn thỏa nhất. Cô hiểu ý tôi
chứ?”

“Vâng,” cô nói. “Tôi nghĩ tôi hiểu.”

Cửa vào cửa hàng mở ra, và khi đang ngó ra thì Alex thấy Josh đang đưa mắt nhìn khắp bãi đỗ xe, Kristen đứng ngay sau anh trai. Tóc nâu và mắt nâu, Josh nhìn giống mẹ như đúc. Tóc thẳng bé rối bù, Alex biết nó vừa chui ra khỏi giường.

“Bên này, các con.”

Josh vừa vò đầu vừa đi về phía họ. Kristen cười toe, vầy vầy Katie.

“Bố ơ?” Josh hỏi.

“Gì con?”

“Bọn con muốn hỏi là hôm nay chúng ta vẫn ra biển chứ ạ. Bố hứa đưa bọn con đi mà.”

“Kế hoạch là thế.”

“Làm tiệc nướng nhé
bồ?”

“Được thôi.”

“Vâng,” Josh nói.
Thằng bé cọ mũi. “Chào Cô
Katie.”

Katie vẫy tay với Josh
và Kristen.

“Cô có thích chiếc xe
không ạ?” Kristen líu lo.

“Cô thích lắm. Cảm ơn cháu.”

“Cháu phải giúp bố sửa nó đây,” Josh thông báo với cô. “Bố cháu không thạo dụng cụ lắm.”

Katie liếc mắt sang Alex với cái cười giễu. “Bố cháu không nhắc gì tới chuyện đó.”

“Mọi việc ổn cả. Tôi biết phải làm gì. Nhưng

thằng bé phải phụ tôi lấp
xăm mới.”

Kristen nhìn Katie. “Cô
cũng ra bãi biển chứ ạ?”

Katie ngồi thẳng dậy.
“Cô nghĩ là không được

“Sao không ạ?” Kristen
hỏi.

“Chắc là cô ấy phải đi
làm,” Alex trả lời con.

“Thật ra tôi không phải

đi làm,” cô đáp. “Tôi còn
mấy việc phải làm ở nhà.”

“Thế thì cô phải đi với
chúng cháu,” Kristen kêu
lên. “Vui lắm cô ạ.”

“Đây là thời gian riêng
của mấy bố con mà,” cô
khăng khăng. “Cô không
muốn làm kỳ đà cản mũi
đâu.”

“Cô không cản trở gì
đâu. Mà vui lắm cô ạ. Cô có

thể trông cháu bơi. Đi mà cô?” Kristen nài nỉ.

Alex vẫn ngồi yên lặng, miễn cưỡng ghìm lòng mình. Anh nghĩ chắc chắn Katie sẽ từ chối, nhưng trước sự ngạc nhiên của anh, cô khẽ gật đầu. Khi nói, giọng cô thật mềm.

“Được rồi,” cuối cùng cô cất tiếng.

9



Từ cửa hàng về đến nhà, Katie dựng chiếc xe đạp dựa vào vách sau rồi vào nhà thay quần áo. Cô không có đồ bơi, mà có thì cô cũng không bao giờ mặc. Cũng hiển nhiên như chuyện một thiếu nữ chỉ mặc mỗi

quần áo lót lượn đi lượn lại trước mặt người lạ, cô không thoải mái khi mặc kiểu như thế trước mặt Alex trong buổi dã ngoại cùng các con anh. Hay nói đúng hơn, kể cả không có bọn trẻ cũng thế.

Dù cố cưỡng lại ý nghĩ này, nhưng cô phải thừa nhận là anh hấp dẫn cô. Không phải vì những gì anh làm cho cô, dù những điều

ấy thực sự khiến cô cảm động. Mà hơn thế còn là nụ cười đôi lúc thật buồn của anh, nét mặt anh khi kể cho cô về người vợ, hay cách anh chăm sóc các con. Trong anh có một nỗi cô đơn mà anh không thể che giấu, và cô biết rằng về mặt nào đó nó cũng giống nỗi cô đơn của chính cô.

Cô biết anh quan tâm đến cô. Cô đã bên ba đủ lâu

để nhận ra khi đàn ông thấy cô hấp dẫn; người thu ngân ở cửa hàng tạp hóa nói quá nhiều, một người lạ liếc nhìn theo bước chân cô, hay người phục vụ ở quán ăn ra hỏi bàn họ hơi quá thường xuyên. Trong khi đó, cô đã học được cách giả đồ phớt lờ sự chú ý của những người đàn ông ấy; cũng có những khi, cô tỏ vẻ coi thường ra mặt, bởi vì cô

biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô không làm vậy. Sau đó. Khi họ về đến nhà. Khi họ ở riêng với nhau.

Nhưng giờ cuộc sống ấy đã xa rồi, cô tự nhủ. Mở tủ ngăn kéo, cô lấy ra chiếc quần soóc và đôi xăng đan mua ở cửa hàng Anna Jean. Đêm qua, cô đã uống rượu với một người bạn, và giờ thì cô chuẩn bị ra bờ biển với Alex và gia đình anh.

Đây là những chuyện rất
đôi bình thường trong một
cuộc sống bình thường.
Nhưng cảm giác khái niệm
ấy lại thật lạ lẫm, như thể
cô đang học phong tục tập
quán của một miền đất xa
xôi vậy, và lạ lùng thay điều
đó khiến cô có cảm giác vừa
phấn chấn vừa cảnh giác.

Vừa mặc đồ xong, cô
liền thấy chiếc jeep của Alex
đang tiến lại trên con đường

rải sỏi, cô bèn hít thở thật sâu khi anh quành xe vào đồ trước nhà cô. Bây giờ hoặc chẳng bao giờ, cô nghĩ thầm khi bước ra thêm.

“Cô phải cài dây an toàn đấy nhé, Cô Katie,” Kristen nói với lên từ phía sau cô. “Cô mà không thắt là bố cháu không lái xe đâu.”

Alex quay sang nhìn cô,

như thế muốn nói, Cô đã sẵn sàng chưa? Cô dành cho anh nụ cười dũng cảm nhất.

“Được rồi,” anh nói, “đi thôi.”

Chưa đầy một giờ sau, họ đã tới thị trấn ven biển Long Beach, một thị trấn đầy những nhà cát muối nhìn ra biển bao la. Alex tấp xe vào một bãi đỗ nhỏ dựa

lưng vào các đụn cát, thấy
làn cỏ bên cạnh rung rinh
trong gió biển chan hò

Katie xuống xe và dợm
bước ra biển, hít thở thật
sâu.

Bọn trẻ trèo ra và lập
tức làm nên một lối đi giữa
những đụn cát.

“Con đi kiểm tra nước
xem sao nhé bố!” Josh kêu
to, tay cầm cái mặt nạ và

ống thở.

“Cả con nữa!” Kristen
đế vào, lon ton theo sau.

Alex hãy còn đang bận
dỡ đồ sau cốp xe. “Từ từ,”
anh gọi với theo. “Chờ đấy
đã, nghe chưa?”

Josh thở dài, sự nôn
nóng lộ ra khi nó không
ngừng đổi chân trụ. Alex
bắt đầu lôi hộp đồ lạnh ra.

“Anh cần giúp gì không?” Katie hỏi.

Anh lắc đầu. “Việc này tôi làm được. Nhưng cô có thể giúp tôi thoa kem chống nắng cho bọn trẻ và để mắt tới chúng mấy phút không? Tôi biết chúng rất phấn khích được tới đây.”

“Được chứ,” cô nói, quay sang Kristen và Josh. “Hai cháu sẵn sàng chưa

nào?”

Mấy phút sau đó Alex
dỡ đồ từ trên xe xuống,
dựng trại gần chiếc bàn dã
ngoại sát đụn cát nhất, chỗ
đó thủy triều cũng không
lấn tới được. Cũng còn mấy
gia đình khác quanh đây
nữa, nhưng chủ yếu khu
vực này là của riêng họ.
Katie đã cởi xăng đan ra,
đứng bên mép nước trong
khi bọn trẻ bì bõm ở chỗ

nước nông. Cô khoanh tay lại, từ xa Alex vẫn để ý thấy nét vui sướng hiếm thấy hiện ra trên gương mặt cô.

Anh vắt mấy cái khăn tắm qua vai rồi bước tới. “Thật không tin nổi hôm qua vừa có bão, nhỉ?”

Cô quay lại khi nghe giọng anh. “Tôi đã quên mất mình nhớ biển tới chừng nào.”

“Lâu không ra ư

“Quá lâu rồi,” cô nói, lắng nghe nhịp sóng đều đều nhẹ nhẹ vỗ bờ.

Josh chạy vào chạy ra đùa với từng con sóng, trong lúc đó thì ở bên này, Kristen đang cúi lom khom, tìm kiếm những vỏ sò có thể cất trữ.

“Chắc đôi khi anh cực lắm, một mình chăm sóc

bọn trẻ,” Katie tự lự.

Alex lưỡng lự, ngẫm nghĩ về điều đó. Khi cất tiếng, giọng anh thoảng nhẹ. “Thường thường thì mọi việc cũng không tệ lắm. Chúng tôi kiểu như bắt được nhịp điệu ấy, cô hiểu không? Trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta ấy mà? Nhưng khi chúng tôi làm những việc như thế này - khi không còn nhịp điệu -

thì đôi lúc cảm giác rất thất vọng.” Anh đá khế vào cát, tạo nên một rãnh nhỏ giữa chân họ. “Khi vợ chồng tôi bàn chuyện có đứa con thứ ba, cô ấy cố dọa tôi là nếu có con thứ ba thì có nghĩa sẽ phải chuyển từ lối chơi ‘phòng thủ một kèm một’ sang ‘phòng thủ liên phòng’. Cô ấy thường đùa là cô ấy không chắc tôi có chịu được điều đó không. Nhưng giờ

tôi thế này đây, ngày nào chẳng phòng thủ liên phòng..." anh ngừng lời, lắc đầu. "Xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên nói thế."

"Nói gì cơ?"

"Dường như lần nào nói chuyện với cô, rốt cuộc tôi cũng nói về vợ mình."

Lần đầu tiên, cô quay sang anh. "Có lý do gì mà anh lại không được nói về

vợ mình?”

Anh du di một năm cát,
dàn phẳng cái rãnh vừa
đào.

“Bởi vì tôi không muốn
cô nghĩ rằng tôi chẳng còn
chuyện gì để mà nói. Rằng
tất cả những gì tôi làm là
sống trong quá khứ.”

“Anh yêu chị ấy lắm
phải không?”

“Đúng vậy,” anh đáp.

“Và chị ấy là phần quan trọng cuộc đời anh đồng thời là mẹ của các con anh, phải không?”

“Phải.”

“Vậy thì nói về chị ấy là đúng thôi,” cô nói. “Anh nên nói về chị ấy. Chị ấy là một phần làm nên con người anh.”

Alex chột nở một nụ cười biết ơn, nhưng anh không biết phải nói gì nữa. Đường như đọc được tâm trí anh, Katie lại cất giọng nhẹ nhàng. “Hai anh chị gặp nhau như thế nào?” “Chúng tôi gặp nhau ở bar, buồn cười nhỉ. Cô ấy đi chơi với mấy cô bạn, tổ chức sinh nhật cho một cô. Quán nóng nực và đông đúc, đèn thì mù mờ còn nhạc cứ xập

xình âm ã, thế là cô ấy chỉ...
đứng bên ngoài. Ý tôi là, cả
đám bạn của cô ấy đều đã
hơi ngà ngà và rõ ràng họ
đang rất vui vẻ, thế mà cô
ấy lại lạnh lùng hết mức.”

“Tôi cá là chị ấy còn rất
đẹp nữa.”

“Chuyện đó thì khỏi
phải nói,” anh nói. “Thê
nên, dìm nổi căng thẳng
xuống, tôi bèn lân la tiến lại,

vận từng tí quyền rũ tôi có ra để mà sử dụng.”

Khi anh ngừng lại, anh để ý thấy khóe miệng cô thoáng nụ cười.

“Và rồi?” cô gọi tiếp.

“Rồi tôi mất những ba tiếng nữa mới lấy được mỗi tên và số điện thoại của cô ấy.”

Cô cười lớn. “Thế thì để

tôi đoán nhé. Anh gọi cho chị ấy ngay ngày hôm sau, đúng không? Và rủ chị ấy đi chơi?”

“Làm sao cô biết hay vậy?”

“Có vẻ anh là tip người như thế.”

“Nghe như một người thường xuyên có các anh chàng tới làm quen thì đúng hơn.”

Cô nhún vai, bỏ ngỏ cho anh t. “Rồi sao nữa?”

“Sao cô lại muốn nghe chuyện này?”

“Tôi cũng không biết,” cô thừa nhận. “Nhưng tôi thực sự muốn nghe.”

Anh đăm đăm nhìn cô. “Được rồi,” cuối cùng anh cất tiếng. “Thế là dù sao đi nữa - như cô đã tài tình

đoán được đây - tôi mời cô ấy đi ăn trưa và dành cả buổi chiều ngồi trò chuyện. Cuối tuần đây, tôi nói với cô ấy rằng một ngày nào đó chúng tôi sẽ lấy nhau.”

“Anh chỉ đùa.”

“Tôi biết chuyện đó nghe thật điên rồ. Tin tôi đi, chính cô ấy cũng nghĩ nó điên rồ đấy. Nhưng đơn giản là tôi... biết. Cô ấy

thông minh và tốt bụng, chúng tôi có rất nhiều điểm chung và cùng chí hướng. Cô ấy hay cười và cũng khiến tôi cười nữa... thực tình, trong mối quan hệ của hai chúng tôi, tôi mới là người may mắn.”

Những đợt sóng không ngừng dâng lên hạ xuống theo làn gió biển, cuốn quanh mắt cá chân cô. “Chắc chị ấy cũng nghĩ

mình là người may mắn.”

“Đó chỉ là vì tôi có khả năng mị cô ấy.”

“Tôi nghi ngờ điều đó đấy.”

“Đó là vì tôi cũng có khả năng mị cô nữa.”

Cô bật cười. “Tôi không nghĩ thế đâu.”

“Cô chỉ nói vậy vì chúng ta là bạn bè thôi.”

“Anh nghĩ chúng ta là bạn à?”

“Đúng thế,” anh nói, thâu lấy ánh mắt cô. “Cô không nghĩ thế sao?”

Qua biểu hiện trên gương mặt cô, anh có thể nói rằng ý niệm ấy khiến cô ngạc nhiên, nhưng cô chưa kịp trả lời thì Kristen đã vội bì bõm về phía họ, một tay nắm đầy vỏ sò.

“Cô Katie!” con bé gọi to. “Cháu tìm được mấy cái vỏ sò đẹp lắm!”

Katie cúi xuống thấp hơn. “Cho cô xem được không?”

Kristen giơ tay ra, thả vỏ sò vào lòng bàn tay Katie rồi quay sang Alex. “Bồ ơi!” con bé cất tiếng hỏi. “Chúng ta bắt đầu nướng thịt được chưa? Con đói meo rồi.”

“Tất nhiên rồi, con yêu.” Anh bước vài bước về phía biển, quan sát cậu con trai đang ngụp lặn giữa những con sóng. Khi Josh giật ra phía sau, Alex bắc loa tay. “Này, Josh!” anh kêu to. “Bố đang chuẩn bị quạt than, sao con không vào đây một lúc nhỉ.”

“Bây giờ ạ?” Josh hét lại.

“Chỉ một lát thôi.”

Dù từ khoảng xa như thế, anh vẫn thấy đôi vai của cậu con trai chìm xuống. Katie hẳn cũng để ý thấy điều đó, cô liền nhanh chóng lên tiếng.

“Tôi có thể ở dưới đây nếu anh muốn,” cô trấn an anh.

“Cô chắc chứ?”

“Kristen đang định cho tôi xem vỏ sò của con bé,” cô nói.

Anh gật đầu rồi quay lại phía Josh. “Cô Katie sẽ để mắt tới con đấy nhé. Thế nên đừng ra quá xa!”

“Con không ra xa đâu mà!” thằng bé nói, cười sung sướng.

10



Một lát sau, Katie dẫn Kristen đang lạnh run cầm cập và Josh đầy phấn khích về phía tấm phủ Alex đã trải ra từ trước. Giàn nướng đã được dựng lên và than bánh sáng trắng lấp lánh quanh các gò.

Alex mở chiếc ghế gập bãi biển cuối cùng trên tấm phủ và quan sát ba cô cháu đi lại. “Biển thế nào các con?”

“Tuyệt lắm ạ!” Josh trả lời. Tóc thẳng bé đã hơi khô, rối tung rối mù. “Bao giờ tới bữa trưa hả bố?”

Alex kiểm tra than. “Cho bố hai mươi phút.”

“Con với Kristen lại xuống biển nhé?”

“Con vừa lên mà. Sao con không nghỉ mấy phút nhỉ?”

“Không phải bọn con muốn bơi đâu. Bọn con muốn xây lâu đài cát,” Josh đáp.

Alex thấy rằng Kristen vẫn đang đánh lập cập. “Có chắc con muốn thế không?”

Con nhọt nhọt lắm đây.”

Kristen gật húng hồn. “Con không sao,” con bé lấy bầy nói. “Bọn con đã định xây lâu đài trên bãi biển rồi.”

“Được rồi. Nhưng hai đứa mặc áo vào đi. Và phải ở ngay chỗ bố có thể thấy các con đây,” anh nói, chỉ chỗ.

“Con biết mà bố.” Josh

thở dài. “Con có còn bé bỏng gì nữa đâu.”

Alex lục lọi chiếc túi vải len thô và giúp cả Josh và Kristen mặc áo. Đợi bố mặc cho xong, Josh liền túm lấy cái túi đựng đầy đồ chơi bằng nhựa và cái xẻng rồi chạy biến đi, dừng lại chỉ cách mép nước vài bước. Kristen lon ton chạy theo anh trai.

“Anh muốn tôi xuống chỗ bọn nhỏ không?” Katie hỏi.

Anh lắc đầu. “Không sao đâu, bọn nhỏ sẽ ổn. Đây là phần chúng quen thuộc rồi. Ý tôi là khi tôi nấu ăn ấy mà. Chúng biết là không được xuống biển.”

Bước tới thùng giữ lạnh, anh ngồi xổm xuống và mở nắp hộp ra. “Cô cũng

đói rồi phải không?” anh hỏi.

“Hơi hơi,” cô nói rồi mới nhận ra rằng mình đã không ăn gì ngoài món pho mát và rượu tối qua. Chợt nhiên, nghe thấy bụng mình réo, cô vội khoanh tay quanh bụng.

“Hay lắm, vì tôi cũng đói ngấu rồi.” Khi Alex bắt đầu lục tay vào thùng giữ

lạnh, Katie để ý thấy cơ bắp cuộn cuộn trên cánh tay anh. “Tôi đã nghĩ mang bánh mì kẹp cho Josh, burger pho mát cho Kristen, còn cho cô và tôi là bíт тết.” Anh lôi thịt ra đặt sang một bên, rồi cúi xuống cạnh lò nướng, thổi than.

“Tôi có giúp được gì không?”

“Cô giúp tôi phủ khăn

trái bàn được không? Khăn trong thùng đồ lạnh ấy.”

“Chắc chắn rồi,” Katie nói. Cô lôi một túi đá ra và cứ thế nhìn chăm chăm. “Chỗ thức ăn này phải đủ cho nửa tá gia đình ấy,” cô thốt lên.

“À, phải, nếu đi với bọn trẻ thì phương châm của tôi lúc nào cũng là thừa còn hơn thiếu, vì tôi chẳng bao

giờ biết được chính xác chúng sẽ ăn gì. Cô không tưởng tượng được đâu, bao nhiêu lần chúng tôi vừa tới đây thì tôi lại sực nhớ ra mình quên gì đó thế là phải đưa bọn trẻ lên xe và về cửa hàng. Tôi muốn tránh chuyện đó xảy ra hôm nay.”

Cô mở tám trái bàn bằng nhựa mềm ra theo hướng dẫn của Alex, chặn các góc bằng cái chặn giấy

mà không hiểu sao anh đã nhớ mang theo.

“Tiếp theo là gì? Anh muốn tôi đặt những thức khác lên bàn không?”

“Mấy phút nữa mới xong. Và tôi không biết cô thế nào chứ tôi thì muốn một chai bia lắm rồi,” anh nói. Thò tay vào thùng lạnh, anh lôi một chai ra. “Cô thì sao?”

“Tôi uống soda,” cô nói.

“Diet Coke nhé?” anh hỏi, thọc tay vào thùng sâu hơn.

“Được đây.”

Khi anh đưa lon nước cho cô, bàn tay anh chạm nhẹ vào tay cô, dù cô không chắc anh có để ý không nữa.

Anh xịch mấy cái ghế.

“Mời cô ngồi.”

Cô chần chừ rồi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh anh. Khi sắp ghế, anh đã để chúng tách rời sao cho họ không thể vô tình chạm phải nhau. Alex mở nắp chai bia và tu một hơi. “Còn gì tuyệt hơn một chai bia lạnh vào một ngày nắng trên bãi biển nhỉ.”

Cô mỉm cười, thoáng

bối rối vì ở một mình bên cạnh anh. “Anh nói thì chắc là đúng thôi.”

“Cô không thích bia à?”

Tâm trí cô chợt hiện lên hình ảnh người bố và những cái lon Pabst Blue Ribbon rỗng nằm la liệt trên sàn nhà cạnh chiếc ghế bành ông ngồi. “Không thích lắm,” cô thừa nhận. “Chỉ thích rượu thôi, phải không?”

Mất một lúc cô mới nhớ ra anh từng cho cô một chai “Tôi qua tôi có uống ít rượu, sự thực là thế. Với hàng xóm.”

“Thật sao? Hay quá.”

Cô chuyển sang một chủ đề an toàn. “Anh nói anh từ Spokane đến?”

Anh đuổi chân ra trước, bắt tréo ở mắt cá. “Sinh ra và lớn lên ở đây. Tôi sống

một ngôi nhà cho tới khi đi học đại học.” Anh liếc nhìn sang cô. “Tiện nói luôn, là Đại học Washington. Tiến lên, bây chớ sẵn(1).”

(1) Nguyên văn: Go, Huskies. Husky là tên thường gọi của loại chó to lớn, mạnh mẽ, dùng để kéo xe trượt tuyết, đây là biểu tượng may mắn của trường Đại học Washington.

Cô mỉm cười. “Bố mẹ anh vẫn sống ở đó chứ?”

“Phải.”

“Thế hẳn bố mẹ anh muốn đi thăm cháu cũng khó nhỉ.”

“Tôi đoán thế.”

Có gì đó trong giọng anh thu hút sự chú ý của cô.
“Anh đoán thế ấy à?”

“Họ không phải kiểu

ông bà hay ghé qua thăm con thăm cháu, dù chúng có sống gần đi nữa. Họ chỉ mới gặp bọn trẻ hai lần, một lần là khi Kristen sinh, còn lần thứ hai là trong đám tang.” Anh lắc đầu. “Đừng bắt tôi giải thích,” anh nói tiếp, “nhưng bố mẹ tôi không quan tâm đến bọn trẻ, họ chỉ gửi thiệp sinh nhật và quà Giáng sinh cho chúng tôi. Họ thích đi du lịch hoặc

làm bất cứ cái gì họ thích làm hơn.”

“Sao?”

“Tôi làm gì được chứ? Đây là tôi còn chẳng thể nói họ thật xa lạ với tôi, dù rằng tôi là con út trong nhà. Hồi tôi học đại học, lần đầu tiên họ tới thăm tôi là vào lễ tốt nghiệp, và dù tôi bơi đủ giỏi để nhận được một suất học bổng toàn phần, họ cũng chỉ

xem tôi thi đúng hai lần. Dù tôi có sống ngay bên kia đường đối diện nhà họ, tôi nghĩ họ cũng không muốn sang thăm bọn trẻ đâu. Đó là một trong những lý do tôi sống ở đây. Chẳng có có gì mà không làm vậy, nhỉ?”

“Còn ông bà ngoại bọn trẻ thì sao?”

Anh cạo cạo tấm nhãn dán trên chai bia. “Chuyện đó thì tế nhị hơn. Ông bà có

hai cô con gái khác đã chuyển tới sống ở Florida, và sau khi bán lại cửa hàng cho tôi, họ chuyển xuống dưới đó. Một năm họ về thăm một hai lần, ở lại vài ngày, nhưng ông bà vẫn đau lòng lắm. Và ông bà cũng sẽ không ở lại ngôi nhà này đâu, vì tôi nghĩ nó gọi ông bà nhớ tới Carly. Quá nhiều ký ức.”

“Nói cách khác, anh

hầu như chỉ có một thân một mình.”

“Ngược lại mới đúng,” anh nói, hất cằm về phía bọn trẻ. “Tôi còn có chúng kia mà, nhớ không?”

“Nhưng chắc nhiều khi cũng khó khăn lắm. Quản lý cửa hàng, nuôi dạy bọn trẻ.”

“Không chật vật lắm đâu. Miễn là tôi còn có thể dậy vào lúc sáu giờ sáng và

tận nửa đêm mới lên giường thì vẫn duy trì mọi việc ổn thỏa.”

Cô cười êm ái. “Anh có nghĩ than sắp được rồi không?”

“Để tôi xem nào,” anh nói. Đặt chai bia xuống cát anh đứng lên khỏi ghế rồi đi về phía giàn nướng. Than bánh sáng trắng và hơi nóng phả lên thành những làn

khói mỏng. “Cô căn giờ quả là chuẩn,” anh nói. Anh thả những miếng bít tết và chả kẹp hamburger lên giàn nướng, còn Katie thì ra chỗ thùng lạnh và bát đầu bưng vô khối hộp đồ ăn đặt lên bàn: Những hộp nhựa đựng xa lát khoai tây, xà lách trộn, dưa chua, xa lát đậu xanh, trái cây thái lát, hai túi khoai tây chiên, pho mát thái lát, và đủ loại gia vị.

Cô vừa lắc đầu vừa bắt đầu sắp xếp mọi thứ, thậm chí chẳng hiểu sao Alex lại quên mất rằng các con anh vẫn còn nhỏ. Chỗ thức ăn ở đây còn nhiều hơn số thức ăn cô dự trữ trong nhà suốt thời gian sống ở Southport.

Alex lật bát tết và chả kẹp hamburger rồi cho thêm xúc xích lên giàn nướng. Đang đứng nướng, anh chợt nhận ra ánh mắt mình đang

chuyển động theo đôi chân Katie thoăn thoắt đi lại quanh bàn, một lần nữa anh nhận ra rằng cô thật lôi cuốn biết bao.

Dường như cô nhận ra anh đang nhìn mình chăm chú. “Sao vậy?” cô hỏi.

“Không có gì,” anh đáp.

“Anh đang nghĩ ngợi điều gì đó thì

Anh thở dài. “Tôi rất vui vì hôm nay cô đồng ý đi cùng,” cuối cùng anh nói. “Vì tôi đang có một buổi dã ngoại thật tuyệt vời.”

Alex đứng bên giàn nướng, họ bắt đầu nói những chuyện vu vơ. Alex cho cô biết đại khái về việc kinh doanh một cửa hàng tạp hóa ở thôn quê. Anh kể

cho cô nghe bố mẹ vợ anh khởi nghiệp như thế nào và miêu tả một số vị khách quen với tình cảm triu mến, những người đó đúng hơn thì nên xem là lập dị, và Katie hơi băn khoăn không biết anh có tả về cô như thế với ai đó khác trên bãi biển này không.

Dù sao điều đó cũng không quan trọng. Anh càng kể, cô càng nhận ra rằng

anh là kiểu người luôn cố
gắng tìm những điểm tốt
đẹp nhất ở người khác, kiểu
người không thích phàn nàn
ca thán. Cô cố tưởng tượng
xem hồi trẻ anh trông thế
nào nhưng chẳng được, thế
là dần dần cô lái cuộc nói
chuyện theo hướng đó. Anh
kể về thời niên thiếu ở
Spokane và những kỳ cuối
tuần lê thê trễ nải khi anh
đạp xe dọc Đường mòn

Centennial cùng đám bạn; anh kể với cô rằng một lần anh phát hiện ra môn bơi, nó nhanh chóng trở thành đam mê. Anh bơi bốn năm tiếng một ngày và mơ được thi đấu Olympic, nhưng một chấn thương rách chóp xoay xảy ra vào năm thứ hai đại học đã đặt dấu chấm hết cho tất cả những điều ấy. Anh kể với cô về những bữa tiệc nhóm và đám bạn thời đại

học, anh thừa nhận rằng hầu như tất cả tình bạn ấy đều từ từ bị cuốn trôi đi cả. Khi anh nói, Katie để ý thấy rằng dường như anh không thêm thắt mà cũng chẳng giảm bớt chi tiết nào về quá khứ, anh rõ ràng cũng không quá bận tâm với những gì người khác nghĩ về mình.

Cô có thể thấy những dấu vết của một vận động

viên tài năng ở anh, để ý thấy tư thế bước đi uyển chuyển thanh lịch và nụ cười thoải mái của anh, như thể từ lâu anh đã quen với cả chiến thắng cũng như thất bại. Khi anh ngừng lời, cô lo sợ rằng anh sẽ hỏi cô về quá khứ, nhưng anh dường như cảm nhận được rằng điều đó sẽ khiến cô không thoải mái và thay vì chuyện quá khứ cô sẽ lại

viện đến một câu chuyện khác.

Khi thức ăn đã xong xuôi, anh gọi bọn trẻ, chúng liền chạy ào lên. Người hai đứa đầy cát, Alex bèn bảo chúng đứng qua bên để anh phủi cho. Ngắm nhìn anh, cô biết anh là một ông bố tốt hơn chính bản thân anh thừa nhận; tốt, cô nghĩ, trong mọi khía cạnh làm b

Khi bọn trẻ đã ngồi vào bàn, câu chuyện chuyển hướng. Cô lắng nghe bọn trẻ ríu rần về lâu đài cát của chúng và về một chương trình trên kênh Disney mà cả hai đứa đều thích mê. Khi bọn trẻ thắc mắc về những chiếc s'more(2) mà chúng nghĩ lát nữa mình sẽ được ăn - kẹo dẻo, những thanh sô cô la, vỏ bánh quy giòn, nướng nóng cho tới

khí tan chảy - cô nhận thấy rõ ràng Alex đã tạo nên những truyền thống thú vị, đặc biệt cho các con. Cô nghĩ, anh thật khác với những người đàn ông cô từng gặp trong quá khứ, khác với bất kỳ ai cô gặp trước kia, và khi câu chuyện đông dài tiếp tục, mọi dấu tích của nỗi căng thẳng mà có lần cô từng cảm thấy bắt đầu biến mất.

(2) Một loại bánh truyền thống ở Mỹ, người ta ăn vào những đêm lửa trại.

Thức ăn rất thơm ngon, một sự thay đổi miễn chê đối với thực đơn ăn chay khắc khổ gần đây của cô. Bầu trời trong vắt, màu xanh bất tận chỉ thỉnh thoảng điểm một cánh chim bay ngang lưng trời. Gió nhẹ dâng lên hạ xuống, vừa đủ thổi mát cho họ, và nhịp

điều đều đặn của sóng biển càng tạo nên cảm giác bình lặng.

Khi họ ăn xong, Josh và Kristen phụ dọn bàn và gói những món chưa ăn lại. Vài món sẽ không bị hỏng như dưa chua và khoai tây chiên thì được để lại trên bàn. Lũ trẻ muốn đi lướt ván nhựa, và sau khi Alex bôi lại kem chống nắng cho chúng, anh cởi áo ra và theo chúng ra

ngịch sóng.

Katie bung ghế ra ngồi ở mép nước và suốt một giờ sau đó cô ngấm anh giúp bọn trẻ lướt qua những con sóng vỗ bờ, chuyển hết đĩa này sang đĩa khác vào vị trí đón được sóng. Bọn trẻ ré lên sung sướng, rõ ràng là đang vô cùng hạnh phúc. Cô rất kinh ngạc trước khả năng của Alex, anh khiến các con cảm thấy như chúng

là trung tâm chú ý. Cách anh đối xử với con cái thật dịu dàng, một sự kiên nhẫn sâu sắc mà cô chưa bao giờ tưởng tượng ra. Khi chiều sang, mây bắt đầu trôi, cô thấy mình mỉm cười với ý nghĩ rằng lần đầu tiên sau rất nhiều năm, cô mới có được cảm giác thư thái hoàn toàn. Và không chỉ thế, cô biết mình cũng đang vui sướng không kém gì bọn

tré.



Sau khi ba bố con từ dưới biển lên, Kristen kêu lạnh, Alex bèn dẫn con bé vào phòng tắm để giúp nó thay quần áo khô. Katie ngồi lại với Josh trên tấm trải, thích thú ngắm nhìn ánh nắng lặn tấp trên mặt biển, trong khi đó Josh đắp cát thành từng ụ.

“À, cô có muốn giúp cháu thả điều không?” Josh đột nhiên hỏi.

“Cô không biết mình đã bao giờ thả điều chưa nữa...”

“Dễ thôi mà,” thằng bé khẳng khẳng, lục khắp lượt đồng đồ chơi Alex mang theo và kéo ra một chiếc điều nhỏ. “Cháu sẽ chỉ cho cô. Đi nào.”

Thằng bé chạy ào xuống bãi biển, Katie nhảy vài bước rồi thoăn thoắt bước theo. Khi cô tới chỗ Josh, thằng bé đang bắt đầu thả dây và nó đưa cho cô cái điều. “Cô phải giữ cái điều phía trên đầu mình đấy nhé.”

Cô gật đầu, Josh bắt đầu từ từ lùi lại, tiếp tục thả dây một cách dễ dàng thuận

thực.

“Cô sẵn sàng chưa?”
thằng bé cuối cùng cũng
dừng lại, nó kêu to. Bao giờ
cháu bắt đầu chạy và la lên
thì thả ngay ra nhé!”

“Cô sẵn sàng rồi!” cô
hét lại.

Josh bắt đầu chạy, khi
Katie cảm thấy sức căng
trong cái điều và nghe tiếng
thằng bé hét, cô thả điều

ngay. Cô đã lo không biết liệu gió có đủ mạnh, nhưng chỉ vài giây sau cái điều đã lao thẳng lên trời. Josh ngừng chạy và quay đầu lại. Trong khi cô bước về phía nó, nó thả dây dài thêm.

Đến đứng bên thẳng bẻ, cô đưa tay che mắt tránh ánh nắng và quan sát cái điều từ từ bay lên. Hình Người Dơi dễ nhận thấy với màu đen và vàng vẫn hiện

rõ dù cách kh

“Cháu thả điều khá giỏi đấy,” thằng bé nói, nhìn chăm chú lên điều. “Sao cô chưa bao giờ thả điều được nhỉ?”

“Cô không biết nữa. Hồi nhỏ cô có chơi trò này đâu.”

“Lẽ ra cô nên chơi. Vui cực.”

Josh mãi miết nhìn lên, khuôn mặt đầy vẻ chăm chú. Lần đầu tiên, Katie nhận ra Josh và Kristen trông giống nhau như đúc.

“Cháu thấy ở trường thế nào? Cháu đang học mẫu giáo nhỉ?”

“Ồn cả ạ. Cháu thích nhất giờ giải lao. Bọn cháu có thể chạy đua.”

Tất nhiên rồi, cô nghĩ.

Từ khi họ tới bãi biển, thằng bé hầu như chưa hề ngừng vận động. “Cô giáo của cháu dễ mến không?”

“Cô ấy tốt lắm ạ. Cô ấy giống tính bố cháu. Cô ấy không bao giờ la mắng hay gù cả.”

“Bố cháu không bao giờ la mắng sao?”

“Không ạ,” thằng bé nói với vẻ tin tưởng tuyệt đối.

“Thế khi nổi cơn tam bành lên thì bố cháu làm gì?”

“Bố cháu không nổi cơn tam bành đâu.”

Katie nhìn kỹ Josh, bắn khoản không biết thằng bé nghiêm túc không, rồi cô nhận ra nó hoàn toàn nghiêm túc.

“Cô có nhiều bạn

không?” thẳng bé hỏi.

“Không nhiều lắm.
Sao?”

“Vì bố cháu bảo cô là
bạn bố. Thế nên hôm nay bố
đưa cô đi chơi biển.”

“Bố cháu nói thế lúc
nào?”

“Lúc ba bố con đang
lướt sóng.”

“Bố cháu còn nói gì

nữa?”

“Bố hỏi bọn cháu có phiền vì cô đi cùng không.”

“Có phiền không?”

“Sao lại thế được chứ?”

Thằng bé nhún vai. “Ai cũng cần bạn bè cả, mà ở biển lại rất vui.”

Không có gì phải bàn cãi. “Cháu nói đúng,” cô nói.

“Mẹ cháu thường đi cùng bọn cháu ra đây, cô biết đây.”

“Thật thế à?”

“Vâng, nhưng mẹ mất rồi.”

“Cô biết. Cô rất tiếc. Hẳn là khó khăn lắm. Chắc cháu nhớ mẹ lắm đúng không.”

Thằng bé gật đầu và

trong một thoáng, trông nó vừa như già hơn vừa như trẻ hơn tuổi thực. “Nhiều khi bố cháu buồn lắm. Bố không nghĩ cháu biết, nhưng cháu biết thừa.”

“Cô cũng sẽ rất buồn.”

Thằng bé yên lặng ngẫm nghĩ về câu trả lời của cô. “Cảm ơn cô đã giúp cháu thả điều,” nó nói.

“Hai cô cháu có vẻ vui nhỉ,” Alex nhận xét.

Sau khi giúp Kristen thay quần áo xong, Alex giúp con bé thả điều lên không trung rồi bước tới đứng bên Katie trên bờ cát chắc nịch sát mép nước. Katie thấy tóc mình bay nhẹ trong gió thoảng.

“Thằng bé ngoan quá. Mà nó nói nhiều hơn tôi

tuồng.”

Khi Alex quan sát các con thả diều, cô cảm giác mắt anh không bỏ sót điều gì.

“Vậy đây là những việc anh làm vào cuối tuần khi rời cửa hàng hả. Anh dành thời gian bên bọn trẻ sao?”

“Luôn như thế,” anh nói. “Tôi nghĩ đây là điều quan trọng.”

“Có điều nghe như là bố mẹ anh lại thấy khác hẳn nhỉ?”

Anh ngập ngừng. “Đó là câu trả lời đơn giản, phải không? Tôi cảm thấy bị xem nhẹ sao đó và tự hứa với mình là sẽ sống khác đi ư? Nghe thì cũng hay đấy, nhưng tôi không biết liệu có hoàn toàn đúng thế không. Sự thật là tôi ở bên các con

vì tôi thích vậy. Tôi yêu bọn trẻ. Tôi thích nhìn chúng lớn lên và tôi muốn là một phần của điều đó.”

Nghe anh trả lời, Katie thấy mình đang nhớ lại thời thơ ấu, cô cố gắng mà vẫn không tưởng tượng nổi là bố hay mẹ mình từng có những tình cảm như Alex.

“Sao sau khi học xong anh lại vào quân ngũ?”

“Lúc ấy, tôi nghĩ đó là việc làm đúng đắn. Tôi đã sẵn sàng cho một thử thách mới, tôi muốn thử cái gì đấy khác biệt hẳn đi, và việc nhập ngũ cho tôi cái cơ rời khỏi Washington. Ngoại trừ mấy lần đi đây đó thi bơi lội, tôi chưa từng được đi đâu ra khỏi bang.”

“Anh đã bao giờ thấy...?”

Thấy cô lấp lửng, anh bèn nói nốt câu cho cô. “Chiến tranh? Không, tôi không tham gia kiểu quân đội ấy. Hồi ở đại học tôi học chuyên ngành tội phạm hình sự nên cuối cùng tôi vào CID.”

“Đó là cái gì?”

Khi anh trả lời, cô quay sang anh. “Giống như cảnh sát ấy hả?”

Anh gật đầu. “Tôi là thám tử,” anh nói.

Katie không nói gì. Thay vì thế, cô đột ngột quay mặt đi, mặt cô sa sầm lại như một cánh cổng đóng sập xuống.

“Tôi nói gì không phải à?” anh hỏi.

Cô lắc đầu không trả lời. Alex nhìn cô chăm chú, bản khoăn không biết

chuyện gì đang xảy ra. Những nghi vấn trong anh về quá khứ của cô hiện lên gần như lập tức.

“Chuyện gì vậy, Katie?”

“Không có gì,” cô khẳng định, nhưng ngay khi những lời ấy thốt ra, anh biết cô nói không thật. Nếu ở một nơi khác và vào một thời điểm khác, anh hẳn sẽ hỏi truy ngay một câu

khác nữa, nhưng lúc này, anh để chuyện trôi qua.

“Chúng ta không cần nói về chuyện này đâu,” anh nói khẽ. “Hơn nữa, giờ tôi cũng không còn là thám tử. Tin tôi đi, khi kinh doanh một cửa hàng tạp hóa tôi hạnh phúc hơn nhiều.”

Cô gật đầu, nhưng anh cảm giác vẫn gợn gợn chút căng thẳng. Anh nghĩ chắc

cô cần không gian riêng, dù anh không chắc tại sao. Anh trở ngón tay cái qua vai. “Tôi bảo này, tôi quên không cho thêm mấy bánh than vào giàn nướng rồi. Bọn trẻ mà không có bánh s’more thì tôi sẽ phải nghe cảm râm cả ngày mất thôi. Tôi sẽ trở lại ngay, nhé?”

“Được rồi,” cô đáp, vờ như hững hờ. Khi anh đã bước ra sau, cô liền hít sâu,

chẳng hiểu sao cảm thấy như mình vừa được giải thoát. *Anh ấy từng là sĩ cảnh sát*, cô thầm nghĩ, và cố trấn an mình rằng điều đó cũng đâu có gì quan trọng. Dù vậy, phải mất gần một phút thở đều cô mới cảm thấy phần nào trấn tĩnh lại. Kristen và Josh vẫn ở nguyên chỗ cũ, nhưng Kristen đang cúi xuống ngắm một cái vỏ sò khác mà

không chú ý gì tới con điều bay bổng của mình.

Cô nghe thấy Alex đang tiến lại từ phía sau.

“Đã bảo cô là không lâu đâu mà,” anh nói to. “Tôi nghĩ mình ăn xong s’more là coi như được một ngày trọn vẹn rồi. Tôi rất thích ở ngoài này cho tới tận hoàng hôn, nhưng ngày mai Josh phải đi học.”

“Anh muốn về lúc nào cũng được, tôi không sao đâu,” cô nói, khoanh tay lại.

Đề ý thấy đôi vai căng cứng và giọng nói khó nhọc của cô, anh cau mày. “Tôi không biết mình đã nói gì khiến cô phiền lòng, nhưng tôi xin lỗi, được chứ?” cuối cùng anh cất tiếng. “Chỉ cần biết là tôi luôn sẵn lòng lắng nghe nếu cô muốn nói về điều đó.”

Cô gật đầu nhưng không nói gì, và dù Alex chờ đợi hồi lâu, cô vẫn không lên tiếng. “Mọi chuyện giữa chúng ta đang theo chiều hướng này hả?” anh hỏi.

“Ý anh là gì?”

“Tôi cảm thấy như mình đột nhiên lại trở nên rất thận trọng để tránh làm cô phiền lòng, mà tôi chẳng

hiếu tại sao nữa.”

“Tôi nên nói với anh mới phải, nhưng tôi không thể” cô nói. Giọng cô nhỏ xíu như hòa tan cùng tiếng sóng rì rầm “Ít ra cô cũng có thể bảo cho tôi biết tôi đã nói gì, hoặc đã làm gì chứ?”

Cô quay sang anh. “Anh không nói hay làm gì sai cả. Nhưng ngay lúc này thì tôi không thể nói gì hơn

thế, được chứ?”

Anh nhìn cô chăm chú. “Được,” anh nói. “Miễn là cô vẫn cảm thấy vui vẻ.”

Cần một chút nỗ lực, nhưng cuối cùng cô cũng nặn ra được nụ cười. “Hôm nay là ngày nhất của tôi kể từ rất lâu rồi. Đúng ra là ngày cuối tuần tuyệt vời nhất.”

“Cô vẫn còn giận

chuyện cái xe đạp, phải không?” anh nói, nheo mắt với vẻ ngờ vực châm chọc. Gạt đi mọi cảm giác căng thẳng, cô liền bật cười.

“Đương nhiên rồi. Sẽ mất rất lâu tôi mới tha thứ được chuyện đó đấy,” cô nói, vờ bĩu môi.

Hướng ánh mắt ra chân trời, anh như dịu lòng lại.

“Tôi hỏi anh điều này

được không?” Katie hỏi, lại tỏ vẻ nghiêm túc. “Nếu anh không muốn thì không phải trả lời đâu.”

“Cứ tự nhiên,” anh nói.

“Đã xảy ra chuyện gì với vợ anh vậy? Anh có nói là chị ấy bị co giật, nhưng anh chưa bao giờ kể với tôi nguyên nhân chị ấy ngã bệnh.”

Anh thở dài, như thể đã

biết trước cô sẽ hỏi gì, nhưng vẫn phải nén lòng trả lời. “Cô ấy bị u não,” anh chậm rãi cất lời. “Hay nói chính xác hơn, cô ấy bị ba dạng u não khác

nhau. Hồi ấy tôi không hiểu về nó, nhưng về sau tôi biết chứng bệnh đó khá phổ biến. Cái u phát triển chậm thì đúng như ta nghĩ thôi; nó to cỡ bằng quả trứng và phẫu thuật có thể loại bỏ

hầu như toàn bộ. Nhưng hai u còn lại thì không đơn giản thế. Chúng là kiểu u trải ra như chân nhện, và không có cách gì loại bỏ chúng mà không phải loại bỏ một phần não cô ấy. Các u này lại còn phát triển rất nhanh. Các bác sĩ đã làm hết sức mình, nhưng ngay cả khi họ rời khỏi phòng phẫu thuật và nói với tôi rằng nó đã bị loại bỏ nhiều hết mức có

thế, tôi vẫn biết chính xác ý họ muốn nói.”

“Tôi không mừng tượng nổi mình sẽ thế nào nếu phải nghe chuyện gì như thế.” Cô nhìn chăm chăm xuống bãi cát.

“Phải thừa nhận là tôi đã không tin được chuyện đó. Nó thật quá... bất ngờ. Ý tôi là, mới đó thôi, chúng tôi hãy còn là một gia đình

bình thường, thế mà chưa
chi tôi đã thấy cô ấy đang
chết dần, mà tôi thì chẳng
làm được gì chuyện đó.”

Bên kia, Kristen và Josh
vẫn đang mải mê với những
con diều, nhưng Katie biết
Alex hầu như không thể để
ý đến chúng được nữa.

“Sau khi phẫu thuật,
mất mấy tuần thì cô ấy cũng
đứng dậy được và tôi đã

muốn tin rằng mọi chuyện sẽ ổn. Nhưng sau đó, tuần nôi tuần, tôi bắt đầu để ý thấy những thay đổi nhỏ. Nửa người bên trái của cô ấy yếu dần và cô ấy ngủ mỗi ngày một nhiều hơn. Điều đó thật nghiệt ngã, nhưng phần tồi tệ nhất với tôi là cô ấy bắt đầu xa lánh bọn trẻ. Tuồng như cô ấy không muốn chúng nhớ về cô ấy trong tình trạng bệnh

tật; cô ấy muốn chúng nhớ về cô ấy như ngày xưa.” Anh dừng lại rồi cuối cùng lắc đầu. “Tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên kể chuyện này với cô. Cô ấy là một người mẹ tuyệt vời. Ý tôi là, nhìn bọn trẻ khôn lớn ra sao mà xem.”

“Tôi nghĩ bố bọn chúng cũng góp phần nào trong đó”

“Tôi vẫn cố. Nhưng phân nửa thời gian, tôi cảm thấy như không biết mình đang làm gì. Cứ như thể tôi đang vờ vịt vậy.”

“Tôi nghĩ ông bố bà mẹ nào cũng cảm thấy thế thôi mà.”

Anh quay về phía cô.
“Bố mẹ cô có thể không?”

Cô ngáp ngừng. “Tôi nghĩ bố mẹ tôi đã làm hết

sức.” Không phải một lời đồng tình dứt khoát, nhưng là sự thật.

“Cô có gần gũi với họ không?”

“Họ mất trong một tai nạn xe hơi năm tôi mười chín tuổi.”

Anh nhìn cô đắm đắm.
“Tôi rất tiếc.”

“Chuyện đó thật khó

khăn,” cô nói.

“Cô có anh chị em không

“Không,” cô nói. Cô quay về phía biển. “Chỉ có mình tôi thôi.”

Mấy phút sau đó, Alex giúp bọn trẻ thu điều về rồi ba bố con quay lại chỗ cắm trại. Than chưa đỏ lắm nên

Alex tranh thủ thời gian rửa mấy tấm ván nhựa và rũ cát khỏi khăn tắm rồi mới lôi những thứ anh cần ra để làm bánh s'more.

Kristen và Josh phụ tay gói ghém phần lớn đồ đạc của bọn chúng còn Katie cho chỗ thức ăn còn lại vào thùng lạnh trong khi Alex bắt đầu chất đồ lên thùng xe. Khi anh làm xong, chỉ còn lại tấm trải và bốn cái

ghế. Bọn trẻ đã xếp ghế thành vòng tròn, trong khi đó Alex lôi mấy cái chảo dài và một túi kẹo dẻo ra. Josh hào hứng xé mở túi kẹo, đổ một đồng nhỏ lên tám trái.

Theo sự hướng dẫn của bọn trẻ, Katie đẩy ba viên kẹo dẻo vào chảo rồi cả bốn người tới đứng bên giàn nướng, quay quay cái chảo, trong khi đó bánh xốp bọc đường đã chuyển sang màu

nâu vàng. Katie giờ cái chảo quá sát giàn nướng nên hai viên kẹo bị bén lửa, Alex phải nhanh chóng thổi đi.

Khi bọn trẻ đã sẵn sàng, Alex liền giúp chúng làm cho xong món bánh: sô cô la phủ lên bánh quy giòn, tiếp đến là kẹo dẻo và trên cùng lại phủ một miếng bánh quy. Cái bánh dính, ngọt và trong chừng mực Katie còn nhớ được thì là món tuyệt

hảo nhất mà cô từng được nếm.

Ngồi giữa bọn trẻ, cô để ý thấy Alex đang đánh vật với chiếc bánh s'more nham nhỏ, làm dây ra lung tung, và khi anh đưa ngón tay lên chùi miệng thì trông lại càng lem nhem hơn. Bọn trẻ cười phá lên thích chí, Katie cũng không thể ngừng khúc khích, và đột nhiên cô thấy trào lên một khao khát

lạ lùng. Bỏ qua một bên bi kịch mà họ đã trải qua, đây quả thực là hình ảnh của một gia đình hạnh phúc; còn nghĩ đây chính là điều mà một gia đình tràn đầy yêu thương vẫn làm khi họ ở bên nhau. Đối với những người ấy, đây chẳng là gì khác ngoài một ngày bình thường trong một dịp cuối tuần bình thường, nhưng với cô, có một sự giác ngộ

nào đó từ ý nghĩ rằng
những khoảnh khắc tuyệt
vời như thế này thực sự tồn
tại. Và rằng có thể, chỉ có
thể thôi, biết đâu cô sẽ được
trải qua những ngày giống
như thế trong tương lai.



“Rồi sao nữa?”

Jo đang ngồi bên kia bàn, đối diện cô, phòng bếp sáng vàng vọt, luồng sáng chỉ được chiếu bởi ngọn đèn phía trên bếp lò. Sau khi Katie về nhà, Jo sang chơi,

tóc lốm đốm vệt sơn. Katie đã đun ấm cà phê và đặt hai cái tách trên bàn.

“Không có gì, thật đấy. Ăn bánh s’more xong, chúng tôi đi xuống chỗ bãi biển lần cuối, rồi lên xe về nhà.”

“Anh ấy có tiến cô vào tận cửa không?”

“Có.”

“Cô có mời anh ấy vào

nhà không?”

“Anh ấy phải đưa bọn trẻ về nhà mà.”

“Cô có hôn chúc anh ấy ngủ ngon không?”

“Tất nhiên là không.”

“Sao không?”

“Chị không nghe ra chuyện hay sao vậy? Anh ấy đưa bọn trẻ đi chơi biển và rồi anh ấy mời tôi đi cùng

thôi. Đâu phải hện hò gì chứ.”

Jo nâng cốc cà phê lên.
“Nghe như hện hò còn gì nữa.”

“Là một ngày của gia đình

Jo ngẫm nghĩ. “Nghe như hai người đã trò chuyện khá là nhiều với nhau rồi đây.”

Katie dựa lưng vào ghế.
“Tôi nghĩ chị muốn đó là
một buổi hẹn hò.”

“Sao tôi lại muốn thế?”

“Tôi không biết. Nhưng
từ khi chúng ta gặp nhau
đến giờ, lần nào nói chuyện
chị cũng bằng cách này hay
cách khác gợi chuyện về anh
ấy. Giống như chị đang cố
đề... Tôi không biết nữa.
Kiểu như đảm bảo rằng tôi

để mắt đến anh ấy.”

Jo khuấy tách cà phê rồi đặt lại xuống bàn. “Thế cô có để mắt đến không?”

Katie khoát tay. “Hiểu ý tôi chưa?”

Jo bật cười rồi lắc đầu. “Được rồi. Thế này nhé.” Cô chần chừ, rồi nói tiếp. “Tôi đã gặp rất nhiều người, và qua thời gian tôi dần có cảm quan rằng mình

đã học được cách tin. Như
cả hai chúng ta đều biết,
Alex là một người đàn ông
tốt, và khi đã biết cô, tôi
cũng cảm thấy hết như thế
về cô. Hơn thế nữa, tôi cũng
chưa làm gì hơn là trêu chọc
cô về chuyện đó. Đâu có
phải tôi lôi cô tới cửa hàng
và giới thiệu hai người với
nhau. Tôi cũng chẳng ở bên
cạnh khi anh ấy rủ cô cùng
đi biển, một lời mời mà cô

đã rất sẵn sàng nhận lời.”

“Kristen rủ tôi đi...”

“Tôi biết. Cô nói với tôi rồi,” Jo nói, nhú một bên mày. “Và tôi chắc đó là lý do duy nhất khiến cô đi.”

Katie cau có. “Chị có cái cách vặn vẹo mọi thứ buồn cười thật đấy.”

Jo lại phá lên cười. “Cô đã bao giờ nghĩ đó là bởi vì

tôi ghen chưa? Ô, không phải vì cô đi với Alex đâu nhé, mà vì cô được đi chơi biển trong một ngày tuyệt diệu, trong khi đó tôi phải ở tịt trong nhà để sơn tường... suốt hai ngày liền? Nếu cả đời tôi không bao giờ phải chạm vào cái lăn sơn nữa thì điều đó vẫn là quá sớm đấy. Cánh tay và vai tôi đau nhức rồi đây.”

Katie đứng dậy khỏi

bàn và đi tới quầy. Cô rót cho mình thêm một tách cà phê và gio ấm lên. “Nữa nhé?”

“Thôi, cảm ơn. Tối nay tôi cần được ngủ mà cafêin thì chỉ làm tôi thức thao láo thôi. Tôi đang định gọi món Trung Quốc. Cô ăn gì không?”

“Tôi không đói,” Katie nói. “Hôm nay tôi ăn quá

nhiều rồi.”

“Tôi không nghĩ có khả năng này đâu. Nhưng quả thực cô không bắt nắng lắm. Da cô mà rám nắng thì trông đẹp lắm đấy, mặc dù sau này nó sẽ tạo thành nếp nhăn.”

Katie khịt mũi. “Cảm ơn nhận xét của chị.”

“Bạn bè để làm gì chứ?” Jo đứng lên và vươn

người ra như con mèo. “Và nghe này, tối qua tôi đã có quãng thời gian rất tuyệt. Dù phải thừa nhận là sáng nay tôi phải trả giá cho chuyện đó.”

“Quả là rất vui,” Katie tán thành.

Jo bước vài bước rồi quay lại. “À, tôi quên không hỏi. Cô sẽ giữ chiếc xe đạp chứ?”

“Vâng,” Katie đáp.

Jo ngẫm nghĩ một hồi.
“Chúc mừng cô.”

“Chị nói vậy nghĩa là sao?”

“Chỉ là tôi không nghĩ cô nên trả lại. Rõ ràng là cô cần nó và anh ấy muốn cô có nó. Sao cô có thể không giữ lại chứ?” Jo nhún vai.
“Vấn đề của cô là đôi khi cô hay quan trọng hóa vấn đề

quá.”

“Giống như với người bạn lười cuốn của tôi ấy hả?”

“Cô nghĩ tôi lười cuốn thật đấy à?”

Katie ngẫm nghĩ. “Có lẽ một chút.”

Jo mỉm cười. “Thế lịch làm việc tuần này của cô thế nào? Cô phải làm nhiều không?”

Katie gật đầu. “Sáu đêm và ba ngày.”

Jo nhăn mặt. “Ôi chao.”

“Ồn thôi mà. Tôi cần tiền, với lại tôi cũng quen rồi.”

“Và tất nhiên, cô đã có một dịp cuối tuần tuyệt diệu.”

Katie ngừng lại. “Phải,” cô nói. “Đúng thế.”



Mấy ngày tiếp theo trôi qua bằng lặng chỉ khiến Alex thấy chúng như dài hơn. Từ buổi tối Chủ nhật chở cô về nhà, anh chưa hề nói chuyện với cô. Điều này cũng không có gì lạ, vì anh biết tuần này cô phải làm

việc rất nhiều, nhưng đã có đến hơn một lần anh thấy mình lang thang ra ngoài cửa hàng đứng nhìn đăm đăm về phía con đường, thoáng thấy thất vọng vì không thấy bóng cô.

Anh đủ tỉnh táo để gạt bỏ ảo tưởng là anh khiến cô mê mẩn đến mức cô không thể không qua cửa hàng. Nhưng anh ngạc nhiên trước những xúc cảm mãnh

liệt gần như trẻ mới lớn trong anh khi nghĩ tới lúc được gặp lại cô, cho dù cô có cùng cảm giác ấy hay không. Anh vẽ lại trong đầu hình ảnh cô trên bãi biển, mái tóc màu hạt dẻ tung bay trong gió nhẹ, vóc dáng mảnh mai yêu kiều, và đôi mắt mà mỗi lần anh ngắm thì dường như lại đổi màu. Khi ngày hôm ấy dần trôi, cô dần dần trở nên thoải

mái hơn, từng chút từng chút một, và anh có cảm giác chuy đi chơi biển bằng cách nào đó đã làm giảm bớt sự đề phòng ở cô.

Anh không chỉ băn khoăn về quá khứ của cô mà còn về tất cả những điều khác anh vẫn chưa biết về cô. Anh cố hình dung ra loại nhạc cô thích, điều cô nghĩ tới đầu tiên trong ngày, hay liệu cô đã từng xem trận

bóng chày nào chưa. Anh
băn khoăn không biết khi
ngủ cô nằm ngửa hay nằm
nghiêng, và nếu được lựa
chọn thì cô thích tắm vòi
sen hay tắm bồn hơn. Càng
băn khoăn, nỗi tò mò càng
trỗi lên trong anh.

Anh ước gì cô sẽ tin
tưởng kể với anh mọi
chuyện trong quá khứ,
không phải vì anh vẫn chìm
trong cái ảo tưởng rằng

bằng cách nào đó anh có thể cứu giúp cô hay thậm chí cảm thấy rằng cô cần được cứu giúp, mà vì việc biết được sự thật về quá khứ của cô đồng nghĩa với việc mở được cánh cửa vào tương lai. Điều đó có nghĩa họ sẽ có thể nói chuyện chân tình với nhau.

Đến thứ Năm, anh cứ đắn đo mãi liệu xem có nên qua nhà cô hay không. Anh

rất muốn sang và thậm chí đã cầm chùm chìa khóa lên, nhưng cuối cùng anh ngừng lại bởi vì anh không biết phải nói gì khi tới nhà cô. Mà anh cũng không đoán trước được cô sẽ phản ứng ra sao nữa. Cô sẽ mỉm cười chẳng? Hay là căng thẳng? Liệu cô có mời anh vào nhà không hay lại đuổi anh về? Dù cố hết sức tưởng tượng xem chuyện gì có thể xảy ra,

nhưng anh không tưởng tượng được, thế là cuối cùng anh bèn để chùm chìa qua một bên.

Phức tạp thật. Nhưng xét cho cùng, anh tự nhắc mình, cô ấy là một phụ nữ bí ẩn kia mà.

Chẳng bao lâu Katie phải thừa nhận rằng chiếc xe đạp quả là báu vật trời

ban. Không chỉ vì cô có thể về nhà giữa các ca vào những ngày làm ca đúp, mà còn vì lần đầu tiên cô cảm thấy như thể mình thực sự có thể bắt đầu khám phá thị trấn, chính xác là thế. Thứ Ba, cô thăm thú mấy cửa hàng đồ cổ, thưởng thức những bức tranh cảnh biển vẽ bằng màu nước trong một gallery địa phương, rồi đạp xe qua các vùng lân

cận, ngạc nhiên nhìn ngắm những hiên thềm và mái công rộng thênh điem tô cho những ngôi nhà lâu đời sát biển. Thứ Tư, cô đi xem thư viện và ở lại vài giờ xem lướt qua các giá sách và đọc các mếp gấp, chắt đầy giỏ xe đạp những cuốn tiểu thuyết lôi cuốn cô.

Nhưng tối hôm đó, khi nằm trên giường đọc mấy cuốn sách đã mượn v đôi

khi cô thấy ý nghĩ của mình trôi về Alex. Lướt qua những ký ức, những ký ức thời ở Altoona, cô nhận ra anh gợi nhớ đến bố của cô bạn Callie. Năm cô học năm thứ hai trung học phổ thông, Callie sống ở cuối khu phố nhà cô và dù họ không biết nhiều lắm về nhau - Callie nhỏ hơn vài tuổi - Katie vẫn nhớ sáng thứ Bảy nào cô cũng ngồi trên thêm nhà

Callie. Đều như đêm, lúc ấy bố Callie lại mở cửa ga ra, vừa huýt sáo vừa kéo cái máy xén cỏ vào vị trí. Ông rất tự hào về sân nhà mình - đó hẳn nhiên là cái sân được cắt tỉa cẩn thận nhất trong khu - và cô ngồi đó quan sát khi ông kéo tới kéo lui cái máy xén đều đặn chính xác như duyệt binh. Thỉnh thoảng ông ngừng xén cỏ để nâng một cành

cây rủ xuống khỏi lối đi, và những khi ấy, ông sẽ lấy khăn mùi soa trong túi quần sau ra lau mặt. Khi làm xong, ông luôn tựa lưng vào nắp chiếc Ford nằm trên lối chạy xe, nhấm nháp ly nước chanh vợ mang cho. Đôi khi bà cũng tới dựa vào xe bên cạnh ông, và Katie mỉm cười khi cô thấy ông vỗ hông vợ mỗi lúc muốn bà để ý đến ông.

Có gì tuồng như hài lòng trong cách ông nhâm nhi nước và chạm vào người vợ khiến cô nghĩ rằng ông mãi nguyện với cuộc đời đang sống và rằng mọi giấc mơ của ông đều viên mãn. Nhìn ông, nhiều khi Katie tự hỏi không biết cuộc đời mình sẽ ra sao nếu được sinh ra trong một gia đình như thế.

Ở Alex cũng có một

cảm giác bằng lòng như vậy
khi bọn trẻ ở bên anh. Bằng
cách nào đó anh không chỉ
vượt qua được nỗi đau mất
vợ mà còn đủ mạnh mẽ để
giúp bọn trẻ cùng vượt qua
mất mát. Khi anh nói về vợ,
Katie cứ nghĩ sẽ nghe thấy
nỗi cay đắng hay thương
thân trách phận, nhưng
không hề tồn tại cảm giác
ấy. Tất nhiên là có nỗi buồn,
và biểu cảm cô đơn vẫn hiện

lên trên khuôn mặt anh khi anh kể chuyện vợ mình, nhưng đồng thời, cách anh nói với cô về vợ không khiến cô cảm giác như anh đang so sánh hai người họ. Anh dường như đã chấp nhận cô, và dù cô không biết chính xác điều này đã xảy đến từ bao giờ, nhưng cô nhận ra rằng mình đã bị anh lôi cuốn.

Hơn thế, cảm giác của

cô rất hỗn độn. Từ thời ở Atlantic tới giờ cô chưa bao giờ hạ thấp rào chắn cảnh giác đủ để ai đó có thể tiếp cận gần đến thế, vì điều đó cuối cùng rồi cũng thành một cơn ác mộng. Nhưng dù cô ra sức cố gắng tiếp tục xa lánh, dường như mỗi lần gặp Alex, có cái gì đó lại cứ kéo họ vào với nhau. Có lúc là do tai nạn, như khi Josh rơi xuống sông và cô

phải ở bên Kristen, nhưng đôi lúc mọi chuyện dường như lại được định trước. Như hôm bão nổi. Hay khi Kristen bỗng dưng bước ra rồi nài nỉ cô cùng đi chơi biển, về điểm này, cô đã đủ tỉnh táo để chỉ tiết lộ rất ít về bản thân, nhưng đó chính là vấn đề. Càng có nhiều thời gian bên Alex, cô càng cảm giác anh biết rõ về cô hơn những gì anh thể hiện

rất nhiều điều đó khiến cô hoảng hốt. Nó khiến cô cảm thấy mình bị lột trần và dễ bị tổn thương, đó là một phần lý do vì sao cả tuần nay cô tránh tới cửa hàng. Cô cần có thời gian để suy nghĩ, thời gian để quyết định xem sẽ phải làm gì.

Thật không may, cô đã dành quá nhiều thời gian chăm chú nhìn những nếp nhăn đáng yêu nơi khóe mắt

anh nhận lại khi anh cười toe và vẻ duyên dáng của anh khi hiện ra trên những con sóng. Cô nghĩ tới hình ảnh Kristen níu lấy bàn tay anh và niềm tin tuyệt đối Katie nhìn thấy trong cử chỉ đơn giản ấy. Trước đó, Jo đã nói gì đó đại loại rằng Alex là một người đàn ông tốt, kiểu người luôn làm điều đúng đắn, và dù Katie không thể quả quyết là mình

hiếu rõ anh, bản năng bảo
với cô rằng anh là một
người cô có thể tin cậy.
Rằng dù cô kể gì với anh,
anh cũng sẽ ủng hộ cô. Rằng
anh sẽ bảo vệ những bí mật
của cô và không bao giờ sử
dụng những gì anh biết để
làm tổn thương cô.

Điều này thật vô lý và
phi logic, nó phản lại toàn
bộ những điều cô đã tự hứa
với bản thân khi chuyển tới

đây, nhưng cô nhận ra rằng cô muốn anh biết về cô. Cô muốn anh hiểu cô, dù chỉ vì cô có cảm giác lạ lẫm rằng anh là kiểu đàn ông có thể khiến cô ngã lòng, dù cô không muốn thế.



Bắt bướm.

Ý tưởng ấy hiện ra trong đầu anh ngay sau khi đi dạo buổi sáng thứ Bảy, trước cả khi xuống tầng mở cửa cửa hàng. Thật lạ là khi đang cân nhắc các phương

án xem nên làm gì cùng bọn
trẻ ngày hôm đó, anh nhớ ra
một vụ anh làm hồi lớp Sáu.
Cô giáo yêu cầu cả lớp làm
một bộ sưu tập côn trùng.
Anh chợt nhớ lại chuyện
một hôm chạy băng qua
cánh đồng cỏ vào giờ ra
chơi, đuổi theo mọi loài từ
những con ong nghệ cho tới
châu chấu voi. Anh chắc
mắm là Josh và Kriste cũng
sẽ thích trò đó, và cảm thấy

tự hào về bản thân vì đã nghĩ ra được một trò thú vị và độc đáo để làm vào một buổi chiều cuối tuần, anh chọn lọc trong số vẹt bắt cá có trong cửa hàng, lựa ra ba cái vừa c

Khi anh nói kế hoạch với bọn trẻ vào bữa trưa, Josh và Kristen tỏ ra không mấy hào hứng.

“Con không muốn làm

hại lũ bướm,” Kristen phản
đôi. “Con yêu loài bướm.”

“Chúng ta đâu có làm
hại chúng. Chúng ta có thể
thả chúng ra mà.”

“Thế thì chúng ta còn
bắt chúng làm gì ạ?”

“Cho nó vui.”

“Nghe chẳng vui gì cả.
Nghe ác thì có.”

Alex mở miệng toan

đáp lại, nhưng anh không chắc nên nói gì. Josh cắn một miếng sandwich pho mát nướng.

“Trời đã nóng lắm rồi bố ạ,” Josh phân tích, vừa nói vừa nhai.

“Có sao đâu. Sau đó, chúng ta có thể bơi trong lạch mà. Và khi nhai thì phải ngậm miệng lại chứ con.”

Josh nuốt. “Sao giờ chúng ta không ra lạch đi bơi luôn ạ?”

“Vì chúng ta đang định đi bắt bướm.”

“Hay thôi chúng ta đi xem phim đi bố?”

“Đúng đúng!” Kristen kêu lên. “Đi xem phim đi bố ơi.”

Alex nghĩ bụng, chiều

được con cái đôi khi thật bực mình.

“Chúng ta không dành một ngày đẹp trời như hôm nay để ngồi lì trong nhà đâu nhé. Chúng ta sẽ đi bắt bướm. Và không chỉ thế thôi đâu, các con sẽ rất thích cho mà xem, được chứ?”

Sau bữa trưa, Alex lái xe chở các con ra cánh đồng ngoại vi thị trấn, nơi này

tràn ngập các loài hoa dại. Anh đưa vợt cho bọn trẻ tự đi bắt, rồi quan sát Josh kéo lê cái vợt còn Kristen thì ôm vợt khư khư, y hệt như khi con bé ôm búp bê.

Alex đi nhanh lên trước hai đứa để làm mẫu, vợt của anh để ở tư thế sẵn sàng. Đằng trước, chập chờn giữa đám hoa dại, anh phát hiện thấy hàng chục con bướm. Khi tới đủ gần,

anh liền vung vợt ra, chộp lấy một con. Ngồi xổm xuống, anh bắt đầu nhóm khẽ cái vợt, để màu cam và màu nâu lộ ra.

“Ô này!” anh kêu lên, cố tỏ ra phấn khích hết mức có thể. “Bố bắt được một con rồi!”

Ngay sau đó anh thấy Josh và Kristen nhìn chăm chú qua vai anh.

“Cẩn thận với nó đấy bố!” Kristen kêu lên.

“Bố sẽ cẩn thận, con yêu. Nhìn màu nó đẹp chưa này.”

Chúng cúi xuống sát hơn.

“Tuyệt quá!” Josh hét lên, và một giây sau, nó liền chạy biến đi, vung cái vợt loạn xạ.

Kristen vẫn nán lại tần mẩn nhìn con bướm. “Con này là loại gì vậy bố?”

“Bướm nâu con ạ,” Alex đáp. “Nhưng bố cũng không chắc lắm.”

“Con nghĩ nó đang sợ đấy,” Kristen nói.

“Bố chắc chắn là nó không sao đâu. Nhưng bố cứ thả nó ra, nhé?”

Con bé gật đầu khi Alex cẩn thận lộn cái vợt ra. Thấy không gian mở, con bướm liền bám vào cái vợt rồi tung cánh bay đi. Kristen tròn mắt kinh ngạc

“Bố giúp con bắt một chú được không?” con bé hỏi.

“Đồng ý ngay.”

Mấy bố con dành đến hơn một giờ đồng hồ tung

tăng giữa rập rờn hoa dại. Họ bắt được khoảng tám loại bướm khác nhau, trong đó có một con bướm xanh, dù phần lớn cũng là bướm nâu như con đầu tiên. Khi dừng bắt, mặt bọn trẻ đã đỏ bừng lên và sáng bóng, Alex bèn lái xe chở chúng đi mua kem ốc quế rồi đi về chỗ con lạch sau nhà. Ba bố con cùng nhau nhảy tùm xuống khỏi bến neo tàu - Josh và

Kristen mặc áo bảo hộ - và thả mình xuôi theo dòng nước lũng lờ. Giống như những tháng ngày anh đã trôi qua suốt thời thơ ấu. Khi lên khỏi lạch, anh mãn nguyện với ý nghĩ rằng, không tính đến lần đi chơi bãi biển thì đây là ngày cuối tuần vui nhất của mấy bố con bấy lâu nay.

Nhưng cũng thật mệt. Sau đó, khi bọn trẻ đã tắm

xong chúng muốn xem phim, Alex bèn mở phim Đường về nhà, bộ phim bọn trẻ đã xem hàng chục lần nhưng luôn sẵn lòng xem lại. Từ trong bếp, anh có thể thấy chúng ngồi trên đi văng, đưa nào đưa nấy bất động, chăm chú nhìn ti vi với cái kiểu mê mụ riêng ở những đứa trẻ sau một ngày chơi hết mình.

Anh lau quây bếp và

cho đĩa bắn vào máy rửa bát, bắt đầu giặt giũ, sắp xếp lại phòng khách, cọ thật sạch sẽ phòng tắm của bọn trẻ, rồi cuối cùng tới ngôi trên đi vắng một lát cùng các con. Josh cuộn mình bên này, Kristen cuộn mình bên kia. Lúc hết phim, Alex cảm thấy mí mắt mình đã bắt đầu trĩu xuống. Sau một ngày làm việc ở cửa hàng và chơi đùa với bọn trẻ rồi

lau dọn nhà cửa, thật tuyệt khi được thư giãn một lát.

Tiếng Josh hét lên làm anh bừng tỉnh.

“Bố ơ?”

“Ơi?”

“Bữa tối thì sao ạ? Con đói cồn cào rồi.”

Từ quây phục vụ, Katie nhìn ra bến rồi lại quay mắt vào, nhìn chăm chăm khi

Alex và bọn trẻ theo cô phục vụ tới một chiếc bàn trống cạnh lan can. Kristen mỉm cười vẫy vẫy ngay khiatie, con bé chần chừ chỉ một giây rồi chạy ào qua giữa những dãy bàn và lao thẳng về phía cô. Katie cúi xuống khi con bé vòng tay ôm lấy cô.

“Bố con cháu muốn làm cô ngạc nhiên!” Kristen nói.

“Ô, cháu làm được rồi đây. Ba bố con đang làm gì ở đây vậy?”

“Tôi nay bố cháu không muốn nấu ăn.”

“Bố cháu không muốn sao?”

“Bố bảo bố mệt lắm rồi.”

“Chuyện còn phức tạp hơn thế đấy,” Alex lên

tiếng. “Tin tôi đi.”

Katie không nghe thấy tiếng anh bước đến, cô liền đứng dậy.

“Ô, chào anh,” cô nói, không cưỡng được, gương mặt cô đỏ bừng lên.

“Cô khỏe chứ?” Alex hỏi.

“Khỏe.” Cô gật đầu, cảm thấy thoáng bối rối.

“Bạn rộn nữa, anh thấy đây.”

“Có vẻ như thế. Phải đợi mãi họ mới sắp xếp được cho chúng tôi chỗ ngồi ở đây bàn của cô đây.”

“Ngày nào cũng vậy đấy.”

“Được rồi, chúng tôi không giữ chân cô nữa. Thôi nào, Kristen. Chúng ta lại bàn thôi. Máy bố con tôi

sẽ gặp lại cô trong mấy phút nữa hoặc bất kỳ khi nào cô sẵn lòng nhé.”

“Tạm biệt Cô Katie.”
Kristen lại vẫy vẫy.

Katie nhìn mấy bố con bước tới bàn, thấy kích động lạ thường trước sự xuất hiện của họ. Cô mở menu rồi vươn ra trước để giúp Kristen mở menu của con bé, và trong một thoáng,

cô ước giá mình được ngồi cùng mấy bố con họ.

Cô sơ vin lại áo và liếc nhìn hình ảnh phản chiếu của mình trên cái bình cà phê inox. Cô nhìn không rõ lắm, chỉ là một hình ảnh nhập nhòa, nhưng như thế cũng đủ để thôi thúc cô đưa tay vuốt lại tóc. Rồi, sau khi kiểm tra nhanh để chắc chắn áo mình không có vết bẩn - nếu có thì cô cũng chẳng

làm được gì, tất nhiên, nhưng cô vẫn muốn biết - cô bèn bước tới bàn Alex.

“Chào các cháu,” cô lên tiếng, chăm chú nhìn bọn trẻ. “Cô nghe bảo bố các cháu không muốn nấu bữa tối cho các cháu.”

Kristen cười khúc khích còn Josh chỉ gật đầu. “Bố cháu kêu mệt.”

“Đó chính là điều cô

nghe thấy đấy,” cô nói.

Alex trợn mắt. “Bị chính các con mình ném đá. Tôi thật không thể tin nổi.”

“Bố à, con đâu có ném đá bố,” Kristen nói giọng nghiêm túc.

“Cảm ơn, con yêu.”

Katie mỉm cười. “Ba bố con khát không? Tôi mang gì uống nhé?”

Họ gọi một tuần trà ngọt cùng một giỏ khoai lang chiên. Katie mang nước lại bàn, và khi rời đi, cô cảm thấy Alex đang nhìn theo mình. Cô ra sức cưỡng lại thôi thúc ngoái nhìn qua vai, dù cô rất muốn làm thế.

Mấy phút sau, cô lại nhận yêu cầu gọi món và dọn đĩa từ mấy bàn khác, mang hai suất ăn cho thực khách, và cuối cùng trở lại

bàn Alex với giỏ khoai lang chiên.

“Cẩn thận nhé,” cô nói.
“Vẫn còn nóng lắm.”

“Ăn khi nóng là ngon nhất đấy ạ,” Josh nói, thò tay vào giỏ. Kristen cũng với lấy một miếng.

“Hôm nay mấy bố con cháu đi bắt bướm đấy,” con bé nói.

“Thật sao?”

“Vâng. Nhưng bọn cháu không làm hại chúng. Bọn cháu thả chúng đi.”

“Nghe hay quá. Mấy bô con chơi vui lắm nhỉ?”

“Tuyệt cực kỳ!” Josh đáp. “Cháu bắt được phải đến cả trăm con ấy! Xong rồi bọn cháu đi bơi.”

“Đúng là một ngày

tuyệt vời,” Katie dịu dàng nói. “Chẳng trách gì bố các cháu mệt.”

“Cháu thì chẳng mệt gì cả,” Josh và Kristen nói, gần như đồng thanh.

“Cứ cho là không mệt,” Alex nói, “nhưng hai đứa vẫn phải đi ngủ sớm đây. Bởi vì ông bố già nua đáng thương của các con cần được ngủ.”

Katie lắc đầu. “Đừng
khắt khe với mình quá thế,”
cô nói. “Anh đâu có đáng
thương(1).”

(1) Ý Katie là Alex chỉ
già thôi, vì tóc anh đã ngả
bạc.

Mất một giây anh mới
nhận ra cô đang đùa, thế là
anh bật cười. Tiếng cười đủ
to để những người ở bàn
bên cạnh chú ý, nhưng có vẻ

như anh cũng chẳng bận tâm.

“Tôi tới đây để thư giãn và thưởng thức bữa tối, thế mà cuối cùng tôi lại bị cô phục vụ chơi khăm cơ đấy.”

“Cuộc đời thật là khắc nghiệt.”

“Cô đang cho tôi thấy điều đó. Một chốc nữa, cô lại sẽ bảo với tôi rằng tôi có

thể gọi món từ thực đơn cho trẻ em vì tôi đang phát tưởng cho xem.”

“Ồ, tôi đâu định nói gì,” cô nói, liếc nhìn bụng anh với ánh mắt chằm chọc. Anh lại cười phá lên, và khi anh nhìn cô, cô thấy vẻ thán phục trong ánh mắt anh, điều đó nhắc cô nhớ rằng anh thấy cô quyến rũ.

“Tôi nghĩ giờ chúng tôi

gọi món được rồi,” anh nói.

“Tôi có thể mang gì cho ba bố con nào?”

Alex gọi món và Katie ghi lại. Cô nín giữ ánh mắt anh trong một giây rồi rời khỏi bàn ăn và tới đặt tờ phiếu vào trong bếp. Trong khi tiếp tục làm việc ở các bàn trong khu vực của mình - đám người này vừa đi khỏi thì đám người khác lại

tới - cô tìm ra đủ có để ghé qua bàn của Alex. Cô rót thêm nước và trà cho họ, cô lấy cái giỏ đi khi họ ăn hết khoai lang chiên, rồi cô mang cho Josh chiếc nĩa mới sau khi thằng bé đánh rơi nĩa xuống sàn. Cô nói chuyện thoải mái với Alex và bọn trẻ, tận hưởng từng giây phút, và cuối cùng mang bữa tối tới cho họ.

Sau đó, khi họ ăn xong,

cô dọn bàn và đặt tờ hóa đơn xuống. Khi ấy, mặt trời đã xuống thấp, Kristen bắt đầu ngáp, và dù sao, quán ăn đang mỗi lúc một đông hơn. Cô chỉ đủ thời gian để tạm biệt nhanh trong khi bọn trẻ bước xuống cầu thang, nhưng khi Alex chần chừ, cô có cảm giác rằng anh sắp rủ cô đi chơi. Cô không chắc mình sẽ phản ứng thế nào trong trường

hợp đó, nhưng anh chưa kịp
thốt ra lời thì một vị khách
đánh đổ cốc bia. Vị khách
vội đứng lên khỏi bàn, bồi
rồi hất cái cốc làm hai cốc
khác văng xuống sàn. Alex
lùi lại, khoảnh khắc ban nãy
tan biến, anh biết rằng cô
phải đi.

“Hẹn sớm gặp lại,” anh
nói, vẫy vẫy tay khi bước
theo bọn trẻ.

Ngày hôm sau, Katie đẩy cửa bước vào cửa hàng chỉ nửa tiếng sau giờ mở cửa.

“Cô đến sớm thế,” Alex ngạc nhiên thốt lên.

“Tôi dậy sớm, với lại tôi định

“Tôi qua cô có lúc nào được ngồi tay không?”

“Cuối buổi. Nhưng tuần này có hai người xin nghỉ. Một cô đi dự đám cưới chị gái, còn một người khác bị ốm. Muốn điền lên được ấy.”

“Rõ là thế. Nhưng thức ăn ở đó ngon thật đấy, tuy là phục vụ có hơi chậm chạp.”

Khi cô nhìn anh với vẻ giận dỗi, anh cười to. “Chỉ

để trả miếng tôi qua cô chọc
tôi thôi.” Anh lắc lắc đầu.
“Kêu tôi già. Để tôi bảo cho
cô biết, tóc tôi ngả bạc từ
khi tôi chưa đầy ba mươi
tuổi cơ.”

“Anh rất là nhạy cảm
với điều đó đấy nhé,” cô nói
với giọng châm chọc.
“Nhưng tin tôi đi. Mái tóc
ấy trông rất hợp với anh.
Nó tạo ra một vẻ đạo mạo
nhất định.”

“Như thế tốt hay xấu?”

Cô mỉm cười không trả lời, với tay lấy một cái giỏ. Đúng lúc đó, cô nghe anh hắng giọng. “Tuần tới cô có phải làm nhiều vậy không?”

“Không nhiều tới thế.”

“Cuối tuần tới thì sao?”

Cô ngẫm nghĩ. “Chủ nhật tôi được nghỉ. Sao?”

Anh đổi chân trụ, rồi nhìn vào mắt cô. “Vì tôi đang bận khoản là liệu tôi có thể mời cô đi ăn tối không đây. Lần này chỉ hai chúng ta thôi. Không có bọn trẻ.”

Cô biết họ đang ở ngã tư đường, một điểm sẽ thay đổi chiều hướng mọi điều giữa họ. Nhưng đồng thời, đó chính là lý do cô đã tới cửa hàng sớm thế này. Cô

muốn xem xem liệu mình có
nhầm về biểu cảm đã thấy
trên khuôn mặt anh tối qua
hay không, bởi vì đó là lần
đầu tiên cô biết chắc rằng cô
muốn anh mở

Nhưng khi cô yên lặng,
anh dường như hiểu sai
điều cô đang nghĩ. “Đừng
bận tâm. Không quan trọng
lắm đâu mà.”

“Vâng,” cô nói, nín giữ

ánh mắt anh. “Tôi rất thích chuyện bữa tối. Nhưng có một điều kiện.”

“Là gì vậy?”

“Anh đã làm cho tôi rất nhiều rồi nên lần này tôi muốn làm gì đó cho anh. Tôi làm bữa tối cho anh thì sao? Tại nhà tôi.”

Anh mỉm cười, lòng dịu lại. “Nghe quá tuyệt ấy chứ.”



Sáng thứ Bảy, Katie dậy muộn hơn thường lệ. Cô dành mấy ngày vừa rồi hồi hả đi sắm đồ và trang trí nhà cửa - một tấm rèm đăng ten mng mới cho cửa sổ phòng khách, ít giấy dán giá phải chăng cho các bức

tường, vài miếng thảm nhỏ, và mấy tấm lót đĩa và ly ra trò cho bữa tối của họ. Tối thứ Sáu cô làm việc tới tận quá nửa đêm, nhồi mấy cái gối ôm mới và dọn dẹp lại nhà cửa lần cuối. Mặc kệ ánh nắng xuyên qua cửa sổ trải lên giường, cô chỉ tỉnh giấc khi nghe thấy tiếng ai đó đang gõ búa. Xem đồng hồ, cô thấy đã quá chín giờ.

Vừa bò ra khỏi giường,

Katie vừa ngáp, cô đi vào bếp để bắt công tắc ấm cà phê rồi mới bước ra thêm, nheo mắt trước ánh nắng ban mai rực rỡ. Jo đang ngồi trên hiên thêm trước nhà, vừa định gõ búa lần nữa thì nhận ra Katie.

Jo đặt cái búa xuống.
“Không phải tôi đánh thức cô dậy đấy chứ?”

“Có đấy, nhưng không

sao. Dù sao tôi cũng phải d
mà. Chị đang làm gì đây?”

“Tôi đang cố giữ cho
cánh cửa chớp không rời ra.
Đêm qua khi tôi về nhà, nó
đang treo lủng lẳng, và tôi
biết chắc thế nào nửa đêm
nó cũng rơi. Tất nhiên, ý
nghĩ rằng tiếng nó rơi rầm
xuống có thể đánh thức
mình bất cứ lúc nào khiến
tôi trần trọc suốt nhiều giờ.”

“Chị cần giúp không?”

“Không, tôi vừa xong rồi.”

“Cà phê nhé?”

“Hay đây. Mấy phút nữa tôi sẽ qua.”

Katie đi vào phòng ngủ, cởi pyjama và mặc một bộ quần soóc áo phong. Cô rửa mặt đánh răng và chải tóc, chỉ đủ để gỡ những chỗ rối

ra. Qua cửa sổ, cô thấy Jo đang đi bộ về phía nhà mình. Cô mở cửa trước ra.

Katie rót hai cốc cà phê và đưa một cốc cho Jo ngay khi Jo vào đến bếp.

“Nhà cô đâu ra đó thật rồi này! Tôi rất thích mấy tấm thảm và tranh.”

Katie nhún vai khiêm tốn. “Ừ, à thì... Southport bắt đầu giống quê nhà rồi,

chắc vậy. Tôi nghĩ tôi nên biến ngôi nhà này thành cái gì đó lâu bền hơn.”

“Thật đáng ngạc nhiên đấy nhé. Có vẻ như cuối cùng cô cũng bắt đầu làm tốt rồi.”

“Bên nhà chị thì thế nào?”

“Tốt hơn rồi. Khi nào xong xuôi tôi sẽ mời cô sang.”

“Chị vừa đi đâu vậy?
Mấy hôm nay tôi không gặp
chị.”

Jo khoát tay lơ đãng.
“Tôi rời thị trấn đi công
chuyện mấy ngày, còn cuối
tuần vừa rồi thì đi thăm một
người, làm việc. Cô biết
nhịp điệu ấy rồi đấy.”

“Tôi cũng làm việc
suốt. Gần đây tôi có hàng
đồng ca.”

“Tôi nay cô cũng làm à?”

Katie nhấp một ngụm cà phê. “Không. Tối nay có người qua ăn tối cùng tôi.”

Mắt Jo lóe lên. “Cô có muốn tôi đoán xem đó có thể là ai không?”

“Chị biết thừa đó là ai rồi còn gì.” Katie cố ngăn cảm giác nóng ran đang

chầm chậm lan quanh cổ cô.

“Tôi biết mà!” cô nói.
“Chúc mừng cô. Cô đã quyết định sẽ mặc gì chưa?”

“Vẫn chưa.”

“Ừm, dù quyết định mặc gì đi nữa, cô trông vẫn xinh đẹp cho xem, tôi chắc luôn. Mà cô sẽ nấu ăn chứ?”

“Tin hay không thì tùy nhé, thực sự tôi nấu ăn khá

ngon đấy.”

“Cô định làm món gì?”

Khi Katie trả lời, Jo nhướn mày.

“Nghe ngon quá,” Jo nói. “Tuyệt lắm. Tôi mừng cho cô. Đúng hơn là cho cả hai. Cô hồi hộp không?”

“Chỉ là bữa tối thôi mà...”

“Tôi coi câu trả lời đó

là có.” Jo nháy mắt. “Tệ thật, tôi không thể lảng vảng xung quanh để rình mò hai người được. Tôi rất muốn quan sát xem mọi chuyện diễn ra như thế nào, nhưng thật không may, tôi sẽ phải rời thị trấn.”

“Vâng,” Katie nói. “Chị không sang đây được, thật là buồn quá đi.”

Jo cười phá lên. “Này

này, cô không hợp với kiểu nói chế nhạo đâu nhé. Nhưng chỉ nói cho cô biết thế này thôi, tôi sẽ không để cô yên đâu. Ngay khi về, tôi cần được nghe lại từ-A-đến-Z đấy.”

“Chỉ là bữa tối thôi mà,” Katie nhắc lại.

“Thế nghĩa là cô không phiền khi kể lại cho tôi tất cả về nó.”

“Tôi nghĩ chị cần một thú vui khác.”

“Cứ cho là thế,” Jo đồng ý. “Nhưng ngay bây giờ, tôi phải tận hưởng niềm vui sướng lây từ cô vì phần đời để yêu của tôi gần như không còn tồn tại nữa rồi. Con gái cần được mơ mộng, cô biết mà, phải không?”

Điểm đến đầu tiên của Katie là hiệu làm đầu. Ở đó, một phụ nữ trẻ tên là Brittany tỉa và làm tóc cho cô, nói huyền thuyên suốt buổi. Bên kia đường là cửa hàng thời trang nữ duy nhất ở Southport, và đó là điểm đến tiếp theo của Katie. Dù đã từng đạp xe qua cửa hàng này trước đây nhưng cô chưa hề bước vào đó. Nó là một trong những cửa

hàng mà cô chưa bao giờ tưởng tượng là mình sẽ muốn hoặc cần bước vào, nhưng khi bắt đầu xem lướt quần áo, cô ngạc nhiên vui sướng không chỉ với những thứ đồ có ở đó, mà còn với giá cả. Dù sao thì cửa hàng cũng đang giảm giá, đó chính là điều Katie tập trung chú ý.

Đi mua sắm một mình ở một cửa hàng quần áo như

thế này quả là một trải nghiệm kỳ lạ. Từ lâu lắm rồi cô đã không làm việc gì như thế, và khi thay đồ trong phòng thử, cô cảm thấy chưa bao giờ thanh thoi tới vậy trong suốt nhiều năm qua.

Cô mua vài món giảm giá, trong đó có một chiếc áo cánh bó thân màu vàng nâu có đính hạt và đường chân lượn nhẹ phía trước,

không quá đà mà vừa đủ để
tôn đáng cô. Cô

cũng tìm thấy một chiếc
váy mùa hè hoa văn sắc sảo
kết hợp tuyệt vời với chiếc
áo. Chiếc váy hơi dài quá,
nhưng cô biết mình sửa lại
được. Trả tiền xong, cô đi
qua hai nhà xuống dưới tới
chỗ mà cô biết là cửa hàng
giày dép duy nhất trong thị
trấn, ở đó cô chọn một đôi
xăng đan. Ở đây cũng đang

kỳ giảm giá và dù bình thường thì cô hẳn sẽ thấy gần như phát hoảng với chuyện mua sắm, nhưng mấy ngày làm vừa rồi nhận được tiền boa cũng kha khá nên cô quyết định phung phí một chút. Có lý do mà, tất nhiên rồi.

Từ đó, cô đi tới hiệu mỹ phẩm để mua vài thứ trước rồi cuối cùng đạp xe ngang thị trấn tới cửa hàng tạp

hóa. Cô bước đi thông thả, vừa lòng nhìn lướt các dãy hàng, cảm thấy những ký ức phiền muộn cũ đang cố gắng trôi lên đã thất bại.

Mua bán xong, cô đạp xe về nhà và bắt đầu chuẩn bị bữa tối. Cô làm món tôm trộn với thịt cua, đun trong nước xốt tôm. Cô phải cố lục lại công thức nấu trong trí nhớ, nhưng cô đã làm món này hàng chục lần

trong nhiều năm nên tự tin rằng mình không quên gì. Về món phụ, cô quyết định làm món ớt ngọt nhồi và bánh mì ngô, còn về món khai vị, cô muốn làm pho mát Brie bọc thịt hun khói tưới nước sốt nấm xoi.

Đã rất lâu rồi kể từ lần cuối cô chuẩn bị một bữa ăn cầu kỳ như thế, nhưng cô vốn luôn thích cắt các công thức nấu ăn từ các tạp chí,

ngay từ khi còn nhỏ. Nấu ăn là nguồn cảm hứng duy nhất cô có thể thỉnh thoảng chia sẻ với mẹ mình.

Phần còn lại của buổi chiều cô tất bật luôn tay. Cô trộn bột làm bánh mì và đặt vào lò nướng, rồi chuẩn bị các nguyên liệu cho món ốt nhồi. Những thứ đó được cho vào tủ lạnh cùng với pho mát Brie bọc thịt hun khói. Khi món bánh mì ngô

xong xuôi, cô đặt lên quây
bếp cho nguội và bắt đầu
làm nước xốt mâm xôi.
Không nhiều thành phần
lắm - đường, quả mâm xôi
và nước - nhưng khi nước
xốt vừa xong, gian bếp tỏa
mùi thơm thật tuyệt vời.
Nước xốt cũng được cho
vào tủ lạnh. Mọi thứ khác
có thể đợi sau.

Trong phòng ngủ, cô cắt
ngắn chiếc váy chỉ chớm tới

đầu gối, rồi đảo một vòng cuối quanh nhà để chắc chắn mọi thứ đã ngăn nắp. Cuối cùng, cô bắt đầu cời đồ.

Khi đứng tắm dưới vòi sen, cô nghĩ về Alex. Cô mừng tượng ra nụ cười dịu dàng và dáng đi khoan thai của anh, và hồi ức ấy nhen lên ngọn lửa âm ỉ trong bụng cô. Dù không muốn nghĩ, cô vẫn tự hỏi

liệu có phải lúc này đây anh cũng đang tắm giống cô hay không. Ý nghĩ ấy có gì đó thật gọi cảm, hứa hẹn điều gì đó hưng phấn và mới mẻ. Chỉ là bữa tối thôi mà, cô tự nhắc nhở mình, nhưng ngay cả khi đó, cô cũng biết ô không hoàn toàn thành thật với chính mình.

Ở đây còn có một động lực khác nữa, một cái gì đó cô từng cố chối bỏ. Anh lôi

cuốn cô nhiều hơn mức cô muốn thừa nhận, và khi bước ra khỏi vòi sen, cô biết mình phải thận trọng. Cô biết anh là kiểu đàn ông cô có thể phải lòng, và ý nghĩ ấy khiến cô sợ hãi. Cô không sẵn lòng cho điều đó. Ít nhất là chưa.

Nhưng mặt khác, cô nghe thấy một giọng thì thầm từ bên trong, có thể cô đã phải lòng anh rồi.

Tắm xong, cô làm mềm da bằng sữa dưỡng thể có mùi dịu dịu, rồi mặc bộ đồ mới, đi xăng đan, sau đó tìm đồ trang điểm cô vừa mua từ cửa hàng mỹ phẩm. Cô không cần nhiều, chỉ chút son môi, mascara và ít phấn mắt. Cô chải tóc rồi đeo đôi bông tai lúc lắc có lần cô nổi hứng mua. Trang điểm xong, cô bước lùi lại khỏi gương.

Thế đấy, cô thầm nghĩ, đây là tất cả những gì mình có. Cô xoay bên nọ, xoay bên kia, vuốt phẳng phiu áo, cuối cùng bèn mỉm cười. Lâu lắm rồi trông cô mới xinh đẹp thế này.

Dù cuối cùng mặt trời đã trôi về phía Tây, nhà vẫn hơi ngọt ngát, cô bèn mở cửa sổ phòng bếp. Gió nhẹ đủ cho cô thấy mát mẻ trong

khí xếp bàn. Hôm đầu tuần, khi cô rời khỏi cửa hàng của Alex, anh đã đề nghị mang một chai rượu tới nhà cô, thế nên Katie lấy ra hai cái ly. Ở giữa bàn, cô đặt một cây nến, và vừa bước lùi lại, cô đã nghe thấy tiếng xe tiến vào. Cô nhìn đồng hồ thì thấy Alex đến vừa đúng giờ.

Cô hít một hơi thật sâu, cô trấn áp nỗi căng thẳng. Sau khi đi ngang qua phòng

ra mở cửa, cô bước ra ngoài hiên. Alex mặc quần jean và áo sơ mi xanh xắn ống tới khuỷu tay, anh đang đứng ở cửa xe bên lái và cúi người vào trong xe, rõ ràng đang tìm kiếm gì đó. Chỗ tóc gần cổ áo anh vẫn còn hơi ướt.

Alex lôi hai chai rượu ra và quay người lại. Nhìn thấy cô, anh như sống lại, biểu cảm tuồng như không tin vào mắt mình. Cô đang

đứng giữa những làn nắng cuối cùng của buổi hoàng hôn, rạng rỡ đến vô cùng, và trong một lúc anh như chết lặng.

Nỗi ngạc nhiên của anh thể hiện ra rất rõ, và Katie để điều đó bao phủ lấy mình, biết rằng mình muốn cảm giác này kéo dài

“Anh đến rồi,” cô nói.

Tiếng cô nói vừa đủ để

xua đi phút mê muội, nhưng Alex vẫn cứ nhìn đắm đắm. Anh biết mình nên nói gì đó thật dí dỏm, câu gì đó thật quynh rũ để xua tan căng thẳng, nhưng thay vì thế anh thấy mình đang nghĩ, *Mình đã sa lưới. Sa lưới mất rồi.*

Anh không chắc điều đó xảy ra khi nào. Hay thậm chí nó bắt đầu từ khi nào. Có thể là từ buổi sáng hôm

anh thấy Kristen bám lấy Katie sau khi Josh ngã xuống sông, cũng có thể là chiều mưa anh chở cô về nhà, hay thậm chí là trong suốt cái ngày họ bên nhau trên bãi biển. Tất cả những gì anh biết là ngay ở đây, ngay lúc anh đang say đắm người con gái này, và chỉ có thể cầu nguyện rằng cô cũng cảm thấy như thế.

Đúng lúc ấy, cuối cùng

anh cũng cất được tiếng.
“Phải,” anh nói. “Anh nghĩ
là đúng đây.”



Khi Katie dẫn Alex đi qua phòng khách nhỏ vào trong bếp thì trời chiều hoàng hôn đã thành lục sắc.

“Em không biết anh thì sao, nhưng em sẽ uống một ly rượu đây,” cô nói.

“Ý hay,” anh đồng ý.
“Anh không biết chắc chúng ta sẽ có món gì, nên anh mang tới cả vang trắng và vang đỏ. Em có thích loại nào hơn không?”

“Tùy anh chọn,” cô nói.

Trong bếp, cô dựa lưng vào quầy bếp, đứng vắt chân, trong lúc đó Alex vặn cái mở vào nút chai. Lần đầu tiên, trông anh chừng

như còn căng thẳng hơn cả cô. Với một loạt động tác nhanh, anh m được chai vang trắng. Katie đặt mấy cái ly xuống quầy bếp bên cạnh anh, nhận ra họ đang đứng gần nhau đến chừng nào.

“Anh biết đáng lẽ anh nên nói điều này ngay từ khi đến đây mới phải, trông em đẹp lắm.”

“Cảm ơn anh,” cô nói.

Anh rót ít rượu ra, rồi đặt cái chai qua bên và đưa cho cô một ly. Khi cô cầm ly rượu, anh ngửi thấy hương dừa của sữa dưỡng thể cô dùng.

“Anh nghĩ em sẽ thích loại rượu này. Ít nhất là anh mong thế.”

“Em chắc mình sẽ thích,” cô nói, nâng ly lên.

“Chúc mừng,” cô nói, chạm ly với anh.

Katie nhấp một ngụm, cảm thấy vui sướng đến mê ly trước mọi thứ: dáng vẻ cũng như cảm nhận của cô, vị của rượu, hương thơm vương vất của nước xốt mâm xôi, cách Alex không rời mắt khỏi cô mà vẫn cố tỏ ra không quá lộ liễu.

“Anh có muốn ngồi

ngoài thêm không?" cô đề nghị.

Anh gật đầu. Bên ngoài, họ mỗi người ngồi trên một chiếc xích đu. Trong không gian càng lúc càng mát mẻ, lũ dế bắt đầu dạo điệp khúc quen thuộc, chào đón màn đêm đang dần buông xuống.

Katie nhấm nháp ly rượu, thưởng thức vị trái cây lưu lại trên lưỡi. "Hôm

nay Kristen và Josh thế nào?”

“Hai đứa vui lắm.” Alex nhún vai. “Anh đưa chúng đi xem phim.”

“Nhưng trời hôm nay đẹp thế kia mà.”

“Anh biết. Nhưng thứ Hai là Ngày Chiến sĩ Trận vong nên anh nghĩ mấy bố con còn vài ngày được ra ngoài nữa mà.”

“Ngày Chiến sĩ Trận vong thì cửa hàng có mở không?”

“Mở chứ. Đó là một trong những ngày bận nhất trong năm, vì ai cũng muốn đi chơi biển vào ngày nghỉ. Có lẽ anh sẽ phải làm việc tới khoảng một giờ sáng.”

“Lẽ ra em phải bảo em thấy tội nghiệp cho anh, nhưng em cũng có ca làm.”

“Biết đâu bọn anh sẽ lại đến làm phiền em.”

“Anh có làm phiền em gì đâu.” Cô nhìn anh chăm chú qua miệng ly. “Cả bọn trẻ cũng không làm phiền em. Theo em nhớ thì anh đã phàn nàn về chất lượng phục vụ rồi.” “Những gã già nua bọn anh vẫn thường thế mà,” anh tự trào.

Cô cười lớn rồi ngả

người ra sau ghế. “Khi không làm việc, em thích ngồi ngoài này đọc sách, ở đây yên tĩnh quá nhỉ? Đôi khi em thấy như thể em là người duy nhất ở hàng dăm quanh đây vậy.”

“Em chính là người duy nhất ở hàng dăm quanh đây. Em sống ở nông thôn mà.”

Cô tinh nghịch vỗ vai anh. “Xem này. Hóa ra em

rất thích ngôi nhà nhỏ của mình.”

“Em nên thế. Đáng vẻ ngôi nhà đẹp hơn anh nghĩ đấy. Trông như nhà ở của gia đình vậy.”

“Đang phấn đấu thôi,” cô nói. “Nó vẫn đang được thi công. Nhưng điều tuyệt vời nhất, nó là của em và sẽ không ai lấy nó đi được.”

Anh liền nhìn sang cô.

Cô đang nhìn đăm đăm ra con đường rải sỏi, tới đồng cỏ xa xa.

“Em không sao chứ?” anh hỏi.

Cô chần chừ một lát rồi mới trả lời. “Em chỉ đang nghĩ là em rất vui khi có anh ở đây. Anh thậm chí không hiểu về em.”

“Anh nghĩ anh hiểu em khá rõ

Katie không nói gì.
Alex quan sát khi cô cụp
mắt xuống.

“Anh nghĩ anh hiểu
em,” cô thì thầm, “nhưng
không phải đâu.”

Alex có cảm giác cô sợ
phải nói thêm điều gì. Trong
yên lặng, anh nghe hiên
thêm cọt két khi anh đu đưa
từ trước ra sau. “Anh nói
cho em điều anh nghĩ anh

biết, rồi em nói với anh xem anh đúng hay sai nhé? Như thế được không?”

Cô gật đầu, môi cô khô lại. Khi Alex cất tiếng, giọng anh dịu dàng.

“Anh nghĩ em rất thông minh, duyên dáng, và em là người có trái tim nhân hậu. Anh biết rằng một khi em muốn em có thể trông xinh đẹp hơn bất kỳ ai anh từng

gặp. Em tự chủ, em có tính
hài hước, và em tỏ ra kiên
nhẫn đáng kinh ngạc với
bọn trẻ. Em đã đúng khi
nghĩ rằng anh không biết
những chi tiết cụ thể về quá
khứ của em, nhưng anh
không biết rằng chúng quan
trọng tới vậy trừ phi em
muốn kể cho anh nghe về
chúng. Ai chẳng có quá
khứ, nhưng những thứ đó
cũng chỉ thuộc về quá khứ

mà thôi. Em có thể rút kinh nghiệm từ nó, nhưng em không thể thay đổi nó. Và chẳng, anh chưa hề biết con người đó. Con người mà anh vừa nhận ra là người anh muốn biết nhiều hơn nữa.”

Khi anh nói, Katie thoáng mỉm cười. “Anh khiến mọi điều nghe rất giản đơn,” cô nói.

“Có thể thế mà.”

Cô vắn vắn chân ly rượu, nghiền ngẫm những lời anh nói. “Nhưng sẽ thế nào nếu quá khứ không phải là quá khó? Sẽ thế nào nếu nó vẫn tiếp tục diễn ra?”

Alex vẫn nhìn cô chăm chú, níu giữ ánh mắt cô. “Ý em là... sẽ ra sao nếu anh ta tìm thấy em?”

Katie nao núng. “Anh

nói gì?”

“Em nghe rồi đây,” anh nói. Anh giữ giọng điềm tĩnh như đang nói chuyện bình thường, một điều anh học được từ hồi còn làm cho CID. “Anh đoán là em đã từng kết hôn... và có thể anh ta đang tìm kiếm

Katie cũng đờ người, đôi mắt cô mở trừng trừng. Đột nhiên thấy khó thở, cô

đứng bật dậy khỏi ghế, uống nốt ly rượu. Cô lùi một bước khỏi Alex, nhìn trần trời, cảm thấy máu mặt rút cạn.

“Sao anh biết về em nhiều thế? Ai đã bảo với anh?” cô hỏi gặng, đầu nỗ tung, cố ráp nối mọi chuyện vào với nhau. Không cách gì anh có thể biết được những điều đó. Không thể nào. Cô chưa từng kể với ai.

Trừ Jo.

Ý nghĩ đó đủ khiến cô ngừng thở và cô liếc nhìn sang căn nhà bên cạnh. Người hàng xóm, cô nghĩ, đã phản bội cô. Người bạn ấy đã phản bội cô...

Khi tâm trí cô vận tốc lực, đầu Alex cũng đang hoạt động như thế. Anh có thể thấy nỗi sợ trên gương mặt cô, nhưng trước đây

anh từng thấy vẻ mặt ấy rồi. Rất nhiều lần. Và anh biết đã đến lúc chấm dứt trò vòn nhau nếu họ muốn có cơ hội tiến tới.

“Chẳng ai nói với anh cả,” anh trấn an cô. “Nhưng phản ứng của em cho thấy rõ là anh đúng. Đó không phải là vấn đề quan trọng. Anh đâu có biết người đó, Katie. Nếu em muốn kể với anh về quá khứ của em, anh

sẵn lòng lắng nghe và giúp
hết cách có thể, nhưng anh
sẽ không hỏi em về điều đó.
Còn nếu em không muốn kể
với anh thì cũng không sao
cả, bởi vì anh nhắc lại - anh
chưa bao giờ biết người đó.
Hắn em phải có lý do chính
đáng để giữ bí mật, và điều
đó có nghĩa anh cũng sẽ
không nói cho bất kỳ ai biết.
Dù có chuyện gì xảy ra, hay
không xảy ra, giữa chúng ta.

Tiến lên và làm một trang đời mới nếu em muốn, anh sẽ làm chỗ dựa cho em. Em có thể tin tưởng anh về điều đó.”

Katie chăm chăm nhìn anh nói, đầu óc rối bời, sợ hãi và bùng bùng giận dữ, nhưng vẫn nuốt lấy từng lời.

“Nhưng... làm sao anh biết?”

“Anh đã học cách để ý những điều người khác không để ý,” anh nói tiếp. “Có một quãng đời đó là tất cả những gì anh làm. Và em không phải người phụ nữ đầu tiên trong hoàn cảnh của em mà anh từng gặp.

Cô vẫn nhìn anh chăm chăm, dần hiểu ra mọi điều. “Khi anh còn tại ngũ,” cô kết luận.

Anh gật đầu, nhìn vào mắt cô. Cuối cùng, anh đứng lên khỏi ghế và thận trọng bước một bước về phía cô. “Anh rút cho em ly nữa nhé?”

Vẫn còn xáo trộn, cô không thể đáp lời, nhưng khi anh với tay lấy cái ly của cô, cô để anh cầm nó. Cánh cửa hiên thêm kêu ken két mở ra rồi đóng lại sau lưng anh, để cô lại một

mình.

Cô bước về phía lan can, ý nghĩ hỗn độn. Theo phản xạ, cô lại nghĩ tới chuyện đóng ba lô, lấy hộp cà phê đựng đầy tiền và rời thị trấn này ngay khi có thể.

Nhưng khi đó thì sao? Nếu Alex đã đoán ra sự thật chỉ từ việc quan sát cô, thì có nghĩa người khác cũng có thể đoán ra, Và có thể,

chỉ có thể thôi, họ sẽ không giống như Alex.

Phía sau lưng, cô nghe thấy cánh cửa lại kết mở. Alex bước ra thêm, đến đứng cạnh cô bên lan can . Anh để ly trước mặt cô.

“Em đã nghĩ ra chưa?”

“Nghĩ ra điều gì?”

“Liệu có nên rời đây đến những nơi chẳng ai hay

biết ngay khi em có thể?”

Cô quay sang anh, gương mặt cô lộ rõ vẻ kinh ngạc.

Anh giơ hai tay ra. “Em có thể nghĩ gì được nữa chứ? Nhưng em biết đấy, anh tò mò chỉ vì anh thấy đói rồi. Anh không thích em bỏ đi trước khi chúng ta ăn đâu nhé.”

Mất một giây cô mới

nhận ra anh đang đùa, và dù
mấy phút trước cô còn
không tin được điều này có
thể diễn ra, cô thấy mình
mỉm cười nhẹ nhõm.

“Chúng ta sẽ ăn tối,” cô
nói.

“Còn ngày mai?”

Không trả lời thẳng câu
hỏi, cô với lấy ly rượu. “Em
muốn biết làm cách nào anh
biết.”

“Cũng không có gì to tát,” anh nói. Anh nhắc đến vài điều trong những điều anh đã để ý thấy rồi cuối cùng lắc đầu. “Đa số mọi người sẽ không kết hợp những điều ấy lại với nhau.”

Cô trầm ngâm nhìn chiều sâu của cái ly. “Nhưng anh thì có.”

“Anh không cưỡng

được. Kiểu như một thói quen đã ăn sâu bám rễ ấy.”

Cô nghĩ về điều đó. “Thế có nghĩa anh đã biết được thời gian rồi. Hoặc ít nhất đã nghi ngờ.”

“Ừ,” anh thú nhận.

“Đó là lý do vì sao anh không bao giờ hỏi về quá khứ của em.”

“Ừ,” anh lại đáp.

“Và anh vẫn muốn hẹn hò với em?”

Vẻ mặt anh trở nên nghiêm túc. “Anh đã muốn hẹn hò với em từ phút đầu gặp em. Chỉ có điều anh phải đợi cho đến khi em sẵn lòng.”

Ánh nắng cuối cùng tàn phai cuối chân trời, hoàng hôn buông xuống, chuyển bầu trời phẳng lặng không

một gợn mây sang màu tím nhạt. Họ đứng bên lan can, Alex ngấm nhìn ngọn gió nam nhẹ nhàng thổi tung những lọn tóc vương buồng của cô. Da cô sáng màu đào; anh thấy ngực cô khẽ phập phồng theo nhịp thở. Cô nhìn xa xăm, vẻ mặt khó đoán, và Alex thấy cổ họng se lại khi trong lòng tự hỏi không biết cô đang nghĩ gì.

“Em chưa hề trả lời câu

hỏi của anh,” cuối cùng

Cô yên lặng một lúc rồi cuối cùng nở một nụ cười e thẹn.

“Em nghĩ em sẽ ở lại Southport một thời gian, nếu đó là điều anh đề nghị,” cô đáp.

Anh hít vào mùi thơm của cô. “Em biết đấy, em có thể tin ở anh.”

Cô dựa vào người anh, cảm thấy sự mạnh mẽ của anh khi anh vòng tay quanh người cô. “Em nghĩ em sẽ phải tin thôi, đúng không?”

Mấy phút sau họ trở vào bếp. Katie đặt ly rượu qua bên rồi bỏ món khai vị và món ớt ngọt nhồi vào lò. Vẫn còn choáng váng vì đánh giá chính xác đến kinh

ngạc của Alex về quá khứ của mình, cô mừng vì còn có việc để làm khiến mình bận rộn. Thật khó mà hiểu nổi vì sao anh vẫn muốn dành buổi tối này cho cô. Và quan trọng hơn, cô muốn ở bên anh một tối. Sâu thẳm trong lòng, cô không chắc mình có xứng đáng được hạnh phúc hay không, mà cô cũng không tin mình xứng đáng với một người

có vẻ... bình thường.

Đó là bí mật nhớ nhức
dính líu tới quá khứ của cô.
Không phải chuyện cô đã bị
hành hạ mà là chuyện chẳng
hiểu sao cô cảm thấy mình
đáng bị như thế vì chính
mình đã để điều đó xảy ra.
Ngay tận bây giờ, nó vẫn
khiến cô tủi hổ, và đôi lần
cô cảm thấy mình xấu xí
gớm ghiếc, như thể những
vết sẹo vốn ẩn kỹ bên trong

bỗng lồ lộ ra trước mặt mọi người vậy.

Nhưng ở đây vào lúc này, mọi chuyện đã đỡ tệ hơn trước, vì không hiểu sao cô đoán rằng Alex hiểu được nỗi tủi hổ của cô. Và anh cũng chấp nhận điều đó nữa.

Cô lấy nước xốt mâm xôi làm lúc trước ra khỏi tủ lạnh và bắt đầu múc sang

một cái nồi nhỏ để đun lại. Nước xốt nhanh sôi, sau khi đặt nó sang bên, cô lấy pho mát Brie bọc thịt hun khói ra khỏi lò, rưới nước xốt lên và mang món đó lại bàn. Như sực nhớ ra, cô liền lấy ly rượu từ quầy bếp rồi lại bàn ngồi cùng Alex.

“Đây mới là khai vị thôi,” cô nói. “Món ớt sẽ mất thời gian hơn một chút

Anh hơi nhoài người về phía chiếc đĩa. “Mùi thơm tuyệt quá.”

Anh lấy một lát Brie vào đĩa của mình rồi cắn một miếng. “Oa,” anh thốt lên.

Cô cười tươi. “Được chứ?”

“Ngon lắm. Em học làm món này ở đâu vậy?”

“Có dạo em có anh bạn làm đầu bếp. Anh ấy bảo em món này sẽ khiến ai cũng phải trầm trồ.”

Anh lấy nữa xấn một miếng nữa. “Anh mừng là em sẽ ở lại Southport,” anh nói. “Anh có thể tưởng tượng là mình sẽ được ăn món này thường xuyên, dù anh có phải đổi mọi thứ trong cửa hàng để có được điều đó.”

“Công thức không phức tạp lắm đâu.”

“Em chưa thấy anh nấu ăn rồi. Anh nấu đồ cho bọn trẻ ngon lắm, nhưng ngoài mấy món đó ra thì mọi thứ càng lúc càng tệ.”

Anh với lấy ly rượu và nhấp một ngụm. “Anh nghĩ pho mát sẽ tuyệt hơn nếu đi kèm với vang đỏ đây. Anh mở chai nữa có sao không?”

“Không sao đâu.”

Anh bước tới quầy bếp mở chai vang đỏ trong khi Katie đi lại tủ lấy ra thêm hai cái ly. Alex lần lượt rót rượu ra rồi đưa một ly cho cô. Họ đang đứng sát đến mức có thể chạm vào nhau và Alex phải cố cưỡng lại khao khát được kéo cô vào lòng rồi vòng tay quanh người cô. Thay vào đó, anh

hăng giọng.

“Anh muốn nói với em điều này, nhưng anh không muốn em hiểu lầm đâu nhé.”

Cô nao núng. “Sao em không thích cảm giác

“Anh chỉ muốn nói với em là anh đã mong đợi tối nay biết chừng nào. Ý anh là... anh đã nghĩ về nó suốt cả tuần đấy.”

“Sao em có thể hiểu lắm điều này được?”

“Anh không biết nữa. Vì em là phụ nữ chẳng? Hay vì nói thế khiến anh nghe có vẻ tuyệt vọng quá mà phụ nữ thì không thích đàn ông rơi vào tuyệt vọng?”

Lần đầu tiên trong buổi tối đó, cô bật cười thoải mái. “Em không nghĩ anh

rơi vào tuyệt vọng. Em có cảm giác đôi khi anh hơi quá tải với công việc kinh doanh và bọn trẻ, nhưng đâu phải ngày nào anh cũng gọi cho em.”

“Đó chỉ là vì em không có điện thoại thôi. Nhưng dù sao, anh muốn em biết rằng nó rất có ý nghĩa với anh. Anh không có nhiều kinh nghiệm trong những chuyện như thế

này đâu.”

“Ăn tối ấy à?”

“Hẹn hò. Lâu lắm rồi.”

Giống nhau rồi, cô tự nhủ. Nhưng dù sao điều đó cũng khiến cô cảm thấy dễ chịu. “Thôi nào,” cô nói, chỉ vào món khai vị. “Ăn nóng ngon hơn đây.”

Ăn xong món khai vị, Katie đứng dậy khỏi bàn và

bước tới lò nướng. Cô liếc nhìn món ốt ngọt rồi quay sang rửa cái nồi vừa dùng. Cô cho các nguyên liệu làm nước xốt tôm vào đun, rồi bắt đầu xào tôm. Khi tôm chín, nước xốt cũng vừa sôi. Cô đặt lên đĩa mỗi người một quả ốt ngọt nhồi rồi cho món chính vào. Sau đó, cô vặn nhỏ đèn rồi thắp ngọn nến đã đặt sẵn giữa bàn. Mùi bơ, tỏi và ánh nến lung

linh phản chiếu lên tường khiến bức tường cũ cảm giác như mới.

Họ vừa ăn vừa trò chuyện một lúc, bên ngoài, muôn vì sao đã hiện ra từ nơi ẩn náu. Alex tấm tắc khen mãi bữa ăn, quả quyết rằng anh chưa từng được nếm những món ngon như thế. Khi nến cháy dần hết và chai rượu đã cạn, Katie tiết lộ đôi chút về cuộc sống của

cô thời nhỏ ở Altoona. Dù giữ lại không kể với Jo toàn bộ câu chuyện về cha mẹ mình nhưng cô lại kể cho Alex nghe sự thật không tô vẽ: những lần chuyển nhà liên tục, chứng nghiện rượu của bố mẹ, chuyện cô phải tự lực cánh sinh kể từ khi mới tròn mười tám tuổi. Alex giữ im lặng suốt buổi, lắng nghe mà không bình luận. Tuy vậy, cô không

chắc anh nghĩ gì về quá khứ của cô. Cuối cùng khi cô ngừng lời, cô thấy lòng bần khoăn không biết có phải mình đã nói quá nhiều hay không. Nhưng đúng lúc đó anh bỗng với tay qua bàn đặt lên đôi tay cô. Dù cô không thể nhìn thẳng vào mắt anh, họ cứ nắm tay qua bàn, không ai chịu buông ra, như thể họ là những người duy nhất còn lại trên thế

gian.

“Có lẽ em nên bắt đầu dọn bếp,” cuối cùng Katie lên tiếng, phá vỡ phút mê đắm. Cô đứng bật dậy khỏi bàn. Alex nghe tiếng chân ghe của cô cộ lên sàn nhà, nhận ra rằng khoảnh khắc vừa rồi đã vụt qua, anh chẳng muốn gì hơn được níu nó trở lại.

“Anh muốn em biết

rằng tối nay anh đã có khoảng thời gian tuyệt vời,” anh cất tiếng.

“Alex... em...”

Anh lắc đầu. “Em không phải nói gì cả...”

Cô không để anh nói hết. “Em muốn nói, được không?” Cô đứng cạnh bàn, mắt cô sáng lên một cảm xúc khó đoán định. “Em cũng đã có một buổi tối

tuyệt vời. Nhưng em biết chuyện này sẽ dẫn tới đâu, và em không muốn làm anh bị tổn thương.” Cô thở sâu, lấy tinh thần cho mình trước những lời sắp thốt ra. “Em không thể hứa hẹn điều gì. Em không thể nói với anh ngày mai em sẽ đi đâu, chứ đừng nói gì tới một năm sau. Anh biết không, lần đầu chạy trốn, em đã nghĩ mình có thể bỏ mọi thứ sau

lưng để bắt đầu lại từ đầu. Em sẽ sống cuộc sống của mình và chỉ cần vờ như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Nhưng làm sao em có thể làm thế đây? Anh nghĩ anh hiểu em, nhưng ngay chính em còn không chắc liệu mình có hiểu mình không nữa. Và dù anh biết khá rõ về em đi nữa thì cũng vẫn còn rất nhiều điều anh không biết.”

Alex thấy có gì đó vừa sụp đổ trong anh. “Có phải em đang nói là em không muốn gặp lại anh nữa?”

“Không đâu.” Cô lắc đầu quây quây. “Em nói tất cả điều này vì em rất muốn gặp anh và chính điều đó khiến em sợ hãi vì sâu thẳm trong lòng em biết anh xứng đáng có một người tốt hơn. Anh xứng đáng có một người ương tợn. Một người

mà các con anh có thể dựa dẫm. Như em đã nói đây, còn rất nhiều điều anh chưa biết về em.”

“Những điều đó không quan trọng,” Alex khẳng định.

“Làm sao anh có thể nói thế?”

Trong khoảng yên lặng tiếp sau đó, Alex nghe thấy tiếng tủ lạnh rì rầm. Qua

cửa sổ, trăng đã lên treo lơ lửng trên ngọn cây.

“Bởi vì anh hiểu anh,” cuối cùng anh nói, nhận ra rằng anh đã yêu cô. Anh yêu Katie anh đã biết và cả Katie anh chưa từng có cơ hội gặp gỡ. Anh đứng lên khỏi bàn, tiến lại gần cô.

“Alex... chuyện này không thể...”

“Katie,” anh thì thầm,

và trong một giây, cả hai cùng bất động. Cuối cùng Alex đặt một bàn tay lên hông cô và kéo cô sát lại. Katie thở hắt ra, như thể vừa trút được gánh nặng bao năm, và khi cô ngược nhìn anh, đột nhiên cô thấy thật dễ để nghĩ rằng mọi sợ hãi của mình chỉ là vô nghĩa. Rằng anh vẫn sẽ yêu cô dù cô có kể gì với anh, và rằng anh là kiểu đàn ông

một khi đã yêu cô thì sẽ yêu cô mãi mãi.

Và đúng lúc đó cô nhận ra cô cũng yêu anh.

Trước nhận thức ấy, cô bèn thả mình vào vòng tay anh. Cô cảm thấy cơ thể họ hòa vào nhau khi anh đưa tay vuốt tóc cô. Bàn tay anh nhẹ nhàng mềm mại, không giống bất kỳ điều gì cô từng biết trước đây, và cô ngạc

nhiên quan sát trong khi anh nhắm mắt lại. Anh nghiêng đầu, mặt họ sát vào nhau.

Cuối cùng môi họ chạm nhau, cô nếm được vị rượu trên lưỡi anh. Cô phó mặc mình cho anh, để anh hôn lên má và cổ cô, rồi cô ngả người ra sau, đê mê trong xúc cảm. Cô cảm nhận được đôi môi anh ẩm ướt lướt trên da thịt mình, và cô vòng tay quanh cổ anh.

Đây đúng là cảm giác khi thật lòng yêu ai đó, cô nghĩ và cũng được yêu lại, và cô có thể cảm thấy nước mắt đang bắt đầu dâng lên. Cô chớp mắt, cố ngăn nước mắt lại, nhưng bất chợt dòng lệ trào ra không ngăn nổi. Cô yêu anh và muốn anh, nhưng hơn thế, cô muốn yêu con người thực của cô, với tất cả tì vết và bí mật trong cuộc đời. Cô

muốn anh biết sự thật trọn vẹn.

Họ hôn nhau hồi lâu trong bếp, cơ thể áp chặt vào nhau, tay anh vuốt ve lưng và tóc cô. Cô run rẩy khi đôi má nhám râu của anh cọ lên da. Khi anh lướt một ngón tay lên làn da trên cánh tay cô, cô thấy một luồng máu nóng rần rập khắp cơ thể.

“Em muốn cùng anh, nhưng em không thể,” cuối cùng cô thì thào, thầm mong anh sẽ không giận.

“Không sao,” anh nói khẽ. “Tối nay không thể nào tuyệt vời hơn thế này nữa đâu.”

“Nhưng anh thất vọng.”

Anh gạt một lọn tóc khỏi mặt cô. “Em không thể nào khiến anh thất vọng đâu

em,” anh nói.

Cô nuốt khan, cố cầm nước mắt.

“Có một điều anh nên biết về em,” cô thì thầm.

“Dù đó là gì thì anh tin mình cũng sẽ chịu được.”

Cô lại dựa vào người anh.

“Tôi nay em không thể ở bên anh,” cô thì thầm,

“cũng vì chính cái lý do khiến em không bao giờ có thể lấy anh.” Cô thở dài. “Em đã có chồng.”

“Anh biết,” anh nói khẽ.

“Điều đó không khiến anh phiền lòng sao?”

“Chuyện đó không hay lắm, nhưng tin anh đi, anh cũng không hoàn hảo, nên có lẽ tốt nhất là chúng ta cứ đón nhận tất cả chuyện này

từng ngày một. Và khi em
sẵn sàng, nếu có lúc nào đấy
em sẽ sẵn sàng, anh sẽ đợi.”
Anh đưa tay vuốt má cô.
“Anh yêu em, Katie. Chắc
giờ em chưa sẵn sàng nói
những tiếng ấy, mà cũng có
thể em sẽ chẳng bao giờ nói
những tiếng ấy, nhưng
chẳng thay đổi cảm nhận
của anh về em.”

“Alex...”

“Em không phải nói gì đâu,” anh nói.

“Em giải thích được không?” cuối cùng cô cất tiếng hỏi, bước lùi ra.

Anh không định che giấu nỗi tò mò.

“Em muốn nói với anh vài điều,” cô nói. “Em muốn kể cho anh về em.”



Ba ngày trước khi Katie rời New England, một cơn gió lộng đầu tháng Giêng đã khiến những bông tuyết đóng băng, và cô phải cúi thấp đầu xuống khi bước về

phía hiệu làm đầu. Mái tóc dài vàng óng của cô tung bay trong gió và cô có thể cảm nhận những mảnh băng buốt nhói phả vào má mình. Cô đi giày cao gót chứ không đi bốt nên chân đã lạnh cóng. Đằng sau lưng, Kevin ngồi trong ô tô quan sát cô. Dù không quay lại, cô vẫn có thể nghe thấy tiếng ô tô chạy không và tưởng tượng ra cái miệng

đã tạo thành một đường thẳng quạu quọ.

Những đám đông chen chúc trong siêu thị suốt mùa Giáng sinh giờ không còn nữa. Hai bên hiệu làm dầu là cửa hàng băng đĩa và cửa hàng bán thú cưng, thấy đều vắng lặng như tờ; chẳng ai muốn ra ngoài vào một ngày như hôm nay. Khi Katie đẩy cánh cửa, nó liền bật mở trong luồng gió nên

cô phải ra sức đóng lại. Khí lạnh theo cô vào trong hiệu làm đầu, vai áo cô phủ một lớp dày tuyết trắng. Cô vừa cởi găng tay và áo khoác vừa quay người lại. Cô vẫy chào tạm biệt Kevin và mỉm cười. Hắn thích cô mỉm cười với h

Cô có cuộc hẹn vào lúc hai giờ chiều với một người phụ nữ tên Rachel. Hầu hết các lô đều đã có người nên

Katie không chắc phải tới chỗ nào. Đây là lần đầu tiên cô tới đây nên cô thấy không thoải mái. Không người làm đầu nào trông quá ba mươi tuổi và đa số họ đều để kiểu đầu kỳ quái nhuộm xanh nhuộm đỏ. Lát sau, một cô gái tiến về phía Katie, trông cô chừng hai tư hai lăm tuổi, da rám nắng, đeo khuyên, có một hình xăm ở cổ.

“Chị hẹn tôi hai giờ chiều phải không? Cắt nhuộm nhỉ?” cô gái hỏi.

Katie gật đầu.

“Tôi là Rachel. Theo tôi nào.”

Rachel ngoảnh lại nhìn qua vai. “Ngoài trời lạnh lắm nhỉ?” Rachel nói. “Đi từ xe tới cửa thôi mà tôi cóng sắp chết. Họ bắt bọn tôi đổ xe tận cuối bãi. Khó ưa thê

không biết, nhưng tôi làm gì được chứ?”

“Lạnh thật,” Katie đồng tình.

Rachel dẫn cô tới lô gần góc. Ghế bọc nhựa màu hồng tím còn sần lát gạch đen. Một chỗ dành cho những người trẻ hơn, Katie thầm nghĩ. Những người độc thân muốn nổi bật. Không phải những phụ nữ

đã lấy chồng và có mái tóc màu vàng. Katie cựa quậy bồn chồn khi Rachel khoác tấm choàng qua người cô. Cô co duỗi các ngón chân, cố làm chúng ấm lên.

“Chị mới đến vùng này à?” Rachel hỏi.

“Tôi sống ở Dorchester,” Katie đáp.

“Khá xa đây nhỉ. Có ai giới thiệu chị tới chỗ này

à?”

Katie đã đi qua hiệu làm đầu này hai tuần trước, khi Kevin đưa cô đi mua đồ, nhưng cô không kể ra chuyện đó. Thay vì thế, cô chỉ lắc đầu.

“Tôi nghĩ lúc ấy mình thật may vì đã nghe điện thoại.” Rachel mỉm cười. “Chị muốn nhuộm màu gì?”

Katie ghét phải nhìn

chằm chằm mình trong gương nhưng cô không có lựa chọn nào khác. Cô phải làm chuyện này cho thật đúng. Cô *phải* làm thế. Trên tấm gương trước mặt cô có dán bức ảnh Rachel chụp với một người mà Katie nghĩ là bạn trai cô. Anh chàng còn đeo nhiều khuyên hơn cả cô nàng, và để kiểu đầu Mohawk. Dưới tấm choàng, Katie vịn hai tay

vào nhau.

“Giờ mùa đông rồi nên tôi muốn trông thật tự nhiên, có khi nhuộm lowlight cũng được nhỉ? Sửa lại cả chân tóc nữa cho đồng bộ nhé.”

Rachel gật đầu trong gương. “Chị muốn nhuộm lại màu cũ à? Hay đậm hơn hoặc nhạt hơn? Không phải lowlight, ý tôi là vậy.”

“Cứ như cũ thôi.”

“Quần lá thiếc nhé?”

“Được,” Katie đáp.

“Dễ như ăn kẹo,” Rachel nói. “Cho tôi vài phút để chuẩn bị nhé, tôi sẽ quay lại ngay.”

Katie gật đầu. Phía bên cạnh, cô thấy một cô gái đang dựa người vào bồn, một thợ làm tóc khác đứng

cạnh. Cô nghe thấy tiếng nước bật lên và tiếng trò chuyện rì rầm ở các lô khác. Nhạc khê du dương giữa tiếng người nói.

Rachel trở lại với lá thiếc và màu nhuộm. Tối gần ghê, cô trộn màu, kiểm tra để đảm bảo độ đều đã chuẩn.

“Chị sống ở Dorchester bao lâu rồi?”

“Bốn năm.”

“Chị lớn lên ở đâu?”

“Pennsylvania,” Katie
đáp. “Tôi sống ở Atlantic
trước khi chuyển tới đây.”

“Chồng chị chở chị qua
à?”

“Vâng.”

“Anh ấy có cái xe đẹp
quá. Tôi thấy nó khi chị vẫy
tay. Loại gì vậy? Mustang

à?”

Katie lại gật đầu nhưng không đáp. Một khoảng im lặng ngắn sau đó, Rachel bôi màu và bọc lá thiếc.

“Chị kết hôn bao lâu rồi?” Rachel hỏi trong khi phủ và bọc một lọn tóc khó bảo.

“Bốn năm.”

“Vì thế mà chị chuyển

đến sống ở Dorchester à?”

“Vâng.”

Rachel không ngừng liên tưởng. “Thế chị làm gì?”

Katie nhìn thẳng lên phía trước, cố không nhìn vào hình ảnh chính mình. Ước gì mình là một người khác. Cô được ở đây một tiếng rưỡi trước khi Kevin quay lại đón và cô cầu trời

hắn ðừng quay lại sớm.

“Tôi không ði làm,”
Katie ðáp.

“Tôi mà không làm gì
thì tôi sẽ phát điên mất. Nói
vậy chứ ði làm không phải
lúc nào cũng dễ. Trước khi
cưới chị làm gì?”

“Tôi phục vụ rượu.”

“Ở casino à?”

Katie gật ðầu.

“Chị gặp chồng chị ở đó à?”

“Vâng,” Katie đáp.

“Thế giờ anh ấy đang làm gì? Trong lúc chị làm tóc đây này?”

Có lẽ anh ta ở bar, Katie nghĩ. “Tôi cũng chẳng biết.”

“Thế sao chị không tự đi xe? Tôi nói rồi đây, chỗ chị ở khá xa đây kia mà.”

“Tôi không lái xe. Khi nào tôi cần đi đâu thì chồng tôi chở đi.”

“Tôi chẳng biết nếu không có xe thì tôi sẽ làm được gì nữa. Ít nhất nó cũng giúp tôi đi đến nơi tôi cần tới. Tôi không thích phải phụ thuộc người khác như thế.”

Katie nghe thấy mùi nước hoa trong không gian.

Máy hấp dưới quầy đã bắt đầu kêu lách cách. “Tôi chưa học lái bao giờ.”

Rachel nhún vai, bọc thêm một lá thiếc nữa vào tóc Katie. “Không khó đâu. Luyện tập một chút, rồi thi lấy bằng, thế là đi được thôi.”

Katie chăm chú nhìn Rachel trong gương. Rachel có vẻ tự tin với việc cô đang

làm, nhưng cô hãy còn trẻ và mới khởi nghiệp, Katie vẫn ước sao Rachel già dặn và từng trải hơn. Điều này thật kỳ cục, vì chắc cô chỉ hơn Rachel vài tuổi. Mà có khi còn chưa tới thế. Nhưng Katie thấy mình già dặn. “Chị có con cái gì chưa?”

“Chưa.”

Chùng như cô gái cảm giác được là mình vừa nói

điều gì đó không phải, vì
mấy phút sau cô làm việc
trong im lặng, những lá
thiếc khiến Katie trông thật
giống người ngoài hành
tinh, cuối cùng cô dẫn Katie
sang ghế khác. Rachel bật
một ngọn đèn sậy lên.

“Mấy phút nữa tôi quay
lại kiểm tra nhé!”

Rachel bước về phía
một thợ làm đầu khác. Họ

nói chuyện với tiếng rì rào trong hiệu làm đầu khiến cô không nghe được họ nói gì. Katie liếc đồng hồ. Chưa đầy một tiếng nữa Kevin sẽ quay lại. Thời gian đang trôi nhanh, quá nhanh.

Rachel quay lại kiểm tra tóc cô. “Thêm một lát nữa,” cô vui vẻ nói, rồi lại tiếp tục câu chuyện với cô đồng nghiệp ban nãy, khoa tay liên hồi. Sôi nổi. Trẻ và tự

do. Hạnh phúc.

Mấy phút nữa trôi qua. Rồi mười phút. Katie cố không nhìn đồng hồ. Cuối cùng cũng đến lúc, Rachel bỏ tấm thiếc ra rồi dẫn Katie tới bồn. Katie ngồi xuống rồi ngửa người ra sau, tì cổ lên khăn tắm. Rachel bật nước lên, Katie cảm thấy một tia nước lạnh bắn vào má cô. Rachel thoa dầu gội khắp tóc và da đầu

cô rồi xả nước, sau đó thoa dầu xả rồi lại xả nước. “Giờ cắt tóc được rồi nhỉ?”

Trở lại lô, Katie nghĩ tóc mình trông cũng ổn, nhưng cũng khó nói khi tóc vẫn còn ướt. Nó phải chuẩn, nếu không Kevin sẽ đề ý. Rachel chải thẳng tóc Katie, gỡ những mối rối. Còn bốn mươi phút nữa.

Rachel chăm chú nhìn

hình Katie phản chiếu trong gương. “Chị muốn cắt đi bao nhiêu?”

“Đừng nhiều quá,” Katie nói. “Chỉ đủ gọn là được, “Chồng tôi thích tóc dài.”

“Chị muốn tía kiểu gì? Nếu chị muốn kiểu gì mới tôi có quyển catalogue đằng kia đây.”

“Làm sao tóc tôi giống

như lúc tôi tới đây là được.”

“Được thôi,” Rachel nói.

Katie quan sát Rachel dùng lược, vuốt tay qua tóc cô rồi dùng kéo bấm tóc. Phía sau trước, rồi đến hai bên. Cuối cùng tới mái. Rachel tìm được một cái kẹp gôm ở đâu đó rồi nhai, hàm cô chuyển động lên xuống trong lúc tỉa tóc.

“Ngắn chừng này được chưa?”

“Rồi. Tôi nghĩ thế là đủ.”

Rachel lấy máy sấy tóc và một chiếc lược tròn. Cô chậm chậm chải lược lên tóc Katie, tiếng máy sấy kêu rì rì trong tai Katie.

“Chị có hay đi làm tóc không?” Rachel lân la hỏi chuyện.

“Mỗi tháng một lần,”
Katie đáp. “Nhưng đôi khi
tôi chỉ cắt thôi.”

“Mà tóc chị đẹp thật
đấy.”

“Cám ơn cô.”

Rachel tiếp tục làm
việc. Katie đề nghị làm mấy
lọn xoắn nhẹ nên Rachel lấy
kẹp uốn tóc ra. Mất vài phút
để làm nóng. Vẫn còn hai

mười phút nữa.

Rachel uốn rồi chải cho tới khi cuối cùng cô thấy hài lòng và nhìn ngắm Katie trong gương.

“Thế nào rồi?”

Katie xem xét màu và kiểu. “Hoàn hảo,” cô nói.

“Đề tôi cho chị xem phía sau,” Rachel nói. Cô xoay ghế của Katie lại và

đưa cho Katie một tấm gương. Katie nhìn hình phản chiếu đúp rồi gật đầu.

“Thế là được rồi đây,” Rachel nói.

“Hết bao nhiêu nhỉ?”

Rachel nói xong, Katie liền thò tay vào ví. Cô lấy ra số tiền đủ trả, kèm tiền boa. “Tôi lấy hóa đơn được không?”

“Được chứ,” Rachel nói. “Đi với tôi tới quầy thanh toán luôn nhé.”

Cô gái viết số tiền vào phiếu. Kevin thế nào cũng kiểm tra và đòi tiền thừa khi cô trở lại xe, thế nên cô bảo Rachel cộng thêm cả tiền bo vào. Cô liếc đồng hồ. Mười hai phút nữa.

Kevin vẫn chưa quay lại, tim cô đang đập thình

thích khi cô mặc áo khoác và đi găng tay vào. Cô rời hiệu làm đầu khi Rachel vẫn đang thao thao nói chuyện với cô. Ở hiệu băng đĩa kê bên, cô bảo người trông hàng bán cho cái điện thoại di động dùng một lần và một cái thẻ gọi được hai mươi giờ. Cô thấy váng vất khi nói ra những lời đó, biết rằng sau chuyện này thì chẳng thể quay đầu lại được

nữa.

Ông ta lấy ra một chiếc điện thoại từ dưới quầy và bắt đầu vừa quét hàng vừa hướng dẫn sử dụng. Cô giấu tiền trong túi băng vệ sinh vì cô biết Kevin không bao giờ để ý chỗ đó. Cô lấy tiền ra, đặt năm tiền nhàu nhò lên quầy. Đồng hồ vẫn tích tắc không ngừng, cô lại nhìn ra bãi đỗ xe. Cô bắt đầu cảm thấy muốn lịm đi

còn miệng thì khô khốc.

Người bán hàng quét hàng lâu khủng khiếp. Dù cô trả tiền mặt, ông ta vẫn yêu cầu cô cho biết tên, địa chỉ, mã vùng. Vô nghĩa. Nực cười. Cô muốn trả tiền rồi biến khỏi đây cho xong. Cô đếm đến mười mà người bán hàng vẫn gõ. Trên đường, đèn đã chuyển sang màu đỏ. Xe cô đang dừng lại chờ. Cô bắn khoản

không biết Kevin đã sắp rẽ vào bãi đỗ chưa. Cô tự hỏi liệu hân có thấy cô rời khỏi cửa hàng bang đĩa không. Cô lại thấy khó thở.

Cô cố mở cái túi nhựa, nhưng không được - nó cứng như thép. Quá to với cái túi xách tay nhỏ của cô, quá to với túi áo. Cô hỏi mượn người bán hàng cái kéo, thế mà ông ta mất đến cả thế kỷ mới tìm được nó.

Cô muốn gào lên, muốn bảo ông ta nhanh lên vì Kevin có thể đến đây bất cứ lúc nào. Nhưng thay vì gào thét, cô quay ra cửa sổ.

Khi lấy được cái điện thoại ra, cô bỏ nó vào túi áo cùng với thẻ trả trước. Người bán hàng hỏi cô có cần túi ni lông không nhưng cô bỏ ra khỏi cửa mà không trả lời. Cái điện thoại nặng như chì, còn băng tuyết thì

khiến cô khó mà giữ được thăng bằng.

Cô mở cửa hiệu làm đầu rồi vào lại bên trong. Cô cởi áo khoác và găng tay rồi đứng đợi ở quầy tiếp tân. Ba mươi giây sau, cô thấy xe của Kevin vào bãi, đỗ chệch về phía hiệu làm đầu.

Có tuyết bám trên vai áo khoác, cô đang vội vã

phải đi thì Rachel bước về phía cô. Katie hốt hoảng khi nghĩ Kevin có thể sẽ để ý thấy. Cô tập trung tinh thần, hồi thúc bình tĩnh. Phải hành động thật tự nhiên.

“Chị quên gì à?” Rachel hỏi.

Katie thở sâu. “Tôi định đợi bên ngoài nhưng trời lạnh quá,” cô giải thích. “Rồi tôi nhận ra là tôi chưa

lấy card của cô.”

Gương mặt Rachel sáng bừng lên. “Ồ, phải rồi. Chờ một giây nhé,” cô nói. Cô đi về lô của mình và lấy từ tủ ngăn kéo ra một tấm card. Katie biết Kevin đang quan sát cô từ trong xe, nhưng cô vờ như không để ý.

Rachel trở lại đưa tấm card cho Katie. “Tôi thường không làm việc vào Chủ

nhật hoặc thứ Hai đầu,” cô nói.

Katie gật đầu. “Tôi sẽ gọi cho cô.”

Phía sau lưng, cô nghe thấy cửa mở và Kevin đang đứng trên lối vào. Hắn thường không vào trong nên tim cô đập thành thịch. Cô mặc lại áo khoác, cố giữ đôi tay không run rẩy. Rồi cô quay lại và mỉm cười.



Tuyết rơi dày khi Kevin Tierney lái xe vào lối vào nhà. Có mấy túi hàng tạp phẩm ở ghế sau, Kevin chộp lấy ba túi trong số đó rồi bước về phía cửa. Hắn

không nói gì suốt chặng đường từ hiệu làm đầu, chỉ nói vài câu với cô lúc ở cửa hàng tạp hóa. Khi đó, hắn kè kè bên cạnh khi cô liếc nhìn khắp các giá để tìm đồ giảm giá, cố gắng không nghĩ đến cái điện thoại trong túi. Tiền thì eo hẹp và Kevin sẽ nổi điên nếu cô vung tay quá trán. Tiền lãi thế chấp ngón gần nửa tiền lương của hắn, và các hóa

đơn vét lại. Đa phần thời gian, họ phải ăn ở nhà, nhưng hẳn lại thích thực đơn kiểu nhà hàng, với một món chính và hai món phụ, đôi khi thêm món xa lát nữa. Hẳn không chấp nhận ăn đồ ăn cũ, và rất khó để duy trì bữa ăn giá rẻ đều đặn. Cô phải lên thực đơn cẩn thận, đồng thời cắt các phiếu mua hàng trên tạp chí. Khi Kevin trả tiền mua tạp

phẩm, cô đưa tiền làm tóc còn thừa và hóa đơn cho hắn. Hắn đếm tiền để đảm bảo số dư vẫn còn nguyên.

Về nhà, cô chà chà lên hai cánh tay cho ấm. Ngôi nhà cũ kỹ, gió lạnh luồn qua khe cửa sổ và phía dưới cửa chính. Sàn phòng tắm lạnh tới nỗi khiến chân cô đau nhức, nhưng Kevin cứ kêu ca về giá dầu đốt lò sưởi và không bao giờ cho cô điều

chỉnh bộ ổn nhiệt. Khi hấn đi làm, cô mặc áo len và quần nỉ trong nhà, nhưng khi hấn về, hấn muốn cô trông thật gợi cảm.

Kevin đặt mấy túi tạp phẩm lên bàn bếp. Cô đặt các túi còn lại bên cạnh các túi của hấn khi hấn đi lại chỗ tủ lạnh. Hấn mở tủ lạnh, lôi ra một chai vodka và mấy viên đá. Hấn thả đá vào một cái cốc rồi rót rượu

vào. Khi hấn ngừng rót thì cái cốc đã gần đầy. Để cô lại một mình, hấn đi tới phòng khách, cô nghe thấy tiếng ti vi bật lên và tiếng của kênh ESPN. Người giới thiệu chương trình đang nói về đội bóng bầu dục Patriots, những ván đấu quyết định và những cơ hội dành Siêu Cúp. Năm ngoái, Kevin đã đi xem một trận Patriots đấu; hấn hâm mộ

đội này từ khi còn nhỏ.

Katie cởi áo khoác ra và thò tay vào túi áo. Cô nghĩ mình có khoảng hai phút và cô hy vọng chừng đó là đủ. Sau khi lén nhìn vào phòng khách, cô vội vã bước tới bồn rửa bát. Trong cái chạn phía dưới, có một hộp bột biển hiệu SOS. Cô đặt cái di động xuống đáy hộp rồi lấy các miếng bột biển phủ lên. Cô đóng tủ lại thật khế rồi

cầm áo khoác lên, hy vọng mặt mình không bừng đỏ, cầu nguyện hấn không nhìn thấy việc cô làm. Cô hít thở sâu để trấn an bản thân, vắt áo lên cánh tay, mang qua phòng khách tới buồng thay quần áo. Căn phòng như căng ra khi cô bước qua nó, chẳng khác gì một căn phòng được chiếu trong gương của nhà cười ở lễ hội carnival, nhưng cô cố lờ đi

cảm giác ấy. Cô biết hẳn có khả năng nhìn xuyên thấu cô, đọc được tâm trí cô và biết việc cô vừa làm, nhưng hẳn vẫn chưa hề rời mắt khỏi ti vi. Chỉ khi vào lại bếp hơi thở của cô mới bắt đầu chậm lại.

Cô mở các túi tạp phẩm ra, vẫn cảm thấy choáng váng nhưng biết mình phải cư xử bình thường. Kevin thích nhà cửa gọn gàng sạch

sẽ, đặc biệt là bếp và phòng tắm. Cô cho pho mát và trứng vào những ngăn riêng trong tủ lạnh. Cô lấy rau củ từ ngăn kéo ra, lau sạch ngăn rồi cho rau mới xuống dưới. Cô đi ra ngoài một ít dạo côve và tìm thấy mười củ khoai tây đỏ trong một cái giỏ trên nóc chạn để thức ăn. Cô để một quả dưa chuột lên quầy bếp, cùng với rau diếp xoăn và một

quả cà chua để làm xa lát.
Món chính là bít tết ướp
thái lát.

Cô cho bít tết vào nước
ướp từ hôm trước: vang đỏ,
nước cam, nước ép bưởi,
muối và tiêu. A xít trong
nước trái cây làm mềm thịt
và khiến hương vị đậm đà
hơn. Thịt để trong cái âu
nhỏ đặt ở ngăn dưới cùng
của tủ lạnh.

Cô cho chỗ thực phẩm còn lại vào tủ, đảo những thứ cũ hơn lên trên, rồi gấp các túi ni lông lại để xuống dưới bồn rửa bát. Từ một ngăn kéo, cô lấy ra một con dao; cái thớt đặt dưới lò nướng bánh, cô liền lấy ra đặt xuống bên cạnh bếp ga. Cô cắt khoai tây làm đôi, chỉ đủ cho hai người họ ăn. Cô cho dầu vào khay nướng bánh, bật lò lên, rồi trộn

khoai tây với rau mùi, muối, tiêu và tỏi. Khoai tây sẽ được cho vào lò trước lát tết và chóc nữa cô sẽ phải hâm lại món này. Lát tết cần được nướng kỹ.

Kevin thích món xa lát hấn dùng phải được thái hạt lựu thật đẹp mắt, ăn cùng pho mát xanh bóp vụn, bánh mì nướng và nước xốt của Ý. Cô cắt cà chua làm đôi và cắt một phần tư quả dưa

chuột rồi gói phần còn lại trong túi nhựa đựng nước xốt và cho vào tủ lạnh. Khi mở cửa tủ, cô để ý thấy Kevin đang đứng trong bếp ngay phía sau cô, dựa lưng vào vách cửa dẫn vào phòng ăn. Hắn tu một hơi dài hết sạch cốc vodka và tiếp tục quan sát cô, hắn hết như ma xó.

Hắn đâu biết cô đã rời khỏi hiệu làm đầu, cô tự

nhắc mình. Hấn đâu biết cô đã mua điện thoại di động. Nếu biết thì hấn đã nói gì đó. Nếu biết thì hấn đã làm gì đó.

“Tôi nay có bíт tết à?” cuối cùng hấn hỏi.

Cô đóng tủ lạnh và tiếp tục đi đi lại lại, cố tỏ ra bận rộn, nhấn chìm nỗi sợ hãi. “Vâng,” cô đáp. “Em vừa bật lò thôi, nên phải đợi

mấy phút nữa. Em cho khoai tây vào trước rồi.

Kevin nhìn cô chòng chọc. “Tóc cô đẹp đấy,” hắn nói.

“Cảm ơn anh. Cô ấy thạo nghề lắm.”

lại chỗ cái thớt. Cô bắt đầu thái cà chua thành lát dài.

“Đừng to quá,” hắn nói,

hất cảm về phía cô.

“Vâng,” cô nói. Cô mỉm cười khi hấn lại bước tới tú đá. Katie nghe thấy tiếng những viên đá rơi vào cái cốc.

“Lúc làm tóc cô nói chuyện gì đấy?”

“Không nhiều. Chuyện phiếm thôi. Anh biết các thợ làm đầu thế nào rồi đấy. Họ toàn nói chuyện trên trời

dưới biển.”

Hắn lắc lắc cốc. Cô nghe thấy tiếng đá lạnh va lạnh canh vào cốc thủy tinh. “Cô có nói về tôi không?”

“Không,” cô đáp.

Cô biết hắn không thích thế, và hắn gật đầu. Hắn lấy chai vodka ra và đặt xuống trên quầy bếp bên cạnh cái cốc rồi đi tới sau lưng cô. Hắn đứng, quan sát qua vai

cô khi cô thái cà chua. Những miếng nhỏ, không to hơn hạt đậu. Cô cảm thấy hơi thở của hắn trên cổ cô và cố không co rúm lại khi hắn đặt tay lên hông cô. Biết mình phải làm gì, cô đặt con dao xuống và quay lại với hắn, quàng tay quanh cổ hắn. Cô hôn hắn, hơi ấn đầu lười vì biết hắn muốn cô làm thế, và chỉ nhận ra cái tát giáng xuống khi cô cảm

thấy má đau điếng. Bỏng rất
và đỏ ngầu. Buốt nhói. Như
ong đốt.

“Có biết cô làm phí
phạm cả buổi chiều của tôi
không hả!” hấn quát vào
mặt cô. Hấn túm chặt hai
cánh tay cô, bóp mạnh.
Miệng hấn vẹo vọ, mắt hấn
vằn lên những tia máu. Cô
ngửi thấy mùi rượu trong
hơi thở của hấn, nước bọt
bắn lên mặt cô. “Ngày nghỉ

duy nhất của tôi mà cô lấy đi làm cái đầu chết bằm chết vằm của cô ở tận trung tâm thành phố thế à! Rồi lại còn mua với chả bán!”

Cô vùng vẫy cố thoát ra, cuối cùng hấn cũng thả cô đi. Hấn lắc đầu, cơ hàm giần giật. “Có bao giờ cô ngừng lại mà suy nghĩ rằng hôm nay tôi muốn được nghỉ ngơi chưa? Rằng hãy để tôi yên trong cái ngày

ngủ duy nhất này?”

“Em xin lỗi,” cô nói, đưa tay ôm má. Cô không nói rằng đầu tuần cô đã hỏi hán hai lần xem hôm nay đi làm đầu có được không, cũng không nói rằng hán chính là kẻ bắt cô đổi hiệu làm đầu vì không muốn cô kết bạn kết bè. Không muốn bất kỳ ai biết chuyện nhà họ.

“Em xin lỗi,” hấn nhại. Hấn nhìn cô trân trân rồi lại lắc đầu. “Chúa ơi,” hấn nói. “Cô thấy nghĩ được cho ai khác ngoài bản thân cô nó khó lắm à?”

Hấn với tay ra, cố vô lấy cô, cô liền quay người, cố bỏ chạy. Hấn đã lù lù ngay đó, cô chẳng có chỗ nào để đi. Hấn ra đòn nhanh và mạnh, cú đâm như trời giáng, thoi vào thắt lưng cô.

Cô thở hồng hộc, trước mắt chợt tối sầm lại, cảm thấy như thể vừa bị một con dao bấm thành từng mảnh. Cô đổ sụp xuống sàn, cật buốt nhói như thiêu, cơn đau dội xuống chân và ngược lên sống lưng. Mọi thứ xung quanh chao đảo, và khi cô cố đứng dậy, mọi cử động chỉ càng khiến cô đau đớn hơn.

“Sao lúc nào cô cũng

ích kỷ thế không biết!” hần nói, đứng sừng sững bên cạnh cô.

Cô không nói gì. Không thể nói gì. Không thở nổi. Cô cắn chặt môi cố để không gào lên và thầm hỏi không biết ngày mai mình có đi tiểu ra máu không. Vết đau như dao cạo rạch thẳng vào các dây thần kinh, nhưng cô không khóc vì như thế chỉ càng khiến hần

điên tiết hơn.

Hắn vẫn đứng nhìn xuống cô, rồi thở hắt ra chán ghét. Hắn cầm cái cốc không và chai vodka rồi đi ra khỏi bếp.

Phải mất gần một phút cô mới lấy được đủ sức để đứng dậy. Khi bắt đầu thái cà chua tiếp, tay cô run lẩy bẩy. Phòng bếp lạnh ngắt mà lưng cô thì đang đau dữ

dội, chỗ đau nhói lên theo từng nhịp tim đập. Tuần trước, hấn đá thụi vào bụng cô mạnh tới nỗi cô nôn mửa suốt cả đêm. Cô ngã gục xuống sàn thì hấn liền nắm cổ tay cô lôi dậy. Vết thâm trên cổ tay cô vẫn còn hằn những vết ngón tay. Bàn tay của quỷ dữ.

Nước mắt cứ thế chảy xuống má, cô phải liên tục đổi chân trụ để giữ cho cơn

đau không bùng phát trong
khi thái nốt chỗ cà chua. Cô
thái cả dưa chuột. Thành
những miếng nhỏ. Cả rau
diếp nữa, thái rồi cắt. Đúng
cách hấn muốn. Cô đưa mu
bàn tay gạt nước mắt và lê
bước tới tủ lạnh. Cô lôi ra
một gói pho mát xanh rồi
tìm bánh mì trong tủ ly tách.

Tr phòng khách, hấn lại
cất giọng.

Lò đã sẵn sàng, cô đặt khay nướng lên rồi chỉnh thời gian. Khi hơi nóng bốc lên mặt, cô nhận thấy da thịt mình vẫn đau nhói, nhưng cô nghĩ chắc hẳn không để lại dấu vết trên đó. Hẳn biết chính xác độ mạnh cần thiết khi ra đòn, cô tự hỏi không biết hẳn học được điều đó ở đâu, phải chăng đó là điều gã đàn ông nào cũng biết, hay có những lớp học bí

mặt với những ông thầy chuyên dạy những điều như thế. Hay phải chăng chỉ có Kevin mới vậy.

Vết đau ở lưng cuối cùng cũng bắt đầu giảm bớt. Cô lại thở đều được. Gió thổi qua khe cửa sổ và bầu trời chuyển sang tối sẫm. Tuyết phát nhẹ vào kính. Cô lén nhìn ra phòng khách, thấy Kevin ngồi trên đi văng, cô đi tới dựa lưng vào

quầy bếp. Cô cởi một chiếc giày ra và xoa bóp các ngón chân, cố làm cho máu lưu thông, cố làm ấm bàn chân. Cô làm tương tự với bàn chân kia rồi lại đi giày vào.

Cô rửa rồi cắt đậu cove, đổ ít dầu ô liu vào chảo rán. Cho bíт tết vào vĩ nướng xong, cô bắt đầu xào đậu. Cô lại cố không nghĩ đến chiếc điện thoại ở dưới bồn rửa bát.

Cô đang lấy khay nướng ra khỏi lò thì Kevin quay vào bếp. Hắn cầm cốc rượu đá cạn phân nửa. Mắt hắn đã đờ đẫn. Chắc phải bốn năm cốc rồi. Cô chẳng biết nữa. Cô đặt cái khay lên bếp.

“Một chút nữa là xong thôi,” cô nói, giọng đều đều, vờ như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Cô đã nhận ra

rằng nếu cô tỏ ra tức giận hay bị tổn thương thì chỉ càng khiến hấn nổi điên thêm. “Em làm xong món bít tết nữa là bữa tối sẵn sàng rồi.”

“Anh xin lỗi,” hấn nói. Hấn hơi chao đảo.

Cô mỉm cười. “Em biết. Không sao đâu mà. Mấy tuần này khó khăn quá. Anh đã phải làm việc rất nhiều.”

“Quần jean mới à?”
Giọng hần sần sệt.

“Không,” cô nói. “Chỉ là lâu rồi em không mặc thôi.”

“Trô.”

“Cảm ơn anh,” cô nói.

Hần tiến một bước về phía cô. “Em đẹp lắm. Em biết anh yêu em đúng không nào?”

“Em biết.”

“Anh không muốn đánh em đâu. Chỉ vì nhiều khi em *thiếu suy nghĩ* quá.”

Cô gật đầu, nhìn đi chỗ khác, cố nghĩ ra việc gì đó để làm, cô cần giữ cho mình bận luôn tay luôn chân, rồi sức nhớ mình phải bày bàn. Cô đi tới cái chạn gần bồn rửa bát.

Cô đang với tay lấy đĩa

thì hấn bước tới sau lưng, xoay người rồi kéo sát cô lại gần phía hấn. Cô hít sâu rồi thở dài ra vẻ thỏa mãn, vì cô biết hấn muốn cô tạo ra những âm thanh như thế. “Em cũng phải nói em yêu anh đi chứ,” hấn thì thào. Hấn hôn má cô, cô bèn vòng tay quanh người hấn. Cô cảm nhận thấy hấn ấn vào cô, biết điều hấn đang muốn.

“Em yêu anh,” cô nói.

Tay hấn mò mẫm trên ngực cô. Cô chờ đợi cái siết mạnh, nhưng không có. Thay vì thế, hấn xoa bóp nhẹ nhàng. Dù cô không hề muốn, núm vú cô bắt đầu săn lại và cô căm ghét điều đó nhưng không thể cưỡng được. Hơi thở hấn nóng hổi. Đây mùi rượu.

“Trời, em đẹp quá. Em

vẫn luôn xinh đẹp kể từ lần đầu anh gặp em.” Hấn ấn mạnh hơn vào cô và cô có thể cảm thấy hấn. “Khoan hẵng đặt bút tết vào,” hấn nói. “Bữa tối chờ một lát cũng được.”

“Em tưởng anh đang đói.” Cô làm ra giọng như đang cợt nhả.

“Giờ anh đang đói cái khác kia,” hấn thì thào. Hấn

cởi khuy rồi lôi tuột áo sơ mi của cô ra rồi trượt xuống khóa quần cô.

“Đừng ở đây,” cô nói, ngựa đầu ra sau, để hấn tiếp tục hôn cô. “Trong phòng ngủ được không?”

“Trên bàn thì sao? Hay trên quầy bếp nhé?”

“Làm ơn đi, anh yêu,” cô thì thào, đầu ngựa ra sau khi hấn hôn cổ cô. “Thế này

không lãng mạn lắm đâu.”

“Nhưng gọi tình,” hấn nói.

“Nhỡ ai đi qua cửa sổ thấy chúng ta thì sao?”

“Em chẳng vui gì cả,” hấn nói.

“Làm ơn đi anh,” cô lại nói. “Vì em được không? Anh biết anh làm em nóng bỏng trên giường ra sao rồi

đấy.”

Hắn hôn cô một cái nữa, tay lướt xuống áo lót của cô. Hắn mở móc trước cái áo lót; hắn không thích áo lót cài móc phía sau. Cô thấy gió lạnh trong bếp lửa trên ngực; thấy vẻ dâm dục trên gương mặt hắn khi hắn nhìn chòng chọc lên đó. Hắn liếm môi rồi dẫn cô vào phòng ngủ.

Gần như điên lên ngay khi họ vào đến buồng ngủ, hấn kéo quần cô qua hông rồi xuống mắt cá chân. Hấn vầy vọc ngực cô, cô cắn môi khỏi bật ra tiếng hét, rồi cả hai ngã xuống giường. Cô thở hổn hển, rên rĩ và gọi tên hấn, cô biết hấn muốn mình làm những việc như thế, vì cô không muốn hấn điên tiết, vì cô không muốn hấn tát hay đâm đá cô, vì cô

không muốn hấn biết đến cái điện thoại. Thắt lưng cô vẫn đau buốt nhưng thay vì kêu la thì cô rên rỉ, nói những điều hấn muốn cô nói, vật lộn với hấn cho tới khi người hấn bắt đầu co giật. Xong việc, cô đứng dậy khỏi giường, mặc quần áo vào và hôn hấn, rồi cô trở lại bếp để làm cho xong bữa tối.

Kevin trở lại phòng

khách uống thêm vodka rồi đi tới bàn ăn. Hấn nói chuyện với cô về công việc và rồi lại đi xem ti vi trong khi cô lau dọn bếp. Sau đó, hấn muốn cô tới ngồi bên cạnh hấn cùng xem ti vi nên cô làm thế, cho tới khi cuối cùng cũng đến giờ đi ngủ.

Trong phòng ngủ, hấn ngáy khò ngay lập tức, chẳng biết gì về những giọt nước mắt lặng lẽ của Katie,

chẳng hề biết rằng cô cảm
ghét hẳn, căm ghét chính
bản thân mình. Chẳng hề
biết về khoản tiền cô lén
gom góp suốt gần một ăm
trời hay hộp thuốc nhuộm
tóc cô đã bỏ vào xe chở
hàng hôm đi siêu thị một
tháng trước rồi giấu trong tủ
quần áo, chẳng biết gì về cái
di động giấu trong cái chạn
phía dưới bồn rửa bát trong
bếp. Chẳng biết gì về việc

chỉ mấy ngày nữa thôi, nếu mọi chuyện diễn ra như cô mong đợi, hắn sẽ không bao giờ còn nhìn thấy cô hay đánh được cô một lần nào nữa.



Katie ngồi bên Alex ngoài hiên thêm, bầu trời trên đầu họ trải ra màn đêm mênh mông lốm đốm những vì sao. Nhiều tháng trời, cô đã cố phong tỏa những ký

ức đậm nét này, chỉ tập trung nghĩ đến chuyện nỗi sợ hãi ấy đã bị bỏ lại phía sau. Cô không muốn nhớ tới Kevin, không muốn nghĩ tới hắn. Cô muốn tẩy xóa sạch sẽ hình ảnh hắn, muốn vờ như hắn chưa từng tồn tại. Nhưng hắn vẫn cứ luôn ở đó.

Alex giữ yên lặng suốt thời gian cô kể chuyện, quay ghế hướng về phía cô. Cô

nói trong làn nước mắt, mặc dù anh nghĩ có khi cô còn không biết mình đang khóc. Cô kể với anh trong trạng thái vô hồn, gần như mê mụ, như thể những chuyện đó đã xảy ra với một người nào khác. Khi cô dừng lời, anh thấy cả cõi lòng nôn nao.

Khi kể cô không thể nhìn thẳng vào anh. Anh đã nghe những câu chuyện

tương tự nhiều lần trước đây, nhưng lần này thì khác. Cô không chỉ là một nạn nhân, cô còn là bạn của anh, người phụ nữ anh đã yêu, anh liền vén một lọn tóc xõa xuống ra sau tai cô.

Khi anh chạm vào tóc cô, cô hơi rụt người rồi thả lỏng ra. Giờ thì anh lại nghe cô thở dài mệt mỏi. Mệt mỏi vì trò chuyện. Mệt mỏi với quá khứ.

“Em bỏ đi là đúng,”
anh nói. Giọng anh dịu
dàng. Thấu hiểu.

Mất một giờ mới đáp
lại được. “Em biết,” cô nói.

“Em không có lỗi gì
cả.”

Cô nhìn sâu vào trời
đêm. “Có đấy,” cô đáp.
“Có. Em đã chọn hẳn, đúng
không? Em đã cưới hẳn. Em

đã để chuyện đó xảy ra một lần rồi lại lần nữa, và sau đó, mọi chuyện trở nên quá muộn. Em vẫn nấu ăn cho hắn và dọn nhà cho hắn. Em ngủ với hắn bất cứ khi nào hắn muốn, làm bất cứ cái gì hắn muốn. Em làm cho hắn nghĩ em yêu tất cả những việc đó.”

“Em làm những gì phải làm để được sống,” anh nói, giọng kiên định.

Cô lại trở nên im lặng. Bầy dế kêu râm ran và lũ châu chấu rì rào trong cây cỏ. “Em chưa bao giờ nghĩ chuyện như thế này có thể xảy ra, anh hiểu không? Bố em nghiện rượu, nhưng ông ấy không bạo lực. Đúng ra thì em quá... bạc nhược. Em không hiểu sao mình lại để chuyện đó xảy ra nữa.”

Giọng anh dịu dàng.

“Vì có thời em từng yêu hấn. Vì em tin lời hấn hứa rằng chuyện đó sẽ không xảy ra lần nữa. Vì theo thời gian hấn dần trở nên bạo lực và độc tài hơn, đủ chậm để em cảm thấy hấn sẽ thay đổi, và mãi đến cuối cùng em mới nhận ra hấn không bao giờ thay đổi được.”

Nghe anh nói những lời ấy, cô hít vào thật sâu và cúi đầu xuống, vai cô rung lên.

Tiếng nước nở thối khở của cô khiến cô họng anh như thút lại bởi cảm giác giận dữ cho cuộc đời cô đã sống và bởi nỗi buồn phiền vì thấy cô vẫn đang phải sống cái cuộc sống như vậy. Anh muốn ôm cô vào lòng, nhưng anh biết rằng ngay bây giờ, thời khắc này, anh đang làm tất cả những gì cô muốn rồi. Cô đang yếu ớt, căng thẳng. Dễ tổn thương.

Mấy phút sau cô mới ngừng khóc được. Mắt cô đỏ ngầu và sưng húp. “Rất tiếc là em đã kể cho anh tất cả chuyện này,” cô nói, giọng vẫn nghèn nghẹt. “Lẽ ra em không nên.”

“Anh mừng vì em đã kể.”

“Lý do duy nhất khiến em kể là vì anh đã biết trước rồi.”

“Anh biết.

“Nhưng anh không cần biết chi tiết về những chuyện em đã phải làm.”

“Không sao đâu em.”

“Em căm ghét hẳn,” cô nói. “Nhưng em cũng căm ghét cả bản thân mình. Em chỉ cố để nói với anh là tốt hơn hết em nên sống một mình. Em không phải người như anh đã nghĩ. Em không

phải người phụ nữ mà anh cho là mình hiểu rõ rồi đâu.”

Cô lại sắp òa lên nước nở, cuối cùng anh bèn đứng dậy. Anh nắm lấy tay cô, kéo cô đứng lên. Cô đứng lên nhưng vẫn không nhìn anh. Anh cố kìm nén nỗi căm giận với chồng cô và vẫn giữ giọng dịu dàng.

“Nghe anh này,” anh

nói. Anh đưa một ngón tay
đỡ cằm cô lên. Ban đầu cô
cưỡng lại, nhưng sau đó thì
buông xuôi, cuối cùng cô
nhìn thẳng vào anh. Anh nói
tiếp. “Không

điều gì em nói có thể
thay đổi cảm nhận của anh
về em. Không gì hết. Vì đó
không phải là em. Đó chưa
bao giờ là em cả. Em chính
là người phụ nữ anh đã biết.
Người con gái anh yêu.”

Cô nhìn anh thật kỹ, cô muốn tin anh, biết anh đang nói thật lòng, và cô cảm thấy như nở hoa trong lòng. Có điều...

“Nhưng...”

“Không nhưng nhị gì cả,” anh nói, “vì không có nhưng nào hết. Em thấy ở em một người không dám bỏ đi. Anh lại thấy người phụ nữ dũng cảm đã trốn

thoát. Em thấy ở em một người đáng cảm thấy tội lỗi hay lầm lỗi vì đã để chuyện đó xảy ra. Anh lại thấy người phụ nữ tốt bụng, xinh đẹp, cô ấy đáng lẽ phải cảm thấy tự hào vì đã ngăn cho chuyện đó không bao giờ xảy ra lần nữa. Không nhiều phụ nữ có đủ dũng khí để làm việc em đã làm đâu. Đó chính là điều giờ đây anh thấy, và đó là điều anh luôn

thấy mỗi khi nhìn em.”

Cô mỉm cười. “Em nghĩ anh cần đeo kính vào đi.”

“Đừng để mái tóc muối tiêu này đánh lừa em nhé. Mắt anh tinh như cú đấy.” Anh bước về phía cô, đảm bảo mọi điều đã ổn rồi mới cúi xuống hôn cô. Nụ hôn thoáng nhẹ và dịu dàng. Đây ân cần. “Anh chỉ tiếc vì em đã phải trải qua tất cả

chuyện đó.”

“Em vẫn đang phải trải qua nó.”

“Vì em nghĩ hấn đang tìm em?”

“Em biết hấn đang tìm em. Và hấn sẽ không bao giờ ngừng tìm.” Cô ngừng lại. “Có cái gì đó không bình thường ở hấn. Hấn... mất trí rồi.”

Alex nghĩ về điều đó.
“Anh biết anh không nên hỏi câu này, nhưng em đã bao giờ tính chuyện gọi cảnh sát chưa?”

Vai cô hơi xuôi xuống.
“Rồi,” cô nói. “Em đã gọi một lần.”

“Và họ không làm gì cả?”

“Họ đến nhà nói chuyện với em. Họ thuyết phục em

tố cáo.”

Alex trầm ngâm suy nghĩ. “Điều đó không có ý nghĩa gì à.”

“Rất có ý nghĩa với em là khác.” Cô nhún vai. “Kevin đã cảnh báo em là gọi cho cảnh sát thì chẳng có gì hay ho đâu.”

“Làm sao hấn biết được?”

Cô thở dài, nghĩ mình có lẽ nên kể với anh tất cả. “Vì hắ¹n là cảnh sát,” cuối cùng cô nói. Cô ngược nhìn anh. “Hắ¹n là chuyên viên điều tra của Sở Cảnh sát Boston. Mà hắ¹n không gọi em là Katie.” Nỗi thất vọng tỏa ra từ ánh mắt cô. “Hắ¹n gọi em là Erin.”

Vào Ngày Chiến sĩ Trận vong, ở hàng trăm dặm xa về phía Bắc, Kevin Tierney đứng ngoài sân sau một ngôi nhà ở Dorchester, mặc quần soóc và chiếc áo sơ mi kiểu Hawaii hằn mua hồi

hắn và Erin đi chơi đảo Oahu vào tuần trăng mật.

“Erin về Manchester rồi,” hắn nói.

Bill Robinson, cảnh sát trưởng của hắn, bỏ mấy lát thịt kẹp hamburger lên giàn nướng. “Lại về đó à?”

“Tôi kể chuyện bạn cô ấy bị ung thư rồi nhỉ? Cô ấy cảm thấy phải ở bên bạn.”

“Ung thư thì tệ lắm,” Bill nói. “Erin có trụ được không?”

“Cũng ổn. Nhưng tôi biết cô ấy mệt mỏi. Cứ đi đi về về như thế đâu có dễ.”

“Tôi có thể tưởng tượng được,” Bill nói. “Emily cũng phải làm như thế khi chị cô ấy bị bệnh lupus. Sống hai tháng ở Burlington giữa mùa đông, co quắp

trong một căn hộ bé bằng cái lỗ mũi, chỉ có hai chị em với nhau. Cả hai người như phát rồ cả. Cuối cùng, chị ấy đóng va li hết đồ đạc của Em bỏ ra ngoài cửa và bảo chị ấy sống một mình còn tốt hơn. Tất nhiên là tôi cũng không thể trách chị ấy được.”

Kevin tu một hơi bia, và để cho phải phép, hấn mỉm cười. Emily là vợ của Bill,

họ kết hôn đã gần ba mươi năm. Bill thích nói với mọi người rằng bọn họ đã có sáu năm hạnh phúc nhất trong đời ông ta. Mọi người trong sở đã nghe câu đùa ấy chừng năm mươi lần trong tám năm qua, và đa số họ lúc này đang ở đây. Năm nào vào Ngày Chiến sĩ Trận vong Bill cũng mở tiệc nướng ở nhà và hầu hết những ai không phải trực

đều có mặt, không chỉ vì nghĩa vụ của người làm sếp mà còn vì em trai Bill bán bia nên thức uống đã được tiêu thụ rất nhiều hôm nay. Những cặp vợ chồng, những đôi tình nhân, và trẻ con tụ tập thành các nhóm, một số ở trong bếp, số khác ở sân sau. Bốn tay cảnh sát đang chơi trò “ném móng ngựa” và cát đang bay lên quanh các cây cọc.

“Lần tới cô ấy về lại thành phố,” Bill nói thêm, “sao cậu không đưa cô ấy tới ăn tối nhỉ? Em hỏi cô ấy suốt đây. Tất nhiên, trừ khi hai cô cậu muốn bù đắp thời gian đã mất hơn.” Ông ta nháy mắt.

Kevin tự hỏi không biết lời mời ấy có thật lòng không. Trong những ngày như thế này, Bill thích vờ như mình là một cảnh sát

bình thường chứ không phải
cảnh sát trưởng. Nhưng ông
ta vốn khắt khe. Trí trá.
Giống một chính khách hơn
là cảnh sát. “Tôi sẽ bảo lại
với cô ấy.”

“Cô ấy đi lúc nào?”

“Sáng sớm hôm nay.
Giờ cô ấy ở đó rồi.”

Những tảng thịt kêu xèo
xèo trên giàn nướng, mỡ rỏ
xuống khiến lửa bùng lên

nhảy nhót.

Bill ấn một miếng thịt kẹp xuống, ép cho nước ướp chảy ra, làm khô nó. Lão này chẳng biết nướng thịt là gì cả, Kevin nghĩ. Không có nước ướp thì nó khác gì đá - khô không khốc, vô vị, lại còn cứng quèo. Ai mà nuốt được. “À về vụ Ashley Henderson ấy mà,” Bill đổi chủ đề. “Tôi thấy cuối cùng chúng ta

cũng sắp chính thức kết tội được rồi. Cậu làm tốt lắm.”

“Cũng đến lúc rồi mà,” Kevin nói. “Tôi nghĩ họ đã có một khoảng thời gian khá dài trước đó.”

“Tôi cũng có thời gian như thế. Nhưng tôi không phải ủy viên công tố quận.” Bill ép một miếng thịt khác xuống, làm hỏng nó. “Tôi cũng đang muốn nói với anh

về chuyện Terry đây.”

Terry Canton là đồng sự của Kevin trong ba năm qua, nhưng ông mới bị truy tìm hồi tháng Mười hai và phải nghỉ việc từ khi đó. Từ đấy Kevin làm việc một mình.

“Ông ấy thế nào cơ?”

“Ông ấy không quay lại được. Tôi mới nghe tin sáng nay. Bác sĩ của ông ấy

khuyên ông ấy nên về hưu và ông ấy quyết rằng họ nói đúng. Ông ấy nghĩ mình đã lẫn lộn suốt từ hồi mới giờ lương hưu đang đợi ông ấy rồi.”

“Chuyện đó thì có ảnh hưởng gì đến tôi?”

Bill nhún vai. “Chúng ta sẽ có đồng sự mới, nhưng ngay lập tức thì chưa đâu vì ngân sách thành phố đang

đóng băng. Có lẽ phải tới khi ngân sách mới được rút xuống.”

“Có lẽ hay chắc chắn?”

“Cậu sẽ có đồng sự. Nhưng chắc không sớm hơn tháng Bảy được đâu. Tôi rất tiếc về chuyện đó. Tôi biết thế có nghĩa là cậu sẽ thêm việc, nhưng tôi chẳng làm được gì cả. Tôi sẽ cố hết sức để gánh nặng của cậu vẫn ở

mức giải quyết được.”

“Tôi cảm kích khi nghe thế đây.”

Một bầy con nít chạy ngay qua sân, mặt mũi lấm lem. Hai người phụ nữ từ trong nhà bước ra mang trên tay mấy bát khoai tây chiên, có lẽ đang tán gẫu. Kevin ghét mấy cái vụ tán gẫu. Bill chỉ bàn xẻng về phía lan can của sân hiên.

“Đưa giúp tôi cái đĩa đằng kia với. Tôi nghĩ mấy miếng này sắp được rồi đây.”

Kevin cầm cái đĩa lên. Đây cũng là cái đĩa vẫn được dùng để mang thịt kẹp hamburger ra bỏ lên giàn nướng, hẳn để ý thấy những vệt mỡ nhờn nhớt và những mẫu thịt sống. Kinh tởm. Hẳn biết Erin hẳn sẽ mang đĩa sạch ra, một chiếc đĩa không có những mẫu thịt

kep sống và dấu mỡ. Kevin đặt cái đĩa xuống bên cạnh giàn nướng.

“Tôi cần chai bia nữa,” Kevin nói, giờ chai lên. “Ông muốn chai mới không?”

Bill lắc đầu và tiếp tục làm hỏng một miếng thịt ướp khác. “Ngay lúc này tâm trí tôi vẫn đang phải làm việc. Dù sao cũng cảm

on.”

Kevin đi về phía ngôi nhà, cảm thấy mờ từ cái đĩa đã dính trong móng tay hắn. Ngập sâu.

“Này,” Bill kêu to phía sau lưng hắn. Kevin quay lại “Thùng lạnh ở đằng kia cơ mà, quên à?” Bill chỉ về góc sân

“Tôi biết. Nhưng tôi muốn rửa tay trước khi ăn

tối.”

“Quay lại nhanh nhanh đây. Khi tôi đặt cái đĩa này xuống là mạnh ai nấy chén đây nhé.”

Kevin dừng lại ở cửa sau để chùi chân lên thảm rồi đi vào trong nhà. Trong bếp, hắn đi vòng qua đám các bà vợ đang trò chuyện râm ran để tới bồn rửa. Hắn rửa tay hai lần, hai lần đều

dùng xà phòng. Qua cửa sổ, hắn thấy Bill đặt cái đĩa đựng xúc xích và thịt nướng lên bàn picnic, bên cạnh bánh bao nhân nho, gia vị và mấy bát khoai tây chiên. Gần như ngay lập tức lũ ruồi đánh hơi được mùi liên lao tới tập kích bữa tiệc, vo ve bu quanh chỗ thức ăn và đậu trên những tảng thịt nướng. Mọi người xếp thành một hàng dài ngó

ngăn, chừng như không để tâm gì. Thay vào đó, họ xua lũ ruồi đi và lấy đầy đĩa, vờ như không có bọn ruồi đang hung nhúc bám vào ấy.

Những tảng thịt bị hỏng và ruồi bu như trâu.

Hắn và Erin hẳn đã làm khác. Hắn không dùng bàn xẻng ép kiệt thịt nướng và Erin sẽ đặt các loại gia vị, khoai tây chiên và dưa chua

trong bếp để mọi người vào đó lấy dùng, ở đó sạch sẽ. Lũ ruồi thật ghê tởm còn thịt nướng thì cứng như đá, hắn sẽ không ăn vì chỉ nghĩ đến thôi hắn đã thấy lộn mửa rồi.

Hắn chờ cho đến khi đĩa thịt nướng hết veo mới trở ra ngoài. Hắn rảo bước tới bàn, giả đồ tỏ vẻ thất vọng.

“Tôi đã dè trước là sẽ hết nhanh lắm mà.” Bill cười hớn hở. “Nhưng Emily vẫn còn đĩa nữa trong tủ lạnh nên lượt hai sẽ nhanh thôi. Lấy cho tôi chai bia trong khi tôi đi lấy thịt nhé?”

“Chắc rồi,” Kevin đáp.

Khi mẻ thịt nướng mới xong, Kevin lấy một đĩa đầy thức ăn và tán tụng Bill, bảo

ông ta là thức ăn trông ngon tuyệt cú. Ruồi bâu nhưng nhúc còn thịt nướng thì khô khốc nên khi Bill quay đi chỗ khác, Kevin liền hất sạch đĩa thức ăn vào cái thùng rác kim loại bên hiên nhà. Hấn bảo với Bill là thịt nướng ngon tuyệt h

Hấn ở lại bữa tiệc nướng thêm mấy tiếng nữa. Hấn nói chuyện với Coffey và Ramirez. Họ cũng là

cảnh sát điều tra giống hấn, chỉ khác là họ ăn thịt nướng và không bận tâm đến lũ ruồi lúc nhúc. Kevin không muốn là người đầu tiên bỏ về, hay thậm chí là người thứ hai, vì ông sếp muốn giả bộ mình là một cảnh sát bình thường mà hấn thì không muốn làm mất lòng sếp. Hấn chẳng ưa gì Coffey hay Ramirez. Đôi lần, khi Kevin lại gần, Coffey liền

im bắt, và Kevin biết họ đang nói xấu sau lưng hắn. Những chuyện ngòi lê đôi mách.

Nhưng Kevin là một cảnh sát giỏi và hắn biết điều đó. Bill biết điều đó, Coffey và Ramirez cũng vậy. Hắn điều tra các vụ án mạng, hắn biết cách thẩm vấn nhân chứng và nghi can. Hắn biết khi nào cần đặt câu hỏi, khi nào nên

lắng nghe; hắn biết khi nào người ta nói dối hắn và hắn sẽ ném kẻ sát nhân vào sau song sắt vì Kinh Thánh đã nói *Chớ giết người*, và hắn tin ở Chúa, hắn đang thay Chúa tống những kẻ tội đồ vào ngục.

Trở về nhà, Kevin đi qua phòng khách. Hắn cưỡng lại thôi thúc muốn gọi Erin. Nếu Erin vẫn còn ở nhà, mặt lò sưởi đã được

lau bụi, các quyển tạp chí đã được xếp re quạt ở đầu bàn và không có chai vodka rỗng trên đi văng. Nếu Erin còn ở nhà, rèm cửa đã được mở ra, để ánh nắng trải dài trên sàn gỗ. Nếu Erin còn ở nhà, bát đĩa đã được rửa sạch sẽ và cất gọn, bữa tối đã đợi sẵn trên bàn và cô sẽ mỉm cười với hắn rồi hỏi hắn ngày hôm nay thế nào. Sau đó họ sẽ làm tình bởi vì

hắn yêu cô và cô cũng yêu
hắn.

Ở phòng ngủ trên tầng,
hắn đứng ở cửa tủ. Hắn vẫn
còn ngửi thấy một làn
hương nước hoa cô đã xịt,
lọ nước hoa mà hắn mua
cho cô nhân dịp Giáng sinh.
Hắn đã nhìn thấy cô cắt một
mẫu quảng cáo trên tạp chí
và mỉm cười khi ngửi mùi
mẫu thử. Khi cô đi ngủ rồi,
hắn xé trang tạp chí đó ra

nhét vào ví để biết được chính xác loại nước hoa cần mua. Hắn còn nhớ cách cô nhẹ nhàng chấm nước hoa lên sau hai tai và lên cổ tay khi hắn đưa cô đi đón Giao thừa, còn nhớ cô trông vô cùng xinh đẹp trong chiếc váy dạ hội đen cô mặc lúc ấy. Trong quán ăn, Kevin để ý thấy những gã đàn ông khác, thậm chí cả những gã đang hò hẹn, đều liếc về

phía cô khi cô đi ngang qua họ tới bàn. Sau đó, khi về đến nhà, họ làm tình để chào năm mới.

Chiếc váy vẫn còn đó, treo đúng chỗ cũ, gọi lại những kỷ niệm ấy. Một tuần trước, hắn nhớ mình đã kéo nó ra khỏi móc rồi tới ngồi xuống cuối giường ôm nó mà khóc.

Ngoài trời, hắn nghe

thấy tiếng dế kêu râm ran
nhưng âm thanh ấy chẳng
hề khiến hấn khuấy lòng.
Đáng lẽ hôm nay phải là
ngày được nghỉ ngơi thư
giãn, nhưng hấn thấy mệt
mỏi. Hấn không muốn tới
tiệc nướng, không muốn trả
lời những câu hỏi về Erin,
không muốn nói dối. Không
phải vì hấn ngại nói dối, mà
vì thật khó lòng giả vờ mãi
được rằng Erin không rời

bỏ hẳn. Hẳn đã bịa ra một câu chuyện và bám víu lấy câu chuyện ấy suốt mấy tháng nay: rằng đêm nào Erin cũng gọi về, rằng cô đã về nhà được mấy hôm vừa qua rồi lại phải trở lại New Hampshire, rằng người bạn kia đang phải chịu đựng đợt xạ trị nên cần Erin giúp đỡ. Hẳn biết hẳn không thể tiếp tục chuyện này mãi được, chẳng chóng thì chày cái có

giúp-đỡ-một-người-bạn sẽ
trở nên sáo rỗng và mọi
người sẽ bắt đầu thắc mắc
sao họ không bao giờ thấy
Erin đi nhà thờ, siêu thị hay
thậm chí đi loanh quanh
nhà, hoặc họ sẽ hỏi cô còn
phải giúp bạn đến bao giờ
nữa. Họ sẽ đàm tiếu về hấn
sau lưng và nói những câu
kiểu như, *Chắc Erin bỏ
quách hấn rồi cũng nên, và
Tôi biết ngay là hôn nhân của*

họ chẳng tốt đẹp như mình vẫn tưởng mà lại. Ý nghĩ ấy khiến dạ dày hắn thắt lại, cơn đau nhắc hắn nhớ rằng hắn chưa ăn gì.

Chẳng còn gì nhiều trong tủ lạnh. Erin luôn để gà tây, thịt hun khói, mù tạt và bánh mì đen tươi từ tiệm bánh, nhưng giờ lựa chọn duy nhất của hắn là hâm lại thịt bò Mông Cổ hắn mua từ tiệm đồ ăn Trung Quốc vài

ngày trước. Ở ngăn dưới cùng, hắn thấy vết dây thức ăn và hắn lại cảm thấy muốn bật khóc, vì nó gợi hắn nghĩ tới những tiếng thét của Erin và tiếng đầu cô đập vào cạnh bàn khi hắn quật cô ngang gian bếp. Hắn đã tát và đá cô vì thấy trong tủ lạnh có vết dây thức ăn và hắn tự hỏi sao mình lại nổi điên tới vậy chỉ vì một chuyện bé tí như thế.

Kevin bước tới nằm xuống giường. Khi hắn sực tỉnh thì đã là nửa đêm, khu phố bên ngoài cửa sổ phòng hắn hoàn toàn tĩnh lặng. Bên kia đường, hắn thấy một ngọn đèn sáng trong nhà Feldman. Hắn không ưa nhà Feldman. Không giống những hàng xóm khác, Lariy Feldman chẳng bao giờ vẫy tay chào hắn khi bọn họ tình cờ cùng lúc ra

sân, và nếu bà Gladys vợ ông ta có nhìn thấy hấn thì bà cũng quay lưng đi thẳng vào nhà. Họ đã chừng sáu mấy tuổi, là kiểu người mà nếu thấy trẻ con vào bãi cỏ nhà mình nhặt đĩa bay đồ chơi hay quả bóng chày thì liền chạy ào ra quát mắng. Và dù là người Do Thái, họ vẫn trang trí nhà cửa với đèn nhấp nháy Giáng sinh bên cạnh cây đèn bảy nhánh

đặc trưng của người Do Thái mà họ đặt bên cửa sổ vào dịp lễ ấy. Họ làm hấn ngứa mắt và hấn chưa từng nghĩ họ là những láng giềng tử tế.

H lại giường nhưng không ngủ được nữa. Sáng ra, khi ánh nắng tràn vào, hấn biết chẳng có gì thay đổi với bất kỳ ai khác. Chỉ có cuộc đời hấn là khác. Vợ chồng anh trai hấn, Michael

và Nadine đang chuẩn bị cho bọn trẻ tới trường rồi hai người sẽ tới Đại học Boston làm việc, bố mẹ hắn thì chắc đang đọc tờ *Globe* trong lúc uống cà phê sáng. Tội phạm sẽ ra tòa và nhân chứng sẽ có mặt ở sở. Coffey và Ramirez sẽ buôn chuyện về hắn.

Hắn tắm rồi uống vodka và ăn sáng với bánh mì. Ở sở, hắn được triệu tập

ra ngoài điều tra một vụ giết người. Một người đàn bà hai mấy tuổi, làm gái bao, được tìm thấy bị đâm chết, xác nhét trong một cái thùng rác lớn. Cả buổi sáng hấn nói chuyện với những người đến xem để thu thập các bằng chứng. Phỏng vấn xong, hấn về sở để viết báo cáo khi mà thông tin vẫn còn sốt dẻo trong đầu hấn. Hấn là một chuyên viên

điều tra giỏi.

Sở Cảnh sát bận rộn hồi hả. Kết thúc những ngày nghỉ cuối tuần. Thế giới trở nên điên đảo. Các cảnh sát viên nói chuyện điện thoại, viết lách ở bàn, thăm vấn nhân chứng hoặc lắng nghe nạn nhân kể về việc họ bị hành hạ ra sao.Ồn ào. Náo động. Người đến kẻ đi. Điện thoại reo liên miên. Kevin đi lại bàn mình, một

trong bốn cái bàn đặt giữa phòng. Qua cánh cửa mở, Bill vẫy tay nhưng vẫn ngồi yên trong văn phòng của ông ta. Ramirez và Coffey ngồi ở bàn họ, đối diện với bàn hắn.

“Cậu ổn chứ?” Coffey lên tiếng hỏi. Coffey chừng bốn mấy tuổi, béo phì và hói. “Trông cậu kinh quá.”

“Tôi ngủ không ngon

lắm,” Kevin đáp.

“Tôi mà không có Janet thì cũng ngủ không yên giấc được. Bao giờ Erin về?”

Kevin giữ vẻ mặt điềm tĩnh.

“Cuối tuần tới. Tôi sẽ nghỉ phép mấy hôm và chúng tôi quyết định hôm đó sẽ đi Cape chơi. Mấy năm rồi chúng tôi không tới đó.”

“Thật sao? Mẹ tôi sống ở đó đấy. Ở chỗ nào của Cape thế?”

“

“Bà ấy cũng ở đó. Cậu sẽ thích ở đấy cho coi. Tôi tới đó suốt. Vợ chồng cậu định ở đâu?”

Kevin tự hỏi sao Coffey cứ hỏi mãi những câu ấy. “Tôi chưa biết,” cuối cùng

hắn đáp. “Erin đang sắp xếp.”

Kevin đi lại chỗ bình cà phê tự rót cho mình một cốc, dù hắn chẳng hề muốn uống. Hắn sẽ phải tìm tên của một nhà nghỉ và vài ba quán ăn, để nếu Coffey có hỏi thì hắn còn có cái mà trả lời.

Ngày nối ngày chẳng khác gì nhau. Hắn làm việc

và thậm vắn nhân chứng rồi hết giờ thì về nhà. Công việc quá căng thẳng, hấn muốn được nghỉ ngơi khi xong việc, nhưng ở nhà mọi thứ đã khác và thế là công việc vẫn bám lấy hấn. Đã có lúc hấn tin rằng mình rồi sẽ quen với hình ảnh nạn nhân của những vụ giết người, nhưng những khuôn mặt xám xịt chết chóc ấy cứ bám vào tâm trí hấn, đôi khi họ

còn ghé thăm giấc ngủ của
hắn nữa.

Hắn không thích về
nhà. Khi hắn tan ca, đâu còn
người vợ xinh đẹp chào đón
hắn ở cửa. Erin đã đi từ
tháng Giêng. Giờ, nhà hắn
thật bừa bộn và bẩn thỉu,
hắn phải tự giặt giũ quần
áo. Hắn không biết cách
dùng máy giặt, lần đầu tiên
sử dụng hắn đã cho quá
nhiều xà phòng nên khi lấy

quần áo ra thứ nào thứ nấy đều lem nhem. Không có bữa ăn nấu tại nhà hay những cây nến trên bàn nữa. Thay vì thế, hắn phải mua đại thức ăn trên đường đi làm về rồi ngồi ăn trên đi văng. Thỉnh thoảng, hắn bật ti vi. Erin thích xem HGTV, kênh truyền hình cáp về nhà cửa vườn tược, nên hắn hay xem kênh đó, và khi xem, hắn cảm thấy lòng mình

trống trải đến nỗi cơ hồ không chịu đựng nổi.

Sau ngày làm việc hăn chẳng buồn cất khẩu súng lục vào hộp súng để trong tủ quần áo nữa; trong hộp, hăn còn một khẩu Glock sử dụng cho mục đích cá nhân. Erin sợ súng, từ trước cả khi hăn gí khẩu Glock ấy vào đầu cô và dọa bắn chết cô nếu cô còn dám bỏ trốn lần nữa. Cô đã gào khóc khi

hắn thề hắn sẽ giết gã nào ngủ với cô, bất cứ gã nào cô quan tâm. Cô quá ngu ngốc còn hắn quá tức giận vì cô đã chạy trốn thế là hắn bắt cô nói tên gã đã giúp cô để hắn đi giết gã. Nhưng Erin đã kêu gào khóc lóc xin tha mạng, thề thốt là chẳng có gã đàn ông nào cả, hắn đã tin cô vì cô là vợ hắn. Họ đã lập thệ trước Chúa và cả gia đình, Kinh Thánh bảo rằng

Chớ làm sự dâm dục. Ngay cả khi ấy, hắn cũng đâu có tin là Erin đã thiếu chung thủy. Hắn không tin là có gã đàn ông nào đó liên quan tới ày. Chừng nào họ còn là vợ chồng, hắn đảm bảo điều đó. Khi đi làm, thỉnh thoảng hắn lại gọi về nhà và không bao giờ cho cô một mình đi siêu thị, tới hiệu làm dầu hay tới thư viện. Cô không có xe, thậm chí không có

bằng lái, và hể đi qua phố nhà mình hấn lại tạt về nhà, chỉ để chắc chắn cô vẫn ở đó. Cô bỏ đi không phải vì cô muốn làm sự dâm dục. Cô bỏ đi vì cô không còn chịu nổi việc bị đâm bị đá và bị ném xuống hầm rượu, và hấn cũng biết lẽ ra hấn không nên làm những việc như thế, hấn luôn cảm thấy tội lỗi nhưng cảm giác ấy vẫn không ngăn được hấn.

Lẽ ra cô không nên chạy trốn. Điều đó khiến lòng hấn tan nát vì hấn yêu cô hơn cả sự sống và hấn luôn quan tâm tới cô. Hấn mua cho cô nhà, tủ lạnh, máy giặt, máy sấy rồi thì đồ gia dụng mới tinh. Ngôi nhà vốn dĩ luôn sạch bóng, thê mà giờ bồn rửa đầy bát đĩa và giỏ đựng quần áo bẩn đã đầy vèn.

Hấn biết hấn nên lau

dọn nhà cửa nhưng hắn không có hơi sức nữa. Thay vì thế, hắn vào bếp lấy một chai vodka từ tủ đá ra. Còn bốn chai nữa; một tuần trước hắn còn mười hai chai. Hắn biết hắn đang uống quá nhiều. Hắn biết hắn nên ăn cho ra hồn và ngừng uống nhưng tất cả những gì hắn muốn là lấy chai rượu ra ngồi uống trên đi văng. Vodka hay ở chỗ

nó không khiến hơi thở có mùi, thế nên sáng hôm sau, không ai biết hắn vẫn còn phê phê.

Hắn rót một cốc vodka, uống cạn, lại rót một cốc nữa rồi đi khắp lượt căn nhà trống vắng. Tim hắn đau thắt vì Erin không còn ở đây và nếu cô đột nhiên hiện ra ở cửa hắn biết hắn sẽ xin lỗi vì đã đánh cô, họ sẽ giải quyết mọi chuyện ổn

thỏa rồi sau đó sẽ làm tình trong phòng ngủ. Hấn muốn ôm cô và thì thầm rằng hấn yêu cô tha thiết dường bao, nhưng hấn biết cô sẽ không quay lại, và dù hấn yêu cô nhưng nhiều khi cô khiến hấn giận điên người. Người vợ không thể bỏ đi khỏi nhà. Người vợ không được rời bỏ cuộc hôn nhân. Hấn muốn đâm, đá, tát và giật tóc cô vì đã ngu dốt quá thế.

Vì đã ích kỷ ghê người. Hấn muốn cho cô thấy chạy trốn là việc làm vô nghĩa.

Hấn uống cốc rượu thứ ba, rồi thứ tư.

Mọi thứ quá lộn xộn. Nhà cửa là một đống tan hoang. Có một hộp pizza rỗng trên sàn phòng khách và lớp vữa quanh cửa phòng tắm đã bong tróc và vỡ vụn cả. Cánh cửa không

còn khép kín được nữa. Hấn đã đá vào cánh cửa cái lần cô cố chốt nó lại để tránh hấn. Hôm ấy hấn đang túm tóc và tần cô trong phòng bếp thì cô vùng chạy vào phòng tắm, hấn đã rượt đuổi cô khắp nhà rồi đập mạnh khiến cánh cửa vào trong. Nhưng giờ hấn không nhớ bữa đó họ xô xát vì chuyện gì nữa.

Hấn không nhớ được gì

nhiều về đêm hôm ấy. Hấn không nhớ đã bẻ gãy hai ngón tay cô, dù rõ ràng là hấn đã làm thế. Nhưng một tuần sau, khi những vết bầm tím trên mặt cô đã che giấu được dưới lớp trang điểm, hấn mới cho cô đi bệnh viện, và suốt thời gian ấy cô phải nấu nướng dọn dẹp bằng một tay. Hấn mua hoa cho cô rồi xin lỗi và nói với cô rằng hấn yêu cô, hứa là

chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa, và sau khi cô tháo bột, hắn đưa cô tới Boston ăn tối ở nhà hàng Petroni. Món ăn rất đắt, hắn ngồi đối diện bên bàn, mỉm cười với cô. Sau đó, họ đi xem phim và trên đường về nhà hắn nhớ rằng mình yêu cô biết bao và hắn thật may mắn khi lấy được người như cô làm vợ.



Alex ở với Katie tới tận quá nửa đêm, lắng nghe khi cô kể chuyện quãng đời trước đây của mình. Khi cô đã mệt nhoài, không thể nói thêm được nữa, anh bèn

vòng tay ôm cô rồi hôn chúc cô ngủ ngon. Trên đường lái xe về nhà, anh nghĩ mình chưa bao giờ gặp ai dũng cảm, mạnh mẽ và giỏi xoay xở hơn thế.

Mấy tuần sau đó họ đều ở bên nhau - hay nói đúng hơn là tận dụng mọi thời gian có thể để ở bên nhau. Giữa những giờ anh làm việc ở cửa hàng và những ca làm của cô ở quán Ivan,

mỗi ngày họ thường chỉ còn
mấy tiếng đồng hồ cho
nhau, nhưng anh chờ đợi
những lúc tới chơi nhà cô
với một cảm giác phấn
khích mà mấy năm rồi anh
không còn thấy. Đôi khi,
Kristen và Josh đi cùng anh.
Nhưng nhiều lần, trước khi
anh đi bà Joyce lại nháy mắt
xua anh ra cửa, thúc giục
anh phải có khoảng thời
gian thật vui vẻ.

Họ hiếm khi ở bên nhau trong nhà anh, mà nếu có ở nhà anh thì họ cũng chỉ ở một lúc. Trong tâm trí, anh muốn tin rằng đó là vì bọn trẻ, vì anh muốn mọi thứ diễn ra từ từ, nhưng phần nào trong anh nhận ra rằng đó cũng là vì Carly. Dù anh biết mình yêu Katie - và từng ngày trôi qua anh càng chắc chắn về tình cảm ấy - nhưng anh vẫn không rõ

mình đã sẵn sàng cho điều đó chưa. Katie chừng như cũng hiểu nỗi băn khoăn của anh và tỏ ra không phiền lòng, chỉ nghĩ hai người sẽ thoải mái hơn khi ở riêng với nhau ở nhà cô.

Tuy vậy, họ vẫn chưa làm tình. Anh thường thấy mình tưởng tượng ra điều đó sẽ tuyệt vời như thế nào, nhất là những lúc trước khi ngủ, nhưng anh biết Katie

chưa sẵn sàng cho điều đó. Cả hai đều nhận thấy việc đó sẽ đánh dấu một bước ngoặt trong quan hệ của họ, một kiểu hứa hẹn lâu bền. Giờ đây, được hôn cô, được cảm nhận vòng tay cô ôm siết là đủ với anh rồi. Anh yêu mùi dầu gội hương nhài trên tóc cô và cách bàn tay cô vùi sâu trong bàn tay anh; mỗi cái âu yếm vuốt ve của họ đều đọng đầy cảm

giác đề phòng dịu ngọt, như thể họ đang giữ gìn bản thân mình cho người kia. Anh chưa hề ngủ với ai kể từ ngày vợ mất, và giờ anh cảm thấy rằng ở mặt nào đó anh đã chờ đợi Katie mà không hề hay biết.

Anh vui sướng khi được đưa cô đi thăm thú quanh vùng. Họ sánh bước trên bờ biển, qua những ngôi nhà cổ kính, xem xét

kiến trúc, và có một ngày cuối tuần anh đưa cô tới vườn ươm Orton, ở đó họ lang thang giữa hàng ngàn bụi hồng rực nở. Sau đó, họ tới ăn trưa ở một tiệm ăn nhìn ra biển ở bãi biển Caswell, ở đó họ đã với qua bàn, nắm lấy tay nhau như những cô cậu thiếu niên.

Từ sau hôm ăn tối ở nhà cô, cô chưa đề cập đến quá khứ của mình lần nào

nữa, mà anh cũng không
khơi lại. Anh biết cô vẫn đặt
nhiều câu hỏi trong tâm trí:
cô đã kể cho anh đến đâu và
phải kể bao nhiêu nữa, liệu
cô có thể tin anh không,
chuyện cô vẫn là phụ nữ có
chồng cản trở hai người tới
mức nào, và điều gì sẽ xảy
ra nếu bằng cách nào đó
Kevin tìm thấy cô ở đây.
Khi cảm nhận thấy cô đang
chìm trong những suy nghĩ

đó, anh khéo léo nhắc nhở cô rằng dù có chuyện gì xảy ra, anh sẽ luôn giữ an toàn bí mật của cô. Anh sẽ không bao giờ nói với ai.

Nhìn cô, nhiều khi lòng anh tràn ngập nỗi căm giận với Kevin Tierney. Đối với anh, bản năng hành hạ tra tấn người khác như vậy ở đàn ông cũng xa lạ chẳng kém gì khả năng thở dưới nước hay bay lượn; quan

trọng nhất, anh muốn báo thù. Anh muốn công lý. Anh muốn Kevin phải nếm trải nỗi thống khổ và khiếp đảm mà Katie đã phải chịu đựng, những cơn đau bất tận của thể xác bị đọa đày tàn bạo. Trong thời gian tại ngũ, anh từng giết một người, một tay lính dùng quá nhiều thuốc lắc đang dọa bắn chết một con tin. Cãi gã đó rất nguy hiểm và mất kiểm

soát, nên khi cơ hội đến, Alex đã không ngần ngại rút súng ra. Cái chết ấy đã đưa lại cho công việc của anh một ý nghĩa mới và nghiêm túc, nhưng trong biết rằng cuộc sống này có những khoảnh khắc mà bạo lực là cần thiết để cứu người. Anh biết nếu có khi nào đó Kevin xuất hiện, anh sẽ bảo vệ Katie, bất chấp tất cả. Từ những năm trong quân đội,

anh dần nhận thức được rằng có những con người làm cho thế gian này tốt đẹp hơn, nhưng cũng có những người sống để phá hủy nó. Trong tâm trí anh, quyết định bảo vệ một người phụ nữ vô tội như Katie khỏi một kẻ tâm thần bất ổn như Kevin cũng rõ ràng như trắng và đen vậy - một lựa chọn giản đơn.

Hầu hết mọi ngày, bóng

ma quăng đời quá khứ của Katie không xuất hiện, và mỗi ngày họ ở bên nhau trong cảm giác thanh thản và càng lúc càng thân thiết. Những buổi chiều ở bên các con rất đặc biệt đối với anh. Katie dường như sinh ra để chơi với trẻ con - dù là khi giúp Kristen cho lũ vịt trong hồ ăn hay khi chơi bài với Josh, dường như cô luôn dễ dàng bắt nhịp được với bọn

nhỏ, lúc hào hứng say sưa, lúc thư giãn thoải mái, lúc om sòm ngẫu xạ, lại cũng có khi lặng yên. Về mặt này cô rất giống Carly, và chẳng hiểu sao anh có cảm giác chắc chắn Katie là kiểu phụ nữ Carly từng nói đến.

Trong những tuần cuối cùng của Carly, anh thức trắng đêm bên giường nàng. Dù nàng li bì suốt nhưng anh vẫn sợ bỏ lỡ những lúc

nàng tỉnh giấc, dù những khoảnh khắc ấy có ngăn ngủ chừng nào. Thời điểm ấy, nửa người bên trái của nàng gần như đã liệt, và nàng không nói được mấy nữa. Nhưng một đêm, trong khoảng thời gian trình tảo ngăn ngủ vào ngay trước lúc bình minh, nàng nín lấy tay anh.

“Em muốn anh làm việc này cho em,” nàng gắng

gượng nói, liếm đôi môi khô cong. Giọng nàng khàn khàn vì đã lâu không nói.

“Bất kể điều gì.”

“Em muốn anh... hạnh phúc.” Khi ấy, anh thoáng thấy nụ cười ngày xưa của nàng, nụ cười tự tin, bình tĩnh đã làm anh say đắm ngay từ buổi đầu gặp gỡ.

“Anh vẫn hạnh phúc mà.”

Nàng khẽ lắc đầu. “Em đang nói tới tương lai kia.” Trên gương mặt đã hóp lại của nàng, đôi mắt sáng bừng lên mãnh liệt như than hồng. “Hai ta đều biết em đang nói tới điều gì mà.”

“Anh không biết.

Nàng phớt lờ phản ứng của anh. “Lấy anh làm chồng ở bên anh mỗi ngày và có con với anh... đó là

những điều tuyệt vời nhất em từng làm. Anh là người đàn ông tuyệt vời nhất em từng gặp.”

Cô hòng anh thút lại. “Anh cũng thế,” anh nói. “Anh cũng cảm thấy như thế.”

“Em biết,” nàng nói. “Vậy cho nên điều này thật khó khăn đối với em. Vì em biết em đã thất bại...”

“Em không thất bại...”
anh ngắt lời nàng.

Nét mặt nàng buồn bã.
“Em yêu anh, Alex, và em
yêu các con của chúng ta
nữa,” nàng thì thầm. “Vậy
nên tim em tan nát khi nghĩ
rằng anh sẽ không bao giờ
được hạnh phúc trọn vẹn
nữa.”

“Carly...”

“Em muốn anh gặp

người mới.” Nàng ra sức hít vào một hơi thật sâu, nỗ lực ấy khiến mạn sườn mỏng manh của nàng phập phồng lên xuống. “Em muốn cô ấy phải là người thông minh, tốt bụng... và em muốn anh yêu cô ấy, vì anh không thể sống một mình suốt phần đời còn lại được.”

Alex không nói được nên lời, anh chỉ có thể nhìn

thấy nàng lơ mờ qua làn nước mắt.

“Bọn trẻ cần có một người mẹ.” Lời nói ấy đến tai anh nghe như một lời van nài. “Một người cũng yêu chúng nhiều như em, một người xem chúng như con đẻ.”

“Sao em lại nói tới chuyện này?” anh hỏi, giọng đứt quãng.

“Vì,” nàng đáp, “em phải tin điều đó là có thể.” Những ngón tay xương gầy của nàng bám lấy cánh tay anh với nỗ lực tuyệt vọng. “Đó là thứ duy nhất em để lại được.”

Giờ đây, khi nhìn Katie đuổi theo Josh và Kristen trên bờ hồ rợp cỏ, anh cảm thấy nhói lên cái cảm giác vừa ngọt vừa đắng khi nghĩ rằng có lẽ cuối cùng Carly

đã được toại nguyện ước vọng cuối cùng.

Katie yêu mến anh rất nhiều. Cô biết mình đang đi trên một lần ranh nguy hiểm. Kể cho anh nghe về quá khứ của cô vào thời điểm ấy chừng như là việc đúng đắn nên làm, và việc nói ra được những lời ấy đã giải tỏa cho cô phần nào

gánh nặng giày vò của những bí mật. Nhưng buổi sáng sau bữa tối đầu tiên bên nhau ấy, cô lại hoang mang căng thẳng vì việc đã làm. Xét cho cùng Alex từng là điều tra viên, có nghĩa là anh có thể dễ dàng gọi một hai cuộc điện thoại, bất kể những gì anh đã nói với cô. Anh sẽ nói với ai đó rồi người đó lại đi nói với người khác, để rồi cuối

cùng, Kevin sẽ biết chuyện. Cô không nói với anh rằng Kevin có khả năng thần kỳ trong việc kết nối những thông tin chừng như ngẫu nhiên; cô cũng không kể đến việc khi một nghi can bỏ trốn, Kevin gần như luôn biết phải tìm kẻ đó ở đâu. Chỉ cần nghĩ đến những gì mình đã làm bụng cô cũng nôn nao lên rồi.

Nhưng dần dần, qua

mấy tuần tiếp theo, cô thấy nỗi sợ hãi lắng xuống. Khi họ ở riêng với nhau, thay vì đặt thêm câu hỏi, Alex xử sự như thể những tiết lộ của cô không ảnh hưởng gì đến cuộc sống của họ ở Southport. Ngày tháng trôi qua nhẹ nhàng thanh thản, không bị che phủ bởi bóng đen cuộc đời quá khứ của cô. Cô không thể cưỡng lại điều này: cô tin tưởng anh.

Và khi họ hôn nhau, điều này thường xuyên đến kỳ lạ, có những lần đầu gối cô run rẩy, và đó là tất cả những gì cô có thể làm để ngăn mình không nắm tay anh và lôi anh vào phòng ngủ.

Ngày thứ Bảy, hai tuần sau buổi hẹn đầu tiên, họ đứng trên hiên thêm nhà cô, tay anh ôm lấy cô, môi anh áp vào môi cô. Josh và Kristen đang tham dự tiệc

kết thúc năm học tổ chức bên bể bơi nhà một cậu bạn cùng lớp với Josh. Chiều tối, Alex và Katie định đưa bọn trẻ ra bãi biển làm tiệc nướng, nhưng trong mấy giờ tới, họ vẫn được ở riêng với nhau.

Cuối cùng họ cũng rời nhau ra, Katie thở dài. “Anh phải ngừng làm việc này lại thôi.”

“Ngừng làm việc gì?”

“Anh biết chính xác mình đang làm gì mà.”

“Anh không ngăn mình được

Em biết cảm giác ấy chứ, Katie nghĩ. “Anh biết em thích điều gì ở anh không?”

“Thân hình anh à?”

“Phải. Cả điều đó nữa.”

Cô bật cười. “Nhưng em cũng thích cách anh làm em thấy mình đặc biệt.”

“Em đặc biệt mà,” anh nói.

“Em nghiêm túc đấy,” cô nói. “Nhưng em tự hỏi sao anh lại chưa tìm kiếm người nào đó khác. Kể từ khi vợ anh mất ấy.”

“Anh không trông đợi gì,” anh đáp. “Nhưng dù có

ai đó khác, anh cũng sẽ đá cô nàng đi để có thể đến với em.”

“Như thế không tử tế tí nào cả.” Cô thúc vào mạn sườn anh.

“Nhưng đây là sự thật. Em tin hay không thì tùy, anh kén cá chọn canh lắm đấy.”

“Phải rồi,” cô nói, “cực kỳ kén chọn. Anh chỉ hẹn hò

với những phụ nữ mang vết sẹo trong lòng thôi.”

“Em không mang sẹo trong lòng. Em quật cường. Em là người sống sót. Đó thật ra chính là một kiểu gọi cảm đấy.”

“Em nghĩ anh đang cố tăng bốc em với hy vọng em sẽ cởi phăng quần áo của anh ra.”

“Hiệu quả không em?”

“Gần gần rồi đây,” cô thừa nhận, và tiếng cười của anh nhắc cô nhớ rằng anh yêu cô biết chừng nào.

“Anh mừng là em đã dừng chân ở Southport,” anh nói.

“Ừm.” Trong thoáng chốc chừng như chìm trong nội tâm của chính mình.

“Gì cơ?” Anh nhìn sâu

vào gương mặt cô, đột ngột
cảnh giác.

Cô lắc đầu. “Suýt chút
nữa... “ Cô thở dài, vòng
tay quanh người khi nghĩ lại
ký ức ấy. “Suýt chút nữa
thôi em đã không đến
được.”



Tuyết xộp phủ đầy sân
những ngôi nhà ở
Dorchester, tạo thành một
lớp vỏ lấp lánh bao phủ
toàn bộ thế giới bên ngoài
cửa sổ nhà cô. Bầu trời

tháng Giêng xám xịt hôm qua đã chuyển sang màu xanh băng lạnh lẽo và nhiệt độ đã xuống dưới âm.

Lúc đó là sáng Chủ nhật, sau ngày cô làm tóc. Cô lén nhìn vào bồn cầu xem dấu máu, chắc chắn cô đã thấy có máu sau khi đi tiểu. Cật vẫn nhoi nhói, cơn đau lan từ bả vai xuống tận chân. Cơn đau ấy khiến cô thức chong mắt hàng tiếng

đồng hồ trong khi Kevin
ngáy như sấm bên cạnh,
nhưng ơn trời, nó không
quá nghiêm trọng như bề
ngoài. Sau khi đóng cánh
cửa phòng ngủ lại sau lưng,
cô tập tễnh đi vào bếp, tự
nhắc mình rằng chỉ vài ngày
nữa thôi, mọi chuyện sẽ kết
thúc. Nhưng cô phải cẩn
thận không làm dấy lên mỗi
nghi ngờ ở Kevin, để sắp
đặt mọi thứ đâu ra đó. Nếu

cô vờ như không đau đớn sau cú đánh tối qua của hắn, hắn sẽ nghi ngờ. Nếu cô đi quá xa, hắn sẽ nghi ngờ. Sau bốn năm sống trong địa ngục, cô đã học được các nguyên tắc.

Hôm đó là Chủ nhật nhưng đến trưa Kevin phải đi làm, nên cô biết hắn sẽ dậy sớm. Nhà lạnh ngắt nên cô bèn mặc thêm áo len bên ngoài bộ pyjama; buổi sáng

thì Kevin không để ý chuyện này, thường là vì hắn quá mệt mỏi sau một đêm uống nhiều để có thể quan tâm tới cái gì. Cô bắt đầu pha cà phê rồi đặt đường sữa cùng với bơ và mút lên bàn. Cô dọn bộ dao nĩa bằng bạc của hắn ra và đặt một cốc nước mát bên cạnh cái nĩa. Sau đó, cô cho hai lát bánh mì nướng, dù cô chưa thể nướng ngay. Cô đặt ba quả

trứng lên quây bếp để có thể lấy ngay khi cần. Làm xong mấy việc đó, cô cho sáu lát thịt muối lên chảo rán. Thịt đang xèo xèo thì Kevin bước vào bếp. Hắn ngồi xuống cái bàn trống uống nước trong khi cô mang lại cho hắn một tách cà phê.

“Đêm qua anh ngủ như chết,” hắn nói. “Chúng ta đi ngủ lúc mấy giờ ấy nhỉ?”

“Mười giờ phải không nhỉ?” cô đáp. Cô đặt tách cà phê xuống bên cạnh cốc nước đã hết sạch. “Không muộn lắm đâu. Anh làm việc quá vất vả, em biết anh mệt lắm.”

Mắt hấn đỏ ngầu. “Anh xin lỗi chuyện tối qua. Anh không định làm thế đâu. Chỉ là dạo này anh có quá nhiều áp lực. Sau khi Terry bị trụy tim, anh phải căng đáng

việc của cả hai người, mà vụ Preston tuần này bắt đầu rồi.”

“Không sao đâu,” cô nói. Cô vẫn ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở hắn. “Đồ ăn sáng của anh mấy phút nữa là xong ngay đây.”

Đứng ở bếp, cô dùng nĩa trở miếng thịt muối, một tia mỡ bắn vào cánh tay cô, khiến cô thoáng quên đi vết

đau trên lưng.

Khi thịt muối đã chín giòn, cô đặt bốn lát lên đĩa của Kevin và hai lát lên đĩa mình. Cô chặt mỡ vào một cái lon inox, lấy giấy ăn lau chảo rán, rồi lại lấy bình dầu xịt vào chảo. Cô phải nhanh tay nhanh chân không thì thịt muối nguội mất. Cô bật lò nướng và đập trứng. Hấn thích trứng ốp hai mặt, với lòng đỏ còn

nguyên, và cô đã dần trở nên thành thạo cách rán ấy. Chảo vẫn nóng nên trứng chín nhanh. Cô lật một lần rồi cho hai quả vào đĩa hần và một quả vào đĩa cô. Bánh mì vừa kịp xong, cô đặt cả hai lát vào đĩa hần.

Cô ngồi đối diện hần qua bàn vì hần thích hai vợ chồng ăn sáng cùng nhau. Hần phết bơ lên bánh mì và cho thêm mứt nho rồi dùng

nữa chọc vỡ trứng. Lòng đỏ chảy ra như nhựa vàng và hấn chấm bánh mì vào đó.

“Hôm nay em định làm gì?” hấn hỏi. Hấn dùng nữa xắn một miếng trứng nữa. Nhai.

“Em định lau cửa sổ và giặt giũ,” cô nói.

“Ga trải giường có lẽ cũng cần giặt rồi nhỉ? Sau màn vui vẻ của chúng ta tối

qua ấy mà?" hấn nói, nhúu
mày. Tóc hấn rối bời lộn
xộn và có một mẩu trứng
trên mép hấn.

Cô cố không để lộ nỗi
khiếp sợ. Thay vào đó, cô
đổi chủ đề.

"Anh có nghĩ mình sẽ
có được lời tuyên án trong
vụ Preston không?" cô hỏi.

Hấn dựa người vào
ghế, vắn vai, rồi lại cúi

xuống đĩa.

“Đó là việc của ủy viên công tố quận. Higgins giỏi, nhưng ai mà biết được. Preston có một gã luật sư lật lọng gian xảo, hắn đang cố đৌi trắng thay đen mọi thứ. “

“Em tin anh sẽ làm tốt. Anh thông minh hơn hắn mà.”

“Đề rồi xem. Anh chỉ

ghét là vụ này ở Marlborough. Higgins muốn anh có mặt vào tối thứ Ba, sau khi phiên tòa hôm đó kết thúc.”

Erin vốn biết những điều này rồi nên cô gật đầu. Vụ Preston đã được các phương tiện truyền thông đưa tin rộng rãi và phiên tòa dự định sẽ bắt đầu vào thứ Hai ở Marlborough, không phải ở Boston.

Lorraine Preston bị cáo buộc đã thuê người giết chồng. Không chỉ Douglass Preston - một tỉ phú quản lý quỹ phòng hộ, mà cả vợ hắn - vốn là con nhà dòng dõi, đều liên quan tới hàng loạt quỹ từ thiện, từ quỹ của các bảo tàng nghệ thuật và buổi hòa nhạc tới quỹ của các trường học nghèo ở những khu phố cũ. Truyền thông trước phiên tòa ồn ào kinh

khủng; trong nhiều tuần liên
không ngày nào không có
một hai bài báo trên trang
nhất và một mẫu chuyện
“đỉnh” trong bản tin buổi
tối. Tiền tấn, tình dục buông
thả, ma túy, ngoại tình,
không chung thủy, mưu sát,
và một đứa con ngoài giá
thú. Vì truyền thông đưa tin
quá nhiều, phiên tòa đã phải
chuyển tới Marlborough.
Kevin là một trong nhiều

cảnh sát tham gia vào vụ điều tra và theo kế hoạch tất cả bọn họ đều phải ra báo cáo vào thứ Tư. Như tất cả mọi người, Erin luôn theo dõi thông tin, nhưng thỉnh thoảng cô vẫn hỏi Kevin về vụ án.

“Anh biết mình cần gì sau khi phiên tòa kết thúc không?” cô hỏi. “Một đêm ra ngoài đi chơi. Chúng ta nên mặc đẹp rồi đi đâu đó

ăn tối. Ồi thứ Sáu anh được nghỉ phải không?”

“Chúng ta vừa làm thê hôm Giao thừa còn gì, Kevin cầu nhau, chấm thêm lòng đỏ trứng trong đĩa. Có vết nứt dây trên ngón tay hấn.

“Nếu anh không muốn ra ngoài, em có thể làm gì đó đặc biệt cho anh ở nhà. Bất cứ thứ gì anh muốn.

Chúng ta có rượu và có thể nhóm lò sưởi, và em sẽ mặc một bộ thật sexy. Sẽ cực kỳ lãng mạn đấy.” Hấn rời mắt khỏi đĩa, nhìn lên, cô bèn nói tiếp. “Quan trọng là, em sẵn sàng làm mọi điều,” cô nói riu rần, “còn anh cần được nghỉ ngơi. Em không thích thấy anh làm việc quá vất vả. Cứ như họ muốn anh giải quyết tất cả vụ án ngoài kia vậy.”

Hắn gõ gõ cái nĩa lên đĩa, nhìn cô chăm chú. “Sao em lại tỏ ra đáng yêu như thế? Có chuyện gì à?”

Nhắc mình phải bám chắc kích bản đã lên, cô vụt đứng dậy khỏi bàn.

“Quên chuyện đó đi nhé?” Cô giật cái đĩa của mình làm cái nĩa rơi đánh keng khỏi nó, đập vào bàn rồi văng xuống đất. “Em

đang cố động viên vì anh sắp rời thành phố, nhưng nếu anh không thích thế thì được thôi. Để em bảo điều này với anh - anh cứ nghĩ xem mình thích làm gì rồi lúc nào đấy bảo cho em biết cũng được, được chứ?”

Cô quày quả đi lại bồn nước và bật mạnh vòi. Cô biết cô đã khiến hấn ngạc nhiên, cảm thấy hấn đang do dự giữa cảm giác tức

giận và bối rối. Cô rửa tay dưới dòng nước rồi khoát nước lên mặt. Cô thở gấp gấp liên tục, giấu mặt và tạo ra những tiếng thốn thức. Cô khẽ rung đôi vai.

“Em khóc đấy à?” hần hỏi. Cô nghe thấy ghế hần trượt ra sau. “Chuyện quái gì mà em phải khóc thế?”

Cô thốn thức thành lời, cố hết sức làm cho giọng

mình nghe như nước nổ. “Em chẳng biết phải làm gì nữa. Em không biết anh muốn gì. Em biết vụ này lớn và quan trọng thế nào và biết anh phải chịu bao nhiêu áp lực...”

Cô nghen lại ở những lời cuối cùng, cảm thấy hấn đang tiến đến. Khi thấy hấn chạm vào mình, cô run bắn lên.

“Này, được rồi,” hấn miễn cưỡng nói. “Em không phải khóc.”

Cô quay về phía hấn, nhắm nghiền mắt, vùi mặt vào ngực hấn. “Em chỉ muốn làm anh vui,” cô lắp bắp. Cô cọ gương mặt ướt đầm lên áo hấn.

“Chúng ta sẽ suy nghĩ về chuyện này, được chứ? Chúng ta sẽ có một kỳ cuối

tuần vui vẻ. Anh hứa đấy.
Đề bù lại đêm qua.”

Cô vòng tay quanh người hắn, kéo hắn lại gần, sụt sịt. Cô lại hít vào một hơi nghèn nghẹn. “Em thực lòng xin lỗi. Em biết hôm nay anh không muốn chuyện thế này. Em tự nhiên vô cớ khóc lóc lèo nhèo. Đĩa của anh vẫn còn bao nhiêu.”

“Không sao đâu,” hắn

nói. Hấn nghiêng đầu, cô liền rướn lên hôn hấn, mắt cô vẫn nhắm nghiền. Cô lùi ra sau, đưa tay chùi mặt rồi lại vươn người về phía hấn. Khi hấn ấn vào cô, cô có thể cảm thấy hấn đã trở nên hưng phấn. Cô biết sự yếu đuối của mình đã kích thích hấn đến thế nào.

“Chúng ta có một ít thời gian trước khi anh phải đi làm,” hấn nói.

“Em nên lau dọn bếp
đã.”

“Em có thể làm việc đó
sau,” hấn nói.

Mấy phút sau, khi
Kevin đang chuyển động
phía trên cô, cô tạo ra
những âm thanh hấn muốn
nhưng mắt lại nhìn chăm
chăm ra ngoài cửa sổ phòng

ngủ và nghĩ những chuyện khác.

Cô dần trở nên ghét mùa đông, với cái lạnh thấu xương đẳng đẳng và vạn vật ngập sâu trong tuyết tới nửa mét, vì cô không thể ra khỏi nhà. Kevin không muốn cô đi loanh quanh phố nhưng hãn cho phép cô ra vườn trong sân sau vì ở đó có hàng rào riêng. Vào mùa xuân, cô luôn trồng hoa

trong bồn và rau củ trong
khoanh đất nhỏ gần phía
sau ga ra, nơi nắng chiếu
ngập tràn rực rỡ, không bị
những cây thích phủ bóng.
Vào mùa thu, cô mặc áo len
rồi ra ngồi đọc những cuốn
sách mượn ở thư viện trong
khi đám lá vàng nâu khô
giòn lăn lạo xạo quanh sân.

Nhưng mùa đông thì
biến cuộc đời cô thành nhà
ngục, lạnh lẽo, xám xịt và

ảm đạm. Khốn khổ. Hầu như mọi ngày trôi qua mà cô không hề được đặt chân ra ngoài cửa vì không lường được khi nào Kevin sẽ thành linh xuất hiện. Cô chỉ biết tên của một nhà hàng xóm, gia đình Feldman, họ sống ngay bên kia đường. Năm đầu mới lấy nhau, Kevin ít khi đánh cô và đôi khi cô vẫn đi dạo bộ mà không có hấn. Ông bà Feldman, một

cặp vợ chồng đã đứng tuổi, thích làm vườn, và trong năm đầu sống ở đây, cô thường dừng lại trò chuyện một lát cùng họ. Dần dà Kevin cố gắng chấm dứt những cuộc thăm hỏi thân tình đó. Giờ cô chỉ gặp ông bà Feldman khi cô biết Kevin đang bận việc, khi cô biết hẳn không thể gọi về. Cô phải chắc chắn không người hàng xóm nào khác

nhìn thấy rồi mới chạy như
tên bắn qua đường tới trước
cửa nhà họ. Cô thấy mình
như một điệp viên mỗi lần
sang thăm họ. Họ cho cô
xem ảnh những cô con gái
đã trưởng thành. Một người
đã qua đời còn một người
chuyển đi xa nên cô cảm
giác họ cũng cô đơn giống
như cô. Vào mùa hè, cô làm
cho họ bánh nhân việt quất
và rồi phải mất cả buổi

chiều lau sạch bụi bột trong bếp để Kevin không phát hiện ra.

Khi Kevin đi làm rồi, cô lau cửa sổ và trải ga mới lên giường. Cô hút sạch bụi, lau dọn phòng bếp. Trong lúc làm, cô tập nói giọng trầm sao cho giống giọng đàn ông. Cô cố không nghĩ tới cái điện thoại di động cô cầm sạch cả đêm qua và đang để dưới bồn rửa. Dù biết

hắn mình chẳng bao giờ có cơ hội tốt hơn, cô vẫn thấy hãi hùng vì vẫn có quá nhiều điều có thể không như ý muốn.

Sáng thứ Hai, cô làm bữa sáng cho Kevin như thường lệ. Bốn lát thịt muối, trứng ốp hai mặt và hai lát bánh mì. Hắn gắt gỏng khó chịu và đọc báo mà không nói gì nhiều với cô. Khi sắp đi, hắn mặc áo khoác bên

ngoài bộ vest, và cô bảo với hấn cô chuẩn bị đi tắm.

“Hấn phải sướng lắm,” hấn càu nhàu, “khi ngày nào thức dậy cũng biết mình có thể làm bất cứ cái gì mình muốn bất cứ khi nào mình muốn.”

“Tối nay anh muốn món gì đặc biệt không?” cô hỏi, vờ không nghe thấy hấn nói gì.

Hắn ngẫm nghĩ.

“Lasagna và bánh mì tỏi. Xa lát nữa,” hắn nói.

Khi hắn đi rồi, cô đứng bên cửa sổ nhìn xe hắn rẽ ở khúc cua. Ngay khi hắn biến mất, cô đi tới chỗ cái điện thoại, nôn nao khi nghĩ tới những chuyện sẽ xảy ra tiếp theo.

Khi gọi tới công ty điện thoại, cô được nối máy đến

phòng chăm sóc khách hàng. Năm phút trôi qua, rồi sáu. Kevin mất hai mươi phút để tới chỗ làm, và hiển nhiên hắn sẽ gọi về ngay khi hắn đến. Cô vẫn còn thời gian. Cuối cùng, một nhân viên nhận điện thoại và hỏi tên cô, địa chỉ gửi hóa đơn, và tên thời con gái của mẹ Kevin để xác minh. Tài khoản mang tên Kevin, và cô nói bằng một giọng trầm

khi liệt kê các thông tin, giọng nói mà cô đã luyện tập từ trước. Cô nói nghe chẳng hề giống tiếng Kevin, thậm chí có khi còn chẳng giống tiếng đàn ông, nhưng giao dịch viên đang khó chịu vì quá nhiều người gọi nên không để ý.

“Tôi có thể chuyển hướng cuộc gọi số điện thoại này không?” cô hỏi.

“Sẽ mất thêm phí đây, nhưng như thế, anh sẽ nhận được cả cuộc gọi chờ và thư thoại. Chỉ tốn...”

“Không sao. Nhưng có thể kích hoạt ngay từ hôm nay được không?”

“Được,” giao dịch viên đáp. Cô nghe tiếng anh ta gõ phím. Một lúc lâu sau anh ta mới nói tiếp. Anh ta nói với cô rằng khoản phí

trả thêm sẽ xuất hiện trong hóa đơn kỳ tới, được gửi vào tuần sau, nhưng con số đó sẽ thể hiện khoản tiền phải trả trong cả tháng, dù cô mới kích hoạt dịch vụ vào ngày hôm nay. Cô bảo với anh ta là không sao cả. Anh ta đưa thêm một số thông tin rồi bảo mọi việc đã xong xuôi, cô có thể sử dụng dịch vụ ngay lập tức. Cô gác máy và nhìn đồng

hồ treo tường. Toàn bộ cuộc gọi mất mười tám phút.

Ba phút sau Kevin gọi về từ sở.

Ngay sau khi Kevin đập máy, cô liền gọi cho Super Shuttle, dịch vụ xe tải chuyên chở người từ sân bay ra bến xe buýt. Cô đặt chỗ trước cho ngày hôm sau. Rồi cuối cùng, sau khi

lấy cái điện thoại di động ra, cô kích hoạt nó. Cô gọi tới một rạp chiếu phim địa phương, rạp mà điện thoại có nhạc chờ, để chắc chắn cái di động hoạt động được. Tiếp theo, cô kích hoạt dịch vụ chuyển hướng cuộc gọi của điện thoại cố định, gửi các cuộc gọi đến vào số máy của rạp chiếu phim đó. Để kiểm tra, cô dùng điện thoại di động gọi vào số nhà

mình. Tim cô đập thành thịch khi điện thoại cố định đổ chuông. Đến hồi thứ hai, chuông ngắt và cô nghe thấy tiếng nhạc chờ từ điện thoại của rạp chiếu phim. Một cái gì đó vỡ òa tự do trong lòng cô và tay cô run rẩy khi cô tắt di động rồi đặt nó lại vào trong hộp bọt biển SOS. Cô đặt lại chế độ cũ cho điện thoại cố định.

Bốn mươi phút sau

Kevin gọi về.

Cả chiều hôm đó cô sống trong cảm giác nôn nao mụ mị, làm việc luôn tay luôn chân để tránh cảm giác lo lắng. Cô là cho hấn hai cái áo sơ mi rồi mang túi đựng áo vest và va li từ ga ra vào nhà. Cô sắp xếp các đôi tất sạch rồi đánh đôi giày đen còn lại cho hấn. Cô lấy bàn chải bụi vải chải sạch bộ vest của hấn, bộ

màu đen hần thường mặc
khi dự tòa, và lấy ra ba cái
cà vạt. Cô cọ phòng tắm cho
tới khi sàn sáng bóng, rồi
lấy giấm cọ ván gỗ ốp chân
tường. Cô lau bụi từng món
trong tủ đồ sứ, rồi bắt đầu
chuẩn bị làm lasagna. Cô
luộc mì ống và làm nước
xốt thịt rồi rắc phô mát lên
tất cả. Cô phết bơ, tỏi và rau
oregano lên bốn miếng bánh
mì bột chua, rồi thái hạt lựu

mọi thứ cô cần để làm xalát. Cô tắm rồi mặc thật gợi cảm, và tới năm giờ chiều, cô đặt lasagna lên lò.

Khi hấn về nhà, bữa tối đã sẵn sàng. Hấn ăn lasagna và nói về ngày hôm đó. Khi hấn bảo cô lấy thêm thức ăn, cô đứng lên khỏi bàn đi lấy thức ăn mang tới cho hấn. Sau bữa tối, hấn uống vodka trong khi họ ngồi xem phát lại mấy bộ phim

Seinfeld và *The King of Queens*. Sau đó, đội Celtic đấu với Timberwolves, cô ngồi bên hấn, ngả đầu lên vai hấn để xem trận đấu. Hấn ngủ gục trước ti vi còn cô đi vào phòng ngủ. Cô nằm lên giường, nhìn lên trần nhà, cho tới khi hấn thức tỉnh và lê bước vào, ngã phịch lên tấm nệm. Hấn ngủ liền, một cánh tay vắt qua người cô, và tiếng ngáy của

hắn nghe như một lời cảnh cáo.

Sáng thứ Ba, cô làm cho hắn bữa sáng. Hắn xếp quần áo và đồ dùng cá nhân rồi cuối cùng cũng sẵn sàng đi Marlborough. Hắn chất đồ lên xe rồi quay trở lại cửa chính, cô đang đứng đó. Hắn hôn cô.

“Tối mai anh sẽ về nhà,” hắn nói.

“Em sẽ nhớ anh đấy,”
cô nói, vươn người về phía
hắn, vòng tay quanh cổ hắn.

“Khoảng tám giờ tối
anh về tới nhà.

“Em sẽ làm món gì đó
để khi anh về nhà em có thể
hâm nóng cho anh,” cô nói.
“Ồt ngọt nhé?”

“Chắc anh sẽ ăn trên
đường về.”

“Anh chắc không? Có thật anh thích ăn đồ ăn nhanh không đây? Nó không tốt cho anh tí nào đâu.”

“Để xem sao đã,” hấn nói.

“Dù sao em vẫn làm,” cô nói. “Biết đâu anh muốn ăn. Khi cô ngã vào người hấn, hấn liền hôn cô. “Anh sẽ gọi cho em,” hấn nói, bàn

tay hấn tuột xuống dưới.
Vuốt ve cô. “Em biết,” cô
đáp.

Vào phòng tắm, cô cởi
bỏ quần áo và đặt lên bồn
cầu đậy nắp, rồi cuộn tấm
thảm lên. Cô đã đặt một túi
ni lông vào bồn rửa mặt, và
vẫn khóa thân, cô chăm chú
nhìn chính mình trong

gương. Cô lướt tay qua những vết bầm tím ở sườn và trên cổ tay. Cô gây trơ xương, và những quầng thâm dưới mắt khiến gương mặt cô như hóp lại. Cô chìm ngập trong cơn sóng cảm giận hòa lẫn buồn đau khi tưởng tượng ra cảnh hấn đi khắp nhà gọi tên cô lúc hấn trở về. Hấn sẽ gọi tên cô và đi vào bếp. Hấn sẽ tìm cô trong phòng ngủ. Hấn sẽ

kiểm tra ga ra, hiên sau và
hầm rượu. *Em đâu rồi?* hấn
sẽ gọi to. *Tối nay ăn gì vậy?*

Cô bắt đầu hùng hổ
dùng kéo cắt tóc. Mười
phân tóc vàng ươm rơi
xuống túi ni lông. Cô nắm
thêm một khúc nữa, dùng
ngón tay vuốt phẳng, tự nhủ
mình phải đo, rồi cắt. Ngực
cô như thít chặt lại.

“Tôi căm thù anh!” cô

rít lên, giọng run rẩy. “Lúc nào cũng làm nhục tôi!” Cô ném thêm một mớ tóc xuống, mắt ngập những dòng lệ oán hờn. “Đánh tôi vì tôi phải đi chợ!” Thêm một nắm tóc nữa rơi. Cô cố làm chậm lại, cắt bằng phần ngọn. “Khiến tôi phải ăn trộm tiền từ ví anh và đá tôi vì anh say rượu!”

Lúc này cô đang run rẩy, hai tay không vững

nữa. Những nắm tóc dài ngắn khác nhau rơi xuống chân cô. “Khiến tôi phải trốn khỏi anh! Đánh tôi đau đến phát nôn!”

Cô bật kéo. “Tôi đã yêu anh!” Cô thốn thức. “Anh đã hứa với tôi là anh không bao giờ đánh tôi nữa và tôi tin anh! Tôi đã muốn tin anh!” Cô vừa cắt tóc vừa khóc nức nở, và khi mái tóc đã đều, cô lơ lợ thuốc

nhuộm tóc giấu dưới bồn
lên. Nâu sẫm. Rồi cô tới
đứng dưới vòi sen và làm
ướt tóc.

Cô nghiêng cái lọ và bắt
đầu thoa thuốc nhuộm lên
tóc. Cô đứng trước gương
và khóc ròn trong khi
nhuộm tóc. Khi nhuộm
xong, cô lại bước vào bồn
tắm và gội sạch thuốc
nhuộm. Cô gội và xả rồi ra
đứng trước gương. Cần

thận, cô chải mascara lên lông mày, nhuộm thẫm nó. Cô phủ phấn màu đồng lên mặt, làm sẫm da. Cô mặc quần jean và áo len rồi nhìn lại mình.

Một cô gái tóc ngắn sẫm màu xa lạ nhìn lại cô.

Cô kỳ cọ cẩn thận phòng tắm, đảm bảo không còn sợi tóc nào vương trong bồn tắm hoặc trên sàn.

Những sợi vương bên ngoài được bỏ vào cái túi ni lông, cùng với hộp thuốc nhuộm. Cô chùi bồn rửa mặt, nhấc túi ni lông ra buộc chặt lại. Cuối cùng, cô đeo mí giả, cô lau sạch những vệt nước mắt.

Giờ cô phải nhanh chân nhanh tay lên. Cô gói ghém đồ đạc cho vào cái túi du lịch nhỏ. Ba quần jean, hai áo len, mấy áo sơ mi. Quần

áo lót. Tất. Bàn chải và kem đánh răng. Bút kẻ mày. Mascara cho lông mày. Ít nữ trang cô có. Pho mát, bánh quy, các loại hạt và nho khô. Một cái nĩa và một con dao. Cô đi ra hiên sau và bới tiền từ dưới chậu hoa lên. Cái điện thoại từ dưới bếp. Và cuối cùng, tấm căn cước cô cần để bắt đầu cuộc đời mới, tấm căn cước cô đã trộm được từ một người

tin cô. Cô căm ghét bản thân vì đã ăn trộm và biết việc làm đó sai trái, nhưng cô không có lựa chọn nào khác và cô đã cầu xin Chúa xá tội. Giờ đã quá muộn để quay đầu lại.

Cô đã tập dượt kịch bản này hàng nghìn lần trong đầu nên cô hành động rất nhanh. Hầu hết hàng xóm đã đi làm: sáng nào cô cũng quan sát họ nên biết nhịp

sinh học của họ. Cô không muốn có ai thấy cô bỏ đi, không muốn có ai nhận ra mình.

Cô đội mũ, mặc áo khoác, quàng khăn và đi găng tay. Cô cuộn tròn cái túi du lịch rồi nhét vào dưới áo len, vắn vẹo xoa nắn cho tới khi nó tròn vạnh. Cho tới khi trông cô như có bầu. Cô mặc vào chiếc áo choàng di, cái áo đủ rộng để bao bọc

chỗ phòng.

Cô nhìn mình trong gương. Tóc ngắn, sẫm màu. Nước da màu đồng. Mang thai. Cô đeo cặp kính mát lên, trên lối ra cửa, cô bật điện thoại di động lên và cài đặt chuyển hướng cuộc gọi cho điện thoại bàn. Cô đi ra khỏi nhà qua cổng ngách. Cô rào chân giữa nhà mình và nhà hàng xóm, men theo bờ rào và bỏ túi rác vào

thùng rác nhà họ. Cô biết hai vợ chồng họ đã đi làm, không ai có nhà. Ngồi nhà sau lưng nhà cô cũng thế. Cô đi qua sân rồi đi ngang hông nhà đó, cuối cùng bước ra vỉa hè lạnh cóng.

Tuyết lại bắt đầu rơi. Cô biết, ngày mai, những dấu chân mình sẽ biến mất.

Cô phải đi qua sáu tòa nhà nhưng cô sẽ đi được.

Cô cúi đầu xuống và bước đi, cố không để tâm tới gió táp, trong lòng cùng lúc trôi lên muôn cảm giác choáng váng, tự do, sợ hãi. Tối mai, cô biết, Kevin sẽ đảo khắp nhà, gọi tên cô, nhưng hắn sẽ không tìm thấy vì cô đâu còn ở đó. Và tối mai, Hắn sẽ bắt đầu cuộc săn tìm.

Những bông tuyết xoáy tròn khi Katie đứng ở giao lộ, ngay bên ngoài một quán ăn bình dân. Phía xa, cô thấy chiếc xe tải xanh Super Shuttle của ở góc đường và tim cô đập thành thịch trong lồng ngực. Ngay khi ấy, cô nghe thấy điện thoại reo.

Cô tái người. Những chiếc ô tô gầm gào lao qua

cô, bánh xe kêu ầm ĩ khi lăn qua lớp tuyết tan lầy lội. Đằng xa, chiếc xe tải đã chuyển làn, chệch về phía lề đường cô đứng. Cô phải trả lời; không có lựa chọn nào khác ngoài trả lời. Nhưng chiếc xe tải đang tới và đường rất ồn ào. Nếu giờ cô trả lời, hấn sẽ biết cô đang ở ngoài đường. Hấn sẽ biết cô đang rời bỏ hấn.

Điện thoại reo lần thứ

ba. Chiếc xe tải dừng ở đèn đỏ. Còn cách một tòa nhà.

Cô quay người, bước vào trong quán ăn, tiếng động rì rầm nhưng vẫn có thể nhận ra - hỗn âm của đĩa va lanh canh và tiếng người trò chuyện; ngay trước mặt là quầy tiếp tân, ở đó có một ông đang yêu cầu bàn. Cô thấy bụng nôn nao. Cô khum tay che điện thoại và nhìn ra cửa sổ, cầu trời hấn

không nghe thấy tiếng rì rào sau lưng cô. Chân cô như khụy xuống khi cô ấn nút trả lời.

“Em làm cái gì mà lâu thế mới nghe máy?” hấn hỏi vặn.

“Em đang tắm,” cô nói. “Mọi việc thế nào?”

“Anh đi được mười phút rồi,” hấn nói. “Em ổn không?”

“Em ổn cả,” cô nói.

Hắn chần chừ. “Giọng em nghe kỳ quá,” hắn nói. “Điện thoại có vấn đề gì à?”

Đoạn đường phía trên, đèn tín hiệu chuyển sang xanh. Chiếc xe tải Super Shuttle bật xi nhan ra hiệu rằng nó chuẩn bị tấp vào lề. Cô cầu trời nó sẽ đợi. Sau lưng cô, mọi người trong quán trở nên im lặng lạ kỳ.

“Em không biết. Nhưng tiếng anh nghe rõ lắm,” cô nói. “Có lẽ chỗ anh ở dịch vụ không tốt. Anh đi đường thế nào?”

“Khi ra được khỏi thành phố thì cũng không quá tệ. Nhưng nhiều nơi vẫn lạnh thấu xương.”

“Nghe không hay chút nào. Bảo trọng nhé.”

“Anh khỏe mà,” hấn nói.

“Em biết,” cô nói. Chiếc xe tải tấp vào vỉa hè, người tài xế ló cổ ra, tìm kiếm cô. “Em không muốn làm thê này đâu, nhưng mấy phút nữa anh gọi lại cho em có được không? Em vẫn đang còn dầu xả trên tóc nên em muốn gội đi.”

“Ừ,” hấn cần nhần.

“Thôi được. Chốc nữa anh sẽ gọi lại.”

“Em yêu a

“Anh cũng yêu em.”

Cô để hắt gác máy rồi mới ấn nút tắt trên điện thoại. Rồi cô bước ra khỏi quán ăn và cuống quýt đi về phía chiếc xe tải.

Ở bến xe, cô mua vé đi Philadelphia, khó chịu với

cái cách gã bán vé cứ ra sức bắt chuyện với cô.

Không chờ ở bến xe, cô sang đường để ăn sáng. Tiền đi chuyển xe tải và vé xe buýt đã ngốn mất hơn nửa số tiền cô tích trữ được trong suốt một năm, nhưng cô đói rồi nên bèn gọi bánh gạo, xúc xích và sữa. Ở chỗ cô ngồi, ai đó đã để lại một tờ báo và cô bắt mình phải đọc. Kevin gọi trong khi cô

đang ăn, và khi hấn lại nói với cô rằng tiếng điện thoại nghe thật kỳ cục, cô bảo có lẽ là do trời bão.

Hai mươi phút sau, cô lên xe buýt. Một bà già chỉ vào chỗ phồng trên bụng cô khi cô đang lùi xuống phía cuối xe.

“Còn bao lâu nữa?” bà hỏi.

“Một tháng nữa ạ.”

“Con so à?”

“Vâng,” cô đáp, nhưng miệng khô khốc tới nỗi không thể nói tiếp được. Cô lại tiếp tục đi xuống dưới và ngồi một ghế gần cuối xe. Mọi người ngồi xuống mấy ghế phía trước và phía sau cô. Đối diện qua lối đi là một đôi tình nhân trẻ. Tuổi teen, xoắn lấy nhau, cả hai đều đang nghe nhạc. Đầu họ

lắc lư lên xuống.

Cô đắm đắm nhìn ra ngoài cửa sổ khi chuyển xe rời bến, cảm thấy như thể mình đang mơ. Trên đường cao tốc, Boston bắt đầu lùi dần vào xa xăm, xám lạnh. Thắt lưng cô đau buốt khi chiếc xe lăn bánh về phía trước, rời xa quê nhà hàng trăm dặm. Tuyết vẫn rơi và chiếc xe buýt vẩy bùn lầy tung tóe lên những chiếc xe

con chạy ngang qua.

Cô ước mình có thể nói với ai đó. Cô muốn nói với họ là cô đang chạy trốn vì chồng cô đánh đập cô và rằng cô không thể gọi cảnh sát vì hấn là cảnh sát. Cô muốn nói với rằng tiền cô có chẳng là bao và cô không bao giờ có thể dùng tên thật của mình nữa. Nếu cô làm thế, hấn sẽ tìm ra cô, đưa cô về nhà để đánh đập, chỉ có

điều lần này hần hần sẽ chẳng dừng tay. Cô muốn nói với họ rằng cô thấy sợ vì đêm nay cô không biết phải ngủ ở đâu và cô sẽ ăn gì một khi tiền hết.

Cô có thể cảm thấy không khí lạnh tạt vào cửa kính khi những thành phố lần lượt trôi qua. Giao thông trên xa lộ thừa thớt và rồi những con đường lại trở nên đông đúc. Cô không

biết mình phải làm gì nữa. Mọi kế hoạch của cô chỉ dừng lại ở chuyến xe này và chẳng có ai để cầu viện. Cô đơn độc và chẳng có gì ngoài những thứ mang theo mình.

Còn cách Philadelphia một giờ đồng hồ, điện thoại của cô lại reo. Cô che tay quanh điện thoại và nói chuyện với hắn. Trước khi gác máy, hắn hứa sẽ gọi cho

cô trước khi đi ngủ.

Cô tới Philadelphia vào chiều muộn. Trời lạnh, nhưng không có tuyết. Hành khách xuống xe còn cô ngồi lại, chờ cho tất cả mọi người đi hết. Cô vào phòng vệ sinh lôi cái túi du lịch ra rồi đi vào phòng chờ, ngồi xuống một chiếc ghế dài. Bụng cô đang gào réo, cô

bèn cắt một ít pho mát ra để ăn kèm với bánh quy. Nhưng biết mình phải ăn dè, cô bèn cắt phần còn lại đi, dù cô vẫn đói ngấu. Cuối cùng, sau khi mua một tấm bản đồ thành phố, cô bước ra ngoài.

Bến xe này nằm ở một khu thật tẻ trong thành phố; cô thấy trung tâm hội nghị và nhà hát Trocadero, những thứ ấy khiến cô cảm

thấy an toàn, nhưng điều đó cũng đồng nghĩa với việc cô không thể trả nổi một phòng khách sạn trong khu này. Bản đồ cho thấy cô đang đứng gần Chinatown, và vì chẳng có kế hoạch gì nên cô đành đi về hướng đó.

Ba tiếng sau, cuối cùng cô cũng tìm được một chỗ để ngủ. Nơi ấy bẩn thỉu và ám mùi thuốc lá, và phòng cô chỉ đủ rộng để kê một cái

giường nhỏ mà cũng đã chật
ních bên trong. Không có
đèn bàn; thay vì thế, có một
bóng đèn thò ra từ trên trần
còn phòng vệ sinh chung
nằm ở cuối hành lang.
Tường xám xịt, nước ố màu,
và cửa sổ có song. Cô có thể
nghe thấy người ở các
phòng hai bên phòng cô
đang nói chuyện, nhưng họ
nói thứ tiếng gì cô không
hiểu. Tuy nhiên, cô chỉ chỉ

trả được cho căn phòng này
thôi. Cô có đủ tiền để ở đây
ba đêm; bốn đêm nếu bằng
cách nào đó cô có thể sống
sót với chút thức ăn mang
theo từ nhà

Cô ngồi ở mép giường,
run rẩy, e sợ nơi này, e sợ
tương lai, tâm trí cô chao
đảo. Cô buồn tiều nhưng cô
không muốn ra khỏi phòng.
Cô cố tự nhủ rằng đây là
một chuyến phiêu lưu và

mọi thứ rồi sẽ ổn cả. Nghe thật điên rồ, nhưng cô thấy mình đang băn khoăn không biết mình có sai lầm khi bỏ đi hay không; cô cố không nghĩ tới gian bếp và phòng ngủ và mọi thứ mình đã bỏ lại phía sau. Cô biết cô có thể mua một tấm vé để trở lại Boston và về đến nhà trước khi Kevin kịp biết cô bỏ đi. Nhưng tóc cô đã ngắn và sẫm màu, và cô

chẳng có cách nào giải thích về điều này.

Bên ngoài, nắng đã tắt, chỉ còn ánh đèn đường chiếu qua cửa sổ bản thủ. Cô nghe thấy tiếng còi xe inh ỏi bên nhìn ra ngoài. Trên đường phố, tất cả các bảng hiệu đều viết chữ Trung Quốc và một số cửa hiệu vẫn đang mở. Cô có thể nghe thấy những tiếng chuyện trò bay lên từ trong

khoảng không tối thăm và
thấy những túi ni lông đầy
rác chất đống bên lề phố. Cô
đang ở một thành phố xa lạ,
một thành phố đầy những
người xa lạ. Cô không thể
làm thế này được, cô nghĩ.
Cô không đủ khỏe. Sau ba
ngày cô sẽ không còn chỗ
nào để ở trừ phi cô tìm
được một công việc. Nếu
bán chỗ nữ trang, có lẽ cô sẽ
sống được thêm một ngày,

nhưng sau đó thì sao?

Cô mệt lử và lưng cô run bần bật. Cô nằm xuống giường và trôi vào giấc ngủ gần như ngay lập tức. Một lát sau Kevin gọi, tiếng bíp bíp của chiếc điện thoại đánh thức cô. Phải vận hết chút sức tàn lực kiệt cô mới giữ được giọng bình tĩnh, không để lộ ra điều gì, nhưng giọng cô nghe mệt mỏi đúng như cảm giác của

cô, và cô biết Kevin tin rằng cô đang nằm trên giường nhà họ. Khi hấn gác máy, trong chốc lát cô lại chìm vào giấc ngủ.

Trời sáng, cô nghe thấy tiếng người đi về phía cuối hành lang, tiến vào nhà tắm. Hai bà Trung Quốc đứng trước bồn rửa mặt, có lớp mốc xanh trên vữa trát tường và giấy vệ sinh ướt nhẹp trên sàn nhà. Cánh cửa

vào buồng vệ sinh không chốt được nên cô phải đưa tay giữ.

Về lại phòng, cô ăn sáng với pho mát và bánh quy. Cô muốn tắm nhưng rồi nhận ra mình quên mang dầu gội và sữa tắm, nên có tắm cũng chẳng ích gì. Cô thay quần áo, đánh răng và chải đầu. Cô xếp lại đồ vào chiếc túi du lịch, không muốn bỏ lại nó trong phòng

khi cô không ở đó, quàng dây đeo lên vai rồi đi xuống cầu thang, vẫn là người tiếp tân hôm qua đưa cho cô chìa khóa phòng, ông đang đứng ở quầy, cô tự hỏi không biết có lúc nào ông rời khỏi đó chưa. Cô trả thêm một ngày và đề nghị ông giữ phòng cho cô.

Bên ngoài, trời trong xanh và đường khô ráo. Cô nhận ra vết thương trên

lưng không còn đau nữa. Trời cũng lạnh nhưng không buốt như ở Boston, và bất chấp mọi sợ hãi, cô thấy mình mỉm cười. Cô đã làm được, cô tự nhắc mình. Cô đã trốn thoát, Kevin đã cách xa cô hàng trăm dặm và không biết cô đang ở đâu. Thậm chí chưa biết cô đã bỏ đi. Hắn sẽ còn gọi vài lần, rồi cô sẽ ném cái di động đi và không bao giờ nói

chuyện lại với hấn nữa.

Cô đứng thẳng hơn, hít thở không khí khô lạnh. Cảm giác như ngày mới, với muôn ngàn cơ hội. Hôm nay, cô tự nhủ, mình sẽ đi tìm việc. Hôm nay, cô quyết định, mình sẽ bắt đầu sống nốt cuộc đời mình.

Trước đây cô đã bỏ trốn hai lần và cô cho rằng mình

đã học được nhiều từ những sai lầm của bản thân. Lần đầu là gần một năm sau ngày cưới, sau khi hắn đánh cô còn cô thì co ro cúm rúm ở góc phòng ngủ. Hóa đơn đến và thế là hắn nổi điên với cô vì cô đã bật bộ ổn nhiệt cho nhà ấm hơn. Cuối cùng hắn cũng ngừng tay, chộp lấy chùm chìa khóa, bỏ ra ngoài đi mua thêm rượu. Không thềm nghĩ ngợi

gì, cô túm lấy áo khoác và ra khỏi nhà, khập khiễng lê bước xuống đường. Mấy giờ sau, khi mưa tuyết rơi mà chẳng biết đi đâu, cô đành gọi cho hấn và hấn tới đón cô.

Lần sau đó cô đã đi được tới tận thành phố Atlantic thì hấn tìm thấy cô. Cô lấy tiền từ ví hấn để mua vé xe buýt, nhưng cô mới khởi hành được khoảng một

giờ thì hắn đã tìm thấy cô. Hắn phóng xe như điên dại, biết rằng cô sẽ chạy tới nơi duy nhất cô còn có thể tìm được bạn bè. Hắn còng tay cô vào ghế sau xe trên chặng đường về nhà. Hắn dừng lại một lần, tấp xe vào bên hông một tòa nhà văn phòng đóng cửa, và đánh cô; đêm khuya hôm ấy, súng đã được rút ra.

Sau đó, hắn khiến cho

việc bỏ đi trở nên khó khăn hơn. Hấn thường khóa tiền bạc cẩn thận và bắt đầu theo dõi cô đến mức ám ảnh, mọi lúc mọi nơi. Cô biết hấn sẽ đi cùng trời cuối đất để tìm cô. Không kém gì bản tính điên cuồng, hấn kiên trì, mẫn cán, và trực giác của hấn gần như lúc nào cũng đúng. Hấn sẽ lòng ra nơi cô đã đi, cô biết; hấn sẽ tới Philadelphia để tìm cô.

Cô đã có một bước khởi đầu, nhưng chỉ đến thế thôi, cô không có tiền dư để tới hẳn một nơi nào đó khác, tất cả những gì cô có thể làm là nơm nớp canh chừng hẳn qua từng ngày. Thời gian của cô ở Philadelphia chỉ có h

Ngày thứ ba ở thành phố cô được nhận làm phục vụ bàn ở một quán bar. Cô giả tên và số chứng minh.

Cuối cùng nó cũng bị lộ tẩy thôi, nhưng khi ấy thì cô đã xa bay rồi. Cô tìm thuê một phòng khác ở cuối khu Chinatown. Cô làm việc hai tuần, vừa gom góp chút tiền boa vừa tìm kiếm một công việc khác, rồi bỏ đi mà không buồn lấy séc trả lương. Có nghĩa lý gì cơ chứ; không có chứng minh thư, cô sẽ không thể đổi séc lấy tiền mặt. Cô làm việc

thêm ba tuần nữa trong một quán ăn nhỏ rồi sau cùng rời khỏi Chinatown tới ở trong một nhà trọ xập xệ cho thuê theo tuần. Nhà trọ này nằm ở một khu tồi tàn hơn trong thành phố, nhưng giá phòng lại đắt hơn, tuy nhiên có phòng tắm khép kín và vòi sen nên thế cũng đáng, chỉ để có chút riêng tư và có một nơi để bỏ đồ đạc của cô. Cô tiết kiệm được vài

trăm đô la, nhiều hơn số tiền cô có khi rời khỏi Dorchester, nhưng không đủ để làm lại từ đầu. Một lần nữa, cô bỏ đi mà không lấy séc lương, thậm chí không quay lại xin thôi việc. Mấy ngày sau, cô lại tìm được việc ở một quán ăn khác, ở chỗ làm mới này, cô nói với người quản lý tên cô là Erica.

Sự thay đổi công việc

và những lần chuyển chỗ
thường xuyên giữ cho cô
trạng thái cảnh giác, và
chính ở đó, chỉ bốn ngày
sau hôm nhận việc, khi đang
rẽ ở một góc phố trên

đường đi làm, cô nhìn
thấy một chiếc ô tô có vẻ
không đậu đúng chỗ. Cô
dừng lại.

Đến tận bây giờ, cô vẫn
không rõ có điều gì khiến

mình nhận ra nó, ngoài việc nó sáng bóng đủ để khúc xạ ánh nắng buổi sớm. Chăm chú nhìn vào chiếc ô tô, cô để ý thấy có người cựa quậy ở ghế tài xế. Xe đã tắt máy, và cô chợt thấy thật kỳ quái khi sáng sớm lạnh buốt thế này lại có người ngồi trong ô tô mà không bật hệ thống sưởi. Cô biết, có một người duy nhất làm thế, khi hần đang chờ ai đó.

Hoặc rình ai đó.

Kevin.

Cô biết đó chính là hắn, biết điều ấy với một cảm giác chắc chắn đến mức kinh ngạc, thế là cô liền quay trở lại lối rẽ, con đường cô vừa đi, cầu trời hắn chưa liếc vào gương chiếu hậu. Cầu trời hắn chưa nhìn thấy cô. Ngay khi chiếc ô tô khuất tầm mắt, cô

bắt đầu chạy về nhà trọ, tìm cô đập thành thịch. Đã nhiều năm rồi cô không chạy nhanh như thế, nhưng bấy lâu đi bộ nhiều đã rèn luyện đôi chân cô và cô chạy rất mau. Một tòa nhà. Hai. Ba. Cô ngoái lại nhìn liên tục nhưng không thấy Kevin đuổi theo.

Vô ích. Hắn đã biết cô ở đây. Hắn đã biết nơi cô làm việc. Hắn sẽ biết ngay nếu

cô không xuất hiện. Chỉ vài giờ nữa thôi, hắn sẽ biết cô đang ở đâu.

Về đến phòng, cô ném mọi thứ vào túi du lịch và lao ra khỏi cửa vồn vện trong vài phút. Cô bắt đầu đi tới bến xe. Nhưng chuyến đi cứ như kéo dài vô tận. Phải mất đến một tiếng đồng hồ, hoặc hơn, mới tới được đó, mà cô thì đâu có thời gian. Đó sẽ là nơi đầu

tiên hă^u tới khi hă^u nhận ra cô không đi làm. Cô quay lại quán trọ, nhờ lễ tân gọi hộ taxi. Mười phút sau xe tới. Mười phút dài nhất trong cuộc đời cô.

Ở bến xe, cô cuống cuống xem lịch trình rồi chọn chuyến xe đi New York. Xe sẽ xuất bến trong nửa tiếng nữa. Cô trốn trong nhà vệ sinh nữ đến tận giờ khởi hành. Khi lên xe,

cô gò thật thấp người trên
ghế. Chẳng bao lâu xe tới
New York. Ở đó, cô lại xem
khấp lượt các lịch trình và
mua một tấm vé sẽ đưa cô
tới tận Omaha.

Đêm ấy, cô xuống xe
đâu đó ở Ohio. Cô ngủ ở
bến xe, và sáng hôm sau cô
tìm đường tới một điểm đỗ
xe tải. Ở đó cô gặp một
người đàn ông đang chở vật
liệu xuống Wilmington, Bắc

Carolina.

Mấy ngày sau, bán số nữ trang xong, cô đi bộ xuống Southport và tìm thấy căn nhà nhỏ này. Trả tiền thuê tháng đầu tiên xong thì cô cũng chẳng còn tiền ăn nữa.



Bấy giờ là giữa tháng Sáu, Katie đang ra khỏi quán Ivan sau khi xong ca tối bận rộn thì nhận ra một dáng người quen thuộc đứng cạnh lối đi

“Đằng này.” Jo vẫy tay, cô đang đứng dưới cột đèn

chỗ Katie khóa xe đạp.

“Chị đang làm gì ở đây thế?” Katie hỏi, vươn người ra ôm bạn mình. Trước đây cô chưa bao giờ tình cờ gặp Jo trong thị trấn, và không hiểu sao gặp Jo ở ngoài đường thế này khiến cô có cảm giác thật lạ lùng.

“Tôi tới gặp cô thôi. Dạo này cô đi đâu vậy, người lạ?”

“Tôi phải hỏi chị câu đó mới đúng chứ.”

“Tôi đã lang thang đủ để biết cô gặp gỡ Alex được mấy tuần rồi nhé.” Jo nháy mắt. “Nhưng đã là bạn bè thì tôi không bao giờ chõ mũi vào chuyện người khác. Tôi nghĩ hai người cần có thời gian riêng tư.”

Katie bất ngờ đỏ mặt. “Sao chị biết tôi ở đây?”

“Tôi đâu biết. Nhưng đèn nhà cô không đỏ nên tôi thư tới đây xem sao.” Jo nhún vai. Cô trở ra sau vai. “Cô có phải làm gì không? Làm một chầu trước khi về nhà đi?” Thấy Katie chần chừ, Jo nói tiếp. “Tôi biết cũng khuya rồi. Một cốc thôi, tôi hứa đấy. Rồi tôi sẽ để cô về ngủ.”

“Một cốc thôi đấy,” Katie đồng ý.

Mấy phút sau, họ bước vào quán rượu, một địa điểm được ưa chuộng trong vùng, ván gỗ ốp sàn màu đen đã sứt sọc qua hàng chục năm sử dụng, có một tấm gương dài ở phía sau quầy bar. Tối nay không gian thật yên tĩnh; chỉ vài bàn là có người ngồi, hai người phụ nữ bèn ngồi xuống cái bàn trong góc phía cuối. Vì có vẻ như

không có phục vụ bàn, Katie liền ra quầy bar gọi hai cốc rượu rồi bung trở lại bàn.

“Cảm ơn,” Jo nói, đón lấy cốc của mình. “Lần sau tới lượt tôi nhé.” Cô ngả lưng. “Thế là cô và Alex, hả?”

“Có thực đó là chuyện chị muốn nói với tôi không đấy?”

“Ừm, vì chuyện yêu

đương của bản thân tôi đã nằm trong thùng rác rồi, tôi phải sống bằng cách tưởng tượng qua chuyện của cô thôi. Nhưng có vẻ mọi chuyện đang tiến triển tốt. Tuần vừa rồi anh ấy đã tới đó... mấy nhĩ? Hai hay ba lần phải không? Tuần trước nữa cũng thế thì phải?"

Thực ra là nhiều hơn, Katie nghĩ bụng. "Đại loại thế."

Jo xoay xoay chân ly rượu, “Ờ há.”

“Ờ há gì cơ?”

“Nếu tôi hiểu không nhầm, tôi nghĩ hai người đang dần nghiêm túc rồi đây.” Jo nhướn mày.

“Chúng tôi vẫn đang trong giai đoạn tìm hiểu thôi,” Katie phân trần, không biết Jo định dẫn dắt

chuỗi câu hỏi tới đâu.

“Mỗi quan hệ nào cũng bắt đầu như thế đây. Anh ấy thích cô, cô thích anh ấy. Rồi cả hai cứ thế mà tiến thêm.”

“Đó là lý do chị xuống đây à?” Katie cố kìm giọng để khỏi tỏ ra bực mình. “Để nghe kể mọi chi tiết ấy?”

“Không phải *mọi* chi tiết. Chỉ những chi tiết mùi

mẫn thôi.”

Katie đảo mắt. “Thay vì thế sao chúng ta không nói về chuyện yêu đương của chị nhỉ?”

“Tại sao? Cô đang có hứng làm bản thân phát chán đấy à?”

“Lần cuối cùng chị hò hẹn là khi nào?”

“Một cuộc hò hẹn tử tế

ấy à? Hay chỉ là hò hẹn cho có?”

“Một cuộc hò hẹn tử tế

Jo chân chừ. “Tôi phải nói là chuyện đó xảy ra cách đây ít nhất cũng mấy năm rồi.”

“Có chuyện gì xảy ra vậy?”

Jo chấm một ngón tay vào rượu, rồi vờn tay quanh

miệng ly, ngâm nga. Cuối cùng cô nhìn lên. “Dễ gì tìm được một người đàn ông tốt,” cô nói giọng tiếc nuối. “Đâu phải ai cũng may mắn như cô.”

Katie không biết phải đáp lại điều đó ra sao, thế nên cô chạm vào tay Jo. “Thực tình thì chuyện gì đang xảy ra vậy?” cô hỏi nhẹ nhàng. “Sao chị lại muốn nói chuyện với tôi?”

Jo nhìn quanh quán bar vắng lặng như thể đang cố tìm cảm hứng từ những thứ xung quanh. “Cô đã bao giờ ngồi lại và tự hỏi mọi thứ quanh mình có ý nghĩa gì chưa? Liệu đây có phải chính điều ta cần hay ngoài kia còn gì đó tốt đẹp hơn? Hay liệu ta vẫn muốn những thứ tốt đẹp hơn?”

“Tôi nghĩ ai cũng có lúc

đặt những câu hỏi ấy,”
Katie đáp, nổi tò mò dâng
lên.

“Khi còn nhỏ, tôi
thường định ninh mình là
một nàng công chúa. Một
nàng công chúa tuyệt diệu.
Một người luôn làm điều
hay và có quyền lực để biến
cuộc sống của mọi người
trở nên tốt đẹp hơn, để cuối
cùng, họ được sống hạnh
phúc mãi mãi.”

Katie gật đầu. Cô nhớ mình cũng từng mơ ước những điều như thế, nhưng cô vẫn không chắc Jo định dẫn dắt câu chuyện tới đâu nên bèn im lặng.

“Tôi nghĩ đó là lý do vì sao tôi làm công việc hiện nay tôi đang làm. Lúc đầu, tôi chỉ muốn giúp thôi. Tôi đã thấy những con người khổ sở cố vượt qua nỗi đau

mất đi người họ yêu thương
- cha mẹ, con cái, bạn bè -
và trái tim tôi cứ ngập tràn
thương cảm. Tôi cố làm mọi
thứ trong giới hạn của mình
để khiến cuộc sống của họ
tốt lên. Nhưng thời gian trôi
qua, tôi dần nhận ra rằng
bản thân tôi chỉ làm được
bấy nhiêu thôi. Rằng cuối
cùng, những con người
đang buồn đau kia rồi cũng
phải có *mong muốn* tiến lên -

bước đi đầu tiên ấy, tia động lực ấy, phải phát ra từ bên trong họ. Và khi nó phát ra, nó sẽ khai mở cánh cửa tới miền đất hứa.”

Katie lấy một hơi thật sâu, cố thẩm thấu cho được những lời đồng dài của Jo. “Tôi chẳng hiểu chị đang định nói gì nữa.”

Jo lắc tròn ly rượu, ngắm nghía xoáy nước nho

nhỏ trong ly. Lần đầu tiên, giọng cô trở nên tuyệt đối nghiêm túc. “Tôi đang nói về cô và Alex.”

Katie không giấu nổi sự ngạc nhiên. “Tôi và Alex sao?”

“Đúng.” Jo gật đầu. “Anh ấy đã kể với cô về chuyện vợ mất rồi phải không? Chuyện anh ấy - chính xác là cả ba bố con

anh ấy - đã phải chạt vật đến thế nào mới vượt qua được mất mát đó?”

Katie nhìn qua bàn, đột nhiên thấy căng thẳng. “Phải...” cô cất tiếng.

“Thế nên hãy thận trọng với họ,” Jo nói, giọng nghiêm trọng. “Cả ba bố con họ. Đừng khiến họ đau lòng.”

Trong khoảng im lặng

khó xử kéo theo sau, Katie thấy mình đang nhớ lại lần đầu tiên cô và Jo nói chuyện về Alex.

Hai người từng gặp nhau chưa? Cô nhớ mình đã hỏi Jo.

Rồi, nhưng có lẽ không phải theo chiều hướng cô đang nghĩ đâu, Jo đã trả lời. Và nói để chúng ta cùng rõ nhé: chuyện đó xảy ra lâu rồi

và mỗi người đều đã bước tiếp.

Lúc ấy, cô đã đoán rằng điều đó nghĩa là Jo và Alex ngày xưa từng hẹn hò, nhưng giờ thì...

Cô sững sờ trước cái kết luận rành rành. Bác sĩ tư vấn mà Alex từng nhắc đến, người đã gặp bọn trẻ và thảo luận với Alex về hệ quả từ cái chết của Carly - đó

chắc chắn là Jo. Katie ngồi thẳng dậy. “Chị đã gặp Alex và bọn trẻ phải không? Ý tôi là sau khi Carly mất” “Tôi không nói ra thì tốt hơn,” Jo đáp. Giọng cô thận trọng và điềm tĩnh. Đúng kiểu giọng của bác sĩ tư vấn. “Tôi chỉ có thể nói rằng cả gia đình họ... có ý nghĩa rất lớn với tôi. Và nếu cô không nghiêm túc về một tương lai khả quan với họ, tôi nghĩ cô

nên kết thúc ngay bây giờ.
Trước khi quá muộn.”

Katie thấy má nóng bừng; thật không phải phép - thậm chí là quá thô lỗ - khi Jo nói vớ cô như thế. “Tôi không chắc chuyện này có gì liên quan tới chị,” cô nói, giọng gay gắt.

Jo thừa nhận ý kiến của Katie bằng một cái gật đầu miễn cưỡng. “Cô đúng.

Không liên quan gì tới tôi - và tôi đang vượt qua một số ranh giới quan trọng trong chuyện này. Nhưng tôi thực lòng nghĩ họ đã trải qua đủ mất mát rồi. Và tôi không bao giờ muốn họ trở nên gắn bó với một người không có ý định ở lại Southport. Có lẽ tôi đang lo rằng quá khứ không bao giờ chỉ đơn thuần là quá khứ và rằng có ngày cô sẽ quyết định ra đi,

bất kể để lại bao nhiêu nỗi buồn đằng sau.”

Katie không nói nên lời. Cuộc trò chuyện này quá bất ngờ, quá khó chịu, và những lời Jo nói rõ ràng đã khiến cảm xúc của cô thành ra hỗn loạn.

Mặc dù cảm giác được sự bực bội của Katie, Jo vẫn nói tiếp.

“Tình yêu chẳng có

nghĩa gì nếu cô không sẵn lòng hứa hẹn,” Jo nói, “và cô không thể chỉ nghĩ xem mình muốn gì mà còn phải nghĩ xem anh ấy muốn gì nữa. Không chỉ hiện tại, mà cả trong tương lai.” Cô vẫn chăm chú nhìn Katie, đôi mắt nâu kiên định. “Cô đã sẵn sàng trở thành vợ Alex và làm mẹ của các con anh ấy chưa? Vì đó mới là điều Alex mong muốn. Có thể

ngay bây giờ thì chưa, nhưng trong tương lai anh ấy sẽ muốn điều đó. Và nếu cô không cam lòng hứa hẹn, nếu cô chỉ định đùa cợt với tình cảm của anh ấy và bọn trẻ, thì cô không phải người mà anh ấy cần trong cuộc đời đâu.”

Katie chưa kịp nói gì thì Jo đã đứng lên khỏi bàn và nói tiếp. “Có thể tôi nói những lời này là không

phải, và có thể chúng ta sẽ không còn là bạn nữa, nhưng nếu không nói thẳng thì tôi sẽ cảm thấy không phải với chính mình. Như tôi nói ngay từ ngày đầu, anh ấy là người tốt - một người đàn ông hiếm có. Anh ấy yêu sâu sắc và không bao giờ hết yêu.” Cô để những lời đó lắng xuống rồi đột nhiên vẻ mặt cô dịu lại. “Tôi nghĩ cô cũng là

người như thế, nhưng tôi muốn nhắc nhở cô rằng nếu cô quan tâm tới anh ấy thì cô phải sẵn lòng cam kết với anh ấy. Ương lai có mang tới điều gì. Dù cô có sợ hãi ra sao.”

Nói xong, Jo quay người rời khỏi quầy bar, bỏ lại Katie ngồi bên bàn trong khoảng lặng đã đầy xáo trộn. Phải tới lúc đứng dậy ra về cô mới nhận ra là Jo

chưa hề đụng đến ly rượu.



Cuối tuần Kevin Tierney không đi tới Provincetown như hấn đã bảo với Coffey và Ramirez. Thay vì thế, hấn buông rèm ngồi trong nhà, ủ ê nghĩ lại chuyện chỉ thiếu chút nữa thôi là tìm ra cô ở

Philadelphia.

Hắn là hắn đã không thể lần theo dấu cô tới xa như vậy, nếu cô không phạm phi sai lầm là đi tới bến xe. Hắn biết đó là phương tiện di chuyển duy nhất cô có thể chọn. Vé rẻ mà lại không cần chứng minh thư, và dù hắn không chắc cô đã trộm được của hắn bao nhiêu nhưng hắn biết số tiền đó không nhiều.

Từ ngày đầu kết hôn, hắn đã là tay hòm chìa khóa. Hắn luôn bắt cô lấy hóa đơn và trả lại cho hắn từng xu lẻ tiền thừa, nhưng sau khi cô bỏ trốn lần thứ hai, hắn cho luôn ví vào hộp đựng súng cùng với mấy khẩu súng rồi khóa lại khi đi ngủ. Dù vậy, đôi khi, hắn ngủ quên trên đi vắng và hắn mừng tượng cảnh cô lôi ví ra khỏi túi hắn rồi trộm tiền của

hắn. Hắn tưởng tượng cảnh cô khẽ cười mĩa vào mặt hắn trong khi móc ví, thế rồi, sáng hôm sau, cô làm bữa sáng cho hắn và vờ như mình chẳng làm gì sai trái. Cô mỉm cười rồi hôn hắn, nhưng trong lòng cô đang cười ha hả. Cười vào mặt *hắn*. Cô ăn trộm tiền của hắn và hắn biết thế là sai trái vì Kinh Thánh đã dạy *Chớ lấy của người*.

Trong bóng tối, hấn cắn môi, nhớ lại hy vọng ban đầu của hấn rằng cô sẽ quay lại. Lúc ấy trời đang mưa tuyết nên cô không thể đi xa được; lần đầu cô bỏ trốn cũng vào một đêm lạnh thấu xương, và chỉ mấy giờ sau cô đã phải gọi bảo hấn tới đón vì cô không có chỗ nào khác để đi. Khi về tới nhà, cô cầu xin hấn tha lỗi về việc đã làm thế là hấn bèn

pha cho cô một cốc ca cao nóng trong khi cô ngồi run lẩy bẩy trên đi văng. Hấn mang chăn cho cô và nhìn cô quấn chăn quanh người, cố làm mình ấm lên. Cô mỉm cười với hấn và hấn cũng mỉm cười với cô, nhưng khi cô đã hết run, hấn liền bước tới tát cô cho tới khi cô òa khóc. Sáng hôm sau hấn dậy đi làm thì cô đã lau chùi vết ca cao đổ

trên sàn, nhưng vẫn có một vết da trên thảm mà cô không lau sạch được, và đôi khi nhìn thấy vết bẩn ấy hằn lại giận sôi người.

Cái đêm tháng Giêng vừa rồi khi nhận ra cô biến mất, hắn đã uống hai cốc vodka trong lúc chờ đợi cô trở lại, nhưng điện thoại chẳng hề reo còn cửa trước thì vẫn đóng im ỉm. Hắn biết cô đi chưa bao xa. Hắn

mới nói chuyện với cô chưa đầy một giờ trước và cô còn bảo với hắn là cô đang làm bữa tối. Thế mà chẳng hề có bữa tối nào trên lò. Chẳng hề thấy bóng dáng cô trong nhà hay trong hầm rượu hoặc ga ra. Hắn ra đứng ngoài hiên hòng tìm dấu chân cô trong tuyết, nhưng rõ ràng là cô không ra khỏi nhà bằng cửa trước. Nhưng tuyết trên sân sau cũng mịn

như nhưng, vậy là cô cũng không đi theo hướng đó. Cứ như thể cô đã trôi đi và biến mất vào làn không khí mỏng manh vậy. Điều đó có nghĩa cô phải ở đâu đây... chỉ có điều lại chẳng phải như thế.

Nửa tiếng đồng hồ nữa trôi qua, thêm hai cốc vodka. Tới lúc này thì hấn đã giận điên cuồng, hấn đâm cửa phòng ngủ làm

thùng một lỗ to. Hấn lao vút ra khỏi nhà và đập thình thình cửa nhà hàng xóm, hỏi xem họ có nhìn thấy cô bỏ đi không, nhưng bọn họ chẳng ai cho hấn biết được gì. Hấn nhảy lên xe, lái lòng vòng hết lên lại xuống những con phố trong khu, sục sạo kiểm tìm dấu vết của cô, cố suy xét xem sao cô có thể rời khỏi nhà mà không để lại lấy một manh

mối. Khi ấy, hấn đoán cô đã đi được tầm hai tiếng đồng hồ, nhưng cô đi bộ, mà trong thời tiết thế này cô chưa thể đi xa được. Trừ phi có kẻ nào đó đến đón cô đi. Kẻ nào đó cô cần đến. Một gã đàn ông.

Hấn phóng xe như điên, mặt hấn méo xệch vì căng giận. Cách nhà hấn sáu dãy nhà là khu thương mại. Hấn đi tới các cửa hàng ở đó,

chìa tẩm ảnh bằng cõ cái ví
ra và hỏi mọi người xem có
ai từng thấy cô không.
Không ai từng thấy. Hấn
bảo với họ có thể cô đi cùng
một người đàn ông nhưng
họ vẫn lắc đầu. Những gã
đàn ông hấn hỏi đều khẳng
khăng thế này: *Một cô gái
tóc vàng xinh đẹp nhường
này ư?* bọn họ nói. *Tôi hấn
phải để ý thấy cô ấy rồi chứ
nhỉ, nhất là trong một đêm*

như đêm nay.

Hắn lái xe qua từng góc ngách trong vòng bán kính năm dặm quanh nhà hai hoặc ba lần rồi cuối cùng trở về nhà. Đã ba giờ sáng còn ngôi nhà thì vẫn vắng tanh. Thêm một cốc vodka nữa rồi hắn khóc thôn thức, tự dìm mình vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, khi thức

dậy, hấn lại thấy cơn giận trào sôi, hấn lấy búa đập tan tành những chậu hoa cô đặt ở sân sau. Thở dốc, hấn đi tới cái điện thoại và gọi điện báo ốm rồi đi tới đi vắng ngồi cố suy tính xem cô đã bỏ đi như thế nào. Chắc chắn có kẻ nào đó đã đón cô; kẻ nào đó đã chở cô tới đâu đấy. Một kẻ cô quen biết. Một người bạn ở thành phố Atlantic phải không

nhỉ? Hay Altoona? Có thể lắm chứ, hấn nghĩ, chỉ có điều tháng nào hấn cũng kiểm tra hóa đơn điện thoại kia mà. Cô chưa bao giờ gọi điện thoại đường dài. Thế thì có thể là một người trong vùng. Nhưng là ai? Cô chưa bao giờ đi đâu, chưa bao giờ trò chuyện với ai. Về điều này thì hấn dám chắc.

Hấn đi vào bếp và đang

rót thêm cốc rượu nữa thì nghe thấy tiếng điện thoại. Hấn lao tới, cầu mong sao đó là Erin. Nhưng lạ thay, điện thoại chỉ đổ một hồi chuông, và khi nhắc lên hấn nghe thấy một tiếng tút. Hấn nhìn chăm chăm cái ống nghe, cố hiểu chuyện, rồi dập điện thoại.

Cô đã bỏ đi bằng cách nào? Hấn đang bỏ sót điều gì đó. Cho dù kẻ nào đó

trong vùng đến đón thì sao cô có thể xuống đường mà không để lại dấu chân kia chứ? Hấn nhìn chòng chọc ra ngoài cửa sổ, cố ghép các mảnh sự kiện lại với nhau. Có gì đó đã bị bỏ sót, dù hấn vẫn chưa định hình được đó là gì. Hấn rời mắt khỏi cửa sổ và thấy mình đang nhìn xoáy vào cái điện thoại. Đúng lúc đó mọi chi tiết đột nhiên được ráp vào

nhau, hấn liền lôi điện thoại di động ra. Hấn ấn số nhà và nghe máy bàn đồ đúng một hồi chuông. Di động vẫn giữ máy. Nhấc máy bàn lên, hấn nghe thấy một tiếng tút và nhận ra cô đã chuyển hướng cuộc gọi vào một máy di động. Điều đó có nghĩa cô đã không còn ở nhà lúc hấn gọi cô tối qua. Điều đó cũng giải thích chất lượng âm thanh cuộc gọi

kém mà hấn đã đề ý thấy hai ngày qua. Và tất nhiên, cả chuyện không có dấu chân trên tuyết. Giờ thì hấn biết, cô đã đi từ sáng thứ Ba.

Ở bến xe buýt, cô đã phạm phải một sai lầm, dù thực ra cô chẳng cách gì tránh được. Lẽ ra cô nên mua vé từ quầy của phụ nữ,

vì Erin rất xinh đẹp, mà đàn ông thì luôn nhớ những cô gái xinh đẹp. Cho dù họ có mái tóc dài vàng óng hay mái tóc ngắn nâu sẫm. Hay kể cả cô có giả vờ mang thai.

Hắn đi tới bến xe. Hắn đưa thẻ công vụ ra rồi chìa một bức ảnh lớn hơn của cô. Hai lần đầu hắn tới, không người bán vé nào nhận ra lần thứ ba hắn đến, một

người lưỡng lự nói có lẽ đây đúng là cô gái ấy, chỉ có điều cô có tóc ngắn màu nâu và đang mang thai kia. Tuy nhiên anh ta chẳng nhớ cô đi hướng nào. Trở về nhà, Kevin tìm một bức ảnh của cô và dùng photoshop để đổi màu tóc cô từ vàng sang nâu rồi sửa cho tóc ngắn đi. Thứ Sáu hẳn lại gọi điện báo ốm. *Đúng là cô này*, người bán vé kia khẳng

định, Kevin thấy sinh lực
trào dâng. Cô nghĩ cô khôn
ngoan hơn hẳn, nhưng cô
thật ngu xuẩn, bất cẩn và cô
đã mắc sai sót. Tuần tiếp
theo, hẳn xin nghỉ hai ngày
để tiếp tục đảo quanh bến
xe, chìa tấm ảnh sửa đó cho
cánh tài xế xem. Hẳn đến từ
sáng sớm và chiều muộn
mới về, vì các tài xế đến và
đi suốt cả ngày. Có hai chai
vodka trong xe, hẳn rót

rượu vào trong cốc nhựa rồi
nốc một hơi cạn sạch.

Sáng thứ Bảy, mười
một ngày sau khi cô bỏ nhà
đi, hắn tìm được người tài
xế ấy. Người tài xế đã đưa
cô tới Philadelphia. Ông ta
bảo ông ta nhớ cô, vì cô rất
xinh đẹp có bầu, mà còn
không hề mang hành lý.

Philadelphia. Có thể cô

đã lại rời khỏi đây để tới những vùng đất nào không rõ, nhưng đó là chỉ dẫn duy nhất mà hắn có. Hơn nữa, hắn biết cô không có nhiều tiền.

Hắn đóng một túi hành lý, nhảy vào xe, lái tới Philadelphia. Hắn đỗ lại bên xe buýt và cố nghĩ theo cách của cô. Hắn là một điều tra viên giỏi và hắn biết rằng nếu có thể nghĩ

giống như cô, hẳn sẽ có thể tìm được cô. Ý nghĩ của con người, theo kinh nghiệm của hẳn, đều có thể đoán được.

Chuyến xe ấy đến vào lúc bốn giờ kém mười phút, và hẳn đứng ở bến xe, nhìn hết hướng này sang hướng nọ. Mấy ngày trước cô ấy đã đứng đúng chỗ này, hẳn nghĩ, và hẳn đoán xem cô sẽ làm gì ở một thành phố xa

là khi không tiền, không bạn, không chỗ để đi. Với những đồng hai trăm xu, mười xu, hay một đô la thì làm sao mà đi xa được, nhất là sau khi đã mua vé xe buýt.

Hắn nhớ lại, hôm đó lạnh ngắt nên trời chắc là tối sớm. Cô sẽ không muốn đi xa và cô cần một chỗ để ở lại. Một chỗ nhận tiền mặt. Nhưng ở đâu? Không phải

ở đây, trong khu này. Quá
đắt. Nhưng cô sẽ đi đâu?
Cô không muốn bị lạc hoặc
đi vào những hướng không
thích hợp, điều đó có nghĩa
là cô đã tra danh bạ điện
thoại. Hẳn trở lại bên trong
bến xe, và tra tìm các khách
sạn. Hàng loạt trang, hẳn
nhận ra. Có thể cô đã chọn
một khách sạn, nhưng thế
thì sao? Cô phải đi bộ tới
đó. Thế có nghĩa ô cần có

bản đồ.

Hắn đi tới quầy tạp phẩm trong sân ga để mua một tấm bản đồ. Hắn đưa tấm ảnh cho người bán hàng xem nhưng ông ta lắc đầu. Ông ta bảo thứ Ba thì ông ta không làm. Nhưng Kevin có cảm giác hành động này đúng. Hắn biết, cô đã làm như thế này. Hắn mở bản đồ ra và xem vị trí bến xe. Nó nằm ven Chinatown và

hắn đoán cô đã đi về hướng đó.

Hắn trở lại lấy xe rồi lái qua các tuyến phố của Chinatown, và một lần nữa lại có cảm giác mình đã đúng. Hắn uống vodka và đi bộ trên đường. Hắn bắt đầu từ những cửa hàng gần bến xe nhất, tới đâu hắn cũng đưa ảnh của cô ra. Không ai biết gì nhưng hắn có cảm giác một vài người trong số

bọn họ đang nói dối. Hắn tìm những phòng giá rẻ, những chỗ mà hắn sẽ không bao giờ đưa cô tới, những căn phòng bẩn thỉu với ga trải giường bẩn thỉu, chủ là những gã đàn ông nói tiếng Anh còn bập bẹ và chỉ nhận tiền mặt. Hắn nói bóng gió rằng cô sẽ gặp nguy mất nếu hắn không tìm được cô. Hắn tìm ra chỗ đầu tiên cô ở, nhưng ông chủ không

biết sau đó cô đi đâu. Kevin
gí súng vào đầu ông ta,
nhưng dù khiếp đảm gào
thét, ông ta cũng không nói
thêm được gì cho hắn.

Kevin phải trả lại làm
việc vào thứ Hai, hắn điên
tiết vì cô đã trốn được hắn.
Nhưng kỳ cuối tuần tiếp
theo, hắn trở lại
Philadelphia. Rồi cả kỳ cuối
tuần sau đó nữa. Hắn mở
rộng phạm vi tìm kiếm,

nhưng vấn đề là có quá nhiều nơi phải tìm mà hấn thì chỉ có một thân một mình, trong khi đó không phải ai cũng tin một gã cảnh sát ngoại bang.

Nhưng hấn nhẫn nại và kiên trì, hấn liên tục trở lại và xin nghỉ thêm nhiều ngày phép. Thêm một kỳ cuối tuần nữa trôi qua. Hấn mở rộng khu vực tìm kiếm, biết rằng cô hấn sẽ cần tiền mặt.

Hắn dừng ở các quán bar, nhà hàng, tiệm ăn. Hắn sẽ kiểm tra từng điểm trong thành phố nếu buộc phải thế. Cuối cùng, một tuần sau ngày Lễ Tình nhân, hắn gặp được một cô phục vụ bàn tên là Tracy, cô nàng nói với hắn rằng Erin đang làm việc tại một tiệm ăn, chỉ có điều Erin bảo tên mình là Erica. Cô có ca làm vào ngày hôm sau. Cô phục vụ tin hắn vì

hắn là cảnh sát điều tra, và cô nàng thậm chí còn tán tỉnh hắn, cho hắn số điện thoại của mình trước khi hắn bỏ đi.

Sáng hôm sau hắn thuê xe và chờ trước tòa nhà có tiệm ăn đó từ trước khi mặt trời lên. Nhân viên vào quán qua cửa ngách mở ra ngõ. Hắn ngồi trên ghế lái uống rượu bằng cốc nhựa, nhìn chờ cô. Cuối cùng, hắn

thấy ông chủ quán cùng Tracy và một cô khác đi xuống con ngõ. Nhưng Erin không xuất hiện, ngày hôm sau cô cũng không t mà chẳng ai biết cô sống ở đâu. Cô không bao giờ trở lại để lấy séc lương nữa.

Mấy tiếng sau hắn tìm ra chỗ cô sống. Đó là một khách sạn tồi tàn, từ đó phải đi bộ một quãng xa mới tới tiệm ăn. Ông chủ chỉ nhận

tiền mặt, chẳng biết gì ngoài chuyện Erin đã bỏ đi từ hôm trước, quay lại một lần rồi lại vội vã bỏ đi ngay. Kevin sục sạo phòng cô nhưng chẳng có gì bên trong, cuối cùng hắn phóng tới bến xe thì ở các quầy bán vé đều chỉ toàn phụ nữ và không ai trong số họ nhớ ra cô. Trong hai giờ vừa qua, xe khách tỏa đi khắp mọi hướng: Đông, Tây, Nam,

Bắc.

Cô lại biến mất, thế là khi ngồi vào xe Kevin gào thét và đâm thùm thụp vào vô lăng cho tới khi hai bàn tay đỏ tấy sưng vù. Trong những tháng Erin bỏ đi mất, hấn thấy nỗi đau đớn trong lòng mỗi ngày một thêm tàn phá và chi phối hấn, nó di căn như bệnh ung thư. Suốt mấy tuần sau đó, hấn vẫn trở lại Philadelphia để hỏi

thăm các tài xế, nhưng thông tin thu được không đáng kể. Cuối cùng hắn biết rằng cô đã đi New York, nhưng từ đấy thì mất dấu. Quá nhiều xe khách, quá nhiều tài xế, quá nhiều hành khách; quá nhiều ngày đã trôi qua kể từ hôm ấy. Quá nhiều phương án. Cô có thể đi bất kỳ đâu, và ý nghĩ cô đã ra đi vĩnh viễn cứ giày vò hắn. Hắn giận điên

cuồng và đập phá mọi thứ; hấn khóc trong giấc ngủ. Hấn tràn ngập tuyệt vọng và đôi khi còn có cảm giác như mình đang mất trí.

Thật không công bằng. Hấn yêu cô ngay từ lần đầu gặp nhau ở thành phố Atlantic kia mà. Và họ đã rất hạnh phúc, không phải sao? Hồi mới cưới, cô thường hát một mình khi trang điểm. Hấn thường

đưa cô tới thư viện và cô mượn tám tới mười cuốn sách. Đôi khi cô đọc mấy đoạn cho hấn nghe, hấn nghe giọng cô và ngắm nhìn cô tựa người vào quầy bếp, thầm nhủ lòng mình rằng cô quả là người phụ nữ xinh đẹp nhất thế gian.

Hấn đã là một người chồng tốt. Hấn mua cho cô ngôi nhà cô muốn, những tấm rèm cô muốn, đồ nội

thất cô muốn, ngay cả khi
hắn đâu có đủ tiền trả. Sau
ngày cưới, trên đường về
nhà hắn thường mua hoa từ
những người bán dạo trên
phố, Erin sẽ cắm hoa vào
chiếc lọ đặt trên bàn bên
cạnh những cây nến, và hai
người từng có những bữa
tối lãng mạn. Đôi khi, cuối
cùng họ làm tình trong bếp,
lưng cô dựa vào quầy.

Hắn cũng chưa bao giờ

bắt cô đi làm, mà cô đâu biết như thế sung sướng tới cỡ nào. Cô không hiểu hẳn cung phụng cô thế nào. Cô hư đốn và ích kỷ, hẳn thường nổi trận lôi đình vì cô không hiểu cuộc sống của cô *dễ dàng* tới mức nào. Chỉ có việc lau nhà và n, thời gian còn lại cô được thoải mái đọc những cuốn sách xuân ngốc mượn về từ thư viện, xem ti vi rồi lăn ra ngủ

mà chẳng bao giờ phải lo
lắng về một tờ hóa đơn sinh
hoạt hay thanh toán cầm cố
hay những kẻ nói xấu sau
lưng. Cô chưa bao giờ phải
thấy gương mặt những
người bị sát hại. Hấn giữ
cho cô tránh xa những cái
đó vì hấn yêu cô, nhưng
như thế chẳng có nghĩa lý
gì. Hấn chưa bao giờ kể với
cô về những đứa trẻ bị bỏng
roi điện hay bị xô ngã xuống

từ mái nhà hoặc nhà cao tầng hay những người đàn bà bị đâm trong ngõ vắng rồi xác bị ném vào thùng rác. Hắn chưa bao giờ kể với cô rằng đôi khi hắn phải chà sạch vết máu vương vào giày rồi mới lên xe, và khi nhìn vào mắt kẻ sát nhân thì hắn biết hắn đang đối đầu trực diện với cái ác vì Kinh Thánh bảo *Ai đổ máu con người, thì máu nó sẽ bị con*

*người đố ra, vì Thiên Chúa
đã làm ra con người theo
hình ảnh Thiên Chúa.*

Hắn yêu cô và cô yêu
hắn và cô phải về nhà vì hắn
không tìm ra cô. Cô có thể
có lại cuộc đời hạnh phúc
và hắn sẽ không đánh hay
đấm hay tát hay đá cô nếu
cô bước vào cửa vì hắn luôn
là người chồng tốt. Hắn yêu
cô và cô yêu hắn và hắn nhớ
rằng vào ngày hắn cầu hôn

cô, cô đã nhắc lại đêm họ gặp nhau bên ngoài sông bạc khi mấy gã đàn ông đang bám theo cô. Những gã nguy hiểm. Đêm đó hấn đã ngăn không để chúng làm hại cô, rồi sáng hôm sau họ cùng nhau đi bộ dọc vỉa hè rồi hấn mời cô uống cà phê. Cô nói với hấn rằng tất nhiên là cô đồng ý lấy hấn. Cô đã nói là cô yêu hấn. Hấn khiến cô thấy bình

an.

Bình an. Đó là từ cô đã dùng. Bình an.



Tuần thứ ba của tháng Sáu là một chuỗi ngày hè nắng gay nắng gắt. Nhiệt độ lên cao nhất là giữa trưa, mang theo không khí ẩm đủ đậm để làm đặc quánh không khí và xóa nhòa đường chân trời. Sau đó

những đám mây nặng trĩu
sẽ hình thành như có ma lực
và bão tố sấm rền sẽ giội
xuống những luồng mưa.
Tuy nhiên mưa lớn kéo dài
không được bao lâu, chỉ để
lại phía sau những chiếc lá
ướt rượt và một màn hơi

Katie vẫn làm những ca
đêm dài tại quán ăn. Đạp xe
về đến nhà thì cô cũng đã
thấm mệt, và sáng hôm sau
cả chân cô thường đau

nhức. Cô cho một nửa số tiền boa nhận được vào hộp cà phê, và nó đã sắp đầy vèn. Cô có nhiều tiền hơn mức cô từng hình dung rằng mình có thể dành dụm, thừa đủ để bỏ đi nếu buộc phải thế. Lần đầu tiên, cô tự hỏi liệu mình có cần bỏ thêm tiền vào đó nữa không.

Nhắm nháp nốt mấy miếng cuối cùng bữa sáng, cô nhìn qua cửa sổ sang nhà

Jo. Kể từ hôm học hặc với nhau, cô chưa nói chuyện với Jo, và đêm qua, sau ca làm, cô thấy đèn vẫn sáng trong bếp và phòng khách nhà Jo. Sáng tinh mơ hôm nay, cô nghe thấy tiếng xe Jo khởi động và tiếng lạo xạo của đất sỏi khi bánh xe lướt qua. Cô không biết phải nói gì với Jo, thậm chí còn chẳng biết mình có muốn nói gì không. Cô còn

không xác định nổi mình có giận Jo hay không nữa. Jo quan tâm tới Alex và bọn trẻ; Jo lo lắng cho họ và đã bày tỏ sự quan ngại của mình với Katie. Thật khó để nhìn ra ác ý trong những việc Jo làm.

Cô biết sáng nay Alex sẽ sang. Những buổi sang chơi của anh đã trở thành việc thường nhật, và khi họ ở bên nhau, cô luôn được

nhắc lại mọi lý do vì sao từ đầu cô đã yêu anh. Anh chấp nhận tính khí thất thường và những khoảng yên lặng bất chợt của cô, anh đối xử với cô nhẹ nhàng tới mức khiến cô ngạc nhiên và cảm động. Nhưng từ buổi nói chuyện với Jo, cô tự hỏi phải chăng mình không công bằng với anh. Rốt cuộc chuyện gì sẽ xảy ra nếu Kevin xuất hiện? Alex

và bọn trẻ sẽ phản ứng thế nào đây, nếu cô biến mất, không bao giờ trở lại? Cô có đành lòng bỏ lại họ phía sau và không bao giờ nói chuyện với họ nữa hay không?

Cô ghét những câu hỏi Jo đã khơi ra, vì cô chưa sẵn sàng đối mặt với chúng. *Chị làm sao mà biết được những gì tôi đã trải qua, cô* những muốn đáp trả như

thế, mỗi khi có thời gian nghĩ về điều đó. *Chị làm sao biết chồng tôi thế nào chứ.* Nhưng ngay cả cô cũng biết đó chỉ là nguy biến.

Bỏ đĩa ăn sáng vào bồn, cô bước qua căn nhà nhỏ, thầm nghĩ đã có bao điều thay đổi chỉ trong mấy tháng qua. Gần như cô vẫn chẳng sở hữu gì, nhưng lại cảm giác như mình có nhiều thứ hơn bao giờ hết. Bao

nhiều năm rồi cô mới lại yêu. Cô chưa từng làm mẹ, nhưng cô lại thấy như mình suy nghĩ và lo lắng cho Kristen và Josh khi cô ít mong đợi điều đó nhất. Cô biết mình không thể đoán trước tương lai, thế nhưng đột nhiên cô có cảm giác chắc chắn rằng từ bỏ cuộc sống mới này là điều không thể tưởng tượng nổi.

Jo đã có lần nói gì với

cô nhỉ? Tôi chỉ nói với mọi người điều họ vốn đã biết nhưng lại sợ phải thừa nhận với bản thân.

Ngẫm lại những lời của Jo, cô đã biết rõ mình phải làm gì.

“Được chứ,” Alex đáp, sau khi cô đưa ra lời đề nghị. Cô có thể thấy rõ là anh rất ngạc nhiên, nhưng

đường như anh cũng phấn chấn. “Em muốn bắt đầu khi nào?”

“Hôm nay được không?” cô gợi ý. “Nếu anh có chút thời gian.”

Anh nhìn quanh cửa hàng. Chỉ có một người đang ăn ở khu đồ nướng, và Roger đang tựa người vào quầy tán gẫu với ông ta.

“Ông Roger ới! Ông

thấy có thể trông quầy thanh toán khoảng một giờ được không?”

“Không vấn đề gì, ông chủ ạ,” Roger nói. Ông vẫn ở yên tại chỗ; Alex biết ông sẽ không đi ra khu phía trên của cửa hàng nếu không có việc gì cần. Nhưng vào một buổi sáng trong tuần, sau khoảng bận rộn đầu buổi, anh không nghĩ sẽ có nhiều người tới cửa hàng, thế nên

anh không bận lòng. Anh bước ra từ sau quầy thanh toán.

“Em sẵn sàng chưa?”

“Không hẳn.” Cô vòng tay quanh người vè căng thẳng. “Nhưng em cần phải biết làm việc đó.”

Họ rời khỏi cửa hàng, bước về phía xe của anh. Bước vào trong, cô nhận thấy anh đang nhìn mình

chăm chú.

“Đột nhiên muốn học lái xe là vì sao đây?” anh hỏi. “Phải chăng chiếc xe đạp không đủ tốt?” anh trêu chọc.

“Xe đạp là tất cả những gì em cần,” cô nói. “Nhưng em muốn có bằng lái xe.

Đang định với tay ra chìa khóa xe, anh chợt ngừng lại. Anh lại quay

sang cô, và khi anh chăm
chăm nhìn cô, cô thấy bóng
dáng con người điều tra
viên trước đây trong anh.
Anh đang cảnh giác, cô cảm
nhận được sự thận trọng
của anh. “Học lái chỉ là một
phần trong đó. Để có bằng,
chính quyền bang đòi hỏi
phải có chứng minh thư.
Giấy khai sinh, thẻ an sinh
xã hội, những thứ như thế.”

“Em biết,” cô nói.

Anh cẩn thận chọn từ ngữ. “Những thông tin như thế có thể bị truy tìm,” anh chỉ ra. “Nếu em có bằng lái, người ta có thể tìm ra em.”

“Em đã sử dụng một số an sinh xã hội an toàn rồi,” cô nói. “Nếu Kevin mà biết thì hắn đã lần theo em xuống đây rồi. Và nếu định ở lại Southport, em cần thứ đó.”

Anh lắc đầu. “Katie...”

Cô vươn người tới hôn lên má anh. “Không sao đâu mà,” cô nói. “Tên em có phải là Katie đâu, nhớ không?”

Anh đưa tay vuốt ve lên má cô. “Với anh, em sẽ mãi là Katie.”

Cô mỉm cười. “Em có một bí mật,” cô nói. “Tóc em vốn không phải màu

nâu. Trước đây tóc em vàng óng.”

Anh dựa lưng, trông như đang xử lý thông tin mới này “Em có chắc muốn nói với anh chuyện đó không?”

“Dù sao em nghĩ cuối cùng anh cũng nhận ra thôi. Ai mà biết chứ? Biết đâu một ngày nào đó em sẽ lại là cô gái tóc vàng thì sao.”

“Tất cả chuyện này là sao đây? Muốn học lái xe, tự nguyện cung cấp thông tin?”

“Anh đã bảo em có thể tin anh mà.” Cô nhún vai. “Em tin anh.”

“Thật sao?”

“Vâng,” cô nói. “Em thấy như mình có thể nói với anh mọi điều.”

Anh nhìn đôi tay họ đan cài vào nhau trên chỗ nổi hai ghe, rồi nhìn lên cô. “Thế để anh nói thẳng nhé. Em có chắc giấy tờ của em sẽ còn giá trị không? Bản photo thì không được đâu. Phải là giấy tờ gốc đây.”

“Em biết mà,” cô nói.

Anh biết tốt hơn là không nên hỏi thêm gì. Anh với tay lên chìa khóa nhưng

không khởi động xe.

“Sao vậy?” cô hỏi.

“Vì em muốn học lái nên chúng ta có thể học ngay từ bây giờ.” Anh mở cửa bước ra ngoài. “Em sang ngồi sau vô lăng đi.”

Họ đổi chỗ. Ngay khi Katie ngồi vào vô lăng, Alex liền chỉ ra những điều căn bản: ga và các bàn đạp phanh, cách gài số, xi nhan,

đèn và cần gạt nước, các máy đo trên bảng đồng hồ. Bắt đầu từ đầu luôn là tốt nhất.

“Em sẵn sàng chưa?” anh hỏi.

“Em nghĩ là rồi,” cô nói, tập trung.

“Vì xe này không phải xe có hộp số sàn nên em chỉ sử dụng một bàn chân thôi nhé. Nó vừa đặt trên chân

ga vừa trên chân phanh, hiểu chưa?”

“Rồi,” cô đáp. Cô nhích chân trái ra gần cửa xe.

“Nào, giãm chân phanh xuống và khởi động xe đi. Xong rồi tiếp tục giữ chân phanh trong khi cài số lùi. Đừng sử dụng chân ga, cứ chậm chậm thả chân phanh thôi. Rồi đánh tay lái ngược chiều kim đồng hồ, giữ chân

hờ trên chân phanh.” Cô làm đúng như được bảo và từ từ lùi xe ra, sau đó anh hướng dẫn cô chạy xe ra khỏi bãi. Lúc đầu cô dừng lại. “Anh có chắc là em nên lái xe lên đường chính không

“Nếu có nhiều xe qua lại, anh sẽ bảo không nên. Nếu em mười sáu tuổi, anh sẽ bảo không nên. Nhưng anh nghĩ em có thể điều

khiến được, và anh ở ngay đây để trợ giúp. Em sẵn sàng chưa? Tiếp theo đây em sẽ rẽ phải và chúng ta sẽ đi thẳng cho tới ngã rẽ tiếp theo. Rồi chúng ta sẽ lại rẽ phải. Anh muốn em có được cảm giác khi lái xe.”

Suốt một tiếng đồng hồ sau đó họ lái xe dọc những con đường quê. Cũng như phần đông người tập lái, cô gặp khó khăn khi cua gấp,

đôi khi cô còn phải xoay
hẳn vai, và cũng phải mất
một lúc lâu mới quen với
thao tác đỗ xe, nhưng ngoài
điều đó ra, cô làm tốt hơn
cả hai người mong đợi. Khi
buổi tập sắp kết thúc, Alex
bảo cô đỗ xe trên một con
phố trung tâm thị trấn.

“Chúng ta đi đâu đây?”

Anh chỉ vào một tiệm
cà phê nhỏ. “Anh nghĩ chắc

là em muốn ăn mừng chứ
nhỉ. Em làm tốt lắm mà.”

“Em không biết nữa,”
cô nói. “Em cứ có cảm giác
như không biết mình đang
làm gì ấy.”

“Luyện tập rồi sẽ quen
thôi,” anh nói. “Càng lái
nhiều càng có cảm giác tự
nhiên.”

“Mai em tập lái được
không?” cô hỏi.

“Được chứ,” anh nói. “Nhưng chúng ta tập vào buổi sáng được không? Giờ Josh đang nghỉ hè nên thằng bé với Kristen tham gia trại hè buổi ngày trong vài tuần. Tầm trưa hai đứa sẽ về nhà.”

“Buổi sáng thì quá hay ấy chứ,” cô nói. “Thực lòng anh có nghĩ em đã làm tốt không?”

“Chắc chỉ cần tập vài ngày nữa là em có thể vượt qua phần thực hành của kỳ thi lấy bằng lái thôi. Tất nhiên, em còn phải vượt qua bài thi viết nữa, nhưng chỉ cần có chút thời gian chuẩn bị là được ấy mà.”

Đột nhiên cô dang tay ôm chầm lấy anh. “Nhân tiện nè, cảm ơn anh nhé.”

Anh cũng ôm lấy cô.

“Anh vui vì được giúp. Dù không có xe, em vẫn nên biết cách lái. Sao em không...?”

“Học lái từ sớm hơn ấy à?” Cô nhún vai. “Hồi em mới lớn, nhà em chỉ có một chiếc xe mà bố em cứ dùng nó suốt. Dù có bằng thì em cũng không được lái, thế nên em chưa bao giờ xem việc học lái là quan trọng. Sau khi rời khỏi nhà, em

không đủ tiền mua xe, thành thử em cũng chẳng quan tâm. Rồi tới khi kết hôn, Kevin không muốn em có xe.” Cô quay sang. “Và giờ em thế này đây. Cô-gái-hai-bảy-tuổi đi xe đạp.”

“Em hai bảy tuổi sao?”

“Anh biết rồi mà.”

“Thực tình anh không biết.”

“Và?”

“Em trông không kém ba mươi lấy một ngày.”

Cô đâm nhẹ vào cánh tay anh. “Vì câu nói đó, em sẽ bắt anh mua cho em một cái bánh sừng bò.”

“Công bằng lắm. Và vì em đang có cảm hứng tiết lộ chân tướng, anh muốn nghe chuyện cuối cùng làm thế nào mà em trốn đi được.”

Cô ngập ngừng một thoáng. “Được,” cô đáp.

Tại một cái bàn nhỏ ngoài trời, Katie kể lại câu chuyện chạy trốn của mình - những cuộc gọi chuyển hướng, chuyến đi tới Philadelphia, những công việc thay đổi liên miên, những quán trọ rẻ tiền khốn khổ, hành trình cuối cùng

tới Southport. Khác với lần đầu, lần này cô đủ bình tĩnh để kể lại những trải nghiệm của mình, hết như đang kể về một người nào khác. Nghe cô kể xong, anh bèn lắc đầu.

“Sao cơ?”

“Anh đang cố tưởng tượng ra cảm giác của em sau khi dập máy cuộc gọi cuối cùng từ Kevin. Khi hẳn

vẫn nghĩ em đang ở nhà. Anh tin chắc em đã cảm thấy nhẹ hẫng người.”

“Đúng là thế. Nhưng em cũng thấy khiếp sợ. Và lại vào thời điểm đó, em vẫn chưa có việc và không biết phải làm gì tiếp theo.”

“Nhưng em đã làm được.”

“Vâng,” cô nói. “Em đã làm được.” Mắt cô nhìn

chăm chú vào một điểm xa xăm nào đó. “Em chưa từng tưởng tượng mình sẽ sống cuộc đời như thế.”

Alex lấy giọng dịu dàng. “Anh nghĩ chắc chẳng có ai được sống đúng cuộc đời như họ tưởng tượng. Tất cả những gì chúng ta có thể làm là cố gắng sống sao cho tốt nhất. Ngay cả khi điều đó chừng như là không thể.”

Cô biết anh đang nói về cô nhưng cũng chính là đang nói về bản thân, và trong một lúc lâu cả hai chẳng nói gì.

“Anh yêu em,” cuối cùng anh thì thầm.

Cô vươn người, chạm vào mặt anh. “Em biết. Em cũng yêu anh.”



Cuối tháng Sáu, những vườn hoa ở Dorchester vốn rực rỡ sắc màu từ độ xuân về giờ sắp sửa héo tàn, hoa dần úa rũ. Độ ẩm đã chậm chậm tăng lên và những cơn hẻm dưới phố ở Boston bắt đầu dậy mùi thức ăn ôi thiu,

mùi nước tiểu và những thứ
thối rữa. Kevin Coffey và
Ramirez rằng hấn và Erin
định nghỉ cuối tuần ở nhà,
xem phim và làm vườn một
chút. Coffey có hỏi về
Provincetown và Kevin đã
nói dối, hấn kể về quán trọ
hai vợ chồng đ ở và một số
nhà hàng họ đã tới. Coffey
nói rằng anh ta từng tới tất
cả những chỗ đó và hỏi
Kevin xem hấn có gọi món

bánh cua ở một trong mấy tiệm đó không. Kevin đáp rằng hẳn không gọi, nhưng lần tới sẽ gọi.

Erin đi rồi, nhưng Kevin vẫn tìm cô khắp nơi. Hẳn không ngừng được. Khi lái xe trên những tuyến phố Boston, chỉ cần thoáng thấy lọn tóc vàng đung đưa trên bờ vai cô gái nào đó là hẳn lại cảm thấy như thể tim mình nhảy ra khỏi lồng

ngực. Hắn tìm kiếm sống
mũi thanh lịch, đôi mắt
xanh biếc và dáng đi duyên
dáng. Đôi khi hắn đứng
ngoài tiệm bánh ngọt, vờ
như đang chờ cô.

Đáng lẽ hắn phải tìm
thấy cô rồi chứ, dù rằng cô
đã rời khỏi Philadelphia. Ai
mà chẳng để lại dấu vết.
Giấy tờ nào cũng để lại dấu
vết. Ở Philadelphia, cô dùng
tên và số an sinh xã hội giả,

nhưng điều đó không thể duy trì mãi mãi trừ phi cô sẵn lòng tiếp tục sống trong những nhà trọ rẻ tiền và mấy tuần lại nhảy việc một lần. Tuy nhiên, nói về điểm này, cô đã không sử dụng số an sinh xã hội của chính mình. Một cảnh sát ở sở khác có các mối thông tin đã kiểm tra cho hắn, tay cảnh sát đó là người duy nhất biết Erin đã bỏ đi,

nhưng gã biết giữ mồm giữ miệng vì Kevin biết gã đang ngoại tình với cô trông trẻ tuổi vị thành niên nhà gã. Kevin cảm thấy ghê tởm mỗi khi hắn phải nói chuyện với gã vì gã là kẻ đồi trụy đáng bị tổng quát vào tù, vì Kinh Thánh đã răn rằng *Chuyện gian dâm, dù là nói đến, anh em cũng phải tránh*. Nhưng ngay lúc này, Kevin cần gã để có thể tìm ra Erin

và đưa cô về nhà. Đàn ông và vợ phải sống với nhau vì họ đã thề trước Chúa và cả gia đình.

Tháng Ba, hấn định ninh là sẽ tìm thấy cô; tháng Tư, hấn nghĩ thể nào cô cũng sẽ trở lại. Tháng Năm, hấn tin chắc rằng tên cô sẽ xuất đầu lộ diện, nhưng ngôi nhà vẫn vắng lặng. Lúc này đã là tháng Sáu, những ý nghĩ của hấn thường bị

phân tán và đôi khi đó là tất cả những gì hấn có thể làm để tiếp tục cuộc sống vô thức. Thật khó để tập trung mà vodka cũng chẳng còn ích gì, hấn vẫn cứ phải nói dối Coffey và Ramirez và bỏ đi trong khi chúng đang thậm thụt bàn tán.

Giờ thì hấn đã biết: cô không còn chạy trốn nữa. Cô không thể chuyển chỗ và nháy việc mãi được. Cô

không phải người như thế. Cô thích những thứ xinh xắn và muốn chúng ở cạnh mình. Điều đó có nghĩa là cô phải sử dụng danh tính của một người khác. Nếu không muốn sống cuộc đời lẩn trốn triền miên, cô cần có giấy khai sinh thật và số an sinh xã hội thật. Ngày nay người làm thuê buộc phải có chứng minh thư, nhưng cô lấy danh tính

người khác ở đâu và bằng cách nào kia chứ? Hấn biết cách thông dụng nhất là tìm một người cùng tuổi mới chết và mang danh tính của người chết ấy. Vẽ thứ nhất của giả thiết trên thì có thể hiểu được, ít nhất là vì Erin thường xuyên tới thư viện. Hấn có thể tưởng tượng cảnh cô scan các cáo phó ra, tìm kiếm một cái tên có thể chôm. Cô bày mưu tính kế

trong thư viện nhưng lại vờ như đang lướt xem các giá sách, và cô đã làm những việc ấy sau khi hắn phải tranh thủ thời giờ trong ngày làm việc bận tối mắt của mình để lái xe đưa cô tới đó. Hắn đối đãi tử tế với cô và được đáp lại bằng sự phản trắc, hắn cảm thấy điên tiết khi nghĩ chắc hẳn cô đã cười khùng khục trong khi làm trò đó. Giận

sôi gan khi tưởng tượng ra những thứ đó, hấn bèn lấy búa đập vỡ bộ đồ sứ được tặng hôm đám cưới. Khi hạ hỏa, hấn mới có thể bình tĩnh nghĩ tới việc phải làm. Suốt tháng Ba và tháng Tư, Kevin dành hàng giờ ngồi trong thư viện đúng như cô hấn đã làm, cố tìm ra danh tính mới của cô. Nhưng ngay cả khi cô tìm được một cái tên, làm sao cô lấy

lại được chứng minh thư của người ấy? Giờ cô đang ở đâu? Sao cô không về nhà đi?

Bao nhiêu câu hỏi ủa tới giày vò hấn, và đôi khi quá hoang mang hấn không thể thôi khóc vì nhớ cô và muốn cô về nhà, hấn căm ghét sự cô đơn. Nhưng những khi khác, ý nghĩ rằng cô đã bỏ hấn đi khiến hấn không thôi nghĩ cô thật ích kỷ và tất cả

những gì hắn muốn làm là giết cô.

Tháng Bảy đến như
rồng khè lửa: nóng nung,
ấm ướt, và chân trời nhìn từ
xa nhạt nhòa như ảo ảnh.
Kỳ nghỉ cuối tuần trôi qua
và một tuần nữa bắt đầu.
Điều hòa nhà hắn hỏng
nhưng hắn không gọi thợ
sửa. Sáng nào lúc đi làm

đầu hấn cũng đau như búa
bồ. Chuyện mò mẫm vô ích
này chứng minh rằng vodka
có tác dụng tốt hơn thuốc
giảm đau Tylenol, nhưng
cơn đau vẫn còn nguyên ở
đó, nên từng hồi vào thái
dương hấn. Hấn thôi không
tới thư viện nữa; Coffey và
Ramirez lại hỏi về vợ hấn,
hấn đành đáp rằng cô khỏe
rồi không nói thêm gì mà
chuyển chủ đề luôn. Hấn có

đồng sự mới tên là Todd Vannerty, vừa mới được điều lên sở. Y vui vẻ để Kevin đặt phần lớn câu hỏi khi họ nói chuyện với nhân chứng và nạn nhân, điều đó làm Kevin thấy hay hay.

Kevin nói với y rằng hầu như trong mọi trường hợp nạn nhân luôn biết tên sát nhân. Nhưng không phải lúc nào cũng theo một cách rõ ràng dễ thấy. Ngày cuối

cùng của tuần đầu tiên cùng làm việc, họ được lệnh đến một căn hộ cách Sở Cảnh sát chưa tới ba tòa nhà, ở đó họ thấy một cậu bé mười tuổi chết vì một viên đạn. Kẻ nổ súng là một người Hy Lạp mới nhập cư, gã ăn mừng chiến thắng của đội tuyển Hy Lạp trong một trận bóng đá bằng cách bắn một phát súng xuống sàn nhà. Viên đạn xuyên qua trần căn hộ

dưới nhà gã đã giết chết
thằng bé ngay khi nó đang
cắn miếng pizza. Viên đạn
bắn vào đỉnh đầu thằng bé,
nó gục mặt vào miếng
pizza. Khi họ thấy thằng bé,
trên trán nó còn dính pho
mát và sốt cà chua. Mẹ nó
kêu gào khóc lóc suốt hai
tiếng đồng hồ, cố túm lấy gã
Hy Lạp khi gã bị còng tay
dẫn xuống cầu thang. Cuối
cùng bà ta ngã sụm xuống

đầu cầu thang và họ phải gọi xe cứu thương.

Tan ca Kevin và Todd đi tới một quán bar, Todd cố vờ như y có thể quên được những gì vừa thấy, nhưng chưa đầy mười lăm phút y đã nốc cạn ba vại bia. Todd nói với Kevin là y từng một lần trượt kỳ thi làm cảnh sát điều tra, mãi sau mới qua. Kevin uống vodka, nhưng vì đi cùng

Todd, hấn bảo tay bartender cho thêm một ít nước ép nam việt quất.

Quán bar đó là tụ điểm của cảnh sát. Nhiều cảnh sát đến, giá rẻ, đèn mờ, và đám gái thích ve vãn cảnh sát. Tay bartender cho phép mọi người hút thuốc, dù như thế là phạm luật, vì hầu hết người hút đều là cảnh sát. Todd chưa kết hôn, y thường tới đây. Kevin thì

chưa bao giờ tới quán này và không chắc có thấy thích nó không, nhưng hẳn cũng chẳng muốn về nhà.

Todd đi vào nhà vệ sinh và khi trở lại, y liền ghé sát người Kevin.

“Tôi nghĩ hai cô em ngồi phía cuối quán đang tìm tía chúng ta đấy.”

Kevin ngoái lại. Giống hẳn, hai cô ả trạc ba mươi.

À da màu thấy hẳn nhìn
chăm chăm thì quay sang
phía cô bạn tóc đỏ.

“Anh kết hôn rồi, chán
quá nhỉ? Bọn họ trông ngon
quá thể.”

Bọn họ trông tả tơi thì
có, Kevin nghĩ. Khác hẳn
Erin, cô có làn da sạch sẽ
mang mùi chanh và bạc hà
và hương nước hoa hẳn
mua cho cô hôm Giáng sinh.

“Cậu muốn thì cứ việc tới tán phét với bọn họ,” Kevin nói.

“Tôi nghĩ tôi sẽ đi,” Todd nói. Y gọi thêm một vài bia rồi đi xuống phía cuối quán và mỉm cười. Y nói gì đó chắc rất ngớ ngẩn, nhưng thế cũng đủ khiến hai ả cười phá l Kevin gọi cốc vodka đúp, không thêm nước ép nam việt quất, và nhìn thấy hình ảnh ba người

bọn họ trong tấm gương đặt sau quầy bar. Ả da màu bắt gặp mắt hấn trong gương, hấn không quay đi. Mười phút sau, ả đi tới ngồi xuống cái ghế Todd ngồi ban nãy.

“Tôi nay không có hứng giao lưu à?” ả da màu hỏi.

“Tôi không giỏi nói chuyện phiếm.”

Ả da màu vẻ như suy

nghĩ về điều đó. “Em là Amber,” ả nói.

“Kevin,” hấn đáp, và một lần nữa, hấn không biết phải nói gì. Hấn tu một hơi rượu, thậm nghĩ nó nhạt toẹt như nước lã.

Ả da màu ngả sang phía hấn. Ả có mùi xạ hương, không giống chanh và bạc hà. “Todd bảo hai anh điều tra các vụ giết người.”

“Đúng thế.”

“Việc đó vất vả lắm không anh?”

“Đôi khi,” hấn đáp. Hấn nốc cạn rượu rồi giơ cái cốc lên. Tay bartender mang cốc khác tới. “Cô thì làm gì?”

“Em làm quản lý văn phòng ở hiệu bánh của anh trai em. Anh ấy cung cấp các loại bánh cuộn và bánh

mì cho nhà hàng.”

“Nghe hay nhỉ.”

Cô ả mỉm cười giấu cợt.
“Không, chẳng hề. Nhưng dù chẳng hay ho gì, công việc ấy đủ trả các hóa đơn.”
Răng ả sáng lóa lên trong bóng tối lò mờ. “Trước đây em chưa từng thấy anh.”

“Todd dẫn tôi tới.”

Cô ả hát cảm về phía

Todd. “Anh ấy, em vừa gặp rồi. Anh ấy có vẻ thích tán tỉnh mọi cô gái nhỉ. Bạn em thích nơi này, nhưng thường thì em không chịu được. Cô ấy cứ bắt em đi cùng.”

Kevin gật đầu và ngo nguậy trên ghế. Hắn tự hỏi không biết Coffey và Ramirez đã bao giờ tới đây chưa.

“Em làm anh chán à?”
cô ả hỏi. “Nếu anh muốn
em sẽ để anh một mình.”

“Cô không làm tôi chán
đâu.”

Cô ả vuốt tóc và Kevin
nghĩ cô ả xinh hơn hẳn
tưởng lúc đầu. “Anh mời
em một ly được không?” cô
đề nghị.

“Cô muốn uống gì?”

“Một ly cosmopolitan,” cô nói, Kevin liền ra hiệu với tay bartender. Ly cosmopolitan tới.

“Tôi không giỏi chuyện này lắm đâu,” Kevin thừa nhận.

“Không giỏi chuyện gì cơ?”

“Chuyện này.”

“Chúng ta chỉ nói

chuyện thôi mà,” cô ả nói.
“Và anh đang làm rất tốt
đấy chứ.”

“Tôi có vợ rồi.”

Cô mỉm cười. “Em biết.
Em thấy cái nhẫn của anh.”

“Như thế có làm cô
phiền lòng không?”

“Em nói rồi đấy, chúng
ta chỉ nói chuyện thôi mà.”
Cô ả lướt một ngón tay dọc

theo cái ly của mình và hấn thấy hơi ẩm tụ lại ở đầu ngón tay.

“Vợ anh có biết anh ở đây không?” cô hỏi.

“Vợ tôi đi vắng,” hấn nói. “Bạn cô ấy bị bệnh nên cô ấy phải t giúp.”

“Thế nên anh nghĩ anh nên vượt rào? Gặp gỡ vài phụ nữ chứ?”

“Tôi không phải người như thế đâu,” Kevin nghiêng rằng nói. “Tôi yêu vợ.”

“Anh nên thế. Vì anh đã cưới cô ấy mà.”

Hắn muốn một ly đúp nữa nhưng không muốn gọi trước mặt cô ả, vì hắn vừa uống cạn một ly đúp rồi. Thế nhưng, như đọc được ý nghĩ của hắn, cô ả ra hiệu cho tay bartender và anh ta

mang tới một ly nữa. Kevin uống một ngụm to, vẫn nghĩ nó có vị nhạt như nước lã.

“Em làm thế được chứ?” cô ả hỏi.

“Được,” hắn đáp.

Cô ả nhìn hắn chăm chăm, vẻ mặt dâm đãng. “Nếu là anh thì em sẽ không nói với vợ rằng mình đã tới đây đâu.”

“Tại sao không?” hần hỏi.

“Vì anh quá điên trai đến tới một nơi như thế này. Anh không bao giờ biết ai sẽ ra sức quyến rũ anh đâu.”

“Cô đang quyến rũ tôi đấy à?”

Mất một lúc cô ả mới trả lời được. “Anh có khó chịu không nếu em nói là đúng thế?”

Hắn chậm chậm xoay tròn cái ly trên quầy bar. “Không,” hắn nói, “tôi chẳng khó chịu gì cả.”

Thêm hai giờ tán tỉnh và uống nữa, cuối cùng họ tới chỗ cô ả. Amber hiểu hắn muốn kín đáo nên bèn đưa địa chỉ cho hắn. Sau khi Amber và cô bạn ra về, Kevin lưu lại quán bar với

Todd thêm nửa tiếng nữa rồi hấn bảo với y là hấn phải về nhà gọi điện cho E

Khi hấn lái xe đi, thế gian như nhạt nhòa xung quanh tầm nhìn của hấn. Những ý nghĩ của hấn lộn xộn rối rắm, hấn biết hấn đang đi sai làn đường nhưng hấn là một cảnh sát điều tra giỏi. Nếu có bị dừng xe, hấn cũng sẽ không bị giam giữ vì cảnh sát ai

lại đi bỏ tù cảnh sát, và mấy
cốc rượu thì đã làm sao
chứ?

Amber sống trong một
căn hộ cách quán bar ấy vài
tòa nhà. Hắn gõ cửa, và khi
mở cửa cô ả không mặc gì
dưới tấm chăn ả quấn quanh
người. Hắn hôn ả rồi xốc ả
vào phòng ngủ, cảm thấy
những ngón tay ả đang cởi
cúc áo sơ mi của hắn. Hắn
đặt ả lên giường và mở cái

chăn ra rồi tắt điện vì hắn không muốn nhớ ra rằng mình đang phản bội vợ. Ngoại tình là tội lỗi, và dù lúc này, ở đây, hắn không hề muốn làm tình với ả, nhưng hắn đã ngà ngà và thế giới trở nên nhòe nhoẹt mà cô ả thì chẳng mặc gì dưới tấm chăn quấn thân, mọi thứ thật hỗn độn.

Ả không giống Erin. Cơ thể ả khác, các đường cong

của ả khác, mùi hương cũng khác. ả có cái mùi gì gần như mùi của loài thú, tay ả lướt qua lướt lại quá nhiều, mọi thứ với Amber đều xa lạ, hấn không muốn chuyện này nhưng hấn cũng không ngừng lại được. Hấn nghe tiếng ả gọi tên hấn và nói những lời tục tĩu, hấn muốn bảo ả câm mồm lại để hấn nghĩ về Erin, nhưng thật khó mà tập trung được vì

mọi thứ quá rồi bời.

Hắn siết chặt cánh tay ả, ả thở gấp và nói, “Đừng mạnh thế,” hắn nói lỏng tay, nhưng rồi hắn lại bóp siết vì hắn muốn thế. Lần này ả không nói gì. Hắn nghĩ tới Erin, giờ cô ở đâu, cô có ổn không, rồi hắn lại nghĩ hắn nhớ cô biết chừng nào.

Lẽ ra hắn không nên đánh Erin bởi cô thật ngọt

ngào, tốt bụng và dịu dàng,
cô không đáng bị đâm bị đá.
Tại lỗi của hắn mà cô bỏ đi.
Hắn đã khiến cô phải rời
nhà, dù rằng hắn yêu cô.
Hắn đã sục sạo kiếm tìm mà
không sao thấy bóng cô, hắn
đã tới Philadelphia và giờ
thì hắn ở với một ả đàn bà
tên là Amber có đôi tay lóng
ngóng vô ích và cứ kêu rên
những tiếng lạ lẫm, cảm
giác này thật hoàn toàn sai

quấy.

Xong việc, hắn không muốn ở lại. Thay vì thế, hắn ra khỏi giường và bắt đầu mặc đồ vào. Cô ả bật đèn rồi ngồi dậy trên giường. Hình ảnh ả gợi nhắc hắn rằng ả không phải là Erin, và đột nhiên hắn thấy bụng dạ nôn nao. Kinh Thánh rằng *Đàn ông ngoại tình thì mất hết lý trí, bởi hắn đã tự hủy hoại đời mình.*

Hắn phải rời khỏi nhà Amber. Hắn không biết tại sao hắn lại tới, và khi hắn chòng chọc nhìn ả, bụng hắn thắt lại liên hồi.

“Anh ổn chứ?” ả hỏi.

“Đáng lẽ tôi không nên ở đây,” hắn nói. “Lẽ ra tôi không nên tới.”

“Giờ thì hơi muộn rồi,” ả nói.

“Tôi phải đi.”

“Thế thôi à?”

“Tôi có vợ rồi,” hấn nhắc lại.

“Em biết.” À mỉm cười vẻ chán ngán, “Ổn cả thôi.”

“Không, không ổn đâu,” hấn nói, rồi mặc đồ xong, hấn liền rời khỏi căn hộ của ả, chạy ào xuống cầu thang và lao vào xe. Hấn lái

nhanh nhưng không chệch
làn vì cảm giác tội lỗi trong
hắn giống như một chất
kích thích mãnh liệt đối với
cảm giác của hắn. Hắn về
nhà và thấy nhà Feldman
vẫn đỏ một ngọn đèn, hắn
biết họ sẽ lên nhìn qua cửa
sổ khi hắn lái xe qua lối
vào. Nhà Feldman là những
hàng xóm tồi, họ chẳng bao
giờ vẫy tay chào hắn và
luôn bảo bọn trẻ con không

được giã~m vào cở. Họ sẽ biết việc hấn vừa làm vì họ là người xấu mà hấn lại vừa làm việc xấu, thế gọi là ngu~u tầm ngu~u mã tầm mã.

Vào nhà, hấn muốn uống nhưng nghĩ tới vodka là hấn thấy ớn, và tâm trí hấn đang guồng lên suy nghĩ. Hấn đã phản bội vợ, mà Kinh Thánh răn *Nỗi ô nhục của nó sẽ không làm sao gột rửa được*. Hấn đã phá bỏ

một lời răn của Chúa và phá vỡ lời thề với Erin, hắn biết cái kim trong bọc rồi sẽ lộ ra. Amber biết, Todd biết, nhà Feldman biết, và họ sẽ nói với người khác rồi kẻ đó lại nói với người khác nữa, rồi Erin sẽ biết việc hắn vừa làm. Hắn đi vào phòng khách, hắn thở hồng hộc vì biết hắn sẽ không có cách nào giải thích để Erin hiểu được. Cô là vợ của hắn và

cô sẽ không bao giờ tha thứ cho hắn. Cô sẽ nổi giận và sẽ bảo hắn ngủ trên đi văng rồi mỗi sáng cô sẽ nhìn hắn bằng ánh mắt thất vọng vì hắn là một kẻ tội đồ và cô sẽ không bao giờ tin hắn nữa. Hắn run rẩy cảm thấy ghê tởm. Hắn đã ngủ với một phụ nữ khác mà Kinh Thánh thì răn rằng *Vậy anh em hãy giết chết những gì thuộc về hạ giới trong con người anh*

*em: ấy là gian dâm, ô uế, đăm
mê, ước muốn xấu và tham
lam; mà tham lam cũng là thờ
ngẫu tượng. Mọi chuyện quá
hồn độn và hẩn muốn
ngừng nghĩ nhưng hẩn
không ngừng được. Hẩn
muốn uống mà cũng chẳng
thể và hẩn có cảm giác cô sẽ
đột ngột xuất hiện trên
ngưỡng cửa.*

Nhà cửa lộn xộn bản
thủ và Erin sẽ biết chuyện

hắn vừa làm, và dù ý nghĩ của hắn đang như mớ bông bong nhưng hắn biết hai thứ đó có liên quan với nhau. Hắn vội vã bước nhanh vào phòng khách. Sự bắn thủ và sự phản bội liên quan tới nhau vì phản bội là bắn thủ, và Erin sẽ biết hắn đã phản bội vì nhà cửa thật bắn thủ, mà hai thứ đó luôn đi cùng nhau. Đột nhiên, hắn đi chậm lại rồi bước vào

bếp và thấy một túi rác dưới
bồn rửa bát. Vào phòng
khách, hắn quỳ xuống rồi bò
khắp phòng thu gom những
cái lon rỗng, những tờ tạp
chí, hộp nhựa, chai rượu
rỗng và hộp đựng pizza. Đã
quá nửa đêm từ lâu và sáng
mai hắn không phải làm
việc, thế nên hắn thức để lau
nhà, rửa bát đĩa và đẩy tới
đẩy lui cái máy hút bụi hắn
đã mua cho Erin. Hắn lau

dọn để cô không biết, vì hấn biết sự phản bội và sự bất thủ song hành với nhau. Hấn cho một mớ quần áo bẩn vào máy giặt và khi giặt xong hấn hong khô rồi gấp lại, sau đó hấn lại giặt và hong những mớ khác. Mặt trời lên, hấn kéo những tấm bọc sofa ra rồi hút bụi kỹ đến lúc sạch tinh những mảnh bụi nhỏ. Vừa dọn nhà, hấn vừa liếc nhìn ra cửa sổ,

biết rằng Erin có thể trở về bất kỳ lúc nào. Hấn cọ nhà vệ sinh và lau những vết dây thức ăn trong tủ lạnh rồi chùi vải sơn lót nhà. Bình minh rồi sáng rõ rồi tới gần trưa. Hấn giặt ga trải giường, mở rèm cửa sổ phòng ngủ, lau khung treo tấm ảnh cưới. Hấn cắt cỏ và đổ thùng rác, khi làm xong hấn đi siêu thị mua gà tây, đùi lợn muối, mù tạt Dijon,

và bánh mì đen mới ra lò từ hiệu bánh. Hấn mua hoa đặt lên bàn. Hấn đặt thêm nến lên. Xong xuôi đâu đó, hấn thở gắt. Hấn rót cho mình một cốc vodka lạnh cao ngất rồi ngồi xuống bàn bếp và đợi Erin. Hấn lấy làm sung sướng vì đã lau dọn nhà cửa sạch sẽ vì như thế có nghĩa là Erin sẽ không bao giờ biết chuyện hấn vừa làm và họ sẽ có cuộc hôn

nhân như hấn luôn mong
muốn. Họ sẽ tin tưởng nhau
và hạnh phúc, hấn sẽ yêu cô
mãi mãi và không bao giờ
lừa dối cô nữa vì tại sao lại
có lúc nào đó hấn phải làm
một việc ghê tởm như thế cơ
chứ?



Katie lấy được bằng lái vào tuần thứ hai của tháng Bảy. Những ngày gần tới kỳ sát hạch, Alex thường xuyên đưa cô đi tập lái, thế nên mặc dù hơi bồn chồn trước khi thi, cô vẫn vượt qua với điểm số gần tuyệt đối. Vài

ngày sau bằng lái được gửi đến bằng đường bưu điện và khi mở phong bì, Katie thấy gần như là ngây ngất. Bức ảnh cô đặt cạnh một cái tên mà cô chưa bao giờ nghĩ mình sẽ có, nhưng đối với bang Bắc Carolina thì cô đã là một công dân thực sự như mọi công dân khác của bang.

Tối hôm ấy, Alex đưa cô đi ăn tối ở Wilmington.

Sau đó, họ nắm tay nhau đi dạo trên những con phố trung tâm và thăm thú các cửa hiệu. Thi thoảng, cô lại thấy Alex nhìn cô với vẻ thích thú.

“Sao thế?” cuối cùng cô gắng hỏi.

“Anh chỉ đang nghĩ trông em chẳng giống Erin gì cả. Trông em giống Katie.”

“Em trông giống Katie mới đúng,” cô nói. “Đó là tên của em và em vừa lấy bằng lái để chứng minh điều đó đây thôi.”

“Anh biết em làm được mà,” anh nói. “Giờ em chỉ cần xe hơi nữa thôi.”

“Sao em lại phải cần xe hơi?” Cô nhún vai. “Thị trấn cũng nhỏ mà em lại có xe đạp rồi. Còn khi trời mưa

thì đã có anh chàng này sẵn lòng chở em đi bất cứ nơi nào em cần tới. Gần giống như là có tài xế riêng ấy mà.”

“Thật ư?”

“Ừm. Và gần như chắc chắn là chỉ cần em đề nghị, anh chàng thậm chí còn cho em mượn xe nữa cơ. Anh ta ấy à, nằm gọn trong lòng bàn tay em rồi.”

Alex nhướn một bên mày. “Anh ta nghe có vẻ không được đàn ông cho lắm nhỉ.”

cũng tạm được,” cô chọc. “Dạo đầu anh ấy có vẻ hơi tuyệt vọng, cứ tặng cho em bao nhiêu quà cáp, nhưng rồi cuối cùng em cũng quen với việc đó.”

“Em thật nhân đạo quá.”

“Thì rõ,” cô nói. “Triệu người mới có một người như em mà.”

Anh cười phá lên. “Anh bắt đầu nghĩ là cuối cùng em cũng lộ rõ chân tướng rồi, anh đang bắt đầu thoáng thấy bản chất của em.”

Cô yên lặng bước vài bước nữa. “Anh biết bản chất của em mà,” cô nói,

thôi không nhìn sang anh nữa. “Hơn bất kỳ ai.”

“Anh biết,” anh nói, kéo cô về phía mình, “Và đó là lý do khiến anh nghĩ bằng cách nào đó định mệnh đã cho chúng ta tìm thấy nhau.”

Dù cửa hàng đang vào dịp bận rộn đỉnh điểm, Alex vẫn tổ chức một kỳ nghỉ.

Lâu lắm rồi mới có một kỳ nghỉ như thế, anh dành hầu hết các buổi chiều bên Katie và các con, hưởng thụ những ngày hè nhàn nhã như hồi còn thơ ấu. Anh câu cá với Josh và xây nhà búp bê với Kristen; anh đưa Katie đi nghe đại hội nhạc jazz ở Myrtle Beach. Khi đom đóm bay ra từng đàn, họ lấy vợt bắt hàng trăm con cho vào một cái lọ; đêm

hôm đó, họ ngấm nhìn thứ ánh sáng kỳ diệu đó với cảm xúc đan xen giữa sửng sốt và mê mẩn, rồi cuối cùng Alex mở nắp lọ ra.

Họ đạp xe và đi xem phim, những buổi chiều Katie không có ca, Alex thích đồ lò nướng. Bọn trẻ ăn xong lại bơi trong lạch cho tới khi trời tối thẫm. Đợi chúng tắm táp rồi đi ngủ, Alex liền ra ngồi với

Katie trên bến neo tàu nhỏ phía sau nhà, chân họ đứng đưa trên mặt nước, trong khi vầng trăng chầm chậm lên giữa trời. Họ nhấm nháp rượu và nói những chuyện vu vơ, nhưng Alex ngày càng thêm yêu những giây phút yên bình bên nhau ấy.

Kristen đặc biệt thích những lúc được ở cạnh Katie. Khi bốn người dạo bộ cùng nhau, Kristen thường

nú lấy tay Katie; lúc bị ngã xuống sân chơi, con bé lại bắt đầu chạy tới Katie. Nhìn thấy những điều như thế, trái tim Alex như được sưởi ấm, nhưng đồng thời anh cũng thấy nổi buồn trào dâng, vì nó nhắc anh nhớ rằng anh có thể là tất cả những gì con gái anh cần, dù anh có cố gắng bao nhiêu đi nữa. Nhưng khi Kristen chạy lại chỗ anh hỏi xem

con bé có thể đi mua sắm cùng Katie không thì Alex không thể khước từ. Dù Alex vẫn đề ý mỗi năm đưa con bé đi mua sắm một hai lần, nhưng anh thường xem đó là nghĩa vụ của một phụ huynh hơn là một cơ hội vui chơi. Ngược lại, Katie chừng như rất thích thú với ý tưởng đó. Sau khi đưa cho Katie ít tiền, Alex đưa chìa khóa ô tô cho cô rồi đứng ở

bãi đỗ xe vẫy tay tạm biệt
khi hai cô cháu đi.

Sự hiện diện của Katie
khiến Kristen hạnh phúc vô
cùng, nhưng những cảm xúc
của Josh lại không rõ ràng
như thế. Ngày hôm trước,
Alex đưa nó tới tiệc bể bơi
ở nhà một đứa bạn, sau đó
suốt thời gian còn lại của
buổi chiều nó không nói gì
với cả Katie lẫn Alex. Trước
đó, ở bãi biển, nó cũng tỏ ra

thờ ơ lãnh đạm. Alex biết nó có gì đó buồn phiền nên rủ rê thằng bé đi câu cá, ngay lúc hoàng hôn đang buông xuống. Bóng tối bắt đầu rải ngang mặt nước tối thẫm và con lạch phẳng lặng như tờ, một tấm gương đen phản chiếu những đám mây lững lờ trôi.

Hai bố con thả cần chùng một tiếng, trong lúc ấy trời chuyển sang tím ngắt

rồi màu chàm, mỗi câu được quăng ra mặt nước tạo thành những gợn sóng tròn lăn tăn. Josh vẫn yên lặng lạ kỳ. Vào những lần khác thì cảnh lặng yên này hẳn đã được xem là thanh bình, nhưng giờ Alex cảm giác có điều gì đó không ổn. Nhưng anh vừa định cất tiếng hỏi Josh thì thẳng bẻ hơi xoay người về hướng anh.

“Bố này?”

“Gì con?”

“Bố có bao giờ nghĩ tới mẹ không?”

“Lúc nào cũng nghĩ,” anh đáp.

Josh gật đầu. “Con cũng nghĩ về mẹ.”

“Nên thế con ạ. Mẹ yêu con nhiều lắm. Con đang nghĩ tới điều gì?”

“Con nhớ khi mẹ làm bánh quy cho cả nhà. Mẹ cho con rắc đường lên bánh.”

“Bố nhớ chuyện đó. Con đã phủ đường hồng cả mặt. Mẹ chụp ảnh chon. Tám ảnh còn dán trên tủ lạnh.”

“Con nghĩ vì thế nên con mới nhớ.” Thằng bé đặt cái cần vào lòng. “Bố có

nhớ mẹ không?”

“Bố nhớ lắm chứ. Bố đã yêu mẹ rất nhiều,” Alex nói nhìn sâu vào mắt Josh. “Có chuyện gì vậy con?”

“Ở bữa tiệc hôm qua...” Josh cọ mũi, ngập ngừng.

“Xảy ra chuyện gì?”

“Hầu hết mẹ bạn con đều ở lại cả buổi. Trò chuyện đủ thứ.”

“Nếu con muốn thì lần sau bố sẽ ở lại.”

Josh cụp mắt xuống, và trong yên lặng, đột nhiên Alex hiểu ra điều cậu bé không nói. “Lẽ ra bố cũng phải ở lại đúng không. Bữa tiệc của cha mẹ con cái cơ mà.” Giọng anh nghe như một lời tuyên bố hơn là câu hỏi. “Nhưng con không muốn nói với bố vì bố sẽ là ông bố duy nhất ở đó phải

không?”

Josh gật đầu, trông như có lỗi. “Con không muốn bố bực con.”

Alex vòng tay ôm cậu con trai. “Bố đâu có bực,” anh nói.

“Bố chắc chứ?”

“Đương nhiên rồi. Sao bố lại bực con vì chuyện đó được nhỉ.”

“Bố nghĩ nếu mẹ vẫn còn ở đây thì mẹ có đi không?”

“Mẹ sẽ đi chứ. Mẹ không bao giờ bỏ lỡ đâu.”

Ở đầu xa con lạch, một con cá đối tung mình lên cao và những gợn sóng lăn tăn bắt đầu lan về phía h

“Lúc đi chơi với Cô Katie thì bố làm gì vậy?”
thằng bé hỏi.

Alex khẽ nhúc nhích.
“Kiểu như những việc
chúng ta làm hôm đi chơi
biển ấy. Bố và cô ấy ăn
uống rồi nói chuyện, có khi
đi dạo nữa.”

“Dạo này bố ở bên cô
ấy suốt nhỉ.”

“Ừ.”

Josh ngẫm nghĩ. “Bố
với cô ấy nói chuyện gì

thế?”

“Chỉ chuyện ngày thường thôi.” Alex nghiêng đầu. “Bố và cô ấy cũng nói về con và em gái con nữa.”

“Nói điều gì cơ ạ?”

“Bọn bố nói những chuyện như chúng ta thật vui khi được ở bên hai con, rồi chuyện con học giỏi, hay chuyện con rất ngoan vì luôn giữ phòng sạch sẽ ngăn

nấp.”

“Bố có định nói với cô ấy là con đã không bảo bố ở lại bữa tiệc hôm qua không?”

“Con có muốn bố nói không?”

“Không,” thẳng bé đáp.

“Thế thì bố sẽ không nói gì đâu.”

“Hứa nhé bố? Vì con

không muốn cô ấy bực con.”

Anh giơ tay lên. “Thề danh dự luôn. Nhưng bố bảo con nhé, dù bố có kể thì cô ấy cũng không bực con đâu. Cô ấy nghĩ con là cậu bé tuyệt vời đấy.”

Josh ngồi thẳng dậy và bắt đầu cuộn dây câu lại. “Hay quá,” thằng bé nói. “Vì con cũng nghĩ cô ấy rất

tuyệt vời đấy

Cuộc trò chuyện với Josh khiến Alex chong mắt suốt đêm. Anh thấy mình đang nhìn ngắm bức chân dung Carly trong phòng ngủ trong lúc uống cốc bia thứ ba kể từ đầu tối.

Kristen và Katie đã về nhà, hai cô cháu vô cùng vui vẻ hồ hởi khi cho anh xem

những bộ đồ vừa mua được. Thật ngạc nhiên là Katie trả lại anh gần nửa số tiền, cô chỉ nói là cô rất giỏi trong việc tìm hàng giảm giá. Alex ngồi trên đi vắng khi Kristen trình diễn một bộ váy cho anh xem, con bé chỉ thoáng biến vào phòng ngủ rồi trở ra với một bộ khác hẳn. Ngay cả Josh, vốn chẳng mấy may quan tâm tới quần áo, cũng đặt bộ đồ

chơi Nintendo qua bên, và khi Kristen ra khỏi phòng, thằng bé đi lại chỗ Katie.

“Cô cũng đưa cháu đi mua sắm với nhé?” nó nói, giọng như thì thầm. “Vì cháu cần mấy cái áo sơ mi mới với lại mấy thứ linh tinh.”

Sau đó, Alex gọi món Tàu rồi họ ngồi quanh bàn, ăn uống và cười đùa. Đang

ăn, Katie chọt lòi từ túi xách ra một cái bao da cổ tay rồi quay sang Josh. “Cô nghĩ cái này trông sẽ rất sành điệu đấy,” nói rồi cô đưa cho Josh. Khi đeo cái bao vào tay, thằng bé chuyển từ ngạc nhiên sang vui thích, và Alex để ý thấy nó cứ chớp chớp mắt nhìn Katie từ đó cho đến hết buổi tối.

Trớ trêu thay, vào những dịp như tối nay, anh

luôn thấy nhớ Carly nhiều nhất. Dù nàng chưa bao giờ có những tối sum tụ gia đình như thế này - khi nàng mất, bọn trẻ còn quá nhỏ - anh thấy chẳng khó khăn gì khi tưởng tượng hình ảnh nàng ngồi bên bàn ăn.

Có lẽ đó là lý do khiến anh không ngủ được, rất lâu sau khi Katie về nhà còn Kristen và Josh leo lên giường đi ngủ. Hắt chăn ra,

anh đi tới tủ quần áo và mở
cái két sắt anh đã lắp đặt
mấy năm về trước. Trong
đó là những giấy tờ tài
chính và bảo hiểm quan
trọng, chúng được xếp gọn
bên cạnh những món đồ quý
giá của vợ chồng anh. Đó là
những thứ Carly đã gom
lại: ảnh tuần trăng mật, cỏ
ba lá có bốn lá họ tìm thấy
khi đi nghỉ ở Vancouver, bó
hoa mẫu đơn và thủy vu

nàng ôm trong ngày cưới, những tấm hình siêu âm Josh và Kristen khi chúng còn trong bụng mẹ, cùng những bộ đồ chúng đã mặc hôm chúng từ bệnh viện về nhà. Những cuộn phim và thẻ nhớ máy ảnh, lưu giữ lại những năm tháng họ bên nhau. Những món đồ ấy mang nặng ý nghĩa và kỷ ức, từ khi Carly mất, Alex không cho thêm gì vào ké

những lá thư nàng đã viết. Một lá đề tên anh. Nhưng lá thứ hai không đề tên, vẫn còn chưa mở. Anh không thể mở nó - nói cho cùng, lời hứa là lời hứa.

Anh lôi lá thư anh đã đọc hàng trăm lần ra, để lá kia lại trong két. Anh không hề biết gì về những lá thư này cho tới khi nàng đưa hai bì thư cho anh trước ngày nàng mất chưa đầy

một tuần. Thời điểm đó, nàng đã nằm liệt giường và chỉ còn uống được nước. Khi bế nàng vào phòng tắm, anh thấy nàng nhẹ bẫng, như thể bên trong cơ thể nàng đã trống rỗng. Những giờ hiếm hoi nàng tỉnh, anh luôn ngồi lặng lẽ bên nàng. Thường thì nàng sẽ lại chìm vào giấc ngủ rất nhanh, và Alex cứ nhìn nàng trân trân, vừa sợ lúc nàng cần thì

không có mặt kịp vừa sợ ở lại sẽ quấy rầy nàng nghỉ ngơi. Hôm nàng đưa hai cái bì thư cho anh, anh thấy chúng lấp ló dưới chăn, hiện ra đầy bí ẩn. Sau này anh mới biết nàng đã viết chúng từ hai tháng trước và mẹ nàng đã giữ chúng.

Lúc này, Alex mở bì thư lấy ra lá thư đã bị cầm nhiều tới sòn đi. Thư viết trên giấy kẻ ngang màu

vàng. Đưa lên mũi, anh vẫn còn ngửi thấy hương sữa dưỡng thể nàng thường dùng. Anh nhớ khi ấy anh đã rất ngạc nhiên và đôi mắt nàng như nài xin anh hiểu cho.

“Em muốn anh đọc lá này trước à?” anh nhớ mình đã hỏi thế. Anh chỉ vào lá thư có đề tên anh và nàng khẽ gật đầu. Nàng thả lỏng người khi anh lôi lá thư ra,

đầu nàng như chìm hẳn xuống gôi.

Alex thân yêu của em,

Có những giấc mơ viếng thăm rồi sẽ để chúng ta lại với nỗi sung sướng mãi nguyện khi tỉnh giấc, có những giấc mơ khiến cuộc đời đáng sống. Anh, người chồng dịu dàng của em, chính là giấc mơ ấy, và em buồn lắm khi phải nói thành lời những

cảm nhận của em về anh.

Giờ em đang viết lá thư này, trong khi em còn có thể, thế nhưng em cũng chưa rõ làm cách nào để thể hiện được điều em muốn nói. Em không phải nhà văn, mà ngay lúc này đây mọi từ ngữ chùng như đều bất lực. Làm sao em diễn tả được rằng em yêu anh tới chùng nào? Thậm chí có thể nào miêu tả một tình yêu như thế không?

Em không biết, nhưng khi ngồi đây với cây bút trong tay, em biết rằng em phải thử.>Em biết anh thích kể chuyện của em khó đến thế nào, nhưng khi nghĩ lại đêm đầu chúng ta gặp nhau, em nghĩ ngay từ lúc ấy em đã nhận thấy chúng mình sinh ra là để cho nhau. Em còn nhớ như in đêm đó, rõ như em có thể nhắc lại cảm giác bàn tay anh trong tay em, và

mọi chi tiết của buổi chiều
nhiều mây trên bãi biển khi
anh quỳ một gối xuống cầu
hôn em. *Mãi đến khi có anh
ở bên, em mới biết mình đã bỏ
lỡ biết bao nhiêu. Trước đó
em chưa bao giờ biết rằng
một cái đụng chạm có thể
mang nhiều ý nghĩa tới thế
hay một nét mặt có chứa đầy
biểu cảm tới vậy; em chưa
từng biết rằng một nụ hôn
thực sự có thể khiến mình*

hụt hơi. Anh đã và luôn luôn là tất cả những gì em mong đợi ở một người chồng. Anh tốt bụng, mạnh mẽ, tình cảm và thông minh; anh nâng đỡ tâm hồn em và anh là người cha tốt hơn anh nghĩ đấy. Anh rất biết cách chăm sóc con trẻ, cách khiến các con tin tưởng anh, và em không sao diễn đạt hết niềm vui thích khi nhìn thấy anh bế con trên vai khi chúng ngủ

vùi.

Cuộc đời em tốt đẹp hơn biết bao khi có anh. Và chính điều đó khiến tất cả chuyện này trở nên quá khó khăn; cũng vì thế mà em chường như không thể tìm được những từ em cần. Em thấy sợ khi biết tất cả chuyện này sẽ sớm kết thúc. Nhưng em không chỉ sợ cho mình - em cũng lo sợ cho anh và các con nữa. Tim em đau đớn khi biết em sắp gây

ra nỗi đau nhường ấy cho
mấy bố con, nhưng em không
biết mình phải làm gì, chỉ có
thể nhắc anh nhớ lại những
lý do khiến em phải lòng anh
ngay buổi ban đầu và bộc lộ
nỗi buồn thương vì đã làm
đau lòng anh cùng những
đứa con xinh đẹp của chúng
ta. Em chưa xót khi nghĩ rằng
tình yêu anh dành cho em
cũng chính là nguồn gốc của
nỗi thống khổ tận cùng này.

Nhưng thực lòng em tin rằng tình yêu có thể gây đau đớn nhưng tình yêu cũng có thể chữa lành... và vì thế em gửi kèm theo đây một lá thư khác.

Xin anh đừng đọc nó. Nó không dành cho anh, hay gia đình ta, hay thậm chí bạn bè ta. Em thực tình nghĩ rằng cả hai chúng ta đã gặp người phụ nữ mà anh sẽ trao gửi lá thư này. Anh hiểu rồi đúng

không, lá thư này là dành cho người phụ nữ về sau sẽ chữa lành trái tim anh, người sẽ lại khiến cuộc đời anh trọn vẹn.

Ngay lúc này, em biết anh không thể tưởng tượng ra chuyện như thế. Có lẽ sẽ phải mất nhiều tháng, có khi nhiều năm, nhưng một ngày nào đó, anh sẽ đưa lá thư này cho một người phụ nữ. Hãy tin vào trực giác của anh,

cũng như em đã tin vào trực
giác của mì vào buổi tối anh
bước lại chỗ em lần đầu tiên.
Anh sẽ biết nên làm chuyện
đó khi nào và ở đâu, cũng
như anh sẽ biết người phụ nữ
nào xứng đáng nhận nó. Và
khi anh làm thế, hãy tin lời
em nhé, bằng cách nào đó, ở
một nơi nào đó, em sẽ nhìn
xuống mỉm cười chúc phúc
cho hai người.

Yêu anh,

Carly

Đọc lại lá thư xong, Alex bỏ vào phong bì rồi cho vào két. Phía trên khung cửa sổ, bầu trời đầy những đám mây sáng ánh trắng soi và khắp nơi trong không gian bừng lên ánh đèn đom đóm. Anh nhìn lên cao, nghĩ về Carly và về Katie. Carly đã bảo anh hãy tin vào trực

giác của mình; Carly đã bảo anh rằng anh sẽ biết phải làm gì với lá thư.

Đột nhiên anh nhận ra Carly thực sự đã đúng, dù chỉ một nửa. Anh biết mình muốn đưa lá thư cho Katie. Chỉ có điều anh không chắc liệu cô đã sẵn sàng nhận nó chưa.



“Này Kevin.” Bill chỉ hắn. “Cậu vào văn phòng tôi mấy phút được không?”

Lúc ấy Kevin đã đi tới gần bàn mình, Coffey và Ramirez liền đưa mắt dõi theo bước chân hắn. Đồng sự mới của hắn, Todd, đã

ngồi ở bàn và trưng ra một nụ cười nhạt nhẽo, nhưng nụ cười nhanh chóng biến mất, y đột ngột quay đi.

Đầu Kevin cứ giần giật và dù không hề mun việc đầu tiên của buổi sáng là nói chuyện với Bill nhưng hắn cũng chẳng lo lắng. Hắn giỏi làm việc với nhân chứng và nạn nhân, hắn biết khi nào tội phạm đang nói dối, hắn đã ra nhiều lệnh bắt

giữ và rất nhiều tội phạm đã bị bỏ tù.

Bill ra hiệu cho hắn ngồi xuống ghế và dù Kevin không muốn, hắn vẫn ngồi xuống và bắn khoản tự hỏi sao Bill lại muốn hắn ngồi vì bình thường khi hai người nói chuyện với nhau thì hắn vẫn đứng. Con đau bên thái dương khiến hắn cảm giác như thể vừa bị bút chì đâm xoáy vào, và suốt

một lúc Bill chỉ nhìn chăm
chăm. Cuối cùng Bill đứng
lên đóng cửa rồi bước lại
dựa người vào thành bàn.

“Cậu dạo này thế nào,
Kevin?”

“Tôi ổn, Kevin đáp.
Hắn muốn nhắm mắt lại cho
đỡ đau, nhưng hắn biết rõ
Bill đang nhìn xoáy vào
hắn. “Có chuyện gì à?”

Bill khoanh tay. “Tôi

gọi cậu vào đây để bảo cho cậu biết rằng chúng tôi nhận được một lời phàn nàn về cậu.”

“Lời phàn nàn thế nào cơ?”

“Chuyện nghiêm túc đấy, Kevin. Phòng Nội vụ cũng có dính dáng vào, và hiện thời, cậu bị đình chỉ công tác để chờ một cuộc điều tra.”

Từ ngữ nghe sao mà lộn xộn, chẳng có nghĩa lý gì, đúng hơn là lúc đầu thật vô nghĩa, nhưng khi tập trung, hẳn thấy rõ biểu cảm của Bill và thầm ước gì lúc thức dậy hẳn không bị đau đầu và không cần nhiều vodka tới thế.

“Ông đang nói về chuyện gì vậy?”

Bill cầm mấy tờ giấy

trên bàn lên. “Vụ án mạng ở nhà Gate,” ông ta nói. “Cậu bé bị bắn qua sàn nhà. Đầu tháng này ấy, nhớ không?”

“Tôi nhớ,” Kevin nói. “Trán thằng nhỏ còn dính nước sốt pizza.”

“Gì cơ?”

Kevin chớp mắt. “Thằng bé ấy. Chúng tôi tìm thấy n trong tình trạng đó. Thật khủng khiếp. Todd cứ

run như cây sậy.”

Bill cau mày. “Một xe cứu thương đã được gọi đến,” ông ta nói.

Kevin hít vào thở ra. Tập trung.

“Xe đến để đưa mẹ thẳng bé đi,” Kevin nói. “Bà ta rất đau khổ, cái đó là rõ ràng, thế là bà ta cứ bám theo gã Hy Lạp đã nã viên đạn. Họ đã vật lộn rồi bà ta

ngã xuống cầu thang. Chúng tôi gọi xe tới ngay lập tức... theo những gì tôi biết, bà ta đã được đưa tới bệnh viện.”

Bill vẫn nhìn hẩn trân trân rồi cuối cùng đặt mấy tờ giấy qua một bên. “Trước đó cậu đã nói chuyện với bà ta, đúng chứ?”

“Tôi đã cố... nhưng bà ta kích động quá. Tôi cố trấn an bà ta, nhưng bà ta

cứ như phát điên. Còn gì để nói nữa đây? Mọi thứ đều có trong bản báo cáo rồi mà.”

Bill lại cầm mấy tờ giấy trên bàn lên. “Tôi thấy những gì cậu viết rồi. Nhưng bà mẹ khẳng định rằng cậu đã bảo bà ta xô phạm nhân xuống cầu thang.”

“Gì cơ?”

Bill đọc một trang giấy.

“Bà ta khẳng định cậu đã nói về Chúa và bảo bà ta, nguyên văn là ‘Gã này là kẻ tội đồ, hẳn đáng bị trừng phạt vì Kinh Thánh đã răn rằng *Chớ giết người.*’ Bà ta khai rằng cậu còn bảo bà ta là dù gã đó đã giết con bà ta đi nữa thì chắc cũng chỉ bị án tù treo thôi, vì thế bà nên dùng chính tay mình thực thi công lý. Vì những kẻ

làm sai đáng bị trừng phạt. Nghe có thấy chỗ nào quen quen không?”

Kevin thấy máu dồn lên hai má. “Thật lố bịch,” hắn nói. “Ông biết thừa bà ta đang nói dối phải không?”

Hắn mong Bill sẽ tán thành ngay lập tức, bảo rằng ông ta biết phòng Nội vụ sẽ lấy lại sự trong sạch cho hắn. Nhưng Bill không

làm thế. Thay vì vậy, ông sếp của hắn vươn người về phía trước.

“Chính xác thì cậu đã o gì bà ấy vậy? Từng từ một xem nào.”

“Tôi chẳng bảo gì bà ta cả. Tôi hỏi bà ta chuyện gì đã xảy ra và bà ta kể với tôi, rồi tôi nhìn thấy cái lỗ trên trần nhà, tôi đi lên tầng trên và bắt gã hàng xóm sau khi

gã thú nhận đã nã súng. Tôi còng tay gã lôi xuống cầu thang; việc tiếp theo tôi biết là bà ta tấn công gã.”

Bill im lặng, mắt không rời khỏi Kevin. “Cậu chưa từng nói với bà ấy về chuyện tội lỗi à?”

“Không.”

Ông ta giờ tờ giấy đã đọc lúc trước lên. “Vậy là cậu không hề nói câu *Đức*

Chúa phán: chính Ta sẽ báo oán, chính Ta sẽ đáp trả.”

“Không.”

“Không có từ nào nghe quen quen à?”

Kevin thấy cơn giận đang trào sôi nhưng hắn phải cố nén xuống. “Không gì hết. Đó là một lời nói dối. Ông biết con người thế nào rồi đấy. Chắc bà ta muốn làm to chuyện lên để được

nhận một khoản đền bù
kếch xù chứ gì.”

Cơ hàm của Bill bành
ra, mãi lúc lâu sau ông ta
mới cất tiếng.

“Cậu có uống rượu
trước khi nói chuyện với bà
ấy không?”

“Không biết chuyện này
từ đâu rơi xuống thế.
Không. Tôi không uống. Sao
tôi có thể uống kia chứ. Ông

biết tỷ lệ thành công của tôi rồi đây. Tôi là một cảnh sát điều tra giỏi.” Kevin đưa hai tay ra, mắt suýt mờ đi vì cơn đau giãn giật trong đầu. “Thôi nào, Bill. Chúng ta đã làm việc với nhau bao nhiêu năm rồi mà.”

“Vì thế nên tôi mới đang nói chuyện với cậu chứ không đuổi việc cậu. Vì trong mấy tháng vừa rồi cậu không còn là chính mình

nữa. Và tôi nghe được nhiều lời xì xầm lắm.”

“Xì xầm gì?”

“Cậu đi làm trong tình trạng say rượu.”

“Đó không phải sự thật.”

“Thế nên nếu tôi kiểm tra nồng độ cồn trong máu cậu thì sẽ được kết quả là không, phải không?”

Kevin có thể nghe thấy tim đập thành thịch trong lồng ngực. Hắn biết cách nói dối và giỏi nói dối, nhưng phải giữ giọng thật điềm tĩnh cái đã. “Hôm qua tôi thức khuya với một cậu bạn thân và chúng tôi uống với nhau. Chắc trong người tôi vẫn còn ít cồn, nhưng tôi không say và tôi không uống trước khi đi làm sáng nay. Kể cả ngày hôm đó

cũng thế. Hay nói đúng hơn là bất kể ngày nào.”

Bill nhìn hẩn chăm chăm. “Kể tôi nghe xem chuyện gì xảy ra với Erin rồi,” ông ta nói.

“Tôi nói với ông rồi đấy. Cô ấy đang giúp đỡ một người bạn ở Manchester. Chúng tôi vừa đi Cape chơi vài tuần trước.”

“Cậu nói với Coffey là cậu đã tới một tiệm ăn ở Provincetown với Erin, nhưng quán ăn ấy đã đóng cửa sáu tháng trước và sổ sách ở cái quán trọ mà cậu nhắc đến cho thấy cậu không hề tới thuê phòng. Mà nhiều tháng rồi chẳng ai thấy hay nghe gì từ Erin cả.”

Kevin cảm thấy đầu mình như trào máu, co giật

mỗi lúc một tệ hơn. “Ông đã giám sát tôi đây à?”

“Cậu uống rượu khi làm việc mà lại vẫn nói dối tôi.”

“Tôi không...”

“Đừng có dối trá nữa!” viên cảnh sát trưởng đột nhiên quát lên. “Từ chỗ này tôi cũng có thể ngửi ra mùi hơi thở của cậu đây!” Mắt ông ta tóe lửa giận dữ. “Và

kể từ giờ, cậu bị đình chỉ công tác. Cậu nên gọi cho công đoàn trước khi gặp phòng Nội vụ. Bỏ súng và thẻ của cậu xuống bàn tôi rồi về nhà đi.”

“B bao lâu?” Kevin gắng gượng cất lời.

“Ngay lúc này thì đình chỉ công tác hãy còn là thứ cậu ít phải sợ nhất thôi đấy.”

“Ông chỉ cần biết thế này thôi, tôi không nói gì với bà ta cả.”

“Họ đã nghe thấy cậu nói!” Bill quát lên. “Đồng sự của cậu, chuyên gia giám định pháp y, những điều tra viên hiện trường.” Ông ta ngừng, cố lấy lại bình tĩnh. “Ai cũng nghe cậu nói thế cả,” ông ta kết luận, và ngay lập tức, Kevin cảm thấy như thể mình mất kiểm soát

trước mọi thứ và hẳn biết
đó là lỗi của Erin.



Tháng Tám về, dù Alex và Katie vẫn đang thưởng thức những ngày hè nóng nực chậm trôi được ở bên nhau, nhưng bọn trẻ bắt đầu thấy chán. Muốn làm gì đó khác thường, Alex đưa Katie cùng bọn trẻ đi tới

Wilmington xem xiếc khỉ. Katie không tin nổi khi thấy hóa ra trò này đúng y như tên gọi của nó: khỉ mặc đồ cao bồi cưỡi chó và chặn cừu suốt gần một giờ, sau đó tới màn pháo hoa không thua gì pháo hoa chào mừng Quốc khánh. Trên đường ra khỏi đó, Katie quay sang anh mỉm cười.

“Đó chắc là trò điên rồ nhất mà em từng xem đây,”

cô lắc đầu nói.

“Thế nên em nghĩ ở miền Nam văn hóa nghèo nàn lắm chứ gì.”

Cô cười to. “Người ta lấy những ý tưởng này từ đâu ra vậy nhỉ?”

“Anh không biết. Nhưng thật may là anh đã nghe được tin về buổi biểu diễn này. Họ chỉ lưu lại thị trấn vài ngày thôi.” A đưa

mắt quanh bãi tìm xe.

“Đúng thế, thật khó tưởng tượng ra cuộc đời em sẽ thiếu trọn vẹn thế nào nếu em không bao giờ được xem khi cưới chó.”

“Bọn trẻ thích trò đó mà!” Alex phản đối.

“Bọn trẻ mê nó,” Katie đồng tình. “Nhưng em không biết được liệu bọn khi thì có thích thú gì

không. Em thấy bọn khỉ trông không vui lắm.”

Alex liếc nhìn cô. “Anh không chắc mình có thể biết bọn khỉ vui hay không.”

“VẬY MỚI NÓI,” cô đáp.

“Này, đâu phải lỗi của anh chứ, còn một tháng nữa mới tới khai giảng mà anh thì cạn hết trò mới để làm với bọn trẻ rồi.”

“Bọn nhỏ đâu cần ngày nào cũng có gì đó đặc biệt.”

“Anh biết. Chúng không đòi hỏi. Nhưng anh cũng không muốn các con xem tivi suốt.”

“Bọn nhỏ đâu có xem tivi quá nhiều.”

“Đó là vì anh đưa chúng đi xem xiếc khỉ.”

“Thế tuần tới thì sao?”

“Dễ lắm. Có lẽ hội ở thị trấn. Kiểu lưu diễn ấy mà.”

Cô mỉm cười. “Những kiểu cười như thế luôn khiến em thấy nôn nao trong ruột.”

“Nhưng dù sao bọn trẻ cũng thích những trò đó cơ mà. Mà nhắc anh mới nhớ. Thứ Bảy tới em có làm việc không?”

“Em không chắc. Sao

anh?

“Vì anh đang hy vọng em sẽ đi xem lễ hội với mấy bố con anh.”

“Anh muốn em bị quặn cả ruột gan lên đấy à?”

“Nếu không muốn thì em đâu cần phải chơi mấy trò đu quay ấy. Nhưng anh muốn nhờ em một việc.”

“Việc gì vậy?”

“Anh mong em trông nom bọn trẻ tối đó. Con gái bà Joyce bay về Raleigh, bà ấy nhờ anh chở ra sân bay đón con. Bà ấy không thích phải lái xe buổi tối.”

“Em sẵn lòng trông bọn trẻ.”

“Thế tức là sẽ phải tới chỗ anh đây, như thế bọn trẻ mới có thể đi ngủ đúng giờ quy định được.”

Cô nhìn anh. “Chỗ anh á? Em đã về nhà anh bao giờ đâu.”

“À, thì...”

Chừng như anh không biết nói gì nữa, cô bèn mỉm cười. “Không vấn đề gì đâu,” cô nói. “Ý kiến ấy nghe thú vị lắm. Có thể cô cháu em sẽ cùng nhau xem phim và ăn bỏng ngô.”

Alex yên lặng bước tiếp

mấy bước rồi đột nhiên anh hỏi, “Đã bao giờ em muốn có con chưa?”

Katie ngần ngừ. “Em không chắc,” cuối cùng cô nói. “Em chưa bao giờ nghĩ nhiều về chuyện đó.”

“Chưa bao giờ sao?”

Cô lắc đầu. “Hồi ở Atlantic City em còn quá trẻ, cái ý tưởng có con với Kevin thì em không chịu nổi

đâu, còn mấy tháng lại đây thì đầu em mãi nghĩ chuyện khác.

“Nhưng nếu suy nghĩ hẳn hoi về chuyện đó thì em thấy sao?” anh kiên trì.

“Em vẫn không biết. Em cho là còn phụ thuộc vào nhiều thứ.”

“Như những thứ gì?”

“Trước hết liệu em có

được kết hôn không, trước nhất là vậy. Mà anh biết đây, em không thể kết hôn.”

“Erin không thể kết hôn,” anh nói. “Nhưng chắc Katie thì được. Cô ấy có bằng lái xe rồi mà, nhớ không.”

Katie im lặng bước tiếp vài bước. “Có lẽ cô ấy có thể, nhưng cô ấy sẽ không làm chuyện đó nếu không

gặp được người phù hợp đâu.”

Anh cười giòn và vòng tay quanh người cô. “Anh biết em làm việc ở quán Ivan chỉ vì thời điểm ấy em cần công việc đó, nhưng đã bao giờ em nghĩ tới chuyện làm việc gì đó khác không?”

“Như việc gì cơ?”

“Anh không biết. Vào đại học, lấy tấm bằng, tìm

một công việc em thực sự yêu thích.”

“Điều gì khiến anh nghĩ em không thích làm bồi bàn nhỉ?”

“Không có gì.” Anh nhún vai. “Anh chỉ tò mò biết đâu có thể em thích việc gì khác.”

Cô ngẫm nghĩ. “Hồi còn nhỏ, cũng như những cô bé em quen, em yêu thú vật

và nghĩ mình sẽ thành bác sĩ thú y. Nhưng giờ làm sao em có thể trở lại trường để thực hiện ước mơ đó nữa. Phải mất rất lâu.”

“Thiếu gì công việc liên quan đến thú vật nhỉ. Ví dụ như em có thể trở thành huấn luyện viên xiếc khỉ.” Em không nghĩ thế đâu. Em còn chưa khẳng định được bọn khỉ có thích trò đó không nữa.”

“Em tự nhiên thấy thương bọn khỉ à?”

“Ai mà không thế chứ? Ý em là lúc đầu kẻ nào đã có cái ý tưởng ấy?”

“Nếu anh sai thì cứ sửa lưng anh nhé, nhưng anh tưởng anh đã nghe tiếng em cười chứ.”

“Em không muốn ba bỏ con buồn.”

Anh lại cười, kéo cô vào sát hơn. Phía trước họ, Josh và Kristen đã dựa phịch người vào xe. Cô biết chắc chúng sẽ ngủ gật trước khi về tới Southport.

“Em chưa trả lời câu hỏi của anh,” Alex nói. “Về chuyện em muốn làm gì với cuộc đời mình ấy.”

“Có lẽ những mơ ước của em quá phức tạp. Có lẽ

em nghĩ công việc chỉ là công việc thôi.”

“Điều đó có nghĩa là gì?”

“Có lẽ em không muốn bị định nghĩa bởi công việc em làm. Có lẽ em muốn được định nghĩa bởi chính con người em.”

Anh ngẫm nghĩ về lời đáp ấy. “Được,” anh nói. “Thế thì em muốn trở thành

người như thế nào?”

“Anh muốn biết thật à?”

“Không thì anh đã chẳng hỏi.”

Cô ngừng lời và nhìn sâu vào mắt anh. “Em muốn làm một người vợ, một người mẹ,” cuối cùng cô nói.

Anh cau mày. “Nhưng

anh tưởng em đã bảo em chưa chắc mình muốn có con hay không k

Cô vênh mặt, trông xinh đẹp hơn bao giờ hết. “Thì đã sao nào?”

Bọn trẻ ngủ khì trước khi xe ra đến đường cao tốc. Chặng đường về khá dài, chừng nửa tiếng, nhưng cả Alex và Katie đều không

muốn tiếng chuyện trò của mình sẽ vô tình đánh thức bọn trẻ. Họ chỉ yên lặng nắm tay nhau suốt thời gian lái xe về lại Southport.

Khi Alex dừng xe trước nhà Katie, cô nhận ra Jo đang ngồi trên bậc thềm nhà, như thể đang đợi cô. Trời tối như mực, cô không biết Alex có nhìn ra Jo không, nhưng đúng lúc đó Kristen trở mình nên anh

quay lại vỗ về cho con khỏi
tỉnh giấc. Katie vươn người
tới hôn anh.

“Có lẽ em nên nói
chuyện với cô ấy,” Katie thì
thăm.

“Ai cơ? Kristen ấy à?”

“Hàng xóm của em.”
Katie mỉm cười, trở tay qua
vai. “Đúng hơn là có lẽ cô
ấy muốn nói chuyện với
em.”

“Ồ.” Anh gật đầu.
“Được rồi.” Anh liếc về phía thêm nhà Jo rồi quay lại. “Tối nay anh vui lắm.”

“Em cũng thế.”

Alex hôn cô trước khi cô mở cửa xe, và khi anh lái xe ra khỏi ngõ, cô bèn dõm bước sang nhà Jo. Jo mỉm cười vẫy vẫy tay, và Katie cảm thấy mình dần dần thả lỏng người. Kể từ buổi tối

trong quán bar hai người chưa nói chuyện với nhau, và khi cô bước tới, Jo liền đứng dậy đi lại lan can.

“Trước hết, tôi muốn xin lỗi vì cách nói chuyện với cô,” Jo nói ngay. “Tôi thật không phải phép. Tôi đã sai, chuyện đó sẽ không tái diễn nữa đâu.”

Katie bước lên bậc tam cấp rồi ngồi xuống trước

thêm, vậy Jo lại ngồi bên cạnh cô trên bậc thang trên cùng. “Không sao đâu,” cô nói. “Tôi không giận

“Tôi vẫn cảm thấy thật tệ hại,” Jo nói đầy vẻ hối lỗi. “Tôi không biết cái gì đã ám vào mình nữa.”

“Tôi biết đấy,” Katie nói. “Rõ ràng mà. Chị quan tâm tới họ. Và chị muốn đề phòng cho họ.”

“Dù thế đáng lẽ tôi cũng không nên nói với cô theo cách đó. Tại chuyện đó mà mấy ngày nay tôi không dám qua nhà cô. Tôi thấy xấu hổ lắm, với lại tôi biết cô sẽ không bao giờ tha lỗi cho tôi.”

Katie chạm lên cánh tay Jo. “Nghe chị xin lỗi thế này tôi rất vui, nhưng không cần phải thế đâu. Thực tình chị đã khiến tôi nhận ra một số

điều quan trọng về bản thân.”

“Thật ư?”

Katie gật đầu. “Vớ lại nói để chị biết, tôi nghĩ tôi sẽ ở lại Southport một thời gian dài đấy.”

“Hôm nọ tôi thấy cô lái xe.”

“Khó tin lắm đúng không? Tôi vẫn chưa cảm

thấy thoải mái khi ngồi sau vô lăng.”

“Rồi sẽ thoải mái thôi,” Jo nói. “Đi ô tô dễ hơn đi xe đạp nữa kìa.”

“Hằng ngày tôi vẫn sẽ đi xe đạp,” cô nói. “Tôi đâu đủ tiền mua xe hơi.”

“Tôi định bảo cô cứ dùng xe tôi cũng được, nhưng nó lại vào hiệu sửa xe rồi. Cái gì cũng hỏng

suốt thôi. Có khi tôi quay ra đi xe đạp cho xong.”

“Mong ước gì cũng phải cẩn thận đấy nhé.”

“Giờ giọng điệu cô lại giống tôi rồi đấy.” Jo hát cảm về phía con đường. “Tôi mừng cho cô và Alex. Cả bọn trẻ nữa. Cô rất có ý nghĩa với họ

“Sao chị có thể dám chắc như thế?”

“Vì tôi thấy cách anh ấy nhìn cô. Và cách cô nhìn ba bố con họ.”

“Chúng tôi dành nhiều thời gian bên nhau thôi,” Katie thoái thác.

Jo lắc đầu. “Hơn thế nhiều. Hai người trông như đang yêu nhau.” Thấy Katie đỏ bừng mặt, Jo hơi bối rối. “Rồi, để tôi thú nhận luôn vậy. Dù cô chưa khi nào

phát hiện ra, nhưng phải nói là tôi đã thấy cái kiểu hai người hôn tạm biệt nhau rồi.”

“Chị do thám chúng tôi đấy à?” Katie vờ tỏ ra bất mãn.

“Tất nhiên rồi.” Jo khịt mũi. “Còn việc gì khác để giết thời gian đâu cơ chứ? Rõ là quanh đây chưa từng có chuyện thú vị nào khác

xảy ra.” Jo ngừng lời. “Cô yêu anh ấy thật lòng, phải không?”

Katie gật đầu. “Tôi yêu cả bọn trẻ nữa.”

“Tôi rất mừng.” Jo chấp hai tay vào nhau, kiểu cầu nguyện.

Katie khựng lại. “Chị biết vợ anh ấy không?”

“Có,” Jo nói.

Katie nhìn xuống con đường. “Chị ấy thế nào? Alex đã kể cho tôi nghe và tôi cũng đã phần nào mừng tượng trong đầu hình ảnh chị ấy...”

Jo không để cô nói hết câu. “Dựa trên những gì tôi từng thấy thì cô ấy rất giống cô. Tôi muốn nói là theo hướng tích cực ấy. Cô ấy yêu Alex và yêu bọn trẻ. Họ là những gì quan trọng nhất

trong cuộc đời cô ấy. Thật ra cô chỉ cần biết về cô ấy ngần đó là đủ.”

“Chị có nghĩ chị ấy mến tôi không?”

“Có chứ,” Jo nói. “Tôi chắc chắn là cô ấy mến cô đấy.”



Tháng Tám, Boston oi ả
ngọt ngọt.

Kevin nhớ mang máng
là đã thấy xe cấp cứu bên
ngoài nhà Feldman, nhưng
hắn không nghĩ nhiều về
điều đó, nhà Feldman là
hàng xóm tồi nên hắn chẳng

việc gì phải bận tâm tới họ. Mãi tới giờ hăn mới nhận ra Gladys Feldman đã chết và ô tô đậu kín dọc hai bên đường. Kevin bị đình chỉ công tác hai tuần rồi và hăn không thích xe pháo đỗ trước nhà mình, nhưng mọi người đã vào thị trấn dự đám tang còn hăn thì không đủ sức bảo họ đỗ xe ra chỗ khác.

Từ khi bị đình chỉ hăn

hiếm khi lộ mặt ra, gi hấn
ngồi trên thêm, tu chai rượu
ừng ực, quan sát kẻ ra
người vào nhà Feldman.
Hấn biết đám tang chiều
muộn mới được cử hành,
mọi người tới nhà Feldman
để đi đưa tang cùng nhóm.
Cứ có đám tang là người ta
lại túm tụm cả đám lại với
nhau như thế.

Hấn không nói chuyện
với Bill, Coffey, Ramirez,

Todd hay Amber, thậm chí cả bố mẹ hắn. Không có hộp pizza nào trên sàn phòng khách và không có món Tàu còn thừa nào trong tủ lạnh vì hắn không đói. Vodka là đủ và hắn uống cho tới khi ngôi nhà của nhà Feldman trở nên nhòe nhoẹt đi. Bên kia đường, hắn thấy một người phụ nữ đi ra khỏi nhà họ để hút thuốc. Cô ta mặc váy đen và Kevin tự hỏi

không biết cô ta có biết ông bà Feldman hay quát mắng trẻ con trong khu không.

Hắn quan sát cô ta vì hắn không muốn nhìn quanh nhà hay xem kênh làm vườn đang chiếu trên ti vi. Trước đây Erin hay xem kênh đó nhưng cô đã bỏ trốn tới Philadelphia và lấy tên là Erica rồi biệt tích còn hắn thì bị đình chỉ công tác dù trước đó hắn là một cảnh

sát điều tra giỏi.

Người phụ nữ mặc váy đen hút xong thuốc thì vút xuống cỏ rồi đi chân lên. Cô ta quét mắt khắp con phố và để ý thấy hấn đang ngồi trên thềm. Cô ta lưỡng lự một chút rồi băng qua đường sang chỗ hấn. Hấn không biết cô ta; chưa bao giờ nhìn thấy cô ta trước đây.

Hắn không biết cô ta muốn gì nhưng cứ đặt chai rượu xuống rồi bước xuống thêm. Cô ta dừng lại trên vỉa hè trước nhà hắn.

“Anh là Kevin Tierney phải không?” cô ta hỏi.

“Phải,” hắn đáp, giọng hắn nghe kỳ lạ vì đã mấy ngày rồi hắn không nói.

“Tôi là Karen Feldman,” cô ta nói, “Bố mẹ

tôi sống bên kia đường. Larry và Gladys Feldman anh biết chứ?" Cô ta ngừng lại nhưng không thấy Kevin nói gì nên cô ta nói tiếp. "Tôi chỉ đang tự hỏi không biết Erin có định đến dự đám tang không."

Hắn nhìn cô ta chăm chăm.

"Erin?" cuối cùng hắn nói.

“Vâng. Bố mẹ tôi vẫn rất thích những lúc cô ấy sang chơi. Cô ấy thường làm cho họ bánh táo và đôi khi còn giúp họ lau dọn nhà cửa nữa, nhất là từ khi mẹ tôi bắt đầu ngã bệnh. Ung thư phổi. Khủng khiếp lắm.” Cô ta lắc đầu. “Erin có nhà không? Tôi luôn mong được gặp cô ấy. Hai giờ đám tang sẽ bắt đầu đây.”

“Không, cô ấy không có nhà. Cô ấy đang giúp đỡ người bạn bị bệnh ở Manchester,” hấn nói.

“Ô... thế à, vậy thôi. Tệ quá. Tôi xin lỗi vì đã làm phiền anh.”

Tâm trí hấn bắt đầu sáng rõ và hấn để ý thấy cô ta sắp bỏ đi. “Nhân thế tôi cũng muốn nói là tôi rất tiếc về mất mát của cô. Tôi đã

nói với Erin và cô ấy rất buồn vì cô ấy không thể có mặt. Cô đã nhận được hoa chưa?”

, chắc là rồi đây. Tôi chưa kiểm tra cơ. Nhà tang lễ nhiều hoa quá.”

“Không quan trọng. Tôi chỉ mong Erin có thể ở đây.”

“Tôi cũng thế. Tôi luôn mong được gặp cô ấy. Mẹ

tôi hay nói với tôi là cô ấy khiến bà nhớ tới Katie.”

“Katie?”

“Em gái tôi. Nó mất sáu năm rồi.”

“Tôi rất tiếc.”

“Tôi cũng vậy. Cả nhà tôi nhớ nó lắm - nhất là mẹ tôi. Vì thế nên bà rất thân với Erin. Cô ấy thậm chí còn trông giống Katie như

đúc. Cùng tuổi và nhiều thứ nữa.” Nếu Karen có để ý thấy vẻ mặt trắng bệch của Kevin thì cô ta cũng chẳng bận lòng. “Mẹ tôi thường cho Erin xem sổ dán tranh chung của bà với Katie... Cô ấy lúc nào cũng rất kiên nhẫn với mẹ tôi. Cô ấy là một phụ nữ dịu dàng. Anh thật may mắn đấy.”

Kevin gượng mỉm cười.
“Phải, tôi biết.”

Hắn là một cảnh sát điều tra giỏi nhưng thực tình đôi khi đáp án lại nhờ ăn may mà có. Chứng cứ mới xuất hiện, một nhân chứng chẳng ai biết bỗng dưng bước tới, camera trên đường chụp được một biển số xe. Trong trường hợp này, đầu mối đến từ người phụ nữ mặc váy đen tên

Karen Feldman, người đã băng qua đường vào một sáng hắc đang ngồi uống rượu rồi nói với hắc về cô em gái đã chết của cô ta.

Mặc dù đầu vẫn đau buốt, hắc đành đổ rượu xuống rãnh, nghĩ về Erin và nhà Feldman. Erin biết họ và hay qua thăm họ, nhưng cô lại chưa bao giờ nhắc đến chuyện đó. Hắc vẫn thường gọi cho cô và về nhà

đột xuất giữa giờ làm và cô luôn có nhà, nhưng không hiểu vì sao hấn chưa bao giờ nhìn ra sự thật. Cô chưa bao giờ nói với hấn và khi hấn kêu ca rằng họ là những người hàng xóm tồi tệ, cô cũng chẳng nói một lời.

Erin có

Đã lâu rồi đầu óc hấn mới sáng tỏ đến thế, hấn tắm gội rồi mặc vào bộ vest

đen. Hấn làm bánh kẹp thịt muối và thịt gà tây với mù tạt Dijon ăn, rồi lại làm thêm một lát nữa ăn. Con phố đầy xe cộ, hấn quan sát mọi người đi vào đi ra ngôi nhà. Karen lại ra cửa hút một điếu thuốc nữa. Trong khi chờ hấn bỏ mấy mảnh giấy nhớ và một cây bút vào túi quần.

Sang chiều, mọi người bắt đầu vào xe của mình.

Hắn nghe tiếng động cơ khởi động và từng xe một nối nhau lướt đi. Lúc đó là một giờ hơn, họ đang đi tới nhà tang lễ. Mười lăm phút sau mọi người đi hết, hắn thấy Karen đỡ Larry Feldman vào xe. Karen ngồi vào ghế lái và lái xe đi, cuối cùng không còn chiếc xe nào trên phố hay trên lối vào nhà hắn nữa.

Hắn chờ mười phút nữa

để chắc chắn mọi người đã đi hết rồi cuối cùng bước ra ngoài cửa. Hấn băng qua bãi cỏ, khựng lại trên đường rồi bước sang nhà Feldman. Hấn không vội mà cũng chẳng cố ẩn nấp. Hấn để ý thấy phần lớn nhà hàng xóm đều đã đi dự đám tang, còn những người không đi thì sẽ nghĩ đơn giản là ai đi đám ma chẳng mặc đồ đen. Hấn đi tới cửa trước, cửa

khóa, nhưng vẫn còn rất nhiều người trong nhà nên hắn bèn vòng sang hông nhà ra phía sau. Ở đó, hắn thấy một cánh cửa nữa, cửa không khóa nên hắn cứ thế bước vào nhà.

Thật yên tĩnh. Hắn dừng lại, lắng nghe xem có giọng nói hay bước chân nào không nhưng chẳng thấy gì. Có những chiếc cốc nhựa trên quầy bếp và

những đĩa thức ăn trên bàn. Hấn đi khắp nhà. Hấn có thời gian, nhưng hấn không biết là bao nhiêu, và hấn quyết định bắt đầu từ phòng khách. Hấn mở các tủ ra rồi đóng lại, để mọi thứ nguyên xi như cũ. Hấn sục sạo trong bếp, trong phòng ngủ rồi cuối cùng vào phòng đọc. Có những quyển sách trên giá, chiếc ghế tựa và ti vi. Trong góc phòng, hấn

thấy một tủ hồ sơ nhỏ.

Hắn đi tới tủ hồ sơ và mở ra. Nhanh chóng, hắn xem qua các tấm nhãn. Tìm thấy một tập hồ sơ dán nhãn KATIE hắn liền lôi ra, mở xem có gì bên trong. Có một bài báo - hóa ra cô bị chết đuối khi mải băng trên một hồ trong vùng bị vỡ - và có những bức ảnh của cô chụp thời trung học. Trong bức ảnh tốt nghiệp, cô trông

giống Erin đến kinh ngạc. Dưới cùng của tập hồ sơ, hắn tìm thấy một phong bì thư. Hắn mở ra thì thấy có một tờ bảng điểm cũ. Trên phong bì có ghi một số an sinh xã hội, hắn lôi giấy bút ra ghi lại. Hắn không tìm thấy thẻ an sinh xã hội, nhưng hắn đã có số. Giấy khai sinh là bản photo, nhưng trông nhàu nhò như thể ai đó đã vò rồi lại vuốt

phẳng

Đã có cái mình cần, hắn rời khỏi ngôi nhà. Ngay khi về đến nhà, hắn gọi cho một tay cảnh sát ở sở khác, gã này đang qua lại với một cô công tử. Hôm sau, hắn nhận được cuộc gọi lại.

Katie Feldman mới lấy bằng lái cách đây chưa lâu, với một địa chỉ thuộc Southport, Bắc Carolina.

Kevin dập điện thoại
mà chẳng nói thêm lời nào,
hắn biết mình đã tìm được
cô.

Erin.



Tàn dư của một cơn bão nhiệt đới thổi qua Southport là mưa rơi suốt cả buổi chiều cho đến tận tối. Katie làm ca trưa, nhưng thời tiết khiến tiệm ăn không đông lắm nên Ivan cho cô về sớm. Cô đã mượn chiếc xe jeep

và sau khi ngồi ở thư viện một giờ, cô trả xe về cửa hàng. Khi Alex chở cô về nhà, cô mời anh cùng các con chốc nữa qua ăn tối.

Suốt phần còn lại của buổi chiều, cô cứ thấy bồn chồn. Cô muốn tin đó là vì thời tiết, nhưng khi đứng bên cửa sổ, nhìn ra những cành cây oằn mình trong gió và từng màn mưa giăng, cô biết còn nhiều điều hơn thế

tiềm ẩn trong cảm giác khó ở ấy: những ngày này mọi thứ trong cuộc đời cô chừng như quá hoàn hảo. Mỗi quan hệ của cô với Alex và những buổi chiều được ở bên bọn trẻ đã khóa lấp một khoảng trống trong lòng vốn luôn tồn tại mà cô không hay, nhưng từ lâu cô đã học được rằng chẳng có thứ gì đẹp để kéo dài mãi mãi. Niềm vui vụt trôi như ánh

sao băng lướt giữa trời đêm, biến mất lúc nào không hay.

Lúc này ngồi trong thư viện, cô đã đọc trang báo mạng *Boston Glob* trên máy tính và tình cờ lướt qua cáo phó của bà Gladys Feldman. Cô biết bà Gladys ốm từ lâu, biết lời chẩn đoán ung thư giai đoạn cuối của bà từ trước khi cô đi. Dù cô thường xuyên xem các cáo phó ở

Boston, bản lược tả về cuộc đời bà và những người còn sống vẫn khiến cô xúc động không ngờ.

Cô không muốn lấy tấm căn cước từ tập hồ sơ nhà ông bà Feldman, thậm chí chưa từng nghĩ tới khả năng ấy cho tới khi Gladys lôi tập hồ sơ ra cho cô xem bản photo bằng trung học của Katie. Cô đã thấy giấy khai sinh và thẻ an sinh xã hội để

bên cạnh tấm bằng photo ấy và nhận thấy cơ hội mà chúng mở ra. Lần sau đó sang nhà họ, cô xin phép vào nhà vệ sinh nhưng thay vào đó lại đi tới tủ hồ sơ. Sau đó, khi cùng họ ăn bánh việt quất trong bếp, cô có cảm giác như xấp giấy tờ đang bốc cháy trong túi mình. Một tuần sau, sau khi photo giấy khai sinh trong thư viện rồi gấp lại vò vò

cho nó có vẻ cũ kỹ, cô đặt nó vào lại tập hồ sơ. Lẽ ra cô cũng đã làm như thế với thẻ an sinh xã hội, nhưng cô không thể photo rõ nét tấm thẻ nên cô hy vọng rằng nếu họ để ý thấy nó biến mất, họ sẽ nghĩ nó đã thất lạc hoặc bị để nhầm đâu đó.

Cô tự nhắc mình rằng Kevin sẽ không bao giờ biết được những việc cô đã làm. Hẳn không ưa ông bà

Feldman mà họ cũng chẳng
ưa gì hẳn. Cô ngờ là họ biết
hẳn đánh cô. Cô thấy được
điều đó trong mắt họ khi họ
nhìn cô lao vội qua đường
sang thăm họ, trong cách họ
vờ như chưa bao giờ để ý
thấy những vết thâm tím
trên cánh tay cô, trong cách
gương mặt họ cau lại mỗi
khi cô nhắc tới Kevin. Cô
muốn nghĩ rằng họ sẽ không
giận nếu biết việc cô đã làm,

rằng họ sẽ muốn cô lấy đi
tấm căn cước, vì họ biết cô
cần nó và họ muốn cô bỏ
trốn.

Ở Dorchester chỉ có họ
là những người cô thấy nhớ
và cô tự hỏi ông Larry lúc
này thế nào rồi. Họ là bạn
của cô khi cô chẳng còn ai
khác, và cô muốn nói với
ông Larry rằng cô rất tiếc
cho nỗi mất mát của ông.
Cô muốn cùng ông khóc và

nói về bà Gladys, muốn nói với ông rằng nhờ có họ mà giờ đây cô mới có cuộc sống tốt đẹp hơn. Cô muốn nói với ông rằng cô đã gặp được một người yêu thương cô, rằng lần đầu tiên sau bao năm trời cô đã có hạnh phúc.

Nhưng cô sẽ không làm điều gì như thế được. Thay vì thế, cô chỉ bước ra thêm và ngắm gió bão trút lá là

cành qua làn nước mắt nhạt nhòa.

“Tôi nay em lặng lẽ quá,” Alex nói. “Mọi ổn chứ?”

Cô đã làm món cá ngừ kho cho bữa tối và lúc này Alex đang giúp cô rửa đĩa. Bọn trẻ đang ngồi trong phòng khách, cả hai đứa đang chơi điện tử; cô có thể

nghe thấy tiếng bíp bíp qua tiếng vòi nước chảy.

“Một người bạn của em vừa qua đời,” cô nói. Cô đưa cho anh một chiếc đĩa để lau khô. “Vẫn biết điều đó sẽ đến nhưng em cứ thấy buồn.”

“Đó lúc nào cũng là chuyện đáng buồn mà,” anh đồng ý. “Anh rất tiếc.” Anh biết mình không nên hỏi

thêm vào chi tiết. Thay vì thế, anh chờ đợi xem may chăng cô muốn nói tiếp, nhưng cô rửa thêm một cái ly và đổi chủ đề.

“Anh nghĩ bao còn kéo dài bao lâu nữa?” cô hỏi.

“Không lâu đâu. Mà sao?”

“Em chỉ đang tự hỏi không biết lễ hội ngày mai có bị hoãn không. Hay liệu

chuyến bay có bị hoãn không.”

Alex liếc nhìn ra cửa sổ.
“Sẽ ổn cả thôi. Bao đã suy yếu rồi. Anh khá chắc cơn bão sắp tan hẳn bây giờ đây này.”

“Kịp thời quá nhỉ,”
Katie nhận xét.

“Tất nhiên. Thiên nhiên không dám phá bĩnh lịch trình đâu ra đó của ủy ban

tổ chức lễ hội đầu. Và cả với bà Joyce nữa.”

Cô mỉm cười. “Anh đi đón con gái bà Joyce mất bao lâu?”

“Có lẽ bốn năm tiếng gì đó. Raleigh không được thoải mái lắm ở nơi này.”

“Sao chị ấy không bay tới Wilmington? Hoặc thuê xe luôn?”

“Anh không biết. Anh không hỏi, nhưng nếu phải đoán thì anh nghĩ cô ấy muốn tiết kiệm một khoản tiền.

“Anh đang làm một việc tốt đấy, anh biết không. Giúp đỡ Joyce như thế ấy.”

Anh khẽ nhún vai, ý bảo đó chỉ là chuyện nhỏ. “Ngày mai em sẽ thấy rất vui cho xem.”

“Ở lễ hội hay với bọn trẻ cơ?”

“Cả hai. Và nếu em khéo léo vùi vùi, anh sẽ đãi em món kem rán giòn đấy.”

“Kem rán á? Nghe kinh quá.”

“Ngon lắm đấy.”

“Dưới này món gì cũng phải rán hay sao ấy nhỉ?”

“Chiên được món nào

là người ta tìm ra cách để
chiên hết, tin anh đi. Năm
ngoái còn có một nhà hàng
phục vụ món bơ rán cơ.”

Cô suyt nôn khan. “Anh
đừng đùa.”

“Không hề. Nghe thì
kinh thế, nhưng người ta
phải xếp hàng lũ lượt để
mua đấy. Rồi họ cũng sẽ nổi
đuôi nhau đau tim mất
thôi.”

Cô rửa và tráng chiếc cốc cuối cùng rồi đưa cho anh. “Anh nghĩ bọn trẻ có thích bữa tối em làm không? Kristen không ăn mấy.”

“Con bé có bao giờ ăn nhiều đâu. Quan trọng hơn, anh thích bữa ăn này. Anh nghĩ nó ngon tuyệt.”

Cô lắc đầu. “Quan tâm tới bọn trẻ làm gì, phải

không? Miễn anh thấy vui là được nhỉ?”

“Anh xin lỗi. Vốn anh là kẻ yêu mình thái quá mà.”

Cô lướt miếng bột biển dầm xà phòng trên một chiếc đĩa rồi tráng. “Em rất háo hức chờ đến lúc được về nhà anh.”

“Tại sao?”

“Vì chúng ta toàn ở đây, không ở đó. Đừng hiểu lầm em - em hiểu đó là việc nên làm vì bọn trẻ.” Và vì Carly, cô nghĩ thêm, nhưng không đề cập tới chuyện đó. “Điều đó sẽ cho em cơ hội được thấy anh sống thế nào.”

Alex nhận chiếc đĩa. “Trước đây em tới đó rồi mà.”

“Phải, nhưng được có vài phút, mà mới chỉ trong bếp và phòng khách. Đã bao giờ em có cơ hội xem phòng ngủ của anh hay liếc qua tủ thuốc nhà anh đâu nào.”

“Em sẽ không làm thế đâu.” Alex vờ tức giận.

“Có cơ hội thì biết đâu em làm thế thật.”

Anh lau khô chiếc đĩa rồi đặt vào tủ bát. “Cứ thoải

mái ở trong phòng ngủ của anh bao lâu tùy thích.”

Cô cười lớn. “Anh đúng là đàn ông.”

“Anh chỉ đang nói là anh không thấy phiền đâu. Và cứ thoải mái xem cả tủ thuốc nữa. Anh chẳng có gì bí mật cả.”

“Chính anh nói đấy nhé,” cô châm chọc. “Anh đang nói với một người mà

mọi thứ đều là bí mật.”

“Không phải với anh.”

“Phải,” cô đồng ý, vẻ mặt nghiêm túc. “Không phải với anh.”

Cô rửa thêm hai chiếc đĩa nữa rồi đưa cho anh, cảm thấy nỗi thỏa mãn trào lên trong lòng khi quan sát anh lau khô đĩa rồi cất đi.

Anh

“Anh hỏi em một chuyện được không?” anh nói. “Anh không muốn em hiểu lầm, nhưng anh rất tò mò.”

“Cứ hỏi đi anh.”

Anh đưa cùi chỏ vào dưới dòng nước nhỏ giọt, chần chừ. “Anh đang tự hỏi không biết em đã nghĩ kỹ về những điều anh nói tuần trước hay chưa. Ở bãi đỗ

xe, sau khi xem xiếc khí
ấy?”

“Anh nói nhiều thứ
mà,” cô thận trọng đáp.

“Em không nhớ à? Em
nói với anh là Erin không
thể kết hôn, nhưng anh bảo
Katie thì được ấy?”

Katie thấy mình như
hóa đá, chủ yếu vì giọng nói
ngghiêm túc của anh chứ
không phải vì đoạn ký ức

ấy. Cô biết chính xác chuyện này sắp dẫn đến đâu. “Em nhớ,” cô gắng dịu giọng. “Em nghĩ em đã nói là phải gặp người phù hợp mới được.”

Nghe cô nói vậy, môi anh bặm lại, như thể anh đang cân nhắc xem liệu có nên nói tiếp hay không. “Anh chỉ muốn biết em đã nghĩ tới điều ấy hay chưa. Ý là, chuyện một ngày nào đó

chúng mình sẽ kết hôn ấy.”

Cô bắt đầu rửa đồ bạc, nước vẫn còn ấm. “Anh phải cầu hôn trước đã chứ.”

“Nhưng anh cầu hôn rồi thì sao?”

Thấy một cái nữa, cô liền cọ. “Em nghĩ em sẽ nói với anh là em yêu anh.”

“Em sẽ đồng ý chứ?”

Cô khựng lại. “Em

không muốn kết hôn lần nữa.”

“Em không muốn, hay em không nghĩ mình có thể?”

“Thế có gì khác nhau chứ?” vẻ mặt cô vẫn buồn bã, khó dò. “Anh biết em vẫn đang là người có chồng mà. Kết hôn với hai người cùng lúc là bất hợp pháp.”

“Em không còn là Erin

nữa. Giờ em là Katie. Như chính em đã chỉ ra, bằng lái xe của em thể hiện điều đó kia mà.”

“Nhưng em cũng đâu phải Katie!” cô cáu lên rồi quay sang nhìn anh. “Anh không hiểu điều đó à? Em đã ăn trộm cái tên ấy từ những người em yêu mến! Những người đã tin tưởng em.” Cô nhìn anh chăm chăm, cảm thấy nổi căng

thẳng mới đây lại trào dâng, nó gọi lại cảm xúc mãnh liệt còn nguyên về sự tử tế và lòng trắc ẩn của Gladys, về cuộc chạy trốn và những năm tháng ác mộng chung sống với Kevin. “Sao anh không thể cứ hạnh phúc với cách mọi thứ đang diễn ra? Sao anh cứ phải ép em quá thế để làm con người mà anh mong muốn chứ không phải chính con người em?”

Anh nao núng. “Anh yêu chính con người em mà.”

“Nhưng anh kèm theo điều kiện!”

“Anh không như thế!”

“Có đấy!” cô khẳng định. Cô biết mình đang lớn tiếng quá nhưng dường như không thể hãm lại được. “Anh có tiêu chuẩn về những điều anh mong muốn

trong cuộc sống và cố bắt em phù hợp với nó.”

“Không phải vậy,” Alex phản đối. “Anh chỉ hỏi em một câu thôi mà.”

“Nhưng anh muốn một câu trả lời cụ thể! Anh muốn câu trả lời chuẩn mực, và nếu không có được nó, anh sẽ cố thuyết phục em. Rằng em nên làm điều anh muốn! Rằng em nên làm mọi thứ

anh muốn!”

Từ trước tới giờ, đây là lần đầu tiên Alex nheo mắt nhìn cô. “Đừng làm thế này,” anh nói.

“Làm gì chứ? Nói thật à? Nói cho anh nghe em cảm thấy thế nào ư? Sao nào? Anh định làm gì? Đánh em chắc? Đánh đi.”

Anh vô thức lùi lại như thể sợ cô sẽ tát anh. Cô biết

mình đã nói trúng tim đen của anh nổi giận, Alex đặt chiếc khăn lau bát lên quầy rồi lùi lại một bước. “Anh không biết chuyện này sẽ dẫn đến đâu, nhưng anh xin lỗi vì đã gọi nó ra. Anh không định áp đặt hay cố thuyết phục em điều gì cả. Anh chỉ cố trò chuyện thôi.”

Anh ngừng lại, chờ xem cô có nói gì không, nhưng cô im lặng. Anh lắc đầu,

dợm bước ra khỏi bếp rồi chợt dừng lại. “Cảm ơn em về bữa tối,” anh nói khẽ.

Trong phòng khách, cô nghe anh nói với bọn trẻ là đã khuya rồi, nghe tiếng cửa trước mở đánh cạch. Anh khẽ khép cửa lại phía sau và căn nhà đột nhiên im lặng, để cô lại một mình với bọn bề suy nghĩ.



Kevin phải trầy trật mới giữ được xe chạy đúng làn trên đường cao tốc. Hắn muốn giữ cho tâm trí sáng suốt, nhưng đầu hắn đau như búa bổ còn bụng dạ thì nôn nao, thế nên hắn bèn dừng lại ở một cửa hàng

rượu để mua một chai vodka. Nó làm dịu cơn đau, và khi đang uống một ngụm rượu nhỏ, tất cả những gì hắn có thể nghĩ đến là Erin và làm sao cô đổi được tên thành Katie.

Con đường nối hai bang đã trở nên nhòe nhoẹt. Những chiếc đèn pha chói lóa nhức nhối hai màu trắng hồng khi chúng xuất hiện từ chiều ngược lại rồi biến mất

khi đã lướt qua hẳn. Từng chiếc xe một. Hàng nghìn. Người ta đi đây đó, làm đủ việc. Kevin đang lái xe tới Bắc Carolina, đi về phương Nam để tìm vợ. Rời khỏi Massachusetts, lái xe xuyên qua Rhode Island và Connecticut. New York và New Jersey. Trắng lên, vàng cam giận dữ rồi chuyển sang trắng bệch, trôi ngang bầu trời đen thẫm trên đầu

hắn. Ngàn sao trên cao.

Gió nóng thổi qua cửa kính để mở, Kevin giữ tay lái thật chắc, ý nghĩ của hắn rời rạc loạn xạ. Á khốn đã rời bỏ hắn. Cô ta đã từ bỏ cuộc hôn nhân, bỏ mặc hắn chết dần chết mòn, cô ta tin rằng cô ta khôn hơn hắn. Nhưng hắn tìm ra cô ta. Karen Feldman sang đường và thế là hắn đã biết được rằng Erin có một bí mật.

Nhưng giờ không còn là bí mật nữa. Hắn biết nơi Erin sống, hắn biết nơi cô đang lẩn trốn. Địa chỉ của cô ghi nguệch ngoạc trên một mẫu giấy trên ghế lái ngay cạnh hắn, chặn bên trên là khẩu Glock hắn mang theo từ nhà. Trên ghế sau là chiếc túi xách đựng đầy quần áo, còng tay và băng dán. Trên đường ra khỏi thành phố, hắn dừng lại ở một điểm

ATM và rút ra mấy trăm đô. Hắn muốn đâm vỡ mặt Erin ngay khi tìm thấy cô, nhuộm máu mặt cô thành một đồng thịt ghê tởm. Hắn muốn hôn cô, ôm cô và cầu xin cô về nhà. Hắn dừng đỗ xăng ở Philadelphia và nhớ lại chuyện hắn đã lần theo dấu cô tới đó ra sao.

Cô đã lừa gạt hắn, mang một cuộc đời bí mật mà thậm chí hắn không hề

biết. Sang chơi nhà Feldman, nấu nướng và lau dọn cho họ trong khi đó bày mưu tính kế và gian dối. Cô còn nói dối những gì nữa? hấn tự hỏi. Một gã đàn ông chẳng? Có thể lúc ấy chưa có, nhưng giờ thì hấn phải có rồi. Hôn hít cô. Âu yếm cô. Cởi quần áo cô ra. Cười vào mặt hấn. Có lẽ ngay lúc này họ đang cùng nhau trên giường. Cô và gã ấy. Cả hai

người họ cười cợt hấn sau lưng hấn. Em đã chơi được hấn, phải không? cô vừa nói vừa cười. Kevin thậm chí còn chẳng biết chuyện này sẽ xảy ra nữa cơ mà.

Chỉ nghĩ đến thôi là hấn cũng đủ phát điên. Giận sôi tiết. Hấn đã lái xe nhiều giờ rồi, nhưng vẫn không dừng. Hấn nốc rượu và chớp mắt liên tục để nhìn cho rõ. Hấn không lái quá tốc độ, không

muốn bị thôi phạt. Không muốn thế khi mà có một khẩu súng trên ghế ngay bên cạnh hắn. Cô sợ súng và luôn xin hắn tan sở thì hãy chốt súng lại, hắn luôn làm theo.

Nhưng như thế chưa đủ. Hắn có thể mua cho cô nhà, đồ đạc, quần áo đẹp, đưa cô tới thư viện và tiệm làm đầu, nhưng thế vẫn chưa đủ. Ai mà hiểu nổi

đây? Lau nhà và nấu bữa tối cực nhọc đến thế sao? Hấn chưa bao giờ muốn đánh cô, hấn chỉ ra tay khi không còn cách nào khác. Khi cô ngu ngốc, cầu thả và ích kỷ. Cô tự chuốc vào thân thôi.

Động cơ kêu ro ro, âm thanh cô đặc trong tai hấn. Giờ cô đã có bằng lái xe và cô làm phục vụ ở một quán ăn tên là Ivan. Trước khi rời nhà, hấn đã dành chút thời

gian lên mạng và gọi vài cuộc. Không khó để lần ra dấu vết cô vì thị trấn ấy rất nhỏ. Chưa đầy hai mươi phút sau hắn đã tìm ra nơi cô làm. Tất cả những gì hắn phải làm là bấm số và hỏi xem Katie có ở đó không. Tới cuộc gọi thứ tư, ai đó trả lời là có. Hắn đập máy mà chẳng nói thêm một lời. Cô tưởng cô sẽ trốn được mãi, nhưng hắn là một cảnh

sát điều tra giỏi cơ mà, nên
hắn đã tìm ra cô. Tôi đang
tới đây, hắn nghĩ thầm. Tôi
biết cô sống ở đâu, cô làm ở
đâu rồi, cô đừng hòng bỏ
chạy lần nữa.

Hắn đi qua những bảng
quảng cáo và biển chỉ
đường, tới Delaware thì trời
đổ mưa. Hắn kéo cửa kính
lên và cảm thấy gió bắt đầu
tạt vào hông xe. Cái xe tải
phía trước hắn bị chệch

hương, bánh sau đề lên vạch phân làn. Hấn bật cần gạt nước lên gạt sạch kính chắn gió. Nhưng mưa bắt đầu nặng hạt, hấn bèn vươn người tới vô lăng, liếc nhìn những chiếc đèn pha mờ ảo đang tới. Hơi thở của hấn bắt đầu phủ sương trên kính, hấn đành bật bộ phận chống đông lên. Hấn sẽ lái suốt đêm và ngày mai sẽ tìm thấy Erin. Hấn sẽ đưa

cô về nhà và làm lại từ đầu. Đàn ông và vợ, sống cùng nhau, lẽ tất yếu. Hạnh phúc là như thế.

Họ vốn hạnh phúc. Luôn làm những điều vui vẻ cùng nhau. Hấn còn nhớ, hồi mới cưới, cuối tuần hấn và Erin thường đi xem những ngôi nhà mở cửa rao bán. Cô rất hào hứng với chuyện mua nhà và khi cô nói chuyện với những tay

môi giới nhà đất thì hẳn
lắng nghe, giọng cô du
dương như tiếng nhạc trong
những ngôi nhà bỏ không.
Cô thích bỏ thời gian đi
khắp các phòng, và hẳn biết
cô đang tưởng tượng xem
nên bày biện đồ đạc chỗ
nào. Khi họ tìm thấy ngôi
nhà ở Dorchester, từ đôi
mắt lấp lánh của cô, hẳn
biết là cô muốn có nó. Đêm
ấy, nằm trên giường, cô vẽ

những vòng tròn nhỏ trên ngực hắn khi cô nài nỉ hắn trả giá và hắn nhớ mình đã nghĩ rằng hắn sẽ làm bất cứ điều gì cô muốn bởi vì hắn yêu cô.

Trừ chuyện có con. Cô bảo hắn rằng cô muốn có con, muốn bắt đầu có một gia đình thực sự. Năm đầu sau khi cưới nhau, cô nói chuyện đó suốt. Hắn cô phớt lờ cô, không muốn nói

với cô rằng hấn không muốn cô trở nên béo phù ra, rằng phụ nữ mang thai rất xấu xí, rằng hấn không muốn nghe cô than thở chuyện cô mệt mỏi thế nào hay chân cô phù nề ra sao. Hấn không muốn nghe tiếng trẻ con mè nheo khóc lóc khi hấn đi làm về, không muốn đồ chơi vứt bừa bãi khắp nhà. Hấn không muốn cô trở nên nhếch nhác lôi

thôi hay nghe cô hỏi hấn
xem hấn thấy mộng cô có
bự lên không, hấn cười cô
vì hấn muốn có một người
vợ, không phải một bà mẹ.
Nhưng cô cứ nói mãi
chuyện đó, lải nhải hết ngày
nọ qua ngày kia cho tới khi
cuối cùng hấn phải vả vào
mặt cô và bảo cô câm mồm
lại. Sau hôm ấy, cô không
bao giờ nói lại chuyện đó
nữa, nhưng giờ hấn tự hỏi

phải chẳng hẳn nên cho cô điều cô muốn. Nếu có con thì cô sẽ không bỏ đi, nói cho đúng là không thể bỏ đi. Vì vậy, cô không bao giờ có thể bỏ trốn lần nữa.

Họ sẽ có con, hẳn quyết định thế, ba người họ sẽ sống ở Dorchester và hẳn sẽ làm cảnh sát điều tra. Tối tối, hẳn sẽ về nhà với người vợ xinh đẹp và khi mọi người nhìn thấy họ trong

cửa hàng thực phẩm, họ sẽ phải ngạc nhiên thốt lên, *Trông họ quả là một gia đình kiểu Mỹ.*

Hắn tự hỏi giờ tóc cô đã vàng trở lại chưa. Mong là nó dài và vàng óng để hắn có thể vuốt. Cô thích hắn làm thế, lúc nào cô cũng thì thầm với hắn, nói những lời hắn thích, khiến hắn sướng. Nhưng đó không phải thật lòng, không hề

thật lòng nếu như cô đã lên kế hoạch rời bỏ hắn, không hề thật lòng nếu cô chẳng quay về. Cô đã lừa dối hắn, luôn luôn lừa dối hắn. Nhiều tuần. Thậm chí nhiều tháng. Ăn trộm của nhà Feldman, cái điện thoại di động, lấy tiền từ ví hắn. Bày mưu tính kế mà hắn không hề biết gì và giờ một gã đàn ông khác đang chung chạ với cô. Lướt tay trên tóc cô,

nghe cô rên rỉ, cảm nhận bàn tay cô trên người hắn. Kevin cắn môi và nếm thấy vị máu, hắn cắn hận cô, muốn đâm đá cô, muốn ném cô xuống cầu thang. Hắn nhấc cái chai bên cạnh lên tu một ngụm, súc sạch máu trong miệng.

Cô đã lừa được hắn vì cô xinh đẹp. Mọi thứ ở cô đều đẹp. Ngực, môi, thậm chí cả cái lỗ nhỏ phía sau.

Lần đầu gặp cô ở casino trong thành phố Atlantic, hắn đã nghĩ cô là cô gái xinh đẹp nhất hắn từng gặp, và suốt bốn năm chung sống, chẳng có điều gì thay đổi. Cô biết hắn si mê cô, và cô dùng điều đó làm lợi thế. Ăn mặc khêu gợi. Làm tóc. Mặc đồ lót ren. Những thứ ấy khiến hắn mất cảnh giác, khiến hắn nghĩ cô yêu hắn.

Nhưng cô đâu có yêu

hắn. Cô thậm chí không quan tâm tới hắn. Cô không quan tâm tới những chậu hoa bị đập vỡ và đồ sứ mẻ, không quan tâm chuyện hắn đã bị đình chỉ công tác, không quan tâm chuyện hắn đã khóc trong giấc ngủ bao nhiêu tháng trời. Không quan tâm rằng cuộc đời hắn đã tan nát. Chỉ những điều cô muốn mới quan trọng, nhưng cô vốn lúc nào cũng

ích kỷ và giờ cô đang cười
cột hần. Cười nhiều tháng
rồi và chỉ nghĩ tới bản thân
cô. Hần yêu cô và cảm hận
cô, hần không tài nào tách
bạch được hai thứ cảm xúc
đó. Thấy nước mắt bắt đầu
tụ lại, hần bèn chớp mắt cho
tan đi.

Delaware. Maryland.
Ngoại ô Washington.
Virginia. Màn đêm bất tận
dần trôi. Lúc đầu mưa rất

to, sau đó dần ngọt. Hấn
dừng ở Richmond vào lúc
bình minh để ăn sáng. Hai
quả trứng, bốn lát thịt muối,
bánh mì nướng. Hấn uống
ba cốc cà phê. Hấn đổ thêm
xăng rồi trở lại con đường
liên bang. Hấn tới Bắc
Carolina dưới bầu trời xanh
ngắt. Côn trùng dính tép vào
kính chắn gió và lưng hấn
bắt đầu đau nhức. Hấn phải
đeo kính râm vào để khỏi

phải nheo mắt và bộ râu của
hắn bắt đầu ngứa râm ran.

*Tôi tới đây, Erin, hắn
nghĩ. Tôi tới ngay bây giờ
đây.*



Katie thức dậy trong tình trạng kiệt sức. Cô đã thao thức vật vã hàng giờ đêm qua, lặp đi lặp lại những điều khủng khiếp cô đã nói với Alex. Cô không biết chuyện gì đã xảy ra với mình nữa. Phải, cô buồn về

chuyện nhà Feldman, nhưng nói cho cùng, cô không nhớ được cuộc tranh cãi bắt đầu từ đâu. Nói đúng hơn, cô có nhớ, nhưng không hiểu nổi. Cô biết anh chưa bao giờ ép uổng cô hay cố buộc cô làm việc gì cô chưa sẵn sàng. Cô biết anh không hề giống Kevin, thế mà cô đã nói gì với anh cơ chứ?

Anh định làm gì? Đánh em chắc? Đánh đi.

Sao cô lại nói những lời như thế được?

Cuối cùng cô cũng thiếp đi vào khoảng sau hai giờ đêm, khi mưa gió bắt đầu ngớt. Bình minh, trời trong và tiếng chim ca chuyền xuống từ những cành cây. Đứng ngoài thêm, cô để ý thấy những tàn tích của cơn bão: cành cây gãy rải rác phía trước, một thảm quả

thông trái khắp sân và ngõ.
Không khí vẫn còn rất ẩm.
Nhưng đây sẽ là một ngày
nắng nóng, có thể là ngày
nóng nhất trong mùa hè này.
Cô lưu ý mình nhớ nhắc
Alex đừng cho bọn trẻ ra
ngoài nắng quá lâu, rồi chợt
nhận ra rằng có thể anh
không muốn cô ở bên mấy
bố con nữa. Rằng có thể anh
vẫn còn giận cô.

Không phải là có thể, cô

tự sửa lại. Gần như chắc chắn là anh đang giận cô. Và tổn thương nữa. Tối qua anh thậm chí không để bọn trẻ vào chào tạm biệt.

Cô ngồi xuống bậc tam cấp và nhìn sang nhà Jo, tự hỏi không biết chị đã dậy chưa và đang làm gì. Vẫn còn sớm, có lẽ là quá sớm để gõ cửa nhà chị. Cô không biết phải nói gì chị, mà nói ra thì cũng có ích gì không.

Cô sẽ không kể cho chị những lời cô đã nói với Alex - đó là một ký ức cô muốn tẩy bỏ sạch lầu - nhưng biết đâu Jo có thể giúp cô hiểu được nỗi lo lắng bồn chồn cô đang cảm thấy. Ngay cả khi Alex đã về rồi, cô vẫn thấy nỗi căng thẳng đè nặng lên hai vai, và đêm qua, lần đầu tiên trong suốt nhiều tuần, cô muốn đo đèn để ngủ.

Trực giác mách bảo cô rằng có gì đó không ổn nhưng cô không xác định được đó là gì, hơn nữa ý nghĩ của cô cứ trở lại hướng tới nhà Feldman. Tới Gladys. Tới những thay đổi không tránh được trong ngôi nhà ấy. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu có ai đó nhận ra hồ sơ của Katie bị mất? Chỉ tưởng tượng tới chuyện đó thôi bụng dạ cô cũng nôn

nao lên rồi.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi,” đột nhiên cô nghe có người nói. Quay người lại, cô thấy Jo đang đứng bên cạnh, chân đi giày chạy bộ, hai má ửng hồng và mồ hôi lấm tấm trên áo.

“Chị từ đâu ra vậy?”

“Tôi vừa chạy bộ về,” Jo nói. “Tôi đang cố xua tan cái nóng, nhưng rõ là chẳng

ích gì. Không khí ẩm tới mức tôi sắp ngạt thở và tôi nghĩ tôi sắp chết vì trụy tim mất. Dù thế, tôi nghĩ tôi vẫn khá hơn cô. Trông cô rầu rĩ quá thế.” Jo tiến lại gần bậc tam cấp, Katie liền xịch người. Jo ngồi xuống bên cạnh cô.

“Tôi qua Alex và tôi cãi nhau.”

“Rồi sao?”

“Tôi đã nói những lời khùng khiếp với anh ấy.”

“Cô xin lỗi chưa?”

“Chưa,” Katie đáp. “Tôi chưa kịp xin lỗi thì anh ấy đã về rồi. Lẽ ra tôi phải xin lỗi, nhưng tôi lại không làm thế. Và giờ...”

“Sao nào? Cô nghĩ là đã quá trễ à?” Jo siết chặt tay lên đầu gối Katie. “Làm việc đúng thì không bao giờ

là quá trễ cả. Hãy tới đó nói với anh ấy đi.”

Katie lưỡng, lộ rõ vẻ lo lắng. “Nếu anh ấy không tha lỗi cho tôi thì sao?”

“Thì anh ấy không phải là người như cô tưởng.”

Katie đưa đầu gối lên, tì cằm vào. Jo lôi vạt áo lên cho khỏi dính vào da và quạt quạt rồi nói tiếp. “Nhưng anh ấy sẽ tha lỗi

cho cô thôi. Cô biết điều đó mà, đúng không? Có thể anh ấy rất giận và cô đã làm tổn thương tình cảm của anh ấy, nhưng anh ấy là một người tốt.” Jo mỉm cười. “Vả lại, cặp đôi nào mà chẳng có lúc cần cãi nhau. Chỉ để chứng minh rằng tình cảm của hai người đủ mạnh để vượt qua nó thôi.”

“Nghe giống giọng của chuyên gia tư vấn quá.”

“Thì tôi là chuyên gia tư vấn mà, nhưng điều ấy cũng luôn đúng. Mọi mối quan hệ lâu dài - những mối quan hệ nghiêm túc - đều phải vượt qua bao núi cao vực sâu. Mà cô *vẫn đang* suy nghĩ tới một mối quan hệ lâu dài, đúng không?”

“Phải,” Katie gật đầu. “Đúng thế. Chị nói đúng. Cảm ơn nhé.”

Jo vỗ bộp bộp lên chân Katie, nháy mắt rồi đuổi người đứng dậy khỏi bậc thềm. “Bạn bè để mà làm gì, phải không?”

Katie nheo mắt. “Chị muốn uống cà phê không? Tôi đang đun nước rồi.”

“Sáng nay thì không đâu. Nóng quá. Cái tôi cần là một cốc nước đá và một chậu tắm nước mát kia. Tôi

cảm thấy mình tan chảy đến nơi rồi đây này.”

“Hôm nay chị đi xem lễ hội không?”

“Có thể. Tôi chưa quyết định. Nhưng nếu có đi, tôi sẽ cố tìm cô,” Jo hứa. “Giờ thì tới đó ngay đi trước khi cô lại đổi ý.”

Katie ngồi trên thêm

mấy phút nữa rồi lui vào trong nhà. Cô tắm rồi pha cho mình một cốc cà phê - nhưng Jo nói đúng, trời nóng, không nên uống cà phê. Cô thay quần soóc và đi xăng đan vào rồi rào bước ra sau nhà để lấy xe đạp.

Dù hôm qua mới mưa như trút, con đường rải sỏi vẫn khô cong và cô có thể đạp xe mà không cần dùng nhiều sức. Tốt quá. Cô

không hiểu sao Jo có thể chạy bộ trong cái nóng này, dù là mới sáng tinh mơ. Đường như mọi thứ đều cố trốn cái nóng. Bình thường quanh đây vẫn có bọn sóc hay chim chóc, nhưng đạp xe ra đường lớn rồi mà cô vẫn chẳng thấy động tĩnh gì cả.

Trên đường, xe cô hãy còn thừa thớt. Vài chiếc xe chạy vụt qua, nhả khói bụi

phía sau. Katie nhấn bàn đạp về phía trước và khi cô rẽ sang một khúc cua, cửa hàng tạp hóa liền hiện ra trước mắt cô. Đã có sáu chiếc xe đỗ ở phía trước. Những thực khách quen thuộc tới ăn bánh quy.

Nói chuyện với Jo thật hữu ích, cô nghĩ. Dù chỉ một chút. Cô vẫn thấy bồn chồn lo âu, nhưng không hẳn là về chuyện nhà Feldman hay

những ký ức muộn phiền, mà chủ yếu là việc cô sẽ phải nói gì với Alex. Hay đúng hơn là về những gì anh sẽ đáp lại cô.

Cô dừng lại trước cửa tiệm. Hai ông già đang ngồi trên ghế dài, tay phe phẩy quạt, cô đi qua họ về phía cửa. Phía sau quầy thanh toán, Joyce đang quét hàng cho một vị khách, bà liền mỉm cười.

“Chào Katie,” bà nói.

Katie nhìn nhanh khắp cửa hàng. “Alex có đây không ạ?”

“Cậu ấy ở trên tầng với bọn trẻ. Cô biết lối đi đúng không? Cầu thang ngoài phía sau ấy?”

Katie rời cửa hàng rồi đi sang hông ra phía sau ngôi nhà. Ở bến neo thuyền,

một dãy thuyền đang xếp hàng chờ mua xăng.

Cô chân chừ một lát trước cửa rồi cuối cùng đưa tay gõ. Bên trong, cô nghe thấy tiếng bước chân tiến tới. Khi cửa bật mở, Alex đứng trước mặt cô.

Cô nở nụ cười ngượng ngịu. “Chào anh,” cô nói.

Anh gật đầu, vể mặt khó dò. Katie hắng giọng.

“Em muốn nói là em xin lỗi về những lời em đã nói. Em sai rồi.”

Vẻ mặt anh vẫn không thể hiện thái độ gì. “Được rồi,” anh nói. “Anh chấp nhận lời xin lỗi.”

Trong một lát, cả hai không ai nói gì, và đột nhiên Katie ước gì mình đừng tới. “Em đi được. Em chỉ cần biết liệu anh có còn

cần em trông bọn trẻ tối nay nữa không.”

Một lần nữa, anh không nói gì, và trong bầu yên lặng Katie lắc đầu. Khi quay người bước đi, cô nghe thấy anh dợm bước về phía cô. “Katie... đợi đã,” anh nói với theo. Anh liếc qua vai về phía bọn trẻ rồi đóng cửa lại sau lưng.

“Những lời em nói tối

qua...” anh cất lời. Anh lấp lửng, vẻ không chắc chắn.

“Em không có ý như thế đâu,” cô nói, giọng làm hòa. “Em không biết mình bị làm sao nữa. Em khó chịu vì chuyện khác nhưng lại trút lên anh.”

“Anh thừa nhận là nó... nó khiến anh buồn lòng. Không hẳn là vì em đã nói như thế mà vì em đã nghĩ

anh có thể... làm thế.”

“Em không nghĩ vậy đâu,” Katie nói. “Em chưa bao giờ nghĩ vậy về anh.”

Anh dường như chấp nhận lời đó, nhưng cô biết anh còn có điều muốn nói.

“Anh muốn em biết là anh trân trọng những gì chúng ta có lúc này, và trên tất cả, anh muốn em cảm thấy thoải mái. Dù điều đó

có nghĩa là gì. Anh xin lỗi vì đã khiến em cảm thấy như thể anh đang áp đặt em. Đó không phải điều anh đã cố làm.”

“Đúng, đúng là như vậy.” Cô mỉm cười thấu hiểu với anh. “Dù chỉ phần nào. Nhưng không sao cả. Ai biết tương lai sẽ mang tới điều gì, đúng không? Ví như tối nay

“Sao? Tối nay có chuyện gì?”

Cô dựa vào bản lề cửa. “À, khi bọn trẻ đã ngủ mà tính theo giờ anh về đến nhà thì chắc là đã quá muộn cho em đạp xe về. Có thể anh sẽ tìm thấy em trong giường anh chẳng...”

Khi nhận ra không phải cô đang đùa, anh đưa bàn tay lên cầm giả bộ suy tư.

“Thế thì khó xử quá nhỉ.”

“Ấy, nhưng cũng có thể đường vắng nên anh sẽ về nhà sớm kịp để chờ em về.”

“Nói chung anh là người lái xe khá an toàn. Nguyên tắc của anh là không thích phóng nhanh vượt ẩu.”

Cô cúi lại gần và thì thầm vào tai anh. “Anh chu đáo lắm.”

“Anh vẫn cố để được thế mà,” anh thì thầm, rồi môi họ gặp nhau. Khi thẳng người dậy, anh để ý thấy tới nửa tá người trên thuyền đang nhìn họ. Anh không bận tâm. “Em đã luyện tập bài phát biểu này trong bao lâu vậy?”

“Em có tập gì đâu. Tự nhiên nó... đến với em thôi.”

Anh còn cảm nhận

được nụ hôn phảng phất.
“Em ăn sáng chưa?” anh thì
thăm.

“Chưa.”

“Em muốn ăn bột ngũ
cốc với anh và bọn trẻ
không? Trước khi chúng ta
tới lễ hội.”

“Bột ngũ cốc nghe ngon
đấy.”



Bắc Carolina xấu òm, một dải đường kẹp giữa những hàng thông đơn điệu và dãy đồi nhấp nhô uốn lượn. Dọc theo đường cao tốc là những cụm nhà di động, trang trại và những nhà kho bỏ trống cỏ dại um

tùm. Hấn vượt qua một con đường liên bang và tới một đường khác, rẽ về hướng Wilmington và uống thêm để thoát khỏi sự buồn tẻ vô biên này.

Trong khi đi giữa khung cảnh chẳng hề thay đổi, hấn nghĩ về Erin. Nghĩ về những việc hấn định làm khi tìm thấy cô. Hấn hy vọng lúc hấn tới cô có nhà, nhưng dù cô đã đi làm

chẳng nữa thì sớm muộn cô cũng phải về nhà thôi.

Con đường liên bang len lỏi qua những thị trấn chán ngắt có những cái tên không nhớ nổi. Tầm mười giờ hăn tới Wilmington. Hăn lái xe xuyên qua thành phố rồi rẽ vào một con đường nông thôn nhỏ. Hăn tiến về phía Nam, mặt trời đang chiếu gay gắt qua cửa kính bên lái. Hăn đặt khẩu

súng vào lòng rồi lại để xuống ghế và tiếp tục lái đi.

Và cuối cùng, hắn đã ở đó, thị trấn nhỏ cô đang sống. Southport.

Hắn lái xe chậm chậm qua thị trấn, đi vòng để tránh một hội chợ trên phố, thỉnh thoảng lại xem bản chỉ đường hắn đã in ra từ máy tính trước khi đi. Hắn lôi

một chiếc áo từ túi du lịch ra phủ lên khẩu súng để giấu nó đi.

Đây là một thị trấn nhỏ với những ngôi nhà giản dị và vững chãi. Một số ngôi nhà mang dáng vẻ miền Nam cổ điển, với hiên rộng, những cây hoa mộc lan và quốc kỳ Mỹ phát phơ trên cột, những ngôi nhà khác thì gợi hẩn nhớ tới những ngôi nhà ở New England. Có

những biệt thự ven bờ biển. Ánh nắng lấp lánh trên mặt nước ở những khoảng giữa các ngôi nhà và trời thì nóng khủng khiếp. Hệt như đi tắm hơi vậy.

Mấy phút sau, hắn tìm thấy con đường nơi cô sống, ở bên trái, phía trước mặt là một cửa hàng tạp hóa, hắn bèn tạt vào để mua x một lon Red Bull. Hắn đứng sau một người đàn ông đang

mua than và ga bột lửa. Ở quầy thanh toán, hấn trả tiền cho một bà già. Bà mỉm cười cảm ơn hấn đã tới mua hàng, rồi bình luận theo cái cung cách ồn ã của các bà già rằng trước nay bà chưa từng thấy hấn quanh đây. Hấn bảo với bà rằng hấn tới thị trấn để xem hội chợ.

Khi bước ra đường, tìm hấn đập thình thịch khi biết rằng giờ nơi ấy không còn

xa nữa. Hấn rẽ vào một khúc cua rồi cho xe đi chậm lại. Xa xa, con đường rải sỏi đã hiện ra trong tầm mắt. Bản chỉ đường chỉ dẫn rằng hấn phải rẽ nhưng hấn không dừng xe. Nếu Erin ở nhà thì cô sẽ nhận ngay ra xe hấn, mà hấn không muốn điều đó. Phải đợi cho tới khi hấn chuẩn bị xong xuôi đã.

Hấn quay xe lại, tìm một chỗ khuất nẻo để đỗ.

Không có nhiều chỗ. Bãi đỗ xe của cửa hàng tạp hóa được không nhỉ, nhưng nếu hấn đỗ xe ở đó thì sẽ không ai để ý thấy sao? Hấn lại bỏ qua cửa hàng tạp hóa, nhìn ngó quanh vùng. Cây cối hai bên đường có thể tạo thành tấm màn che chắn... hay là không thể nhỉ. Hấn không muốn đánh liều để ai đó sinh nghi về chiếc xe bỏ lại giữa các hàng cây.

Cafêin đang khiến hấn thấy bồn chồn, hấn bèn chuyển sang vodka để dẹp yên nỗi căng thẳng. Dù cố gắng hết sức, hấn vẫn chưa tìm được chỗ giấu xe. Cái chỗ khỉ ho cò gáy gì thế này? Hấn lại quay xe, giờ hấn cáu rồi. Đáng lẽ chuyện đã không khó khăn đến thế và lẽ ra hấn nên thuê xe nhưng hấn lại không làm vậy cho nên giờ hấn không

tài nào tìm được cách tiếp cận cô mà cô không để ý thấy.

Cửa hàng tạp hóa là lựa chọn duy nhất nên hắn bèn lái xe vào bãi đỗ, dừng lại bên hông ngôi nhà. Chỗ này phải cách nhà cô ít nhất một dặm nhưng hắn không biết phải làm gì khác. Hắn ử ê nghiền ngẫm rồi tắt máy. Khi mở cửa xe, khí nóng bao phủ quanh hắn. Hắn

dốc cái túi du lịch, ném quần áo ra ghế sau. Hắn bỏ súng, dây thừng, còng, băng dính và một chai vodka rỗng vào túi. Quăng cái túi qua vai, hắn liếc nhìn xung quanh. Không có ai quan sát. Hắn đoán hắn có thể để xe ở đây trong khoảng một hai tiếng trước khi có ai đó sinh nghi.

Hắn rời bãi đỗ xe, và khi đi xuống ven đường hắn

có thể cảm thấy cơn đau bắt đầu dâng lên trong đầu. Hơi nóng kỳ quái. Như một sinh thể. Hấn rảo bước trên đường, nhìn chăm chăm những tài xế lái xe lướt qua. Hấn không thấy Erin, dù là Erin tóc nâu.

Tới con đường rải sỏi hấn liền rẽ vào. Con bụi bặm và dài dằng dặc, chừng như chẳng dẫn tới đâu cho tới khi cuối cùng hấn cũng

phát hiện thấy hai ngôi nhà nhỏ cách đường chính nửa dặm. Hấn nghe tim mình đập nhanh. Erin sống ở một trong hai ngôi nhà đó. Hấn đi sát vào lề đường, ôm cây, cố gắng nấp hết mức. Hấn mong trời râm nhưng nắng vẫn chói chang và sức nóng vẫn không đổi. Áo hấn đã ướt sũng, mồ hôi chảy đầm đìa trên má hấn và tóc hấn dính bết vào da đầu. Đầu

hắn đau như búa bổ nên hắn
bèn dừng lại nốc một hơi từ
cái chai.

Từ xa, cả hai ngôi nhà
đều có vẻ không thấy bóng
người. Khốn kiếp, cả hai
đều trông như nhà hoang.
Chúng chẳng giống ngôi
nhà của hai người ở
Dorchester chút nào, ngôi
nhà của họ có cửa chớp, tay
đỡ và cửa ra vào màu đỏ.
Trên ngôi nhà gần chỗ hắn,

sơn đã bong tróc cả ra còn ván gỗ thì bị mọt trong góc. Tiến về phía trước, hắn quan sát các ô cửa sổ, quan sát xem có động tĩnh gì không. Chẳng thấy gì.

Hắn không biết nhà nào là của cô. Hắn dừng lại để quan sát chúng thật kỹ. Cả hai ngôi nhà đều tồi tàn, nhưng một căn thì đích thực bị bỏ hoang. Hắn bước tới căn nhà trông khả quan hơn,

né người khỏi tầm nhìn của cửa sổ.

Mất ba mươi phút mới đi được từ cửa hàng tới đây. Một khi hắn làm Erin kinh ngạc, hắn biết cô sẽ cố bỏ trốn. Cô sẽ không muốn về với hắn. Cô sẽ cố bỏ trốn, thậm chí cố kháng cự, rồi hắn sẽ phải trói cô lại, dán băng dính bịt mồm cô rồi đi lấy xe. Một khi trở lại xe, hắn sẽ nhét cô vào cốp xe

cho tới khi họ biến xa khỏi thị trấn này.

Hắn đi ra hông nhà và dựa người sát sạt vào, tránh xa cửa sổ. Hắn lắng nghe xem có động tĩnh gì không, tiếng mở cửa hay tiếng nước chảy hoặc tiếng bát đĩa lách cách, nhưng chẳng nghe thấy gì.

Đầu hắn vẫn đau và cổ họng hắn khát khô. Cái

nóng dội xuống làm áo hần ướt đầm. Hần đang thở quá gấp gáp nhưng giờ hần rất gần Erin rồi, hần lại nghĩ tới chuyện cô đã rời bỏ hần như thế nào, không quan tâm tới chuyện hần đã phải khóc ra sao. Cô cười sau lưng hần. Cô và gã đó, bất kể gã là ai. Hần biết phải có gã đàn ông nào đấy. Cô không thể tự lực cánh sinh được.

Hần len lén nhìn quanh

mé sau căn nhà nhưng không thấy gì. Hấn rón rén bước tới, quan sát. Phía trước, có một ô cửa nhỏ, hấn bèn đánh liều nhìn vào đó. Đèn không bật, nhưng nhà cửa sạch sẽ ngăn nắp, có một chiếc khăn lau bát vắt qua bồn rửa bát. Đúng kiểu Erin vẫn làm. Hấn lặng lẽ tiến lại cánh cửa và xoay nắm đấm. Không khóa.

Nín thở, hấn mở cửa

bước vào trong, dừng lại để nghe ngóng tiếp mà chẳng nghe thấy gì. Hấn đi ngang qua bếp và bước ra phòng khách - rồi phòng ngủ và phòng tắm. Hấn chửi bới ầm ĩ vì biết cô không có nhà.

Rõ ràng hấn đã vào đúng nhà, dĩ nhiên rồi. Trong phòng ngủ, hấn lục lọi các ngăn kéo tủ, kéo ngăn trên cùng ra. Tìm thấy

một chồng quần của cô, hấn lướt tay qua chúng, cọ xát chất vải giữa ngón cái và ngón trỏ, nhưng đã quá lâu rồi hấn không chắc mình còn nhớ được đó có phải là những chiếc quần cô mặc từ dạo còn ở nhà hay không. Những chiếc quần chiếc áo khác thì hấn không nhận ra, nhưng đó là cỡ của cô.

Hấn nhận ra dầu gội và dầu xả, hấn nhận ra tuýp

thuốc đánh răng. Trong bếp, hấn sục sạo các ngăn kéo, mở từng chiếc một ra cho tới khi tìm thấy một tờ hóa đơn. Nó đề tên Katie Feldman, đến lúc này thì hấn dựa phịch người vào tủ cốc tách, nhìn chăm chăm vào cái tên và có cảm giác mọi việc đã hoàn thành.

Vấn đề duy nhất là cô không ở nhà, mà hấn không biết khi nào cô mới về. Hấn

biết hẳn không thể để chiếc xe ở cửa hàng mãi, nhưng ngay lúc ấy, hẳn chỉ thấy mệt rã rời. Hẳn muốn ngủ, cần ngủ. Hẳn đã lái xe thâu đêm và đầu hẳn đang nhức như búa bổ. Theo trực giác, hẳn trở lại phòng ngủ của cô. Cô đã dọn giường gọn gàng và khi lôi tấm phủ lên, hẳn có thể ngửi thấy mùi hương của cô trong tấm ga trải giường. Hẳn bò vào

giường, thở sâu, hít mùi hương của cô vào. Hấn thấy nước mắt dâng đầy lên khi hấn nhận ra mình nhớ và yêu cô biết bao và họ đã có thể vô cùng hạnh phúc nếu cô không quá ích kỷ.

Hấn không thể thức được nữa và hấn tự nhủ rằng hấn sẽ chỉ ngủ một lát thôi. Không lâu. Chỉ đủ để tối nay khi quay lại đây, trí óc hấn sẽ tỉnh táo và hấn sẽ

không mắc sai lầm nào, và
hắn cùng Erin có thể lại là
vợ chồng.



Alex, Katie và bọn trẻ
đạp xe tới lễ hội vì hầu như
không thể đỗ xe được ở
trung tâm thị trấn. Khi xe cộ
bắt đầu tỏa ra mà cố trở về
nhà thì thậm chí còn tệ hơn.

Những sạp trưng bày
 tranh ảnh và đồ thủ công

xếp dọc hai bên đường, không khí ngạt ngào mùi xúc xích và bánh kẹp, bỏng ngô và kẹo bông. Trên sân khấu chính, một ban nhạc địa phương đang chơi bài “Little Deuce Coupe” của Beach Boys. Có cuộc thi nhảy bao bố và một biểu ngữ giới thiệu về cuộc thi ăn dưa hấu diễn ra vào chiều muộn. Có cả trò chơi may mắn nữa - phi tiêu vào trái

bóng, tung vòng qua cổ chai, ném bóng vào rổ ba lần để nhận được một con thú nhồi bông. Bánh xe đu quay nằm ở phía cuối công viên cao vọt lên tất cả mọi thứ, soi sáng các gia đình như một chiếc đèn hiệu.

Alex đứng xếp hàng mua vé trong khi Katie theo sau bọn trẻ, đi tới chỗ chơi xe điện đung và tàu đu quay. Đâu đâu cũng thấy

những hàng người dài. Các ông bố bà mẹ nắm chặt tay con nhỏ, còn các cô cậu tuổi teen thì tụ tập thành nhóm. Không gian ồn ã với tiếng ầm ầm của máy móc và tiếng lách cách rào rào của các loại vòng đu quay quay tròn lên lên xuống xuống.

Mất một đô la để được xem con ngựa cao nhất thế giới. Thêm một đô la nữa để được sang rạp bên cạnh -

chuồng của con ngựa bé nhất thế giới. Bầy ngựa con, đang đi vòng tròn và bị buộc vào một bánh xe, tỏ ra nóng và mệt mỏi, đầu chúng cúi thấp.

Bọn trẻ sốt ruột muốn chơi tất cả các trò, thế nên Alex tốn kha khá tiền mua vé. Vé hết nhanh vèo vèo, vì hầu như trò đu quay nào cũng đòi ba bốn vé. Số vé đã sử dụng cộng lại nhiều

đến buồn cười, thế nên Alex phải cố giữ ít vé lại, khẳng khẳng yêu cầu bọn trẻ chơi những trò khác nữa.

Họ quan sát một anh chàng ném con ky và cổ vũ một con chó đi thẳng bằng trên một sợi dây. Buổi trưa họ ăn pizza tại một tiệm ăn trong vùng, ăn trong nhà để tránh nắng, và nghe một ban nhạc đồng quê miền Tây chơi hàng loạt bài hát. Sau

đó, họ đi xem người ta đua xuống máy trên sông Cape Fear rồi lại quay lại chơi các trò đu quay. Kristen muốn ăn kẹo bông còn Josh muốn miếng dính hình xăm.

Và cứ thế thời gian trôi đi nóng đến hoa mắt, trong tiếng ồn ào và những niềm vui của thị trấn nhỏ.

Hai giờ sau Kevin thức

giấc, người hấn nhóp nhép
mồ hôi, bụng thắt lại vì
chuột rút. Những giấc mơ
do cái nóng mang lại thật
sống động và đầy màu sắc,
hấn khó lòng nhớ nổi mình
đang ở đâu. Hấn cảm thấy
đầu mình như bị bở làm
đôi. Hấn lết ra khỏi phòng
ngủ, vào trong bếp, uống
nước thẳng từ vòi để làm
dịu cơn khát. Hấn chóng
mặt, kiệt quệ và thấy còn

mệt hơn cả lúc bắt đầu nằm ngủ.

Nhưng hấn không thể nấn ná thêm nữa. Lẽ ra từ đầu hấn không nên ngủ, hấn bèn đi vào phòng ngủ dọn giường để cô không biết hấn từng ở đó. Hấn toan bỏ đi thì sực nhớ ra món cá ngừ kho trong tủ lạnh hấn phát hiện ra lúc này, khi lục lọi bếp nhà cô. Hấn đói cồn cào, và hấn nhớ rằng cô

không làm bữa tối cho hấn
bao nhiêu tháng rồi.

Trong cái lều ngọt ngào
này nhiệt độ hấn phải lên
tới năm mươi độ, và khi mở
tủ lạnh, hấn đứng yên hồi
lâu trong làn khí lạnh tràn
ra. Hấn lấy cá ngừ kho ra
rồi sục sạo khắp các ngăn
kéo cho tới khi tìm thấy một
cái nữa. Mở giấy bọc, hấn ăn
một miếng rồi thêm miếng
nữa. Ăn không giúp làm dịu

cơn đau đầu nhưng bụng dạ thì cảm thấy ổn hơn hẳn, và những cơn quặn thắt bắt đầu dịu xuống. Hấn có thể ăn hết sạch bọc cá ngừ kho, nhưng hấn cố kìm chỉ ăn thêm một miếng nữa rồi cất trở lại vào tủ lạnh. Cô sẽ không thể biết hấn đã ở đây.

Hấn rửa cái nĩa, lau khô, rồi đặt lại vào ngăn kéo. Hấn vuốt phẳng khăn lau rồi kiểm tra giường lần

nữa, đảm bảo nó trông y nguyên như lúc hấn vào.

Hài lòng, hấn rời ngôi nhà và bước đi trên con đường sỏi, trở lại cửa hàng tạp hóa.

Trần xe chạm vào cũng đủ bỏng tay, và khi mở cửa hấn thấy xe nóng như lò nung. Không có ai trong bãi đỗ xe. Quá nóng để ở ngoài trời. Ngột ngạt, không một

gợn mây hay làn gió. Chúa
ơì ai mà lại muốn sống ở
một nơi như thế này cơ
chứ?

Trong cửa hàng, hắ
lấy một chai nước rồi đứng
uống trước dàn thùng lạnh.
Hắ trả tiền cho cái lon
rỗng, bà già liền vứt nó đi.
Bà hỏi hắ xem hắ có thích
buổi hội không. Hắ nói với
bà già lắm lời là hắ thích.

Trở lại xe, hắn uống thêm vodka, không bận tâm đến chuyện giờ trời đang nóng như cốc cà phê mới pha. Miễn rượu làm dịu cơn đau là được. Quá nóng để có thể nghĩ được gì và nếu Erin ở nhà thì hắn đã có thể trên đường trở về Dorchester được rồi. Có thể khi hắn đưa được Erin về và Bill nhận thấy họ đang vô cùng hạnh phúc bên nhau

thì ông ta sẽ phục hồi công tác cho hắn. Hắn là một điều tra viên giỏi và Bill cần hắn.

Khi hắn uống, nhịp thình thịch trong thái dương bắt đầu giảm xuống, nhưng hắn bắt đầu thấy mọi thứ nhòa thành hai hình trong khi hắn biết đáng lẽ chỉ có một hình. Hắn cần giữ đầu óc tỉnh táo, nhưng cơn đau và cái nóng khiến hắn phát

ồm rồi và hấn không biết phải làm gì.

Hấn khởi động xe và trở lại đường lớn, tiến về trung tâm Southport. Rất nhiều tuyến đường đã bị rào và hấn phải lượn lờ mệt nghỉ mới tìm thấy một chỗ đỗ xe. Hàng dăm quanh đây chẳng có lấy một bóng râm, chỉ thấy nắng và cái nóng ngọt ngọt bất tận. Hấn cảm thấy sắp nôn ra tới nơi.

Hắn nghĩ về Erin, nghĩ xem lúc này cô có thể ở đâu được. Quán Ivan? Ở chỗ hội hè? Lẽ ra hắn phải gọi hỏi xem hôm nay cô có đi làm không, đáng lẽ đêm qua hắn phải nghỉ lại ở khách sạn. Không có gì mà phải vội, vì cô không ở nhà, nhưng lúc ấy hắn đâu biết điều đó, và hắn tức điên cuồng khi nghĩ có lẽ cô cũng đang cười vào mặt hắn. Cười cợt không

ngọt gã Kevin Tierney đáng thương trong lúc cô phản bội hắn để đi với một gã đàn ông khác.

Hắn thay áo, giắt súng vào thắt lưng quần jean và bắt đầu đi về phía bờ biển. Hắn biết đó là nơi hắn sẽ tìm thấy quán Ivan, vì hắn đã tra tìm nó trên mạng. Hắn biết đi tới đó là liều lĩnh và hai lần hắn đã định từ bỏ, nhưng hắn phải tìm

ra cô, phải chắc chắn cho được cô vẫn còn tồn tại thực. Hắn đã vào nhà cô, đã hít mùi hương của cô nhưng như thế chưa đủ.

Những đám người đông đúc có mặt mọi nơi. Những con phố này gọi hắn nghĩ tới một hội chợ của hạt, có điều không có lợn, ngựa và bò. Hắn mua một cái xúc xích và cố ăn, nhưng bụng hắn lại gào réo nên

hắn bèn ném cái xúc xích còn gần nguyên đi. Len lỏi giữa biển người, hắn nhìn thấy bờ biển xa xa, rồi đến quán Ivan. Chặng đường vượt qua các đám đông diễn ra chậm chạp đến khổ sở. Khi tới được cửa tiệm ăn thì miệng hắn đã khô khô

Quán Ivan đông nghẹt, người đứng chờ bàn la liệt bên ngoài lối vào. Lẽ ra hắn nên mang theo mũ và kính

râm, nhưng hắn đã không nghĩ ra. Hắn biết cô có thể nhận ra hắn ngay lập tức, nhưng dù thế hắn vẫn đi qua cửa bước vào trong.

Hắn nhận ra cô phục vụ, nhưng cô ta không phải Erin. Thấy một người nữa, nhưng cũng không phải Erin. Cô chủ quán rất trẻ và đang tất bật, cố nghĩ xem nên xếp cho nhóm thực khách tiếp theo ngồi chỗ

nào. Không gian ồn ã - tiếng người nói chuyện, nĩa va vào đĩa, tiếng cốc va vào khay thức ăn leng keng. Âm ã và hỗn độn nên tiếng nện thành thịch trong đầu hấn không thể biến mất. Bụng hấn như đang bị thiêu đốt.

“Hôm nay Erin có đi làm không?” hấn gọi cô chủ quán, cao giọng để át tiếng ồn.

Cô ngo ngác chớp mắt nhìn hẩn. “Ai cơ?”

“Katie,” hẩn nói. “Katie ấy mà. Katie Feldman.”

“Không,” cô chủ quán hét đáp lại. “Chị ấy nghỉ. Nhưng mai chị ấy có ca đây.” Cô hát đầu về phía cửa sổ. “Có lẽ chị ấy đang ở đâu đó ngoài kia, cùng với mọi người. Tôi nghĩ lúc này tôi có thấy chị ấy đi ngang

qua đây.”

Kevin quay người rẽ trái, đâm bổ vào người ta khi bước đi. Bất chấp. Bên ngoài, hắn dừng lại chỗ một người bán hàng rong ven đường. Hắn mua một cái mũ bóng chày và một đôi kính râm rẻ tiền. Rồi hắn lại tiếp tục bước đi.

Bánh xe đu quay quay

tròn lên xuống, Alex và Josh
ngồi một ghế còn Kristen và
Katie ngồi ghế khác, gió
nóng lùa vào mặt họ. Katie
vòng tay quanh vai Kristen,
biết rằng dù mỉm cười
nhưng con bé đang căng
thẳng sợ độ cao. Khi ghế họ
xoay đến đỉnh cao nhất, mở
ra bức tranh toàn cảnh thị
trấn, Katie nhận ra rằng dù
không hẳn thấy sợ độ cao
nhưng cô lo lắng nhiều về

chính cái bánh xe đu quay.
Thứ này trông như được lắp
ghép lại từ kẹp tóc và lưới
thép mảnh vậy, dù có lẽ
sáng nay nó đã được kiểm
tra kỹ lưỡng.

Cô tự hỏi Alex có nói
thật về chuyện kiểm tra ấy
không, hay anh đã nghe
thấy cô bày tỏ sự quan ngại
về độ nguy hiểm của nó.
Giờ thì quá muộn để lo lắng
chuyện đó rồi, cô nghĩ, thê

nên thay vì vậy cô cố làm
mình sao nhãng bằng cách
quan sát kỹ những đám
người đông đúc phía dưới.
Hội càng đông hơn từ lúc
sang chiều, nhưng ngoài
chèo thuyền, không có nhiều
thứ để chơi ở Southport.
Đây là một thị trấn im lìm,
và cô đoán chừng một sự
kiện như thế này có lẽ đã là
dịp đáng chú ý nhất trong
năm.

Bánh xe đu quay chậm lại rồi dừng hẳn, họ là những người chơi đầu tiên được ra ngoài, và những người khác tiến vào. Bánh xe xoay một chút, và cô thấy mình đang nhìn chăm chú đám đông một cách kỹ lưỡng hơn. Kristen dường như đã thấy thoải mái hơn và cũng bắt chước làm theo.

Cô nhận ra một cặp đôi đang ăn đá bào là khách

quen của quán Ivan, và cô tự hỏi không biết có bao nhiêu người khác đang ở ngoài này. Mắt cô bắt đầu lướt từ nhóm này qua nhóm khác, và vì lý do nào đó cô nhớ ra rằng hồi mới vào làm ở quán Ivan mình vẫn thường làm như thế. Hồi ấy cô canh chừng Kevin.

Kevin đi qua những sạp hàng trái dài hai bên đường, cứ lững thững bước đi và

cố suy nghĩ như Erin. Lẽ ra hẳn nên hỏi cô chủ quán xem cô ta có thấy Erin đi với gã đàn ông nào không vì hẳn biết cô sẽ không đi chơi hội một mình. Khó khăn lắm hẳn mới nhắc nhở mình liên tục được rằng giờ đây có khi cô đã có bộ tóc ngắn màu nâu vì cô đã cắt nhuộm. Lẽ ra hẳn nên bảo gã cảnh sát ở sở khác ấy lấy một bản photo bằng lái xe,

nhưng lúc ấy hắn đã không nghĩ được thế, mà giờ cũng chẳng quan trọng nữa vì hắn biết cô sống ở đâu rồi và hắn sẽ trở lại.

Hắn có thể cảm thấy khẩu súng trong thắt lưng đang ấn vào da mình. Nó gây cảm giác khó chịu, nó cứa vào thịt, và cái mũ làm đầu hắn nóng nực, nhất là từ khi nó được kéo chặt xuống thấp. Đầu hắn có cảm

giác như nổ tung đến nơi.

Hắn đi vòng quanh những đám người đang xếp hàng. Tranh ảnh và đồ thủ công. Những cốc kem đá bào trang trí cầu kỳ, những khung ảnh kính màu, những chiếc chuông gió. Những đồ chơi kiểu cổ chạm khắc từ gỗ. Mọi người đều đang cầm cúi bên đồ ăn: bánh quây và kem, khoai tây rán, bánh bột quế nướng. Hắn

thấy những đứa bé trong xe
đầy và lại nhớ về chuyện
Erin muốn có con. Hấn
quyết định sẽ cho nàng một
đứa. Con gái hay con trai
không thành vấn đề, nhưng
hấn thích con trai hơn vì
bọn con gái rất ích kỷ và sẽ
không coi trọng cuộc sống
hấn ban cho. Con gái đều
thế c

Người ta nói chuyện và
xì xào quanh hấn, hấn nghĩ

vài người trong bọn họ chắc đang nhìn hẩn lom lom, như Coffey và Ramirez vẫn thường nhìn. Hẩn mặc xác họ, tập trung vào cuộc tìm kiếm của mình. Các gia đình. Những cô cậu thiếu niên khoác tay nhau. Một gã đội mũ rộng vành. Hai nhân viên tổ chức hội đứng gần cột đèn đường hút thuốc. Gầy, xăm mình, răng xỉn màu. Chắc là những kẻ

dùng thuốc phiện, với lý lịch phức tạp. Chúng gây cho hắn cảm giác khó chịu. Hắn là một điều tra viên giỏi luôn biết cách đọc thấu tâm can người ta, hắn không tin chúng nhưng chúng chẳng làm gì khi hắn đi ngang qua.

Hắn hết rẽ sang trái lại sang phải, xăm xăm băng qua đám đông, nhìn ngó từng khuôn mặt. Hắn dùng

lại khi một cặp đôi béo bự lạch bạch đi qua, họ đang ăn xúc xích ngô, mặt họ đỏ bừng nhem nhuốc. Hấn ghét người béo, hấn cho rằng họ bạc nhược và vô kỷ luật, họ là những người ưa kêu ca phàn nàn về bệnh cao huyết áp, bệnh đái đường, các vấn đề tim mạch và luôn cần nhằn về giá thuốc, nhưng lại không lấy đâu ra đủ sức để bỏ cái nĩa xuống. Erin vốn

gây nhưng lại có bộ ngực đồ sộ, và giờ cô đang ở đây với một gã đàn ông khác, gã sẽ mơn trớn nó hằng đêm, ý nghĩ ấy khiến hấn sôi lên sùng sục. Hấn căm thù cô. Nhưng hấn cũng muốn cô. Yêu cô. Thật quá khó để nghĩ cho tách bạch. Hấn đã uống quá nhiều mà trời thì nóng như thiêu. Sao cô lại chuyển tới một nơi kinh tởm thế này cơ chứ?

Hắn lang thang giữa các trò đu quay và để ý thấy bánh xe đu quay ở trên đầu. Hắn bước tới gần hơn, đâm sầm vào một gã mặc áo ba lỗ, phớt lờ những lời rửa xả lầm bầm của gã. Hắn kiểm tra các ghế trên bánh xe, ánh mắt hắn lướt qua từng gương mặt. Erin không ở đó, mà cũng chẳng đứng xếp hàng.

Hắn bước tiếp, trong

cái nóng giữa những người béo mập, tìm kiếm Erin mảnh dẻ và gã đàn ông đêm đêm môn trón ngực cô. Mỗi bước chân đi, hấn lại nghĩ tới khẩu Glock.

Trò vòng đu quay, quay theo chiều kim đồng hồ, được bọn trẻ rất thích thú. Nội trong buổi sáng chúng đã chơi hai lần, và sau khi

chơi bánh xe đu quay Kristen và Josh lại năn nỉ chơi một lần nữa. Chỉ còn lại mấy tấm vé, Alex bèn đồng ý, giải thích rằng sau lần chơi cuối cùng này họ sẽ phải về nhà. Anh muốn có thời gian tắm rửa ăn uống và có thể nghỉ ngơi một lát trước khi phải lái xe tới Raleigh.

Dù cố hết sức quên đi, anh vẫn không thể ngừng

nghĩ về lời nhận xét đầy
khêu gợi của Katie ban
sáng. Cô dường như hiểu
được chiều hướng suy nghĩ
của anh, vì đã rất nhiều lần
anh bắt gặp cô nhìn anh
chăm chú, một nụ cười
khêu khích nở ra trên khóe
môi cô.

Giờ cô đứng bên cạnh
anh, mỉm cười nhìn lên bọn
trẻ. Anh tiến lại gần hơn,
vòng tay quanh người cô, và

cảm thấy cô dựa vào anh. Anh không nói gì, vì không cần phải nói thành lời, và cô cũng không nói gì. Cô chỉ nghiêng đầu ngả lên vai anh, và Alex chợt cảm động với ý nghĩ rằng trên đời này chẳng còn gì tốt đẹp hơn nữa.

Erin không chơi tàu đu quay, mê cung gương hay

ngôi nhà ma ám. Hấn quan sát từ quây vé, cố lẩn mình vào đám đông, muốn nhìn thấy cô trước khi cô phát hiện ra hấn. Hấn có lợi thế vì hấn biết cô đang ở đây còn cô thì không biết về sự có mặt của hấn, nhưng đôi khi người ta vẫn gặp may và những chuyện kỳ lạ cứ xảy ra. Hấn nhớ đến chuyện Karen Feldman và cái ngày cô ta hé lộ bí mật của Erin.

Hắn ước hắn đừng bỏ vodka lại trong xe. Đường như chẳng có chỗ nào để mua thêm rượu, quanh đây không thấy bóng dáng quán bar nào cả. Hắn thậm chí chẳng nhìn thấy sạp nào bán bia, dù không thích bia nhưng hắn sẽ mua nếu không còn lựa chọn nào khác. Mùi thức ăn khiến hắn vừa buồn nôn vừa đói cồn cào, hắn cảm thấy mồ hôi

làm áo dính bết vào lưng và nách hấn.

Hấn đi qua khu trò chơi may mắn, trò này được điều khiển bởi những người siêu giỏi các trò tung ném. Thật phí tiền, mấy trò này đều là lừa đảo cả, thế mà những kẻ ngốc nghếch vẫn đứng chật cứng quanh khu đó. Hấn ngắm soi từng gương mặt. Không có Erin.

Hắn đi tới một khu đu quay khác. Có những đứa trẻ đang chơi xe điện đung, mọi người đứng xếp hàng thì sốt ruột. Phía trên cao là trò vòng đu quay, và hắn bắt đầu nhìn theo hướng đó. Hắn huých một đám người ra, cố tìm một chỗ quan sát tốt hơn.

Vòng đu quay bắt đầu

chậm lại, nhưng Kristen và Josh vẫn cười hơn hờ sung sướng. Alex đã đứng về chuyện anh cần phải nghỉ một ngày; cái nóng đã vắt kiệt sức lực của Katie và thật tuyệt nếu được hạ hỏa một lát. Nếu có một thứ gì không tốt ở căn nhà ấy - à, cô nghĩ thực ra là có nhiều hơn một thứ không tốt - thì chính là nó không có điều hòa. Cô đã dần quen để cửa

sổ mở trong đêm, nhưng thế cũng không ích gì nhiều.

Vòng đu quay dừng hẳn, Josh tháo khóa an toàn rồi nhảy xuống. Kristen mất một lúc lâu hơn con bé tưởng, nhưng một lát sau, hai đứa trẻ cũng lê bước được lại chỗ Katie và bố chúng.

Kevin thấy vòng đu quay dừng lại và một bầu

con nít nhảy ra khỏi ghế, nhưng đó không phải nơi hấn tập trung chú ý. Trái lại, hấn chú mục vào đám người lớn tụ tập phía trước vòng đu quay.

Hấn không ngừng bước, ánh mắt chuyển từ cô gái này sang cô gái khác. Tóc vàng hay tóc nâu không thành vấn đề. Hấn tìm kiếm thân hình mảnh dẻ của Erin. Từ góc này, hấn không thể

thấy gương mặt những người đứng ngay trước hắn, thế nên hắn cứ chuyển hướng liên tục. Loáng cái thôi, bọn trẻ tới lối ra, mọi người sẽ lại tản mát khắp nơi.

Hắn đi nhanh. Một gia đình đứng trước hắn, tay cầm vé, cân nhắc xem nên đi đâu tiếp, tranh luận tùm lum. Lũ ngốc. Hắn đi quanh họ, cố nhìn cho được những

khuôn mặt gần vòng đu quay.

Không có người phụ nữ mảnh dẻ nào, trừ một người. Một cô gái tóc nâu cắt ngắn, đứng bên cạnh một gã tóc muối tiêu, tay gã vòng quanh eo cô.

Là cô, không nhầm lẫn vào đâu được. Cũng đôi chân dài ấy, cũng khuôn mặt ấy, cũng cánh tay dẻo

dai ấy.

Erin.



Alex và Katie nắm tay nhau cùng bọn trẻ bước về phía quán Ivan. Họ đã để xe đạp ở gần cửa sau của quán, địa điểm quen thuộc của Katie. Trên đường ra, Alex mua nước cho Josh và Kristen trước khi khởi hành

về nhà.

“Hôm nay vui đấy chứ mấy nhóc?” Alex hỏi, cúi xuống mở khóa xe.

“Tuyệt cú mèo bố ạ,” Kristen đáp, mặt con bé đỏ bừng vì nắng nóng.

Josh đưa cánh tay quẹt miệng. “Mai chúng ta quay lại đi bố đi?”

“Có thể,” Alex nói nước

đôi.

“Đi mà bồ? Con muốn đi vòng đu quay nữa cơ.”

Mở xong khóa, Alex quàng cái khóa dây qua vai. “Đề xem xem đã nhé,” anh nói.

Cái vỉa nhô ra ở phía sau quán ăn tạo ra một khoảng râm, nhưng không khí vẫn oi nồng. Đi qua các cửa sổ nhìn thấy quán đông

ngặt, Katie lấy làm mừng vì cô đã xin nghỉ hôm nay, dù ngày mai và thứ Hai cô sẽ phải làm ca đúp. Thê cũng đáng. Hôm nay thật vui, và tối nay khi Alex đi làm cô sẽ nghỉ ngơi và xem phim cùng bọn trẻ. Rồi sau đó, khi anh quay về...

“Sao thế?” anh hỏi.

“Không có gì.”

“Em cứ nhìn anh lom

lom như đang định ăn sống
ấy.”

“Xém chút nữa là như
thế thật rồi đấy,” cô nháy
mắt đáp. “Em nghĩ cái nóng
nhập cả vào em rồi.”

“Ừm hừm.” Anh gật
đầu. “Anh mà không tỉnh
táo thì...”

“Em muốn nhắc anh là
ngay lúc này có mấy cái tai
nhỏ đang vênh lên hóng

đấy, để em xem xem anh nói gì nào.” Cô hôn rồi vỗ vỗ nhẹ lên ngực anh.

Không ai trong số họ để ý thấy gã đội mũ bóng chày và đeo kính râm đang quan sát từ hiên quán bên cạnh.

Kevin thấy choáng váng khi trông thấy Erin và gã tóc muối tiêu hôn nhau, thấy cách Erin tán tỉnh gã. Hắn thấy cô cúi xuống mỉm cười

với một con bé. Quan sát cô vò tóc một thằng bé. Để ý thấy gã tóc muối tiêu vồ vào mông cô khi bọn trẻ để ý chỗ khác. Và Erin - vợ hắn - cũng hưởng ứng. Thích thú nó. Khuyến khích nó. Phản bội hắn bằng gia đình mới của cô, như thể Kevin và cuộc hôn nhân giữa hai người chưa bao giờ tồn tại vậy.

Họ lên xe và bắt đầu

nhấn pê đan, vòng qua hông quán ăn, rời khỏi tầm mắt Kevin. Erin đạp xe bên cạnh gã tóc muối tiêu. Cô mặc quần soóc và đi xăng đan, khoe da thịt, trông thật gợi cảm trước mắt người khác.

Kevin đi theo họ. Tóc cô màu vàng, dài, bay bay... nhưng rồi hấn chớp mắt thì thấy nó lại ngắn và màu nâu. Cô vờ như mình không phải Erin, đạp xe cùng gia

đình mới và hôn gã đàn ông khác và cười đùa không ngớt, không bận tâm gì tới thế gian. Chuyện này không phải thật, hẳn tự nhủ. Nó chỉ là một giấc mơ, không hơn. Một cơn ác mộng. Những chiếc tàu neo đậu lắc lư dây neo khi rời bến.

Hắn queo ở góc đường. Họ đạp xe còn hắn chạy bộ, nhưng họ chỉ đạp chậm để con bé có thể theo kịp. Hắn

đang rút dần khoảng cách và đã đủ gần để nghe thấy Erin cười, chừng như rất hạnh phúc. Hắn đưa tay lôi khẩu Glock ra khỏi thắt lưng rồi trượt nó xuống dưới áo, giữ nó ép chặt vào da. Hắn bỏ mũ ra để giấu khẩu súng nhằm tránh ánh mắt của những người xung quanh.

Ý nghĩ của hắn bật ra như những viên bi, nảy

nhanh, sang trái rồi sang phải, xuống dần, xuống dần. Erin lừa dối, phản bội, mưu ma chước quỷ. Bỏ đi để tìm người tình. Nói chuyện và cười đùa sau lưng hắn. Thăm thò với cái gã tóc muối tiêu, nói những lời bẩn thỉu, bàn tay gã vằn vò ngực cô, hơi thở cô gấp gáp. Làm như cô chưa có chồng, phải sạch mọi thứ hắn đã làm cho cô và những hy sinh

hắn đang hiến, chẳng biết rằng hắn phải cạo giày cho sạch vết máu, rằng Coffey và Ramirez luôn xì xầm về hắn, rằng có bầy ruồi bu nhung nhúc trên thịt nướng đã bỏ đi và hắn phải tới bữa tiệc nướng một mình và cô không thể nói với cảnh sát trưởng Bill rằng ông ta nào có phải một cảnh sát bình thường.

Và cô ở đó, vô tư đập

xe, tóc ngắn nhuộm, vẫn
xinh đẹp như xưa, chưa
từng nghĩ tới chồng mình.
Chưa từng quan tâm tới
hắn. Quên hẳn hẳn và cuộc
hôn nhân để làm lại cuộc
đời với gã tóc muối tiêu, vồ
vào ngực hẳn và hôn hẳn
với vẻ mặt đầy mộng mơ.
Hạnh phúc và thanh thản,
chẳng bận lòng gì tới thế
gian. Đi chơi hội, đạp xe.
Chắc cô đã hát vang một

mình khi tắm, trong khi ấy
hắn hoài khóc và nhớ nhung
mùi nước hoa hắn mua cho
cô nhân dịp Giáng sinh, và
những điều ấy cũng chẳng
có nghĩa gì với cô bởi cô là
một kẻ ích kỷ, cô nghĩ cô có
thể vứt bỏ cuộc hôn nhân
này đi như vứt bỏ hộp pizza
rỗng.

Hắn vô thức guồng
chân nhanh hơn. Người
đông nghịt khiến hai người

kia phải chậm lại, và hắn biết hắn có thể rút súng bắn cô ngay lập tức. Ngón tay hắn lướt trên cò súng và mở chốt an toàn vì Kinh Thánh đã răn *Ai nấy phải tôn trọng hôn nhân, chớ làm cho loan phòng ra ô uế*, nhưng rồi hắn nhận ra rằng điều đó có nghĩa hắn phải giết cả gã tóc muối tiêu nữa. Hắn có thể giết gã ngay trước mặt cô. Tất cả những gì hắn phải

làm là bóp cò, nhưng mà khẩu Glock hầu như không thể bắn trúng đích từ một khoảng cách xa như thế, mà đâu đâu cũng có người. Họ sẽ thấy khẩu súng, gào thét ầm ĩ, thế là việc bắn súng trở thành bất khả, hấn đành rút ngón tay ra khỏi cò.

“Đừng có lái chệch xe vào đường của em con nữa đi!” phía trước, gã tóc muối tiêu nói, giọng gã từ xa

vọng lại chỉ còn mơ hồ. Nhưng những lời gã nói là có thật và Kevin tưởng tượng ra những điều bản thủ gã thì thảo với Erin. Hắn thấy cơn giận dữ bùng lên trong lòng. Rồi, đột ngột, bọn trẻ rẽ ở khúc quanh và Erin cùng gã tóc muối tiêu đi theo chúng.

Kevin dừng lại, thở hắt hển và cảm thấy thật khó nhọc. Khi cô cua vào góc

ngoặt, khuôn mặt nghiêng
nghiêng của cô rạng ngời
trong ánh nắng rực rỡ và
hắn lại nghĩ cô thật xinh
đẹp. Cô luôn khiến hắn nghĩ
tới một đóa hoa duyên
dáng, vô cùng tươi đẹp và
tinh khiết, hắn nhớ rằng hắn
đã cứu cô khỏi bị bọn côn
đồ hãm hiếp sau khi cô tan
ca ở casino và cô thường
nói với hắn rằng hắn khiến
cô cảm thấy an toàn nhưng

ngay cả điều đó cũng không đủ ngăn cô rời bỏ hẳn.

Từ từ, hắn bắt đầu nghe thấy tiếng mọi người đi lướt qua hai bên mình. Người ta nói chuyện vu vơ, đi đâu chẳng biết, nhưng điều đó khiến hắn giật mình sợ hãi. Hắn bắt đầu lê bước, cố đi tới đ họ vừa rẽ, cứ mỗi bước hắn lại cảm thấy như mình sắp mưa ra tới nơi vì phải đi dưới cái nắng

gay gắt như vậy. Lòng bàn tay đang nắm lấy khẩu súng ướt nhoét mồ hôi và trơn tuột. Tôi được khúc ngoặt hăn liền nhìn chăm chú khắp lượt con đường.

Không có ai trong tầm mắt, nhưng cách đó hai dãy nhà có barie chặn đường để tổ chức hội chợ đường phố. Nó hăn đã được đặt đó trước khi hội chợ diễn ra. Không còn lựa chọn nào

khác. Hấn tính là họ đã rẽ phải, lối duy nhất để rời khỏi khu trung tâm thị trấn.

Hấn có một lựa chọn. Đánh liều chạy bộ đuổi theo họ và có thể bị phát hiện hoặc chạy trở lại ô tô rồi lần cố theo trên con đường đó. Hấn cố nghĩ giống như Erin và đoán họ sẽ về cái nhà mà gã tóc muối tiêu ở. Nhà Erin quá chật, nóng cho bốn người bọn họ, và Erin sẽ

muốn tới một ngôi nhà đẹp
để với nội thất đắt tiền, vì
cô tin là mình đáng có cuộc
đời như thế, thay vì trân
trọng cuộc đời cô có.

Đặt ra và lựa chọn.
Chạy bộ đuổi theo hay đi
xe. Hấn đứng đó, hấp háy
mắt và cố nghĩ, nhưng nóng
bức và hỗn loạn quá, đầu
hấn như búa bổ và mọi thứ
hấn có thể nghĩ là Erin đang
ngủ với gã tóc muối tiêu và

ý nghĩ ấy khiến bụng hăn
quặn thắt.

Có thể cô sẽ mặc đồ ren
và nhảy với gã, thì thầm
những lời khiến gã nóng
người lên. Van xin gã để
cho cô chiều chuộng gã, để
cô được sống trong nhà gã,
nơi có đủ thứ sướng mắt.
Cô đã trở thành một con
điểm, bán linh hồn lấy sự
giàu sang. Bán mình lấy
ngọc trai và trứng cá muối.

Giờ chắc đang ngủ trong biệt thự rồi, sau khi gã tóc muối tiêu đưa cô rời khỏi nhà hàng ăn tối cực kỳ sang trọng.

Những hình ảnh tưởng tượng ấy khiến hắn thấy bài hoải. Đau đớn và bị phản bội. Con giận khiến những ý nghĩ của hắn trở nên sáng rõ và hắn nhận ra rằng hắn cứ đứng chết trân trong khi họ mỗi lúc một xa. Xe hắn ở

cách đó mấy dãy nhà, nhưng hấn quay người bắt đầu chạy. Đến chỗ lễ hội, hấn xô đẩy như điên qua đám người đông đúc, phớt lờ tiếng kêu la phản đối của họ. “Đi đi, đi đi!” hấn quát, thế là một số người đi tiếp, số khác nhảy vội sang lễ đường. Hấn đã tới được một chỗ không còn đám người đông nghẹt, nhưng hấn cứ thở hồng hộc và phải

dừng lại để nôn ngay bên cạnh một vòi cứu hỏa. Hai thằng bé cười cọt hắc, hắc thấy muốn cho chúng viên đạn, nhưng sau khi lau mồm, hắc chỉ rút súng ra chĩa vào chúng và chúng im mồm

Hắc loạng choạng bước tiếp, cảm thấy như có mũi khoan đang xoáy vào đầu mình. Xoáy vào đầu nhói, xoáy vào đầu nhói. Mỗi

bước chân khốn khổ là một lần xoáy vào đau nhói, trong khi Erin hẳn đang nói với gã tóc muối tiêu về những trò gọi tình họ sẽ làm trên giường. Nói với gã tóc muối tiêu về Kevin, cười và thì thào, Kevin chưa bao giờ làm cho em sung sướng được như anh cả, dù điều đó là không đúng.

Hắn đi mãi mới tới xe. Khi hắn vào được xe, mặt

trời đang nướng nó như nướng ổ bánh mì. Khí nóng tỏa ra như khóm mây, vô lăng nóng bỏng tay khi chạm vào. Địa ngục. Erin đã chọn sống ở địa ngục. Hắn khởi động xe và mở cửa kính, lùi gắt về phía hội chợ và bám còi inh ỏi với mọi người trên phố.

Lại đi đường vòng. Những thanh barie. Hắn muốn lao qua chúng, nghiền

chúng thành cám, nhưng ngay cả ở đây cũng có cơm và họ sẽ bắt giữ hẳn. Bọn cơm ngu ngốc, bọn cơm béo phì lười biếng. Bọn cơm kiểu Barney Fife [1]. Lũ ngu. Chẳng ai trong số chúng là cảnh sát điều tra giỏi cả nhưng chúng có súng và phù hiệu. Kevin lái xe trên những con đường phụ, cố tập trung nghĩ xem Erin đang đi tới đâu. Erin và

người tình của cô. Hai kẻ gian phu dâm phụ, mà Kinh Thánh đã răn *Ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi.*

[1] Barney Fife: viên cảnh sát hài hước trong loạt phim sitcom Mỹ *The Andy Griffith show*.

Đâu đâu cũng thấy người. Vô tư băng qua

đường. Khiến hấn phải
dừng xe. Hấn tì người trên
vô lăng, căng nhìn qua kính
chắn gió, và thấy hình bóng
họ, những dáng người bé tí
xíu xa xa. Họ vừa vượt qua
một barie khác, theo đường
về nhà cô. Một gã còm đang
đứng ở chỗ queo một
Barney Fife khác.

Hấn hồi hả đuổi theo,
chỉ bị khựng lại khi một gã
đột nhiên xuất hiện trước

mũi xe hấn, gõ vào nắp capô. Một gã lố mãng có kiểu tóc cá đôi, áo sơ mi in hình đầu lâu, xăm trổ khắp người. Mẹ vợ ục ịch và lũ con trông múp míp. Lũ thua cuộc, tất cả bọn chúng.

“Mở mắt ra mà nhìn đường chứ!” gã lố mãng hét lên.

Trong đầu Kevin thầm nghĩ cảnh bắn bọn họ, *pằng-*

pằng-pằng-pằng, nhưng cổ ghìì lòng không phả ì tay cóm ở chỗ queo đang trợn mắt nhìn hắ. *Pằng*, hắ lại nghĩ.

Hắ rẽ, tăng tốc, đi thẳng qua khu bên cạnh. Rẽ trái rồi lại tăng tốc. Lại rẽ trái. Thêm nhiều barie phía trước. Kevin lại cua gắt, sang phải rồi rẽ trái ở tòa nhà tiếp theo.

Lại barie nữa. Hấn mắc kẹt trong mê cung, như một con chuột đang phải chịu một cuộc thí nghiệm. Thị trấn này hợp lực chống lại hấn để cho Erin trốn thoát. Hấn lùi xe và quay lại. Hấn lại tìm thấy một con đường và rẽ vào đó, rồi lao thẳng tới ngã tư tiếp theo: Giờ hấn đã rất gần họ rồi, hấn rẽ trái, thấy phía trước là một dòng xe dài dằng dặc đang

di chuyển về hướng hấn muốn đi. Hấn rẽ, lao xe xuyên vào khoảng giữa hai cái xe tải.

Hấn muốn tăng tốc mà không thể. Xe con xe tải lũ lượt chạy phía trước hấn, một số xe có dán miếng dính in hình cờ Hợp bang, những xe khác còn để giá súng trên nóc xe. Bọn lỗ mãng. Đường đầy người đi bộ nên ô tô khó nhúc nhích

nổi, người ta cứ bước đi như thể không có cái xe nào trước mắt. Dòng người thông dong đi qua, di chuyển còn nhanh hơn xe hă. Những người béo i, vẫn đang ăn. Chắc cứ suốt ngày ăn với uống rồi giờ làm giao thông tắc nghẽn trong khi Erin đi mỗi lúc một xa.

Xe hă đi được một đoạn rồi dừng lại. Đi về

phía trước rồi dừng lại. Cứ thế và cứ thế. Hấn muốn gào lên, muốn đập vào vô lăng, nhưng người ùn ùn khắp nơi. Nếu hấn không cẩn thận thì kẻ nào đó sẽ mách lẻo và Barney Fife sẽ tới kiểm tra thấy biển số xe ngoại bang của hấn rồi chắc sẽ bắt giữ hấn ngay lập tức, chỉ vì hấn không phải người địa phương.

Tiến lên rồi dừng lại,

cứ thế, nhích từng chút cho tới khi hẳn đến được chỗ queo. Giờ đường sẽ thoáng hơn cho xem, hẳn nghĩ, nhưng không phải vậy, và phía trước, Erin cùng gã tóc muối tiêu đã mất tăm. Trước mắt hẳn chỉ còn một hàng dài xe tải và xe con trên một con đường vừa chẳng dẫn tới đâu vừa dẫn tới mọi nơi.



Khi Katie theo bọn trẻ lên cầu thang vào nhà thì có chừng mười chiếc xe đồ trước cửa hàng tạp hóa. Josh và Kristen cứ nhai nhải suốt đường về chuyện chân hai đứa mỗi nhừ, nhưng Alex phớt lờ điều đó, thỉnh

thoảng anh lại nhắc chúng là gần về đến nhà rồi. Thấy không hiệu quả, anh chỉ bình luận rằng anh cũng đang mệt lắm rồi, rồi không nghe thêm gì nữa.

Những lời kêu ca kết thúc khi họ về đến cửa hàng. Alex cho chúng lấy kem Popsicle và nước Gatorade trước khi lên cầu thang, không khí lạnh ủa ra khi họ mở cửa mang lại

cảm giác thích thú mê ly kỳ lạ. Alex dẫn Katie vào bếp, cô đứng ngắm anh khoát nước lên mặt và cô từ vùi ở bồn rửa bát. Trong phòng khách, bọn trẻ nằm ườn trên đi văng, ti vi đã bật.

“Xin lỗi em,” anh nói. “Mười phút trước anh còn tưởng mình sắp chết tới nơi.”

“Thế mà anh chẳng nói

gì cả.”

“Vì anh là người cứng cỏi mà,” anh nói, làm bộ căng ngực lên. Anh lấy hai cái cốc ra khỏi tủ, bỏ mấy viên đá vào rồi rót nước từ cái bình anh để trong tủ lạnh.

“Em đúng là một diễn viên tài năng đấy,” anh nói thêm, đưa một cốc cho cô. “Ngoài kia cứ như phòng

tắm hơi ấy.”

“Không hiểu còn bao nhiêu người ở lại hội chợ được nhỉ,” cô nói, uống một hơi.

“Anh luôn tự hỏi sao họ không chuyển ngày này sang tháng Năm hoặc tháng Mười, nhưng dù sao bất kể thời điểm nào thì mọi người vẫn đến đông nghịt.”

Cô liếc đồng hồ trên

tường. “Mấy giờ anh phải đi?”

“Khoảng một tiếng nữa. Nhưng anh sẽ về trước mười một giờ.”

Năm tiếng, ô nghĩ. “Anh có muốn em làm món cù thể nào cho bọn trẻ ăn tối không?”

“Bọn nó thích pasta. Kristen thích trộn bơ, còn Josh thích trộn marinara,

anh còn một lọ marinara trong tủ lạnh đấy. Nhưng chúng ăn vặt cả ngày rồi nên chắc cũng không ăn nhiều đâu.”

“Mấy giờ bọn trẻ đi ngủ hả anh?”

“Lúc nào cũng được. Thường là trước mười giờ, nhưng đôi khi từ tám giờ cơ. Em phải ra sức suy đoán thôi.”

Cô áp cốc nước lạnh vào má và liếc nhìn quanh bếp. Trước đây cô chưa có nhiều thời gian ở trong nhà mấy bố con họ, và giờ khi ở đây cô để ý thấy những dấu vết còn lại của bàn tay phụ nữ. Những thứ nho nhỏ - đường chỉ đỏ khâu trên rèm cửa, đồ sứ bày đẹp mắt trong tủ, những câu Kinh Thánh trên gạch gốm màu ốp gần lò nung. Ngôi nhà

mang dấu tích về cuộc sống của anh với một phụ nữ khác, nhưng thật ngạc nhiên, cô không hề cảm thấy phiền lòng.

“Anh phải đi tắm cái đây,” Alex nói. “Em ở một mình mấy phút được chứ?”

“Tất nhiên,” cô nói. “Em có thể ngó nghiêng bếp nhà anh và tính đến bữa tối.”

“Mì ống ở trong tủ
đăng kia kia,” anh nói, chỉ
tay. “Nhưng nghe này, khi
anh ra ngoài, nếu em muốn
anh chở em về nhà tắm rửa
thay quần áo thì anh rất vui
được chở em. Hoặc không
thì em có thể tắm ở đây. Em
muốn thế nào cũng được.”

Cô nhìn anh với vẻ khêu
gợi. “Đó là lời mời mọc đấy
à?”

Mắt anh mở to rồi liếc sang bọn trẻ.

“Em đùa đấy.” Cô cười lớn. “Anh đi rồi em sẽ tắm.”

“Em có muốn thay quần áo trước đã không? Nếu không, em có thể mượn quần nỉ và áo phong... quần nỉ thì quá rộng với em, nhưng em có thể chỉnh lại cái dải rú

Chẳng hiểu sao ý nghĩ

mặc quần áo của anh nghe lại có vẻ khêu gợi đối với cô đến thế. “Không sao đâu,” cô nói để anh yên tâm. “Em không kén cá chọn canh đâu. Em chỉ xem phim với bọn trẻ thôi mà, nhớ chứ?”

Alex uống hết cốc nước rồi cho vào bồn rửa. Anh vươn tới hôn cô, rồi đi vào phòng ngủ.

Khi anh đi rồi, Katie

nhìn ra cửa sổ nhà bếp. Cô quan sát con đường bên ngoài, cảm thấy nổi bồn chồn không rõ nguyên do tràn ngập trong lòng. Cô cảm thấy giống hệt như ban sáng và cho rằng đó là dư âm từ cuộc cãi nhau với Alex, nhưng giờ cô thấy mình lại đang nghĩ về nhà Feldman. Và về Kevin.

Cô đã nghĩ về hắn khi ngồi trên bánh xe đu quay.

Lúc mà cô nhìn khắp lượt đám đông, cô biết mình không tìm kiếm những khách quen của tiệm ăn. Không hẳn thế. Cô đang tìm kiếm Kevin. Không rõ căn nguyên vì đâu mà tin rằng có thể hắn đang ở trong đám đông đó. Nghĩ rằng hắn ở đó.

Nhưng đó chỉ là thứ ảo giác lại vừa trỗi dậy của cô thôi. Không lý gì hắn lại

biết được cô đang ở đâu, không lý gì biết được danh tính của cô. Chuyện đó là không thể, cô tự nhắc mình. Hấn sẽ không bao giờ liên kết được cô với con gái ông bà Feldman; hấn chậm chí chưa bao giờ nói chuyện với họ. Nhưng mà tại sao suốt cả ngày cô cứ có cảm giác như kẻ nào đó đang bám theo mình, ngay cả khi họ rời khỏi hội chợ?

Cô không mê tín và không tin vào những thứ kiểu như thế. Nhưng cô thực sự tin vào sức mạnh của tiềm thức trong việc lắp ghép mọi chuyện lại với nhau mà ý thức có khi không làm được. Nhưng đứng trong bếp nhà Alex, những mảnh ghép ấy vẫn rối rắm rời rạc, không thành hình thành dạng, thế nên sau khi quan sát một loạt xe

lướt qua trên con đường trước nhà, cuối cùng cô quay đi. Có lẽ những hình ảnh đó chỉ là những nỗi khiếp sợ cũ đang ngóc cái đầu góm guốc lên nữa mà thôi.

Cô lắc đầu và nghĩ tới hình ảnh Alex trong nhà tắm. Ý nghĩ được tắm cùng anh khiến mặt cô đỏ bừng, nóng ran và thủ thế. Nhưng... chuyện đâu có dễ

dàng như thế, dù bọn trẻ không ở đây đi nữa. Dù Alex nghĩ cô là Katie đi chăng nữa thì Erin vẫn là người đã kết hôn với Kevin. Cô ước gì mình là người phụ nữ khác, một phụ nữ có thể cứ thế ngã vào vòng tay người yêu không chút ngại ngùng. Nói cho cùng chính Kevin là kẻ đã phá v mọi quy tắc hôn nhân khi hấn thương cả2 chân hạ cả2

tay với cô. Khi Chúa nhìn vào trái tim cô, cô chắc chắn Ngài sẽ đồng ý rằng việc cô đang làm không phải là tội lỗi. Phải thế chẳng?

Cô thở dài. Alex... anh là tất cả những gì cô có thể nghĩ tới. *Lát nữa* là tất cả những gì cô có thể nghĩ tới. Anh yêu cô, anh muốn cô và hơn tất cả cô muốn cho anh thấy cô cũng cảm nhận đúng như thế. Cô muốn cảm nhận

cơ thể anh áp lên người mình, muốn tất cả những gì thuộc về anh tới chừng nào anh còn muốn cô. Mãi mãi.

Katie cố ngăn mình tưởng tượng ra hình ảnh cô với Alex, thôi mơ màng về chuyện sắp tới. Cô lắc đầu xua tan hình ảnh đó và đi vào phòng khách, ngồi xuống đi văng, bên cạnh Josh. Bọn trẻ đang xem một chương trình trên kênh

Disney mà cô không nhận ra. Một lát sau cô nhìn lên đồng hồ, để ý thấy rằng chỉ mới mười phút trôi qua. Thế mà cảm giác như cả tiếng vậy.

Tắm xong, Alex làm một miếng sandwich rồi ra đi vắng ngồi ăn bên cạnh cô. Anh tỏa mùi thơm sạch sẽ và ngọn tóc anh vẫn ướt, nước bám vào da khiến cô những muốn mơn trớn vành

nước ấy bằng đôi môi mình. Bọn trẻ dán mắt vào ti vi, không để ý tới họ, kể cả sau khi anh đặt đĩa xuống cuối bàn và bắt đầu lướt ngón tay chậm chậm trên đùi cô.

“Em đẹp quá,” anh thì thầm vào tai cô.

“Em trông kinh khủng thì có,” cô phản đối, cô không nghĩ tới vệt nóng bỏng đang lướt rùng rục lên

đùi mình. “Em còn chưa tắm đây.”

Tối giờ phải đi, anh bèn hôn bọn trẻ ở phòng khách. Cô theo anh ra cửa và khi anh hôn tạm biệt cô, anh để bàn tay trượt xuống thấp hơn, qua eo cô, môi anh dịu dàng ấn vào môi cô. Rõ ràng là yêu cô, rõ ràng là muốn cô, đang thể hiện cho cô biết điều đó. Anh khiến cô phát cuồng, và dường

như điều đó làm anh thích thú.

“Chốc nữa gặp lại em nhé,” anh nói, lùi lại.

“Lái cẩn thận,” cô thì thầm. “Bọn trẻ không sao đâu.”

Khi nghe bước chân anh bước xuống cầu thang ngoài trời, cô dựa vào cửa hồi lâu, kìm hơi thở chậm lại nghĩ. Chúa ơi. Thế thôi cũng mặc,

tội lỗi cũng kệ, cô quyết định rằng dù anh không có hứng thì cô vẫn thấy rất hứng.

Cô lại lén nhìn đồng hồ, biết chắc rằng đây sẽ là năm tiếng dài nhất trong cuộc đời mình.



“Khốn kiếp!” Kevin luôn mồm nói. “Khốn kiếp!” Hắn đã lái xe mấy tiếng liền. Hắn đã dừng lại mua bốn chai vodka ở cửa hàng ABC. Một chai trong đó đã cạn một nửa, và khi lái hắn thấy mọi thứ đều nhòà làm

hai hình, trừ khi hấn nheo mắt, nhắm một mắt lại.

Hấn tìm mấy cái xe đạp. Bốn cái, tính cả cái có giỏ. Chẳng khác gì dã tràng xe cát. Lên một con đường rồi lại xuống đường tiếp theo, mặt trời đã dần xuống và ngả sang hoàng hôn. Hấn ngó trái nhìn phải rồi lại liếc ra sau. Hấn biết nơi cô sống, biết cuối cùng hấn sẽ tìm được cô ở nhà. Nhưng

lúc này gã tóc muối tiêu đang ở đó với Erin, cười nhạo hần, bảo rằng, *Anh tuyệt hơn Kevin bao nhiêu, em yêu nhĩ.*

Hần gào lên chửi bới trong xe, đập sầm sầm lên vô lăng. Hắn mở chốt an toàn trên khẩu Glock, rồi lại đóng, tưởng tượng ra Erin ang hôn gã, tay gã vòng quanh hông cô. Nhớ lại xem cô trông hạnh phúc ra sao,

nghĩ cô đã chơi xỏ chồng cô thế nào. Cô đã phản bội hắn. Rên rỉ thì thảo bên dưới người tình trong khi gã thở hồn hển ở trên cô.

Hắn hầu như không thấy gì nữa, cố nhìn lảng máng mọi thứ bằng một mắt. Một chiếc xe tiến tới phía sau hắn từ con đường nào đó lân cận, chạy phía sau một lát, rồi bật xi nhan xin đường. Kevin chạy

chậm xe lại rồi tấp vào đường, tay lần tìm khẩu súng. Hắn ghét những kẻ láo xược, những kẻ cứ nghĩ đường là của chúng. *Pằng.*

Trời chiều nhá nhén đường sá thành những mê lộ âm u, khiến hắn khó lòng nhìn thấy bóng dáng nhỏ bé của những chiếc xe đạp. Lần thứ hai lái qua con đường sỏi, hắn đột nhiên quyết định quay xe vào lại nhà cô,

chỉ để phòng khi. Hấn dừng lại bên ngoài tầm nhìn của ngôi nhà rồi ra khỏi xe. Một con diều hâu lượn vòng trên đầu, và hấn nghe thấy tiếng ve sầu kêu râm ran, nhưng ngoài thế ra, nơi này trông như bị bỏ hoang. Hấn bắt đầu đi về phía ngôi nhà nhưng từ xa đã thấy không có chiếc xe đạp nào đậu trước cửa. Cũng không có đèn đóm gì, nhưng trời vẫn

chưa tối, thế nên hắn rón rén đi ra cửa sau. Không khóa, y như lúc trước.

Cô không có nhà, hắn nghĩ cô chưa về nhà vì trưa nay hắn đã tới đây. Ngôi nhà ngọt ngào, các cửa sổ vẫn đóng chặt. Hắn chắc mẩm nếu đã về nhà cô sẽ mở các cửa sổ, uống một cốc nước, có thể là tắm nữa. Nhưng không có gì như thế. Hắn đi ra bằng cửa sau,

nhìn chòng chọc một ngôi nhà trong khu. Một cái ổ chuột. Chắc bỏ hoang rồi. Hay lắm. Nhưng Erin không ở nhà có nghĩa là cô đang ở với gã tóc muối tiêu, đã tới nhà gã. Cô phản bội, vờ như mình chưa có chồng. Quên phứt ngôi nhà Kevin đã mua cho cô.

Đầu hấn nhói buốt từng cơn hòa cùng nhịp tim, một con dao cứ đâm vào rồi rút

ra. Đâm. Đâm. Đâm. Thật khó để tập trung khi hắn kéo cánh cửa đóng lại sau lưng. Ôn trời, ngoài này mát hơn. Cô sống trong một cái hộp kín nóng toát mồ hôi, ở cùng một gã tóc muối tiêu mà nhể nhại mồ hôi. Giờ họ đang nhể nhại mồ hôi, ở đâu đó, quần quai giữa chiếu chần, hai cơ thể vện siết vào nhau. Coffey và Ramirez thấy vậy liền cười

hồ hồ, chúng vỗ đùi đen đét, hỉ hả trước nỗi nhục của hắn. Không biết tao có thể chơi con nhỏ đó không nhé, Coffey nói với Ramirez. Mà không biết à? Ramirez đáp. Ắ đã cho nửa sở này chơi ả trong khi thằng Kevin bận đi làm đấy. Ai mà chẳng biết chuyện đó. Bill vẩy vẩy ra từ trong văn phòng của ông ta, tay cầm giấy đình chỉ công tác. Tôi cũng đã

chơi cô ta đấy, thứ Ba nào cũng thế, cả năm nay rồi. Trên giường cô ta hoang dại cực kỳ. Nói toàn lời tục tĩu thế cơ chứ.

Hắn loạng choạng trở lại xe, tay đặt trên súng. Lũ khốn nạn, tất cả bọn chúng. Hắn căm ghét chúng, tưởng tượng cảnh đi vào sở cảnh sát và tháo đạn ra khỏi khẩu Glock, trút sạch ổ nạp đạn, cho chúng xem. Cho tất cả

bọn chúng xem. Cả Erin nữa.

Hắn dừng lại và cúi xuống, mưa ra lề đường. Bụng dạ cồn cào, trong ruột hắn có một bộ móng vuốt như con chuột đang bị mắc kẹt. Tiếp tục ọe, rồi tới nôn khan, và cả thế gian chao đảo khi hắn cố đứng thẳng lên. Chiếc xe đã ở gần, hắn bèn lao đảo bước lại chỗ nó. Cầm chai vodka lên uống và

cố nghĩrin, nhưng rồi hấn
lại thấy mình đang ở bữa
tiệc nướng, cầm miếng thịt
nướng đen kịt ruồi bâu còn
mọi người đang chỉ trỏ cười
cợt hấn.

Trở lại xe. Ả điếm phải
ở đâu đó. Ả sẽ phải nhìn gã
tóc muối tiêu chết. Nhìn tất
cả bọn chúng chết. Cháy ra
tro. Cháy rụi, tất cả bọn
chúng. Thận trọng, hấn
bước vào xe rồi khởi động.

Hắn lúi đánh sầm vào một cái cây khi đang cố gắng cua xe, rồi vừa chửi bới vừa phóng vèo đi trên con đường rải sỏi, hất những viên đá xoay tròn.

Chẳng mấy chốc nữa màn đêm sẽ buông xuống. Cô rẽ hướng này thì chắc chắn phải đi theo đường này. Bọn trẻ con không thể đạp xe đi xa. Ba bốn dặm, có thể là năm. Hắn đã rẽ

xuống mọi ngã ở hướng này, nhìn vào từng ngôi nhà. Không có xe đạp. Có thể chúng ở trong ga ra, có thể dựng trong sân có hàng rào bao quanh. Hắn sẽ đợi và lúc nào đấy cô sẽ phải về nhà. Đêm nay. Ngày mai. Đêm mai. Hắn sẽ tọng súng vào miệng cô, gí súng lên ngực cô. *Nói ngay thẳng đó là ai, hắn sẽ nói. Tao muốn nói chuyện với hắn.* Hắn sẽ

tìm ra gã tóc muối tiêu và cho gã thấy chuyện gì xảy ra với bọn đàn ông ngủ với vợ người khác.

Hắn thấy như thể mình đã nhiều tuần không ngủ nhiều tuần không ăn rồi. Hắn không hiểu nổi tại sao trời lại tối thế và tự hỏi trời tối khi nào. Không nhớ nổi chính xác là hắn tới đây lúc nào. Hắn nhớ mình đã nhìn thấy Erin, nhớ mình đã cô

lần theo cô và lái xe đi, nhưng thậm chí không chắc mình đang ở chốn nào.

Một cửa hàng hiện ra lơ mờ bên lề phải con đường, trông như kiểu nhà có hiên trước. ĐỒ ĂN NHE, tấm biển đề. Hấn nhớ lúc trước đã vào đây rồi, nhưng cách bây giờ bao lâu thì hấn không chắc. Hấn vô thức cho xe chạy chậm lại. Hấn cần ăn, cần ngủ. Phải tìm

một chỗ ở lại qua đêm. Bụng hắn nhộn nhạo. Hắn cầm chai rượu rồi dốc đáy lên, cảm thấy cổ họng nóng bỏng, hơi nóng xoa dịu hắn. Nhưng vừa hạ cái chai xuống, bụng hắn lại gào réo.

Hắn tấp xe vào một khoảnh đất, cố kìm hơi men đang xộc lên, miệng hắn ướt nhoét. Hết thời gian rồi. Hắn luồn xe vào một chỗ đỗ bên cạnh cửa hàng rồi nhảy

ra. Chạy tới phía trước xe và thở hồng hộc trong bóng tối. Người hắn run rẩy, chân hắn loạng choạng. Bụng hắn quặn lên. Gan nữa. Mọi thứ. Chẳng hiểu sao hắn vẫn đang cầm cái chai, chưa đặt xuống. Hắn thở lấy thở để rồi uống rượu, súc miệng bằng rượu rồi nuốt ực vào. Cạn sạch ch

Và ở đó, như một hình ảnh từ giấc mơ, trong bóng

tôi phía sau ngôi nhà, hẳn
thấy bốn chiếc xe đạp dựng
cạnh nhau.



Katie cho bọn trẻ tắm rửa rồi mặc quần áo ngủ cho chúng. Sau đó cô đi tắm, nấn ná mãi dưới vòi sen, tận hưởng cảm giác sung sướng xa hoa khi dầu gội và sữa tắm rửa trôi lớp muối bám trên người sau

một ngày lang thang dưới nắng.

Cô làm pasta cho bọn trẻ, và sau bữa tối mấy cô cháu xem qua chồng DVD, cố tìm lấy một đĩa mà cả hai đứa đều thích xem, cuối cùng quyết định chọn đĩa *Đi tìm Nemo*. Cô ngồi giữa Josh và Kristen trên đi văng, một bát bỏng ngô trong lòng cô, những bàn tay bé nhỏ của bọn trẻ từ hai bên cô tự

động với lấy. Cô mặc chiếc quần nỉ thoải mái mà Alex đã để ra sẵn và chiếc áo phong truyền thống của đội bóng chày Carolina Panthers trùm xuống tận đầu gối, họ ngồi xem ti vi, cả ngày mới được thư giãn hoàn toàn lần đầu tiên.

Bên ngoài, bầu trời bùng sáng như pháo hoa, rực rỡ sắc cầu vồng, rồi nhạt dần thành những vệt

màu tùng lam loang cuối cùng chuyển sang màu xanh xám rồi màu chàm. Sao bắt đầu lấp lánh khi những làn hơi nóng lơ lửng cuối cùng bay lên khỏi mặt đất.

Phim vẫn đang chiếu mà Kristen đã bắt đầu ngáp nhưng mỗi lần Dory xuất hiện trên màn hình, con bé lại cố lú lo, “Cháu thích bạn ấy nhất đấy, nhưng cháu chẳng nhớ tại sao

nữa!” Phía bên cô, Josh đang ra sức giữ tỉnh táo.

Hết phim, Katie liền với tay tắt ti vi, Josh ngoảnh đầu lên rồi nằm ưỡn ra đi vắng. Thằng bé quá lớn để có thể bế, thế nên cô bèn lay lay vai nó, bảo nó tới giờ đi ngủ rồi. Nó càu nhàu nhăn nhó rồi ngồi dậy. Nó ngáp rồi nhấc chân lên, Katie liền dón vào phòng ngủ. Thằng bé bò lên giường mà không kêu ca

gì, cô hôn nó chúc ngủ ngon. Không chắc liệu thằng bé có cần đèn ngủ không, cô để đèn ở hành lang nhưng để cửa khép hờ.

Đến lượt Kristen. Con bé xin Katie nằm lại bên cạnh nó ít phút, Katie bèn chiều theo, cô nhìn đắm đắm lên trần nhà, cảm thấy như cái nóng ban ngày bắt đầu làm trần rạn ra rồi. Kristen ngủ lịm đi ngay lập

tức, Katie phải chong mắt
cố thức rồi nhón chân rời
khỏi phòng con bé.

Sau đó, cô rửa dọn
chiến tích của bữa tối và ăn
nốt bông ngô. Liếc nhìn
quanh phòng khách, cô để ý
thấy dấu vết của bọn trẻ
khắp nơi: một đồng những
miếng xếp hình trên giá
sách, một giỏ đồ chơi ở góc
nhà, những chiếc đi văng
bọc da thoải mái đã hoàn

thành nhiệm vụ chống thấm một cách vẻ vang. Cô nhìn những món đồ lặt vặt rải rác khắp nơi: một chiếc đồng hồ kiểu cũ phải lên dây cót hằng ngày, một bộ bách khoa thư cũ kỹ đặt trên giá cạnh ghế bành, một cái bình pha lê đặt trên bàn gần bậu cửa sổ. Trên tường treo những bức ảnh kiến trúc đen trắng đóng khung có hình những nhà kho phơi

thuốc lá cũ nát. Chúng mang đặc trưng miền Nam, và cô nhớ đã thấy rất nhiều cảnh mọc mọc như thế trên hành trình đi dọc Bắc Carolina.

Cũng có những dấu hiệu cho thấy cuộc sống bừa bộn của Alex: một vệt bẩn màu đỏ trên đường diềm phía trước đi vắng, những lỗ thủng trên sàn gỗ, bụi bám trên ván ốp chân tường. Nhưng khi xem xét

kỹ toàn bộ ngôi nhà, cô không thể không mỉm cười, vì dường như những thứ ấy cũng phản ánh cả con người Alex nữa. Anh là một ông bố góa bụa, anh đã làm hết sức để nuôi dạy hai đứa con và duy trì ngôi nhà dù không hoàn hảo thì cũng gọn gàng sạch sẽ. Ngôi nhà là một lát cắt về cuộc sống của anh, và cô thích cảm giác nhẹ nhàng thoải mái

nơi này.

Cô tắt đèn rồi nằm vật ra đi vắng. Cô cầm điều khiển ti vi lên và lướt qua các kênh, cố tìm cái gì đó thú vị nhưng cũng không đòi hỏi quá khắt khe. Cô để ý đã sắp mười giờ rồi. Còn một tiếng nữa. Cô nằm ngửa trên đi vắng và bắt đầu xem một chương trình trên kênh Discovery, chương trình gì đó nói về

núi lửa. Thấy một quầng sáng chiếu vào màn hình, cô bèn với tay tắt ngọn đèn ở cuối bàn, bóng tối phủ lấy cả căn phòng. Cô lại ngả lưng xuống. Tốt hơn rồi.

Cô xem chừng một lát, phần lớn thời gian là mắt mũi lim dim, chỉ bừng tỉnh mỗi lúc chớp mắt. Hơi thở chậm lại, bắt đầu chìm hẳn vào giấc ngủ. Những hình ảnh bắt đầu trôi qua đầu cô,

lúc đầu rời rạc, những ý nghĩ về các trò đu quay ở hội chợ, qua nhìn từ bánh xe đu quay. Mọi người đứng thành từng nhóm, trẻ và già, các thiếu niên và các đôi. Các gia đình. Và đâu đó xa xa, một gã đội mũ bóng chày đeo kính mát đang vẫy vẫy tay giữa đám đông, chủ ý tiến tới, rồi cô mất dấu bóng hình hẳn. Đôi khi cô đã nhận ra: đáng đi, cái quái

hàm nhô ra, cách hấn vẩy tay.

Giờ cô đang dần thiếp đi, thư giãn và nhớ lại, những hình ảnh bắt đầu nhạt nhòa, tiếng ti vi xa dần. Căn phòng trở nên tối hơn, yên tĩnh hơn. Cô chìm sâu hơn, quang cảnh từ trên bánh xe đu quay cứ lóe lên rồi lại tắt ngấm trong tâm trí cô. Và, tất nhiên, cả hình ảnh gã đàn ông cô đã nhìn

thấy nữa, kẻ đang phăm
phăm băng qua đám đông
như gã thợ săn, trong cuộc
tìm mồi.

Kevin nhìn chòng chọc lên cửa sổ, tu chai vodka đã cạn phân nửa, chai thứ ba trong đêm nay. Chẳng ai buồn đưa mắt nhìn hắn. Hắn đang đứng ở bến neo thuyền phía sau ngôi nhà; hắn đã thay chiếc áo sơ mi đen dài tay và quần jean sẫm. Chỉ có khuôn mặt hắn

lộ ra, nhưng hấn đứng trong bóng cây bách, ẩn mình phía sau thân cây. Quan sát các cửa sổ. Quan sát ánh đèn, tìm bóng Erin.

Một lúc lâu sau vẫn chẳng có gì. Hấn uống, tiếp tục uống cho cạn chai. Người vào ra cửa hàng liên tục, thường thì họ dùng thẻ tín dụng để mua xăng ở cây. Tíu tí, hồi hả, ngay cả ở đây, cái chốn đông không

mông quanh. Hấn vòng sang hông nhà, nhìn lom lom lên cửa sổ. Hấn nhận ra ánh sáng xanh lập lòe của ti vi. Bốn người bọn họ, xem ti vi, làm như một gia đình hạnh phúc. Cũng có thể bọn trẻ đã đi ngủ, mệt lử vì đi chơi hội, mệt lử vì đạp xe. Có thể chỉ còn Erin và gã tóc muối quăn lấy nhau trên đi vắng, hôn hít vuốt ve nhau trong khi Meg Ryan

hoặc Julia Roberts yêu đương trên màn hình.

Tất cả thật chua chát, hấn mệt mỏi và bụng hấn quặn thắt lại. Hấn đã mừng tượng cảnh mình đi lên cầu thang, đá tung cửa, giết bọn họ tới cả chục lần rồi, và hấn muốn xử càng nhanh càng tốt, nhưng vẫn còn nhiều người trong cửa hàng. Nhiều xe trong bãi đỗ. Hấn đã tắt máy, đưa xe vào

một chỗ dưới cái cây đằng sau cửa hàng, khuất tầm nhìn của xe cộ lướt qua. Hắn muốn chìa khẩu Glock bóp cò, muốn nhìn họ chết, nhưng hắn cũng muốn ngả một giấc vì đời hắn chưa bao giờ thấy mệt mỏi đến thế này và khi thức giấc hắn muốn thấy Erin nằm bên và tự nhủ rằng cô chưa bao giờ rời bỏ hắn.

Lát sau, hắn phát hiện

bóng cô nghiêng nghiêng
bên cửa sổ, thấy cô mỉm
cười quay đi, hấn biết cô
đang nghĩ về gã tóc muối
tiêu. Nghĩ về tình dục, mà
Kinh Thánh đã răn *Những
kẻ làm chuyện gian dâm và
chạy theo thú vui xác thịt
trái tự nhiên thì phải chịu
lửa đời đời làm hình phạt nêu
gương.*

Hấn là một thiên sứ của
Chúa. Erin có tội và Kinh

Thánh răn Người ấy sẽ bị làm khô trong lửa và diêm sinh trước mặt các thánh thần.

Trong Kinh Thánh luôn có lửa vì nó tẩy uế và xử tội, hẩn hiệu điều đó. Lửa là sức mạnh, vũ khí của thiên sứ. Hẩn nốc cạn chai vodka rồi đá vỏ chai vào dưới bụi cây. Một chiếc xe phóng tới chỗ cây xăng và một ông bước ra. Ông ta nhét thẻ tín

dụng vào rồi bắt đầu bơm xăng. Bảng hiệu gần cây xăng thông báo rằng mọi người không được phép hút thuốc, vì xăng dễ bắt lửa. Bên trong cửa hàng có dầu để mỗi than củi. Hấn nhớ lúc trước gã đàn ông xếp hàng trước hấn đã xách một can dầu ra.

Lửa.

Alex dịch và điều chỉnh bàn tay trên vô lăng cho thoải mái. Joyce và cô con gái ngồi ở ghế sau, hai người không ngừng nói chuyện kể từ lúc lên xe.

Đồng hồ trên bảng điều khiển cho thấy đã về đêm. Bọn trẻ nếu chưa đi ngủ thì cũng sắp rồi, điều đó lúc này nghe thật tuyệt. Trên chặng đường về, anh đã uống một chai nước, nhưng

anh vẫn khát và đang cân nhắc xem có nên dừng lại lần nữa không. Anh biết chắc cả bà Joyce và con gái đều không phiền lòng, nhưng anh không muốn dừng lại. Anh chỉ muốn về nhà.

Đang lái xe mà anh cảm thấy tâm trí mình cứ thế trôi đi. Anh nghĩ về Josh và Kristen, về Katie, và những ký ức về Carly vụt qua. Anh

cố tưởng tượng xem Carly có thể nói gì về Katie và liệu Carly có muốn anh đưa lá thư cho cô không. Anh nhớ hôm nhìn thấy Katie giúp Kristen mặc đồ cho búp bê, và nhớ lại trông cô xinh đẹp ra sao hôm cô nấu bữa tối mời anh. Biết rằng cô đang đợi anh ở nhà, anh muốn ấn chân g

Ở làn đường bên kia xa lộ, những đốm sáng nhỏ xíu

xuất hiện xa xa cuối chân trời, chầm chậm tách rời và lớn dần lên, thành hình đèn pha của những chiếc ô tô đang tiến lại. Chúng mỗi lúc một sáng cho tới khi vụt lóe rồi lướt qua. Trong gương chiếu hậu, những ánh đèn đỏ lùi dần ra xa.

Phía Nam muôn ngàn tia chớp lóe sáng, làm bầu trời nhấp nháy như một màn trình chiếu. Góc bên

phải một nông trang, đèn
sáng rực trên bậc tam cấp.
Anh vượt qua một chiếc xe
tải có biển số bang Virginia
rồi xoay vai, cổ xua đuôi
cảm giác mệt mỏi trong cơ
thể. Anh vượt qua tám biển
chỉ đường cho thấy còn
nhiều dặm mới tới
Wilmington, liền thở dài.
Anh còn cả chặng đường
trường phải đi.

Khi Katie mơ, mí mắt cô giãn giật, tiềm thức bỗng dựng trời dậy. Từng chút, từng mẫu nhỏ, những mảnh ghép, cố kết nối chúng với nhau.

Giấc mơ kết thúc, mấy phút sau cô co đầu gối trở mình nằm nghiêng, gần như đã tỉnh hẳn. Hơi thở cô dần đều trở lại.

Tối mười giờ bãi đỗ xe hầu như đã vắng tanh, sắp đóng cửa tới nơi, Kevin đi vòng ra phía trước cửa hàng, liếc nhìn ánh sáng rọi ra từ cửa trước. Hắn đẩy cửa mở và nghe thấy tiếng chuông leng keng. Nơi quầy thanh toán là một ông đeo tạp dề. Kevin lảng máng nhận ra ông ta, nhưng không nhớ rõ lắm. Ông ta đeo tạp dề trắng, cái tên

ROGER in bên góc phải.

Kevin đi tới quầy thanh toán, cố không để bị nói nhịu. “Tôi đang trên đường thì hết xăng.”

“Can đựng xăng thì để dọc bức tường đằng kia,” Roger nói mà không ngẩng đầu lên. Cuối cùng ông cũng ngẩng đầu lên, chớp mắt. “Anh ổn chứ?”

“Chỉ thấy mệt thôi,”

Kevin nói với ra từ lối vào gian hàng, hắn cố đánh lạc hướng chú ý nhưng biết ông ta đang quan sát mình. Khẩu Glock đang nằm trong thắt lưng hắn nên tất cả những gì Roger phải làm là đừng có xía vào việc của hắn. Ở bức tường phía xa, Kevin thấy ba can nhựa cỡ năm ga lông, hắn bèn cầm hai cái lên. Hắn mang chúng tới quầy thanh toán và đặt

tiền lên quây.

“Tôi lấy xăng rồi sẽ vào trả tiền,” hắn nói.

Ở bên ngoài, hắn bơm xăng vào can, quan sát những con số cuộn qua. Hắn đóng đầy can thứ hai rồi trở vào bên trong. Roger nhìn hắn chăm chăm, lưỡng lự lóng mắt đi.

“Mang từng ấy xăng đi thì nhiều quá.”

“Erin cần nó.”

“Erin là ai?”

Kevin chớp mắt. “Tôi mua xăng được hay không đây?”

“Anh chắc anh lái xe được đấy chứ?”

“Tôi vừa ốm dậy,” Kevin lầm bầm. “Nôn mửa cả ngày rồi.”

Hắn không chắc liệu Roger có tin hắn không, nhưng sau một lát, Roger nhận tiền và thôi lại. Kevin đã để hai can xăng gần cây xăng nên hắn bèn trở lại lấy. Giống như nhấc hai can chì vậy. Hắn gồng mình, bụng cồn cào, cơn đau co thắt trong lồng tai. Hắn đi lên đường, bỏ lại phía sau ánh đèn của cửa hàng.

Trong bóng tối, hắn đặt

mấy cái can xuống đám cỏ cao ngay bên lề đường. Sau đó, hắn vòng trở lại phía sau cửa hàng. Chờ cho tới khi Roger đóng cửa, chờ cho các ngọn đèn tắt hẳn. Chờ cho những người trên gác ngủ hết. Hắn lấy một chai vodka nữa trên xe ra tu một ngụm.

Đến Wilmington, Alex

trở nên vui vẻ hơn, biết rằng mình đã gần tới nhà. Giờ thì không còn bao xa nữa, có lẽ khoảng nửa tiếng nữa là anh về tới Southport. Mất thêm mấy phút để thả mẹ con bà Joyce xuống, rồi sau đó anh sẽ được về nhà.

Anh tự hỏi không biết sẽ được thấy Katie đang đợi mình ở phòng khách hay, như cô đã đùa, anh sẽ thấy cô ở trên giường anh.

Trước đây Carly cũng hay nói kiêu như thế. Có khi họ đang nói chuyện công việc hoặc bàn xem bố mẹ nàng có thích cuộc sống ở Florida không, thì bỗng nhiên nàng tuyên bố rằng nàng thấy chán rồi và hỏi anh có muốn vào phòng ngủ vui vẻ chút không.

Anh nhìn đồng hồ. Mười giờ mười lăm rồi và

Katie đang đợi. Bên lề đường, Alex thấy dăm con hươu nằm im lìm trên bãi cỏ, mắt chúng phản chiếu ánh đèn pha, sáng lên một cách quái dị. Âm ảnh.

Kevin quan sát thấy những ngọn đèn huỳnh quang phía trên mấy cây xăng đã tắt ngúm. Tiếp đến những ánh đèn đóm trong

cửa hàng cũng tắt. Từ chỗ
nấp thuận lợi của mình, hắn
quan sát Roger khóa cửa.
Ông giật mạnh cái khóa,
đảm bảo là đã an toàn rồi
bỏ đi. Ông đi tới chỗ chiếc
xe tải nhỏ màu nâu đỗ ở đầu
kia bãi đất rải sỏi và lên xe.

Động cơ gầm gào khi
khởi động. Lông đai truyền
động đây mà. Roger rồ ga,
bật đèn pha lên, rồi gạt cần
số. Ông rẽ lên đường chính,

đi về phía trung tâm thị trấn.

Kevin chờ năm phút để chắc chắn rằng Roger sẽ không quay xe trở lại. Giờ con đường chạy qua trước cửa hàng đã yên tĩnh, không có chiếc xe hơi hay xe tải chạy tới từ bất cứ hướng nào. Hắn đi nhanh tới bụi cỏ, chỗ giấu hai cái can. Xem xét con đường một lần nữa rồi xách một can ra

phía sau cửa hàng. Sau đó
hắn xách nốt can thứ hai,
đặt hai cái can bên cạnh hai
thùng rác kim loại đựng đầy
thức ăn thiu. Mùi hôi thối
bốc lên nồng nặc.

Trên lầu, ti vi tiếp tục
chiếu ánh sáng xanh ra
ngoài một ô cửa sổ. Không
còn ánh đèn nào khác và
hắn biết họ đang trần
truồng. Hắn cảm thấy cơn
giận trào sôi trong lòng. Là

bây giờ, hẩn nghĩ. Tới lúc rồi. Khi với tay cầm hai cái can, hẩn thấy bốn người họ. Hẩn nhắm một mắt lại, rồi lại mở ra. Hẩn loạng choạng bước lên một bước rồi chúi về trước, mất thăng bằng, lão đảo khi cố bám lấy góc tường cho khỏi ngã. Nhưng hẩn trượt tay ngã khụy đánh rầm, đầu đập xuống đường sỏi. Hoa mắt chóng mặt, đau thấu trời. Không

thở nổi. Cố đứng lên rồi lại ngã dúm dúm. Hấn vật mình nằm ngửa ra, nhìn đăm đăm lên trời sao

Hấn không say vì hấn không bao giờ say, nhưng có gì đó không ổn. Những tia sáng lấp lánh cứ xoay mòng mòng, biến thành cơn lốc xoáy cuộn cuộn. Hấn nhắm hờ mắt, nhưng vòng xoáy lại càng chao đảo dữ dội. Hấn xoay người nằm

ngiêng, nôn thốc nôn tháo
lên đường sỏi. Chắc có ai
đó nhét ma túy vào cổ hấn
rồi vì cả ngày nay hấn đã có
gì để uống đâu mà hấn cũng
chưa bao giờ bị nôn thế này.

Hấn quờ quạng với tay
tìm thùng rác. Hấn nắm lấy
nắp thùng và cố vịn nó để
lấy đà đứng lên, nhưng hấn
kéo quá mạnh. Cái nắp văng
ra kêu loảng xoảng và một
túi rác bị đổ ra, tạo nên một

tiếng động khủng khiếp.

Ở trên tầng, nghe tiếng loảng xoảng, Katie giật mình. Cô chìm trong giấc mơ nên mất một lúc mắt cô mới chậm chậm mở ra. Chệnh choạng hỏm người dậy, cô nghe ngóng nhưng không biết chắc lý do, không rõ tiếng động ấy có thực hay chỉ là cô chiêm

bao. Nhưng chẳng nghe thấy gì.

Cô nằm xuống, toan ngủ tiếp, và giấc mơ còn đang dở lại tiếp tục. Cô ở hội chợ, ngồi trên bánh xe đu quay, nhưng ngồi bên cô lúc này không phải là Kristen nữa.

Mà là Jo.

Cuối cùng Kevin cũng vật lộn đứng được trên hai chân, thẳng người dậy. Hắn không nghĩ nổi chuyện gì đang xảy ra với mình, tại sao hắn không thể đứng vững. Hắn tập trung thở đều, hít vào thở ra, hít vào thở ra. Nhìn thấy hai can xăng hắn liền bước tới, suýt chút nữa lại ngã dúm dụi.

Nhưng hắn không ngã. Hắn nhấc một can lên, rồi

lảo đảo bước về phía cầu thang ở phía sau nhà. Hấn đưa tay ra định vịn vào lan can nhưng trượt tay, rồi lại cố lần nữa. Chộp được. Hấn tha can xách lên tầng, về phía cửa, tộc người Sherpa trên đỉnh Himalaya [1]. Cuối cùng cũng lên tới bậc trên cùng, hấn thở hỗn hển, cúi xuống mở nắp can ra. Đầu hấn đầm đìa máu, hấn muốn lịm đi, nhưng hấn vịn

vào can xăng cho khỏi ngã. Hồi lâu hấn mới mở xong nắp vì nó cứ trượt tuột đi

Mở xong, hấn nhấc can lên, giội xuống hiên, xăng bắn tung tóe lên cửa. Mỗi lần dốc, cái can lại nhẹ đi, xăng tràn ra theo hình vòng cung, tấm ướt sũng bức tường. Giờ thì dễ hơn rồi. Hấn hất sang trái rồi sang phải, cố phủ xăng đều cả hai phía của ngôi nhà. Hấn bắt

đầu bước xuống cầu thang, hắt sang trái rồi sang phải. Hơi xăng xộc lên khiến hấn buồn nôn nhưng hấn vẫn tiếp tục.

[1] Sherpa là tên một dân tộc thiểu số chủ yếu cư trú ở khu vực miền núi của Ne-pal. Họ thường được tuyển làm người hướng dẫn cho các cuộc thám hiểm chinh phục dãy Himalaya, đặc biệt là đỉnh Everest.

Khi hấn xuống tới chân cầu thang và đứng nghỉ dưới đất thì không còn nhiều xăng trong can nữa. Hấn thở nặng nhọc và hơi xăng lại khiến hấn nôn nao nhưng hấn lại bắt đầu bước tiếp, với chủ ý mới. Rất rõ ràng. Hấn ném cái can rỗng qua một bên, nhấc can còn lại lên. Hấn không thể xối lên những chỗ quá tầm với trên các bức tường, nhưng

hắn làm điều hắn có thể. Hắn hất vào bên này tường rồi vòng ra sau để hất lên phía bên kia. Trên đầu hắn, cửa sổ vẫn lập lòe ánh sáng ti vi nhưng không gian lặng như tờ.

Hắn đã dốc cạn cái can lên phía bên kia ngôi nhà thế nên chẳng còn gì để hất vào cửa trước nữa. Hắn đảo mắt khắp con đường; hai hướng đều không có bóng

dáng xe cộ đi tới. Trên tầng, Erin và gã tóc muối tiêu đang trần truồng cười nhạo hắn, Erin đã bỏ đi và hắn suýt tìm thấy cô ở Philadelphia nhưng dạo ấy cô lấy tên là Erica rồi, không còn là Erin nữa, và giờ thì cô đang giả vờ mình là Katie.

Hắn đứng trước cửa nhà, suy tính về các ô cửa sổ. Có thể chúng gắn

chuông báo động mà cũng có thể không. Hấn chẳng bận tâm. Hấn cần ga, xăng, dầu thông, bất cứ thứ gì có thể bắt lửa. Nhưng một khi đã phá vỡ ô cửa sổ kia, hấn sẽ không còn nhiều thời gian.

Hấn dùng cùi chỏ đập bể kính cửa sổ nhưng không nghe thấy tiếng báo động. Lôi các mảnh kính ra, hấn gần như không thấy những

ngón tay mình đã bị cắt chảy máu. Đập thêm mấy cú nữa, cánh cửa rã thành từng mảnh. Hấn nghĩ khoảng trống đã đủ rộng để trèo vào bên trong, nhưng cánh tay hắn lại quạc vào một mảnh vỡ nham nhở, bị cắt sâu. Hấn kéo tay ra, rách toạc cả thịt. Nhưng lúc này hắn không thể ngừng lại được. Máu xối ra từ cánh tay, nhỏ xuống hòa lẫn với những

vết cắt trên các n

Giàn thùng lạnh đặt dọc
bức tường cuối cùng vẫn
sáng, hấn bước xuống lối đi,
vu vơ nghĩ không biết bánh
quy tròn Cheerios có cháy
được không, bánh bông lan
Twinkles có cháy được
không. DVD nữa. Hấn tìm
chỗ để than củi và ga - chỉ
có hai can, không nhiều.
Không đủ. Hấn chớp mắt,
nhìn quanh xem có gì khác

không. Hấn phát hiện ra giàn nướng ở cuối cửa hàng.

Khí ga. Propane.

Hấn tiến lại khu đồ nướng, nhấc bề mặt giàn nướng lên, đứng nhìn vào ruột giàn. Hấn bật một bếp lên, rồi một bếp nữa. Chắc ở đâu đó phải có cái van, nhưng hấn không biết tìm nó ở đâu mà hấn cũng

không có thời gian vì biết đâu có người đang tới và Coffey với Ramirez đang bàn tán về hắn, cười âm ỉ và hỏi xem hắn đã ăn món bánh nướng thịt băm ở Provincetown chưa.

Tạp dề của Roger treo trên móc, hắn ném nó vào ngọn lửa. Hắn mở bình ga đang cầm trên tay ra xịt lên các vách của giàn nướng. Cái bình trơn chuội vì máu,

hắn tự hỏi không biết máu chảy từ đâu. Hắn nhảy phốc lên quây, phịt ga lên trần nhà rồi lại nhảy xuống. Hắn rải một tia ga dọc phía trước cửa hàng, để ý thấy cái tạp dề bắt đầu bắt lửa mạnh. Hắn xịt hết bình rồi quẳng qua một bên. Mở cái bình thứ hai, hắn phịt thêm ga lên trần nhà. Ngọn lửa từ cái tạp dề bắt đầu lan lên tường và trần. Hắn đi tới

quầy thanh toán tìm một cái
bật lửa thì thấy cả bó đũa
trong một hộp nhựa, gần
chỗ để thuốc lá. Hấn phật ga
lên quầy thanh toán rồi phật
lên cái bàn nhỏ phía sau
lưng hấn. Giờ cái bình cũng
đã rỗng, hấn loạng choạng
đi về phía cái cửa sổ hấn
đập vỡ lúc trước. Hấn trèo
ra, bước lên kính vỡ, nghe
tiếng lạo xạo loảng xoảng.
Đứng bên hông nhà, hấn bật

lửa rồi đưa ra hơ lên bức tường đã tẩm xăng, quan sát gỗ bén lửa. Ở sau nhà, hắn châm lửa lên cầu thang và ngọn lửa bùng lên rất nhanh, chạy rần rật lên cửa và lan lên mái. Tiếp đến là đầu kia căn nhà.

Lửa bùng lên khắp nơi, phía ngoài căn nhà đã chìm trong biển lửa, Erin là tội nhân, người tình của ả cũng là tội nhân, mà Kinh Thánh

đã răn *Những kẻ ấy sẽ lãnh án diệt vong muôn đời.*

Hắn đứng dậy, nhìn lửa bắt đầu thiêu hủy ngôi nhà, đưa tay quệt mặt, để lại những vết máu. Trong ánh sáng chói lọi màu cam, hắn trông như một con quái vật

Trong giấc mơ của Katie, Jo ngồi bên cô trên bánh xe đu quay, không cười. Dường như Jo đang

nhìn xuống đám đông phía dưới, gương mặt cau lại đầy lo lắng.

Kia kìa, Jo nói, chỉ tay. Đằng kia. Cô thấy hấn không?

Chị đang làm gì ở đây vậy ? Kristen đâu rồi?

Con bé đang ngủ. Nhưng cô phải ghi nhớ lấy, ngay bây giờ.

Katie nhìn nhưng phía dưới có quá nhiều người, quá nhiều chuyển động. *Đâu cơ?* Katie hỏi. *Tôi chẳng thấy gì cả.*

Hắn đang ở đây, Jo nói.

Ai cơ?

Cô biết mà.

Trong giấc mơ, bánh xe đu quay lắc lư rồi dừng lại. Tiếng ồn quá to, giống như

tiếng thủy tinh vỡ tan, và dường như đó là điềm báo về một sự thay đổi. Những sắc màu của lễ hội bắt đầu phai nhạt, cảnh vật dưới kia chìm dần trong một dải mây mà trước đó không hề thấy xuất hiện. Như thể thế gian đang dần dần bị tẩy xóa, rồi đột nhiên mọi thứ mờ nhòa đi. Cô đứng giữa trùng trùng bóng tối, chỉ thấy lóe lên một đốm lửa lập lòe ma

quái ở bên lề tầm nhìn, rồi
tiếng một người nói.

Katie lại nghe thấy
tiếng Jo, thoảng như một lời
thì thào.

*Cô người thấy mùi ấy
không?*

Vẫn chìm trong cơn
mộng寐, Katie hít vào. Mắt
cô hé mở, chẳng hiểu sao
thấy cay xè khi cô cố chớp
để nhìn cho rõ. Ti vi vẫn bật

và cô nhận ra mình vừa ngủ quên. Giấc mơ đã tan biến nhưng trong đầu cô vẫn nghe tiếng Jo rõ mồn một.

Cô người thấy mùi ấy không?

Nhắc mình ngồi dậy, Katie hít thở sâu và lập tức ho sặc sụa. Chỉ mất một giây để nhận ra rằng căn phòng đã tràn ngập khói. Cô nhảy bật ra khỏi đi văng.

Khói nghĩa là có lửa, và giờ cô có thể thấy lửa ngoài cửa sổ, cuộn cuộn và rần rật màu cam. Cửa chính rục lửa, khói ngùn ngụt bốc lên từ bếp. Cô nghe tiếng gầm gào như tiếng tàu hỏa, nghe tiếng lách tách rào rào vụn vỡ, đầu óc cô tỉnh rục.

Chúa ơi. Bọn trẻ.

Cô chạy ra ngoài hanh lang, hoảng sợ khi thấy khói

đặc cuộn cuộn tỏa ra từ cả hai căn phòng. Phòng Josh gần hơn nên cô chạy ào vào, đưa tay xua luồng khói đen cay xè.

Cô với tay lên giường chộp lấy cánh tay Josh, kéo thẳng bé dậy.

“Josh! Dậy đi! Nhà cháy rồi! Chúng ta phải ra ngoài!”

Thằng bé định cầu

nhà, nhưng cô kéo nó dậy, chặn họng. “Nhanh nào!” cô hét lên. Nó lập tức bắt đầu ho, gập người sặc sụa khi cô lôi nó ra khỏi phòng. Hành lang đã thành một bức tường đặc khói, nhưng bất chấp tất cả cô lao ào tới kéo Josh theo sau. Dò dẫm, cô tìm thấy nắm xoay trên cánh cửa phòng Kristen ở đầu kia hành lang.

Phòng con bé không

kinh khủng như phòng Josh, nhưng cô có thể cảm thấy sức nóng khủng khiếp đang tích tụ lại phía sau họ. Josh vẫn ho và kêu khóc, cố đứng vững, cô biết tốt nhất là cứ để mặc thẳng bé như thế. Cô lao đến bên giường Kristen, một tay lay con bé dậy, một tay kéo nó ra khỏi giường.

Tiếng lửa xèo xèo quá to, cô gần như không nghe

được cả giọng mình. Nửa
xách nửa tha bọn trẻ ra hành
lang, cô thấy một màu cam
bùng lên, ẩn hiện sau màn
khói đặc, nơi lối vào hành
lang. Bức tường đã nứt ra vì
lửa, lửa trên trần bò xuống
chỗ họ. Cô không có thời
gian để nghĩ, chỉ còn thời
gian để phản xạ. Cô quay
người đẩy bọn trẻ trở lại
lang về phía phòng ngủ lớn,
chỗ đó ít khói nhất.

C vào phòng đó, bật đèn lên. Đèn chưa hỏng. Giường ngủ của Alex dựa vào một bên tường, bên kia là một cái tủ ngăn kéo. Trước mặt là một cái ghế bành và cửa sổ, may sao vẫn chưa bén lửa. Cô đóng sập cửa lại sau lưng.

Khổ sở vì những cơn ho quặn bụng, cô lão đảo bước tới, kéo theo Josh và Kristen. Cả hai đứa vừa kêu

khóc vừa ho sặc sụa. Cô thả Kristen và Josh ra để mở cửa sổ phòng ngủ, nhưng hai đứa cứ bám chặt lấy cô.

“Cô phải mở cửa sổ mới được!” cô gào lên, hẩy hai đứa ra. “Còn mỗi lối này để ra ngoài thôi!” Quá khiếp sợ, bọn trẻ không hiểu gì, nhưng Katie không còn thời gian để giải thích. Cuống cuống, cô giật mạnh chốt cánh cửa sổ kiểu cũ và

cố đẩy tấm kính lên. Nó không nhúc nhích. Nhìn kỹ hơn, Katie nhận ra khung cửa đã bị bít kín, có lẽ đã nhiều năm. Cô không biết phải làm gì, nhưng hình ảnh hai đứa trẻ sợ hãi nhìn cô trên trời khiến tâm trí cô sáng tỏ. Cô hoảng hốt nhìn quanh, cuối cùng nhìn thấy cái ghế bành.

Nó rất nặng, nhưng chẳng hiểu sao cô nâng

được nó qua vai rồi lấy hết sức đập mạnh vào cửa sổ. Kính nứt ra nhưng không vỡ. Cô thử lại, vận dụng hết toàn bộ sức lực từ adrenalin cùng nỗi sợ hãi, lần này thì chiếc ghế bành bay ra, rơi xoảng xuống mái hiên phía dưới. Katie chạy ào tới giường chộp lấy cái chăn bông. Cô bó chăn quanh Josh và Kristen rồi bắt đầu đẩy chúng lại cửa sổ.

Có tiếng rần rật ầm ỉ phía sau lưng cô khi lửa bùng lên trên một phần của bức tường, lưỡi lửa đang liếm lấy trần nhà. Katie hoảng hốt quay người, ngừng lại đủ lâu để kịp để ý thấy bức tranh chân dung treo trên tường. Cô nhìn nó chăm chăm, biết chắc đó chính là người vợ của Alex, vì không thể là ai khác nữa. Cô chớp mắt, nghĩ rằng đó

là một ảo giác, một hình ảnh sai lạc do khói và nỗi sợ gây nên. Cô vô thức bước một bước về phía khuôn mặt quen thuộc đến kỳ lạ ấy, rồi bỗng nghe thấy một tiếng rầm trên đầu khi trần nhà bắt đầu lỏ.

Quay người, cô lao qua cửa sổ, ôm hai đứa trẻ trong vòng tay, cầu nguyện rằng cái chăn sẽ bảo vệ được chúng khỏi những miếng

kính lờm chớm. Đường như họ cứ lơ lửng trên không trung mãi, lúc ngã xuống Katie xoay người để bọn trẻ ngã đè lên người cô. Cô rơi đánh bịch xuống mái hiên. Không cao lắm, chỉ khoảng mét rưỡi, nhưng sự va chạm khiến cô nghệt thở, cơn đau cuộn lên.

Josh và Kristen nấc liên hồi vì khiếp sợ, chúng kêu khóc và ho sặc sụa. Nhưng

chúng còn sống. Cô chớp mắt, cố không lịm đi, tin chắc mình đã bị gãy lưng. Nhưng không phải thế; cô cựa một chân, rồi chân kia. Cô lắc lắc đầu để nhìn cho rõ. Josh và Kristen đang lồm cồm trên người cô, cố chui ra khỏi chăn. Phía trên cô, những lưỡi lửa bắt đầu xòe ra từ ô cửa sổ vỡ của phòng ngủ lớn. Giờ lửa đã bùng cháy khắp mọi nơi,

bao phủ cả ngôi nhà, và cô biết thời gian sống sót của họ chỉ còn tính bằng giây nếu cô không dồn sức rời khỏi chỗ này.

Từ nhà bà Joyce trở về, Alex để ý thấy bầu trời đang rực sáng màu cam ngay phía trên những hàng cây tối thẫm ở ngoại ô thị trấn. Khi lái xe vào thị trấn và

bằng qua những con đường
tới nhà bà Joyce anh chưa
thấy hình ảnh ấy. Thế
nhưng, lúc anh cau mày khi
quay nhìn về hướng đó. Có
gì đó trong tâm mạch bảo
anh rằng nguy hiểm đang lơ
lửng trên đầu, anh chân chừ
chỉ một giây rồi nhấn ga.

Khi Katie trở người thì
Josh và Kristen đã ngồi dậy

được. Mặt đất cách mái hiên chừng ba mét, nhưng cô phải liều thôi. Họ không còn thời gian nữa. Josh vẫn thẫn thức nhưng không phản đối khi Katie giải thích nhanh chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo. Cô khoanh tay, cố giữ giọng bình tĩnh.

“Cô sẽ hạ cháu xuống thấp nhất có thể, nhưng đến lúc đó cháu sẽ phải nhảy đấy nhé.”

Thằng bé gật đầu, vể mặt vẫn bàng hoàng, cô liền nhanh chóng bước tới gờ mái hiên, kéo Josh theo. Thằng bé bước tới sát mép, cô nắm tay nó. Lúc này mái hiên đang rung bần bật, lửa đang bò lên cả hai cột chống. Josh trèo xuống, hai chân xuống trước, treo lơ lửng, Katie nằm sấp trên mái hiên, trườn bụng tới mép. Hạ thấp thằng bé...

Chúa ơi, cơn đau buốt trên hai cánh tay cô... mét ba, không hơn được đâu, cô tự nhủ. Thằng bé sẽ không bị rơi từ quá cao và nó sẽ tiếp đất được bằng chân.

Khi thấy mái hiên rung, cô bèn thả tay. Kristen bò về phía cô, run rẩy.

“Được rồi, cháu yêu, giờ tới lượt cháu,” Katie thúc giục. “Đưa tay cho cô

nào,”

Cô làm tương tự với Kristen, nín thở khiay ra. Một lát sau, hai đứa đều đã đứng dậy được, nhìn cô đau đầu. Chúng đang chờ cô.

“Chạy đi!” cô gào lên.
“Quay người lại!”

Tiếng cô lạc đi vì một cơn ho quần quai nữa, và cô biết mình phải nhảy. Cô nắm tay vào mép mái hiên,

thả một chân xuống, rồi tới chân kia. Cô treo người lủng lẳng một giây rồi buông tay.

Cô rơi bịch xuống đất, thấy đầu gối mình gập lại, cô lăn mấy vòng rồi dừng lại trước lối vào cửa hàng. Hai chân cô đau phát điên, nhưng cô phải lo cho bọn trẻ được an toàn đã. Cô lết về phía chúng, nắm tay hai đứa lôi đi.

Lửa rần rật, ngọn ngụt
bốc lên trời cao. Những cái
cây xung quanh bén lửa,
cành cây cháy lép bép như
pháo. Có một tiếng vỗ tay
mạnh, đủ to để khiến tai cô
chú ý. Cô liều quay người
liếc qua vai, kịp lúc nhìn
thấy các bức tường của ngôi
nhà đổ sập vào bên trong.
Rồi có tiếng nổ dữ dội đình
tai, Katie và bọn trẻ bị luồng
khí nóng thổi văng ra.

Khi ba cô cháu thở được và quay lại nhìn, cửa hàng không còn gì ngoài một cơn bão lửa cuộn cuộn.

Nhưng họ đã làm được. Cô kéo Josh và Kristen về phía mình. Khi Katie đưa tay ôm hai đứa trẻ vào lòng và hôn lên đầu chúng, ba cô cháu cùng khóc thút thít. “Các cháu ổn rồi,” cô thầm thì. “Giờ các cháu an toàn

rồi.”

Ngay khi ấy một bóng người xuất hiện trước mặt cô và cô nhận ra mình đã sai.

Đó là hắn, hắn đang lù lù nhìn xuống họ, súng lăm lăm một bên.

Kevin.

Trong xe, Alex giữ chặt

chân trên bàn đạp ga, mỗi giây trôi qua anh càng thêm nóng ruột. Dù ngọn lửa vẫn còn quá xa để có thể biết chính xác nơi nào bị cháy, nhưng bụng anh bắt đầu thắt lại. Hướng ấy không có nhiều nhà lắm, gần như chỉ có mấy nông trang tách biệt. Và tất nhiên, cả cửa hàng của

Anh thì người vào vô lăng, như thể để hồi thúc

chiếc xe. *Chạy nhanh hơn đi.*

Katie chừng như không tiếp nhận nổi điều cô đang nhìn thấy.

“Hắn đâu rồi?” Kevin gắt. Câu chữ líu nhú, nhưng cô nhận ra giọng nói, dù phần nào gương mặt hắn đã khuất trong bóng tối. Lửa bạo tàn hừng hực sau lưng hắn, mặt hắn đẫm máu

và bồ hóng. Trên áo hần cũng có những vết bẩn mà cô nghĩ là máu. Trên tay hần khẩu Glock bóng loáng, như thể vừa được nhúng vào thùng dầu.

Hần đang ở đây, Jo đã nói thế trong giấc mơ của Katie.

Ai cơ?

Cô biết mà.

Kevin giờ súng lên, chĩa vào cô. “Tao chỉ muốn nói chuyện với hấn thôi, Erin.”

Katie đứng bật dậy. Kristen và Josh bám lấy cô, nỗi sợ hãi khắc trên gương mặt chúng. Mắt Kevin trừng trừng, cử động của hấn giật cục. Hấn tiến một bước về phía họ, loạn choạng suýt mất thăng bằng. Khẩu súng lúc lắc. Không vững.

Hắn sẵn sàng giết cả ba người, Katie nhận ra. Hắn đã cố giết họ bằng đám cháy. Nhưng say rồi, rất say. Chưa bao giờ cô thấy hắn say đến thế. Hắn đã mất kiểm soát, mất lý trí.

Cô phải đưa bọn trẻ đi, phải cho chúng cơ hội để chạy trốn.

“Chào Kevin,” cô nói khẽ. Cô buộc mình mỉm

cười. “Sao anh lại cầm khẩu súng ấy? Anh tới tìm em đây à? Anh ổn chứ, anh yêu?”

Kevin chớp mắt. Giọng nói ấy, sao mà dịu dàng và khêu gợi, ngọt ngào thế. Hẳn thích cô nói giọng như thế, vànghĩ đây là một giấc mơ. Nhưng hẳn không mơ và Erin đang đứng ngay trước mặt hẳn. Cô mỉm cười rồi bước tới một bước.

“Em yêu anh, Kevin, em biết thế nào anh cũng tới tìm em.”

Hắn nhìn chăm chăm. Hắn thấy hai hình ảnh của cô, rồi lại chỉ còn một. Hắn đã nói với mọi người là cô đang ở New Hampshire để chăm sóc người bạn bị bệnh, nhưng không có dấu chân nào trên tuyết và điện thoại nhà hắn bị chuyển hướng cuộc gọi và một

thằng bé bị bắn và có nước
xốt pizza trên trán nó và giờ
Erin lại ở đây, nói với hắn
rằng cô yêu hắn.

*Lại gần hơn nào, Katie
nghĩ. Sát chỗ hắn. Cô bước
thêm một bước, đẩy bọn trẻ
ra sau lưng mình.*

“Anh đưa em về nhà
nhé?” Giọng cô van nài, cầu
xin hắn y như Erin vẫn làm,
nhưng tóc cô đã cắt ngắn

nhuộm nâu, cô đang tiến lại mỗi lúc một gần và hấn tự hỏi sao cô không sợ, hấn muốn bóp cò nhưng hấn yêu cô. Giá mà hấn có thể ngừng tiếng nện inh tai trong đầu...

Đột ngột, Katie lao tới, giật lấy khẩu súng. Súng cướp cò, tiếng nổ nghe như một cái tát cốc cần, nhưng cô vẫn lao tới trước, bám chặt lấy cổ tay hấn, không

chịu thả. Kristen bắt đầu thét lên.

“CHẠY ĐI!” Katie hét qua vai. “Josh, đưa Kristen chạy đi! Hắn có súng! Chạy thật xa rồi nấp đi!”

Nỗi hoảng sợ trong giọng nói của Katie dường như kích động Josh, thằng bé nắm tay em gái chạy vụt đi.

Chúng chạy lên đường, lao về hướng nhà Katie. Chạy thực mạng để thoát thân.

“Đồ khốn!” Kevin gào lên, cố vùng tay ra. Katie cúi miêng xuống ra sức cắn thật mạnh, Kevin liền thét lên một tiếng dữ tợn. Cô giăng cánh tay ra, hấn thoi nắm đấm vào thái dương cô. Ngay lập tức, cô thấy

những tia sáng trắng lóe lên trước mắt. Cô cắn thêm một phát nữa, lần này phập vào ngón tay cái của hắn, hắn gào lên, nhả khẩu súng ra. Khẩu súng văng xuống đất và hắn lại đâm cô, một cú đâm trúng gò má, khiến cô gục xuống

Hắn đá vào lưng cô, cô đau thắt người. Nhưng cô vẫn lăn đi, giờ đây cô vô cùng khiếp sợ, hoảng hốt vì

biết chắc hấn muốn giết cô và bọn trẻ. Cô phải cho bọn trẻ thời gian để chạy trốn. Cô chống tay khuỷu gối rồi bò lồm cồm, di chuyển thật nhanh, lao đi. Cuối cùng, cô đứng dậy được, một vận động viên chạy nước rút đã rời vạch xuất phát.

Cô cố chạy nhanh hết sức, lao mình về phía trước, nhưng cô cảm thấy cơ thể hấn đâm sầm vào cô từ phía

sau và cô lại nằm gục xuống
nghệt thở dưới đất. Hấn
túm tóc và lại đánh cô. Hấn
chộp lấy một cánh tay rồi
vặn, cố bẻ quặt ra sau lưng
cô, nhưng hấn lại mất thăng
bằng, và cô đủ thông minh
để biết cần phải nằm ngửa
ra. Cô với tay cào vào mắt
hấn, móc vào khoe một con
mắt, toạc mạnh.

Chiến đấu sống còn,
adrenalin tràn ngập khắp tứ

chi cô. Lúc này cô đang dùng hết sức bình sinh để chiến đấu. Chiến đấu để bọn trẻ có thời gian chạy trốn. Gào lên chửi rủa hắn, cầm thù hắn, quyết không để hắn đánh cô lần nữa.

Hắn chộp lấy các ngón tay cô, lão đảo mắt thẳng băng, và cô tận dụng cơ hội ấy để giăng ra. Cô thấy hắn đang quặp lấy hai chân cô, nhưng hắn không giữ chặt

được nên cô vùng một chân ra. Co đầu gối lên tới cằm, cô lấy hết sức đá vào cằm hắn, làm hắn choáng váng. Cô đá lần nữa, lần này quan sát thấy hắn bật ngửa người, tay quờ quạng trong không trung.

Cô loạng choạng đứng lên bắt đầu chạy, nhưng Kevin cũng bật dậy rất nhanh. Cách đó vài mét, cô nhìn thấy khẩu súng và liền

lao tới chộp lấy nó.

Lúc này Alex đang phóng như bay, cầu nguyện cho Kristen, Josh và Katie vẫn bình an, thậm gọi tên họ trong nỗi sợ hãi.

Anh băng qua con đường sỏi và rẽ ở khúc cua, bụng anh thắt lại khi thấy linh cảm của mình không sai. Trước mắt anh toàn bộ

khung cảnh đó hiện ra trước
kính chắn gió, giống như
một bức tranh địa ngục.

Anh để ý thấy có bóng
người chạy bên lề đường.
Hai dáng hình nhỏ bé, mặc
đồ ngủ trắng. Josh và
Kristen. Anh dậm chân
phanh

Anh ra khỏi xe, lao về
phía các con gần như trước
cả khi xe dừng hẳn. Bọn trẻ

vừa chạy tới vừa gào tên anh, anh cúi xuống ôm chầm lấy các con vào lòng.

“Các con không sao rồi,” anh cứ lăm bắm mãi, siết bọn trẻ thật chặt trong vòng tay. “Các con không sao, các con không sao.”

Kristen và Josh đều khóc nức, thoát đầu anh không hiểu chúng đang nói gì vì chúng không nói về

chuyện đám cháy. Chúng đang khóc lóc nói về một gã đàn ông cầm súng, cô Katie đang xô xát với hắn, và rồi đột nhiên anh lạnh toát người khi biết rõ chuyện gì đã xảy ra.

Anh đẩy hai con vào xe rồi quay xe, vừa lao về phía nhà Katie, vừa ấn tay lên số gọi nhanh trên điện thoại di động. Chuông đổ lần thứ hai, bà Joyce hoảng hốt

nghe máy, anh bảo bà nhờ con gái chở tới nhà Katie ngay, rằng đây là việc khẩn cấp, rằng bà hãy gọi cảnh sát ngay. Rồi anh đập máy.

Sỏi bắn tung tóe khi anh phanh gấp trước cửa nhà Katie.

Anh thả bọn trẻ xuống, bảo chúng chạy vào nhà và bảo anh sẽ quay lại với chúng nhanh hết sức. Anh

đếm từng giây khi quay xe
lao về phía cửa hàng, cầu
trời mình không đến quá trễ.

Cầu trời Katie còn sống.

Kevin thấy khẩu súng
cùng lúc với cô và vô lấy
nó, hấn chớp được trước.
Hấn giơ súng lên, chĩa vào
cô, giận điên người. Hấn
túm tóc cô, gí súng vào đầu
cô rồi lôi cô bằng qua bãi đỗ

xe.

“Bỏ tao ấy à? Mà bỏ tao mà được hả!”

Phía sau cửa hàng, dưới một gốc cây, cô nhìn thấy xe hán, với tấm biển Massachusetts. Hơi nóng từ biển lửa nung mặt cô, làm cháy sém lớp lông mống trên cánh tay cô. Kevin giận cô điên người, giọng hán giờ đây đã nhịu đi, thô thiển

“Mày là vợ tao!”

Cô lờ mờ nghe thấy tiếng còi báo động đâu đó, nhưng dường như còn quá xa.

Khi tới chỗ cái xe, cô cố phản kháng nhưng Kevin đã đập đầu cô vào capô khiến cô gần như lịm đi. Hắn mở cốp và cố tống cô vào trong. Không hiểu bằng cách nào cô quay được người lại thúc

đầu gối vào hạ bộ hắn. Cô nghe hắn thở hộc ra và cảm thấy tay hắn nới lỏng trong giây lát.

Cô đẩy mạnh, vùng khỏi tay hắn, và bắt đầu chạy thực mạng. Cô biết viên đạn đang bay tới, biết mình sắp chết.

Hắn không hiểu tại sao cô lại phản kháng, không

thở nổi vì quá đau. Trước đây cô chưa bao giờ chống lại hắn, chưa bao giờ cào vào mắt hay đá hay đâm hắn. Cô cư xử không giống vợ hắn và tóc cô màu nâu nhưng cô nói giống Erin... Hắn bắt đầu loạng choạng theo sau cô, giờ súng lên, nhắm, nhưng có tới hai Erin mà cả hai đều đang chạy.

Hắn kéo cò.

Nghe thấy tiếng nổ, Katie thở hồn hển, chờ cơn đau nhói vụt đến, nhưng nó không đến. Cô vẫn chạy và đột nhiên hiểu ra rằng hần vừa bắt trượt. Cô chạy dích dắc sang trái rồi sang phải, vẫn ở trong bãi đỗ xe, tuyệt vọng tìm chỗ ẩn nấp. Nhưng không có chỗ nào.

Kevin đuổi theo cô, tay hấn tron nhầy máu, trượt trên cò súng. Hấn lại cảm thấy muốn nôn. Cô đang chạy mỗi lúc một xa, lao đảo qua bên này rồi bên kia, và hấn không thể nhìn rõ cô. Cô đang cố chạy trốn nhưng sẽ không được đâu vì cô là vợ hấn. Hấn sẽ đưa cô về nhà vì hấn yêu cô, rồi hấn sẽ bắn vào đầu cô vì hấn căm thù cô.

Katie thấy ánh đèn pha của một chiếc ô tô trên đường, nó đang lao nhanh như xe đua. Cô muốn chạy lên đường, muốn vẫy cái xe dừng lại, nhưng cô biết mình lên được tới đường thì xe cũng chạy mất rồi. Nhưng thật ngạc nhiên, chiếc xe đột ngột chậm lại, và ngay lập tức cô nhận ra chiếc jeep khi nó hồi hả lao

vào bãi đỗ, nhận ra Alex
ngồi sau vô lăng.

Gầm gừ lao qua cô, về
phía Kevin.

Còi báo động mỗi lúc
một gần hơn. Người ta đang
tới và cô cảm thấy trào lên
niềm hy vọng.

Kevin nhìn thấy chiếc
jeep lao tới, hấn liền giờ

súng lên. Hấn bắt đầu nổ súng, nhưng chiếc xe cứ lao về phía hấn. Hấn nhảy tránh ra vệ đường khi chiếc xe ào qua, nhưng nó đã đâm vào bàn tay hấn, đập mạnh vỡ hết xương và hất văng khẩu súng vào một chỗ nào đó trong bóng tối.

Kevin la thét đau đớn cực độ, vô thức ôm khuỷu tay khi chiếc jeep phóng qua, lao về phía cửa

hàng đang cháy vụn, trượt trên con đường rải sỏi rồi đâm sâu vào nhà kho.

Xa xa có tiếng còi báo động. Hấn muốn đuổi theo Erin nhưng nếu ở lại hấn sẽ bị bắt. Ngập tràn sợ hãi, hấn bắt đầu tập tễnh nhảy vào xe, biết rằng hấn phải ra khỏi nơi đây và tự hỏi sao mọi chuyện lại hỏng bét hết thế này.

Katie quan sát Kevin lao xe ra khỏi bãi đỗ, làm sỏi bắn tung tóe rồi phóng lên đường chính. Quay lại, cô thấy xe của Alex đã ngập một nửa trong nhà kho, động cơ vẫn kêu khùng khục, cô vội chạy về phía đó. Ngọn lửa xòe ánh sáng lập lòe lên đuôi xe, cô thấy nỗi sợ trào lên trong lòng, thầm cầu nguyện Alex mau

xuất hiện.

Cô chạy sắp tới xe thì chân đá phải thứ gì rất cứng khiến cô loạng choạng. Nhận ra mình vừa vấp phải khẩu súng, cô nhặt nó lên rồi tiếp tục chạy lại chỗ chiếc xe.

Phía trước, cửa x khế đẩy mở ra, nhưng nó bị những đồng đồ nát chặn cả hai bên. Cô thấy cảm giác

nhẹ nhõm trào lên vì biết Alex còn sống, nhưng cũng ngay lúc ấy cô nhớ ra Josh và Kristen đang mất tích.

“Alex!” cô gào lên. Cô tới phía sau xe và bắt đầu đập sầm sầm. “Anh phải ra ngoài! Bọn trẻ đang ở đâu rồi ấy - phải tìm chúng!”

Cánh cửa vẫn đóng nhưng anh hạ được kính xuống. Khi anh ló đầu ra, cô

thấy trán anh chảy máu và giọng anh yếu ớt. “Chúng không sao đâu... Anh mang bọn nhỏ tới nhà em...”

Các mạch máu của cô như đông lại. “Ôi Chúa ơi,” cô rên rỉ, thầm nghĩ, *Không, không, không...* “Nhanh lên!” Cô đập lên đuôi xe. “Ra đi anh! Kevin vừa đi!” Cô có thể nghe thấy nỗi kinh hoàng trong giọng chính mình. “Hắn đi về hướng

đó!”

Cái đau trên bàn tay hấn là cái đau hấn chưa từng nếm trải, và hấn thấy choáng váng vì mất máu. Mọi thứ thật khó hiểu, giờ tay hấn đã trở nên vô dụng. Hấn nghe thấy tiếng còi báo động đang tiến lại gần nhưng hấn sẽ chờ Erin ở nhà cô, vì hấn biết kiểu gì

tối nay hoặc ngày mai cô sẽ phải về nhà.

Hắn đỗ xe phía sau căn nhà bỏ hoang. Kỳ lạ làm sao, hắn thấy Amber đang đứng phía sau một gốc cây, hỏi xem hắn có muốn mời ả một ly không, nhưng rồi ảo ảnh ả tan biến. Hắn nhớ ra rằng hắn đã chui căn nhà và cắt cỏ nhưng hắn chưa bao giờ biết cách giặt quần áo và giờ Erin đã lấy tên là

Katie.

Chẳng còn gì để uống, hấn mệt lử. Máu thấm khắp quần hấn và hấn nhận ra rằng các ngón tay và cánh tay hấn cũng đang chảy máu, nhưng hấn không nhớ nổi tại sao lại bị như thế. Hấn chỉ thiết ngủ. Hấn cần nghỉ ngơi một lát vì cảnh sát sẽ tìm kiếm hấn và hấn cần tỉnh táo khi bọn họ tới gần.

Thế gian xung quanh
hắn dần mờ nhạt xa xăm,
như thể được nhìn từ đuôi
kính viễn vọng. Hắn nghe
thấy tiếng cây cối xạc xào,
nhưng chẳng phải ngọn gió
mát lành, tất cả những gì
hắn cảm thấy là khí nóng
mùa hè. Hắn bắt đầu run
rẩy, nhưng hắn cũng lại toát
mồ hôi. Quá nhiều máu,
máu rõ ra từ bàn tay và
cánh tay hắn, dường như

không thể cầm được. Hắn cần được nghỉ ngơi, không tỉnh táo nổi nữa, và thế là mất hắn từp lại.

Alex ra sức lùi xe, rồ máy, nghe tiếng bánh xoay tròn, nhưng chiếc jeep vẫn không hề xê xích. Tâm trí anh cuống cuống hoảng sợ khi biết chắc Josh và Kristen đang gặp nguy hiểm.

Anh bỏ chân ra khỏi chân ga, truyền động cầu trục rồi thử lại lần nữa. Lần này chiếc xe bắt đầu nhúc nhích, gương hai bên gãy rụp, những mảnh vỡ lạo xạo đổ dồn vào xe. Với cú giật mạnh cuối cùng, chiếc xe thoát được khỏi đống đồ nát. Katie kéo cửa xe nhưng vô ích, Alex phải xoay người đá

thì cửa mới bật mở.

Katie liền nhảy vào xe.

Alex quay xe và tăng tốc, phóng ào lên đường vừa khi những chiếc xe cứu hỏa ập tới. Anh không nói lời nào khi dậm chân phanh xuống sát sàn xe. Alex chưa bao giờ hoảng sợ tới vậy trong đời.

Rẽ vào khúc cua, con đường sỏi hiện ra. Alex cua gắt, chiếc xe trượt đi. Đuôi

xe giật mạnh, anh tiếp tục tăng tốc. Phía trước, anh nhận ra hai căn nhà, ánh đèn sáng rọi ra từ cửa sổ nhà Katie. Không có bóng dáng xe Kevin, anh thở hắt ra rồi mới nhận thấy mình đã nín thở nãy giờ.

Nghe thấy tiếng xe lao xuống con đường sỏi, Kevin giật mình tỉnh dậy.

Cảnh sát, hấn nghĩ, và vô thức đưa cái tay gãy lên tìm khẩu súng. Hấn hét lên vì đau và hoảng hốt nhận ra khẩu súng đã biến đâu mất. Lúc này nó còn nằm trên ghế trước mà sao giờ không thấy đâu nữa, mọi chuyện thật khó hiểu.

Hấn ra khỏi xe, nhìn lên đường. Chiếc jeep xuất hiện trong tầm mắt, cái xe ở chỗ bãi đỗ của cửa hàng, cái xe

suýt đâm chết hắn. Nó dừng lại và Erin nhảy ra. Thoạt tiên hắn không tin nổi mình may mắn tới vậy, nhưng rồi hắn nhớ ra cô sống ở đây và đó chính là lý do hắn tới.

Bàn tay lạnh của hắn run bần bật khi hắn mở cốp xe, lấy cái nạy ra. Hắn thấy Erin cùng gã nhân tình đang nhanh tới thêm. Hắn lão đảo lê bước về phía nhà cô, không muốn và không thể

dừng lại, vì Erin là vợ hấn
và hấn yêu cô và gã tóc
muối tiêu phải chết.

Alex phanh kít lại trước
ngôi nhà và cả hai nhảy ra
nhanh như chớp, lao tới
cửa, gọi tên bọn trẻ. Katie
vẫn cầm khẩu súng. Họ tới
cửa vừa lúc Josh mở cửa,
và ngay khi nhìn thấy con
traị, Alex liền ôm siết thẳng

bé trong tay. Kristen ào ra từ phía sau đi vắng, chạy ào về phía họ. Alex dang tay ra, đón lấy con bé dễ dàng khi nó nhảy phóc lên.

Katie đứng ngay trên ngưỡng cửa, nhìn ba bố con mà rơi nước mắt nhẹ nhõm. Kristen cũng với tay ra đòi cô, Katie liền bước lại gần hơn, đón nhận cái ôm của Kristen với niềm hạnh phúc ghen ngào.

Chìm trong đợt sóng cảm xúc trào dâng, cả bốn người không ai để ý thấy Kevin đã xuất hiện ở bậc cửa, cái nạy giờ cao. Hấn vung mạnh, Alex ngã sập xuống sàn, bọn trẻ mất đà ngã ngửa ra sau, hoảng hốt khiếp sợ.

Kevin nghe thấy tiếng “thụp” đầy thỏa mãn khi cái nạy giáng xuống, cảm thấy

sự rung chuyển truyền lên
cánh tay. Gã tóc muối tiêu
đã nằm sóng soài trên sàn
còn Erin thì gào thét.

Trong giây phút ấy,
Alex và bọn trẻ là tất cả
cuộc đời Katie, theo bản
năng cô lao về phía Kevin,
đẩy bật hắn ra khỏi cửa. Chỉ
có hai bậc thêm, nhưng như
thế là đủ, Kevin loạng

choạng ngã ngựa ra đất.

Katie quay phắt lại. “Đóng cửa lại!” cô gào lên, và ngay khi nghe tiếng cô, Kristen liền chạy ra.

Cái nạy rơi xuống một bên, Kevin cố trở người để đứng dậy. Katie giơ súng lên, chĩa vào Kevin ngay khi hắn đứng dậy được. Hắn loạng choạng, suýt mất thăng bằng, mặt hắn trắng

nhọt. Hấn dường như không tập trung nổi và Katie thấy nước mắt dâng lên trong mắt mình.

“Tôi đã từng yêu anh,” cô nói. “Tôi đã lấy anh vì tôi yêu

Hấn nghĩ đó là Erin, nhưng tóc cô nàng ngắn và sẫm màu, còn tóc Erin màu vàng. Lão đảo tiến một bước, hấn suýt ngã. Sao cô

lại nói với hắn điều này nhỉ?

“Sao anh lại đánh tôi?” cô gào lên. “Tôi không hiểu nổi tại sao anh đã hứa mà lại không thể chấm dứt việc đó.” Bàn tay cô run rẩy và cô cảm giác khẩu súng nặng quá, nặng khủng khiếp. “Anh đánh tôi ngay tuần trăng mật vì tôi để quên kính bên bể bơi...”

Giọng nói đúng là của

Erin rồi, hấn tự hỏi phải chẳng hấn đang mơ.

“Anh yêu em,” hấn trệu trạo. “Anh lúc nào cũng yêu em. Anh không hiểu sao em lại bỏ anh đi.”

Cô cảm nhận được tiếng nức nở đang dâng lên trong lồng ngực, vắn siết tới nghẹt thở. Những lời nói của cô cứ tuôn trào, lộn xộn tới nghĩa, nhưng không

dừng lại được, chất chồng tâm sự của bao nhiêu năm khốn khổ. “Anh không cho tôi lái xe, không cho tôi kết bạn, anh giữ hết tiền bạc khiến tôi phải xin anh từng xu. Tôi muốn biết tại sao anh nghĩ anh có thể làm thế với tôi. Tôi là vợ anh và tôi đã yêu anh cơ mà!”

Kevin không đứng vững được nữa. Máu rỏ từ những ngón tay và cánh tay

hắn xuống đất, nhầy nhựa
và khiến hắn rối trí. Hắn
muốn nói chuyện với Erin,
muốn tìm cô, nhưng đây
không phải sự thật. Hắn
đang ngủ, Erin nằm bên
cạnh hắn, họ đang ở
Dorchester. Rồi những ý
nghĩ của hắn cứ nhảy cách
quãng liên tục, lúc này hắn
đang đứng trong một căn hộ
bẩn thỉu và có một người
đàn bà đang khóc lóc.

“Xốt pizza dính trên trán nó,” hắn lẩm bẩm, loạng choạng bò về phía trước. “Trên trán thằng bé bị bắn chết ấy, nhưng mẹ nó bị ngã cầu thang và bọn anh đã bắt giữ gã Hy Lạp.”

Cô không hiểu hắn đang nói gì, không hiểu hắn muốn gì ở cô. Cô căm thù hắn, nổi oán giận đã chất ngất qua nhiều năm tháng. “Tôi nấu cho anh ăn, lau dọn nhà cửa

cho anh, nhưng chẳng có ý nghĩa gì! Tất cả những gì anh làm là uống rượu và đánh tôi!”

Kevin lão đảo, chừng như sắp ngã. Hắn nói líu nhíu, nghe không hiểu nổi. “Chẳng có dấu chân nào trên t. Nhưng các chậu hoa vỡ hết rồi.”

“Lẽ ra anh nên để mặc tôi bỏ đi! Lẽ ra anh không

nên bám theo tôi! Anh đừng có tới đây có phải tốt không! Sao anh không để mặc tôi bỏ đi hả? Anh đã bao giờ yêu tôi đâu!”

Kevin loạng choạng bước về phía cô, nhưng lần này hắn với lấy khẩu súng, cố hét vang nó ra. Tuy vậy lúc này hắn yếu lắm rồi, mà cô thì đang giữ rịt lấy khẩu súng. Hắn cố chộp lấy cô, nhưng hắn gào lên đau đớn

khi bàn tay gãy của hắn chạm vào cánh tay cô. Hành động theo bản năng, hắn huých vai vào người cô, hất cô vào hông nhà. Hắn phải lấy khẩu súng khỏi tay cô rồi gí vào thái dương cô. Hắn nhìn trân trân đôi mắt to rực lửa căm thù của cô, kéo cô lại gần, đưa bàn tay lạnh với tim còn nóng, đè cả người lên người cô.

Thấy nòng súng sạt qua

đầu ngón tay mình, theo phản xạ hấn liền giằng lấy khẩu súng. Hấn cố đẩy khẩu súng về phía cô, nhưng nó đi chệch hướng, chĩa xuống đất.

“Tôi đã từng yêu anh!” cô thốn thức, vắt kiệt sức lực và lòng oán giận để chống trả lại hấn, rồi bỗng nhiên hấn cảm thấy có cái gì đó đổi hướng, trong thoáng chốc rõ ràng là nó quay

ngược lại.

“Thế thì đáng lẽ cô không bao giờ được rời bỏ tôi,” hắn thì thào, hơi thở nồng nặc mùi cồn. Hắn kéo cò và khẩu súng nổ đoàng, thế là hắn biết mọi chuyện sắp kết thúc rồi. Cô sắp chết vì hắn từng nói với cô rằng hắn sẽ tìm ra cô và giết cô nếu cô còn bỏ trốn lần nữa. Hắn sẽ giết bất kỳ gã nào yêu cô.

Nhưng lạ lùng sao, Erin không ngã xuống, thậm chí không chùn bước. Trái lại, cô đang giương đôi mắt xanh lục khiếp đảm nhìn hắn, nhìn trần trối vào mắt hắn.

Rồi hắn thấy có gì đó cháy trong bụng mình, là lửa. Chân trái của hắn chuội đi, hắn cố đứng thẳng người lên, nhưng cơ thể hắn không

còn thuộc về hắn nữa. Hắn ngã sập xuống thêm, tay ôm bụng.

“Về với anh đi,” hắn thì thào. “Làm ơn.”

Máu tuôn ra từ vết thương, trào qua các ngón tay hắn. Phía trên hắn, hình ảnh Erin trở nên chập chờn.àng rồi lại tóc nâu. Hắn nhìn thấy cô dạo họ đi trắng mặt, cô mặc bikini, rồi

cô để quên kính mát, cô quá xinh đẹp tới nỗi hẳn không hiểu tại sao cô lại muốn lấy hẳn.

Xinh đẹp. Cô lúc nào cũng xinh đẹp, hẳn nghĩ, rồi hẳn lại thấy mệt rũ. Hơi thở hẳn trở nên đứt quãng rồi hẳn bắt đầu thấy lạnh, lạnh ngắt, và hẳn bắt đầu run. Hẳn thở hắt ra một lần nữa, âm thanh nghe như tiếng lốp xe bị xì. Ngực hẳn thôi

phập phồng. Mắt hấn trợn trừng, không hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Katie đứng nhìn xuống hấn, run lấy bầy. *Không, cô nghĩ. Tôi sẽ không bao giờ đi với anh. Tôi chưa bao giờ muốn trở lại.*

Nhưng Kevin không biết điều cô đang nghĩ, vì hấn chết rồi, và cô nhận ra rằng cuối cùng mọi chuyện

đã thật sự kết thúc.



Gần như suốt đêm đó bệnh viện giữ Katie lại để theo dõi, cuối cùng cũng cho cô về. Sau đó, Katie lưu lại trong phòng chờ của bệnh viện, cho tới khi biết Alex không làm sao cô mới về.

Cú bổ của Kevin suýt

làm rạn sọ Alex, anh vẫn đang bất tỉnh. Ánh bình minh rọi qua những ô cửa sổ nhỏ hình chữ nhật của phòng đợi. Các y tá và bác sĩ đổi ca, căn phòng dần đầy người: một em bé bị sốt, một người đàn ông khó thở. Một người phụ nữ mang thai cùng chồng đang lo sợ bước vội qua cánh cửa xoay. Mỗi lần nghe tiếng bác sĩ, cô lại nhìn lên, hy

vọng sẽ được phép vào thăm Alex.

Những vết thâm tím hằn trên mặt và cánh tay cô, đầu gối cô sưng vù lên gấp đôi bình thường, nhưng sau khi chụp X-quang và kiểm tra, bác sĩ chỉ đưa cô mấy túi đá chườm vết thâm và thuốc Tylenol để giảm đau. Ông cũng là vị bác sĩ khám cho Alex, nhưng ông không thể nói chắc cô khi nào Alex

tỉnh lại được và cho biết
phim chụp cắt lớp chưa thể
cho kết luận cuối cùng.
“Đầu chắc bị nghiêm trọng
đấy,” ông bảo cô. “Hy vọng
mấy tiếng nữa chúng ta có
thể biết rõ hơn.”

Cô không thể suy nghĩ,
không thể ăn, không thể
ngủ, không thể ngừng lo. Bà
Joyce đã đưa bọn trẻ từ
bệnh viện về nhà và Katie
cầu mong chúng không gặp

ác mộng. Cầu mong chúng
mãi mãi không gặp ác
mộng. Cầu mong sao Alex
sẽ bình phục hoàn toàn. Cầu
trời được như thế.

Cô sợ nhắm mắt vì cứ
hễ khép mi là Kevin lại hiện
ra. Cô thấy những vết máu
trên mặt và áo hắn, thấy đôi
mắt điên dại của hắn. Bằng
cách nào đó, hắn đã lần ra
cô; bằng cách nào đó, hắn
đã tìm thấy cô. Hắn đã tới

Southport để lôi cô về nhà hoặc giết cô, và hắn đã suýt thành công. Chỉ trong một đêm, hắn đã phá vỡ ảo tưởng mong manh về sự an toàn mà cô đã kỳ công vun đắp kể từ khi tới thị trấn này.

Những hình ảnh khủng khiếp về Kevin cứ hiện về, trở đi trở lại không ngừng với vô số biến thể, đôi khi thay đổi hoàn toàn; có

những lúc cô thấy mình
đắm đìa máu nằm chết trên
thềm, trùng trùng nhìn gã
đàn ông cô căm hận. Mỗi
lần như thế, cô lại vô thức
dò dẫm trên bụng mình, tìm
kiếm những vết thương
không tồn tại, nhưng rồi cô
lại trở lại là mình, đang
ngồi trong bệnh viện, đợi
chờ dưới những bóng đèn
huỳnh quang.

Cô lo lắng cho Kristen

và Josh. Chúng sẽ sớm tới đây; bà Joyce sẽ đưa bọn nhỏ tới thăm bố. Cô cứ nghĩ không biết bọn nhỏ có ghét cô vì mọi chuyện đã xảy ra không, ý nghĩ ấy khiến mắt cô cay xè. Cô đưa tay ôm mặt, ước gì cô có thể chui vào một cái hố thật sâu để không ai còn tìm được nữa. Thế thì Kevin sẽ không bao giờ tìm ra cô, cô nghĩ, nhưng rồi nhớ lại rằng cô

đã thấy hắn chết trên thêm.
Câu *Hắn chết rồi* văng vẳng
như một lời chú chú ám ảnh
mãi trong cô.

“Katie!”

Cô nhìn lên thì thấy vị
bác sĩ điều trị cho Alex.

“Giờ tôi có thể cho cô
trở lại rồi,” ông nói. “Anh
ấy đã tỉnh được mười phút.
Anh ấy vẫn đang ở trong
phòng chăm sóc đặc biệt

nên cô không được ở lại lâu đâu, nhưng anh ấy muốn gặp cô.”

“Anh ấy

“Hiện thời thì mọi sự tốt đẹp như chúng tôi mong đợi. Anh ấy bị bổ một nhát nặng đấy.”

Cô tập tễnh đi theo ông bác sĩ vào phòng Alex. Cô lấy một hơi thật sâu và thẳng lưng trước khi bước

vào, tự nhủ rằng mình sẽ không khóc.

Phòng chăm sóc đặc biệt đặt đầy máy móc và đèn sáng chói mắt. Alex nằm trên chiếc giường trong góc phòng, một tấm băng quấn quanh đầu anh. Anh quay mặt về phía cô, mắt mở hé. Một cái máy kêu bíp bíp đều đều bên cạnh anh. Cô bước tới bên anh, nắm lấy bàn tay anh.

“Các con sao rồi?” anh thì thầm. Từng từ thốt ra chậm chậm. Nặng nhọc.

“Chúng không sao anh ạ. Chúng ở cùng bà Joyce. Bà ấy đưa chúng về nhà.”

Một nụ cười yếu ớt, hầu như không thể nhận thấy phớt qua trên môi anh.

“Còn em?”

“Em ổn.” Cô gật đầu.

“Yêu em,” anh nói.

Tất cả những gì cô có thể làm là không òa khóc lần nữa. “Em cũng yêu anh, Alex.”

Mi mắt anh trĩu xuống, ánh mắt không thể tập trung “Chuyện gì xảy ra vậy?”

Cô kể vắn tắt cho anh về mười hai giờ qua, nhưng

giữa chừng cô thấy mắt anh khép lại. Gần trưa hôm ấy khi tỉnh lại lần nữa, anh đã quên mất những phần cô đã kể, cô bèn kể lại cho anh nghe, cố lấy giọng bình tĩnh và làm như không có gì nghiêm trọng.

Bà Joyce đưa Josh và Kristen qua, và dù trẻ con thường không được phép vào phòng chăm sóc đặc biệt, vị bác sĩ vẫn cho chúng

vào thăm bố vài phút. Kristen đã vẽ cho anh bức tranh một người đàn ông nằm trên giường bệnh, hoàn thiện bức vẽ bằng dòng chữ bút chì màu viết nguệch ngoạc MAU KHỎE NHÉ BỐ; Josh thì đưa cho anh một cuốn tạp chí câu cá.

Tối trưa, Alex dần tỉnh táo hơn. Sang chiều, anh không còn trong trạng thái lúc tỉnh lúc mê nữa, và dù

vẫn kêu ca về cơn đau đầu khủng khiếp, ký ức của anh ít nhiều đã hồi phục. Giọng anh khỏe hơn và khi anh nói với cô y tá là anh thấy đói, Katie mỉm cười nhẹ nhõm, cuối cùng cô cũng biết chắc rằng anh sẽ ổn.

Ngày hôm sau Alex được ra viện, ông cảnh sát trưởng tới thăm họ ở nhà bà

Joyce để cho họ biết những kết luận chính thức. Ông thông báo với họ rằng nồng độ cồn trong máu Kevin quá cao nên thực chất hắn đã tự đầu độc bản thân. Kết hợp với sự mất máu mà hắn phải chịu đựng, việc hắn vẫn còn tỉnh táo quả là một điều kỳ diệu, thật không tài nào hiểu nổi. Katie chẳng nói gì, cô chỉ có thể nghĩ rằng họ không biết gì về

Kevin, không hiểu gì về những con ác quỷ xui khiến hắn.

Khi ông cảnh sát trưởng về rồi, Katie ra ngoài đứng dưới trời nắng, cố giải nghĩa những cảm giác của mình. Dù đã kể với cảnh sát trưởng những chuyện xảy ra đêm đó, nhưng cô không nói tất cả. Cô cũng không nói hết với Alex - làm sao cô nói được, khi mà chính

cô cũng chừng như không hiểu nổi? Cô không nói với họ rằng sau khi Kevin chết còn cô chạy bổ tới bên Alex, cô đã khóc cho cả hai người. Không thể tin nổi tại sao trong khi hồi tưởng lại nỗi khiếp đảm trước những giờ phút cuối với Kevin, cô cũng hồi tưởng lại những ngày hạnh phúc gần gũi bên nhau - họ từng cười với những trò đùa riêng tư và

nằm ườn thư giãn trên đi
văng cùng nhau.

Cô không biết làm sao
để điều hòa được những
mảnh đối lập của quá khứ
và nỗi khiếp sợ về những gì
vừa trải qua. Nhưng còn có
một điều nữa, một điều mà
cô không hiểu: cô ở lại nhà
bà Joyce vì cô sợ phải về
nhà.

Chiều hôm đó, Alex và

Katie đứng trong bãi đỗ xe, nhìn đăm đăm đông tàn tro còn lại của cửa hàng tạp hóa. Đây đó cô vẫn thấy những thứ có thể nhận ra: cái đi văng cháy dở, nằm trên đồng đất đá; một cái giá vốn để đồ tạp phẩm; một bồn tắm đã bị cháy sém phần

Hai người lính cứu hỏa

đang bơi đồng đồ nát. Alex đề nghị họ tìm cái két an toàn anh để trong tủ quần áo. Anh đã tháo băng bịt đầu, Katie nhìn thấy chỗ người ta cạo tóc đi để khâu, chỗ đó bị thâm tím và sưng vù.

“Em xin lỗi,” Katie nói khẽ. “Về mọi thứ.”

Alex lắc đầu. “Đâu phải lỗi của em. Em đâu có làm

ra chuyện đó.”

“Nhưng Kevin tới là để tìm em...”

“Anh biết,” anh nói. Anh im lặng một lát. “Kristen và Josh đã kể cho anh nghe chuyện em giúp bọn nhỏ ra khỏi nhà ra sao. Josh kể sau khi giữ được Kevin, em bảo chúng chạy đi. Thằng bé nói em đã đánh lạc hướng hắn. Anh phải

cảm ơn em mới đúng.”

Katie nhắm mắt lại.
“Sao anh lại cảm ơn em về điều đó. Nếu có chuyện gì xảy ra với bọn trẻ, em nghĩ mình không sống nổi mất.”

Anh gật đầu nhưng không dám nhìn cô. Katie đá một bùm tro dạt vào bãi đỗ xe. “Anh định sẽ làm gì? Với cửa hàng ấy?”

“Xây lại thôi, anh nghĩ

thế.”

“Anh sẽ sống ở đâu?”

“Giờ anh chưa biết. Máy bố con anh sẽ ở nhà bà Joyce một thời gian, nhưng anh sẽ cố tìm chỗ nào yên tĩnh, quang cảnh dễ chịu chút. Đằng nào cũng chưa làm việc được nên anh sẽ cố tận hưởng thời gian thanh thoi vậy.”

Cô thấy lòng mình

chùng xuống. “Em không
tưởng tượng được lúc này
anh cảm thấy thế nào nữa.”

“Tê liệt. Thương con.
Bàng hoàng.

“Và tức giận nữa chứ?”

“Không,” anh nói. “Anh
đâu có tức giận.”

“Nhưng anh đã mất
mọi thứ.”

“Không phải mọi thứ,”

anh nói. “Không phải những thứ quan trọng. Bọn trẻ an toàn. Em an toàn. Đó mới là những gì anh quan tâm. Đây” - anh vừa nói vừa nhìn quanh - “chỉ là đồ đạc mà thôi. Hầu hết có thể thay mới. Chỉ cần có thời gian thôi.” Nói xong, anh liếc thấy một cái gì đó trong đất đá. “Đợi anh một giây nhé,” anh nói.

Anh bước tới một đồng

đồ nát nham nhở và lòi ra một cái cần câu nằm chẹt giữa những tấm ván cháy sém. Nó bám đầy muội than nhưng trông có vẻ còn nguyên. Và lần đầu tiên từ khi tới đây, anh mỉm cười.

“Josh thấy cái này chắc vui lắm đây,” anh nói. “Anh chỉ ước sao có thể tìm thấy một con búp bê của Kristen.”

Katie vòng hai tay trước ngực, cảm thấy lệ tràn trong mắt. “Em sẽ mua cho con bé một con mới.”

“Em không phải làm thế đâu. Anh có bảo hiểm mà.”

“Nhưng em muốn thế. Nếu không vì em thì chuyện này đã không bao giờ xảy ra.”

Anh nhìn cô. “Anh biết

mình đang bước vào chuyện gì ngay từ lần đầu mời em đi chơi.”

“Nhưng anh đâu có lường trước được chuyện này.”

“Phải,” anh thừa nhận. “Không phải thế này. Nhưng mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

“Sao anh có thể nói thế được?”

“Vì đó là sự thật. Chúng vẫn sống sót, đó mới là quan trọng.” Anh nắm lấy bàn tay cô và cô cảm thấy những ngón tay anh đan vào ngón tay cô. “Anh chưa có cơ hội nói với em rằng anh rất tiếc.”

“Sao anh lại nói vậy?”

“Vì mất mát của em.”

Cô biết anh đang nói về

Kevin và cô không chắc phải nói gì. Dường như anh hiểu rõ rằng cô vừa yêu vừa căm thù chồng mình. “Em chưa bao giờ muốn anh ta chết,” cô cất tiếng. “Em chỉ muốn bỏ đi thôi.”

“Anh biết mà.”

Cô quay sang anh như muốn dò hỏi. “Anh sẽ ổn chứ? Sau tất cả chuyện này ấy?”

“Anh nghĩ điều đó phụ thuộc vào em.”

“Em ư?”

“Tình cảm của anh không hề thay đổi. Anh vẫn yêu em, nhưng em cần nghĩ xem tình cảm của em có thay đổi không.”

“Tình cảm của em không thay đổi.”

“Vậy chúng ta sẽ tìm

được cách cùng nhau vượt qua tất cả chuyện này vì anh biết anh muốn sống phần đời còn lại bên em.”

Cô chưa kịp đáp thì một người lính cứu hỏa gọi họ, họ liền quay về hướng anh ta. Anh ta đang cố lôi thứ gì đó ra khỏi đống đổ nát, và khi đứng dậy được, anh ta cầm một cái kết sắt nhỏ.

“Anh nghĩ nó có bị hư hại gì không?” Katie nói.

“Chắc không đâu,” Alex đáp. “Nó chống nhiệt mà. Vì thế nên anh mới mua nó.”

“Có gì trong đó vậy anh

“Chủ yếu là giấy tờ thôi, nhưng anh sẽ cần tới chúng. Một số đĩa lưu ảnh và phim âm bản. Những thứ anh muốn gìn giữ.”

“Em mừng vì họ đã tìm thấy nó.”

“Anh cũng thế,” anh nói. Anh ngừng lại. “Vì trong đó cũng có một thứ cho em đấy.”



Sau khi thả Alex xuống nhà bà Joyce, cuối cùng Katie cũng lái xe về nhà, cô không muốn trở về nhưng biết mình không thể bỏ hẳn nơi thân thuộc ấy. Dù không định sống ở đó nữa thì cô cũng cần đóng gói một số

đồ dùng cá nhân.

Bụi bay lên từ con đường sỏi, cô lách qua các ổ gà rồi dừng xe trước cửa. Cô ngồi trong chiếc jeep - méo móp và xây xát, nhưng vẫn chạy tốt - nhìn ra cửa nhà, nhớ lại cảnh Kevin mất máu đến chết trên thềm nhà cô, mắt hấn cứ mở trừng nhìn cô.

Cô không muốn nhìn

thấy dấu máu. Cô sợ mở cửa thì sẽ phải nhớ lại về mặt Alex khi Kevin tấn công anh. Cô nghe rõ mồn một tiếng Kristen và Josh hoảng loạn gào thét khi chúng bám lấy bố. Cô chưa đủ sức gọi dậy tất cả chuyện đó.

Thế nên cô bèn bước sang nhà Jo. Trong tay cô là bức thư Alex đã đưa cho. Khi cô hỏi anh sao anh lại viết cho cô, anh lắc đầu.

“Không phải thư anh viết đâu,” anh nói. Cô dăm chiêu nhìn anh, khó hiểu. “Đọc xong em sẽ hiểu,” anh nói với cô.

Khi đi sang nhà Jo, cô cảm thấy một thoáng ký ức bỗng nhiên sống dậy. Có gì đó đã xảy ra vào đêm lửa cháy. Cô đã nhìn thấy điều nhưng không thể nhận định rõ ràng. Hễ cô cảm thấy lý trí của mình sắp sáng tỏ thì

ký ức ấy lại lần khuất. Khi tới gần nhà Jo cô bước chậm lại, khuôn mặt hiện rõ sự bối rối.

Kia là ô cửa sổ giảng đầy mạng nhện, một cánh cửa chớp đã rơi xuống đất, nằm chổng chơ trên cỏ. Lan can ngoài hiên đã mục nát, cô có thể thấy cỏ dại mọc lên giữa những tấm ván. Mắt nhìn thấy mọi thứ, nhưng trí não cô không tài

nào tiếp nhận nổi cảnh
tượng trước mắt: nắm cửa
hông treo lủng lẳng trên
cửa, bụi đất bám trên các
cửa sổ như thể bao năm rồi
chúng không được lau chùi.

Không rèm cửa...

Không thảm chùi chân...

Không chuông gió...

Cô chần chừ, cố hiểu
những gì mình đang nhìn

thấy. Mọi thứ thật kỳ quái và phi lý đến lạ thường, như thể cô đang mộng du vậy. Càng lại gần, cô thấy ngôi nhà trước mặt mình dường như càng mục nát nặng.

Cô chớp mắt, để ý thấy cánh cửa đã hư hỏng nửa trên, có một đường nứt chạy ở giữa.

Cô chớp mắt lần nữa và

thấy một phần của bức tường, ở góc trên, đã sứt mẻ, để lại một lỗ hổng lờ mờ.

Cô chớp mắt lần thứ ba và nhận ra rằng nửa dưới của cửa sổ đã mục vỡ; những mảnh kính rải rác trên thềm.

Katie bước lên thềm, không ngăn mình được. Cô vươn người qua cửa sổ ngó

vào căn nhà tối đen.

Bụi bẩn, đồ đạc hỏng hóc, hàng đống rác. Không sơn sửa, không lau dọn gì cả. Lập tức, Katie bước ra thêm, suýt ngã dúm dúm vì bậc tam cấp vỡ. Không. Không thể nào, đơn giản là không thể. Chuyện gì đã xảy ra với Jo, và mọi thứ chị ấy sang sửa cho căn nhà nhỏ này đâu rồi? Katie đã nhìn thấy Jo treo chuông gió. Jo

đã qua nhà cô, phân nản chuyện phải sơn tường và dọn nhà. Họ đã uống cà phê, uống rượu và ăn pho mát, Jo đã trêu chọc cô về chuyện cái xe đạp. Jo đã gặp cô sau khi tan ca và họ đã tới một quán bar. Cô phục vụ đã nhìnhai người họ. Katie đã gọi rượu cho cả hai...

Nhưng cốc của Jo không hề được động tới, cô nhớ lại.

Katie day day hai thái dương, tâm trí cô vận động, tìm kiếm những câu trả lời. Cô nhớ rằng Jo đã ngồi trên bậc thềm khi Alex thả cô xuống trước nhà. Cả Alex cũng đã nhìn thấy chị ấy...

Mà anh ấy nhìn thấy thật không nhỉ?

Katie quay lưng rời khỏi ngôi nhà mục nát. Jo có thực. Chị ấy không thể nào

chỉ là một ảo ảnh từ trí tưởng tượng của cô được. Cô chưa từng tạo ra hình ảnh chị ấy.

Nhưng Jo thích mọi thứ mình làm: chị ấy uống cà phê cùng kiểu với mình, chị ấy thích những bộ quần áo mình mua, ý kiến của chị ấy về mọi người ở quán Ivan phản chiếu ý nghĩ của chính cô.

Hàng tá chi tiết ngẫu

nhiên đột nhiên bắt đầu ập
đến trong tâm trí cô và
những giọng nói giành giật
nhau trong đầu cô...

Chị ấy sống ở đây!

*Thế tại sao nó lại hoang
tàn tới vậy?*

Chúng tôi đã cùng nhau
ngắm sao trời!

*Cô chỉ ngắm sao một
mình thôi, thế nên giờ cô vẫn*

mù tịt tên các vì sao đấy.

Chúng tôi đã uống rượu
trong nhà tôi!

*Cô chỉ độc ẩm thôi, thế
nên cô mới mơ màng như
vậy.*

Chị ấy đã nói với tôi về
Alex! Chị ấy muốn chúng
tôi đến với nhau!

*Chị ấy chưa bao giờ nhắc
tới tên anh ấy cho tới khi cô*

tự biết, và ngay từ cô đã thích anh ấy rồi.

Chị ấy là chuyên gia tư vấn của bọn trẻ!

Đó chính là cái có cô dùng để không bao giờ nói với Alex về chị ấy.

Nhưng...

Nhưng...

Nhưng...

Từng chút một, những câu trả lời tới ào ạt: lý do cô chưa bao giờ biết họ của Jo hay thấy chị ấy lái xe... lý do Jo chưa bao giờ mời cô sang nhà hay chấp nhận lời đề nghị qua sơn nhà giúp của cô... lý do Jo có thể thỉnh linh xuất hiện bên cạnh Katie trong bộ dạng đang mặc đồ chạy bộ...

Katie cảm thấy có điều gì đó vụn vỡ trong cô khi

mọi thứ đâu lại về chỗ đó.

Cô đột nhiên nhận ra
rằng Jo chưa từng tồn tại.



Vẫn cảm thấy như thể đang chiêm bao, Katie lê bước trở lại nhà mình. Cô ngồi xuống chiếc xích đu và nhìn chăm chăm sang nhà Jo, tự hỏi không biết có phải mình đã điên hẵn rồi không.

Cô biết rằng trẻ con

thường hay có trò tạo ra những người bạn tưởng tượng, nhưng cô đâu còn là con nít. Và phải, khi tới Southport cô đang bị stress nặng nề. Cô độc và không bạn bè, chạy trốn và luôn phải cảnh giác, khiếp sợ rằng Kevin đang tới gần - ai có thể không căng thẳng cho được? Nhưng thế có đủ để gọi ra chuyện sáng tạo một người bạn thân không? Có

thể các nhà tâm lý sẽ bảo là có, nhưng cô không chắc lắm.

Vấn đề là cô không muốn tin vào chuyện đó. Cô không muốn tin vì mọi thứ có cảm giác rất... *thật*. Cô nhớ được những cuộc trò chuyện ấy, vẫn còn thấy được biểu cảm của Jo, vẫn còn nghe thấy giọng chị ấy cười. Những ký ức của cô về Jo cảm giác chân thật hết

như những ký ức về Alex vậy. Tất nhiên, anh ấy cũng có thể không phải là thật. Có lẽ cô cũng đã tạo ra anh ấy. Cả Josh và Kristen nữa. Chắc cô đang nằm bẹp trên giường của một nhà thương điên ở đâu đó, chìm trong thế giới tưởng tượng tách biệt của riêng mình. Cô lắc đầu, tuyệt vọng và bối rối, nhưng...

Nhưng có một điều

khác đang giầy vò tâm trí cô, một điều cô chưa thể định hình rõ ràng. Cô đang quên một điều gì đó. Một điều quan trọng.

Dù cố hết sức, dường như cô vẫn không thể nghĩ ra. Những sự kiện dồn dập mấy ngày qua đã khiến cảm xúc của cô kiệt quệ và hoảng hốt. Cô nhìn lên. Hoàng hôn bắt đầu trải ra cả bầu trời và nhiệt độ đang

giám xuống. Gần những hàng cây, sương mù bắt đầu dâng lên.

Rời mắt khỏi nhà Jo - Katie luôn quy chiếu căn nhà ấy như thế, bất chấp những ý nghĩ lúc này - cô lấy lá thư ra rồi xem xét. Bì thư không đề gì cả.

Lá thư chưa mở ấy có cái gì đó thật đáng sợ, dù cô không rõ tại sao. Có thể là

vì vẻ mặt của Alex khi anh đưa nó cho cô... chẳng hiểu sao cô biết lá thư ấy không chỉ nghiêm túc, mà còn rất quan trọng với anh, và cô tự hỏi sao anh chưa hề nói gì với cô về nó.

Cô không biết nữa, nhưng trời sẽ mau tối và cô biết mình không còn nhiều thời gian. Lật phong bì lại, cô mở niêm phong. Trong ánh sáng chiều tà, cô lướt

ngón tay lên tờ giấy kẻ ngang màu vàng rồi mở xấp giấy ra. Cuối cùng, cô bắt đầu đọc.

*Gửi người phụ nữ mà
chồng tôi yêu,*

*C thấy thật kỳ cục khi
đọc những lời này, hãy tin tôi
khi tôi nói với cô rằng tôi
cũng cảm thấy thật kỳ cục
khi cầm bút viết đây. Nhưng*

nói cho cùng, chẳng có gì ở lá thư này có vẻ bình thường cả. Có quá nhiều điều tôi muốn nói, quá nhiều điều tôi muốn kể cho cô nghe, và ban đầu khi đặt bút xuống trang giấy, mọi thứ đã thật sáng rõ trong tâm trí tôi. Ấy thế nhưng, lúc này đây, tôi đang đánh vật với chính mình mà chẳng biết phải bắt đầu từ đâu nữa.

Tôi có thể bắt đầu bằng

điều này: tôi đã dần tin rằng trong cuộc đời mỗi con người đều có một bước ngoặt, một loạt cảnh huống đột ngột làm đổi thay mọi thứ. Đối với tôi, khoảnh khắc ấy chính là khi tôi gặp Alex. Dù tôi không biết thời điểm và địa điểm cô đọc lá thư này, tôi biết điều đó có nghĩa là anh ấy yêu cô. Nó cũng có nghĩa anh ấy muốn chia sẻ cuộc đời mình với cô, thế nên chỉ ít chúng ta

sẽ luôn có điều đó làm điểm chung.

Tên tôi, chắc cô cũng nghe tới rồi, là Carly, nhưng cả đời tôi, chủ yếu bạn bè đều gọi tôi là Jo...

Katie ngừng đọc, nhìn lá thư trong tay, không thể thẩm thấu được những lời ấy. Hít vào một hơi thật sâu, cô đọc lại những từ đó: *nhưng cả đời tôi, chủ yếu bạn*

bè đều gọi tôi là Jo...

Cô giữ chặt những trang giấy, cảm thấy mảnh ký ức mình đang cố khôi phục lại cuối cùng đã hiện rõ. Đột nhiên, cô quay trở lại phòng ngủ lớn nhà Alex vào cái đêm lửa cháy. Cô cảm thấy sức căng trên đôi tay và lưng khi đập chiếc ghế bành văng ra cửa sổ, cảm thấy nỗi sợ trào lên khi bọc Josh và Kristen trong

cái chần bông, chỉ nghe thấy tiếng rảng rặc vụn vỡ phía sau lưng. Bỗng nhiên tất cả trở nên sáng rõ, cô nhớ mình đã quay lại và thấy bức chân dung treo trên tường, bức ảnh vợ Alex. Lúc ấy cô đã rất bối rối, trí óc cô bị bủa vây giữa trùng trùng khói lửa và nỗi khiếp sợ.

Nhưng cô đã nhìn thấy khuôn mặt ấy. Phải, cô thậm

chí đã bước lên một bước để nhìn rõ hơn.

Tấm ảnh ấy trông rất giống Jo, cô nhớ mình đã nghĩ như thế, dù tâm trí cô không giải thích nổi điều đó. Nhưng giờ đây, khi ngồi ngoài thềm, dưới bầu trời đang chầm chậm vào đêm, cô biết chắc chắn rằng mình đã nhầm. Nhầm mọi thứ. Cô đưa mắt nhìn lại căn nhà của Jo

Bức hình ấy giống Jo, đột nhiên cô nhận ra, vì đó *chính là Jo*. Bỗng dưng, cô thấy một mảnh ký ức nữa hiện ra, từ buổi sáng đầu tiên Jo sang chơi.

Bạn bè tôi gọi tôi là Jo, chị ấy đã tự giới thiệu như thế.

Ôi Chúa ơi.

Katie tái mặt.

Chợt cô nhận ra rằng mình không hề tưởng tượng ra Jo. Cô không tạo ra chị ấy.

Jo đã ở đây, cô thấy cổ họng mình se thắt lại. Không phải vì cô không tin chuyện đó, mà vì cô chợt hiểu rằng Jo - người bạn duy nhất, người bạn đích thực của cô, người luôn cho cô những lời khuyên sáng suốt, người luôn ủng hộ,

người bạn tâm tình - sẽ không bao giờ trở lại nữa.

Họ sẽ không bao giờ còn uống cà phê, họ sẽ không bao giờ còn uống chung chai rượu, họ sẽ không bao giờ còn sang hiên nhà nhau chơi được nữa. Cô sẽ không bao giờ còn được nghe tiếng Jo cười hay nhìn chị ấy nhướn đôi mày. Cô sẽ không bao giờ còn được nghe Jo phàn nàn về chuyện

phải lao động chân tay, và cô bắt đầu khóc, tiếc thương người bạn tuyệt vời chưa từng có cơ hội gặp gỡ trong đời thực.

Không rõ thời gian đã trôi qua bao lâu cô mới bắt đầu đọc tiếp được. Trời đã sẩm tối, cô bèn thò dài đứng dậy mở cửa chính. Trong nhà, cô ngồi xuống

một chiếc ghế bên bàn bếp. Cô nhớ Jo đã từng ngồi trên chiếc ghế đối diện kia, và vì một lý do không giải thích nổi, Katie thấy mình bắt đầu thả lỏng người được rồi.

Được rồi, cô tự nhủ. Tôi đã sẵn sàng nghe những điều chị phải nói ra.

... nhưng trong đời tôi, chủ yếu bạn bè vẫn gọi tôi là Jo. Xin cứ thoải mái gọi tôi

như thế, và tôi chỉ muốn nói cho cô biết rằng, tôi đã coi cô là bạn rồi. Tôi hy vọng tới cuối lá thư này, cô cũng sẽ cảm thấy như thế về tôi.

Chết đúng là chuyện lạ thường, thế nên tôi không định làm cô chán khi đi vào chi tiết. Có thể tôi còn mấy tuần mà cũng có thể là mấy tháng, và dù đây là một lời nói sáo rỗng, nhưng thực sự có rất nhiều điều tôi từng

xem là quan trọng thì giờ không còn quan trọng nữa. Tôi không đọc báo, không quan tâm tới thị trường chứng khoán, không lo lắng để ý xem trời có mưa vào ngày tôi được nghỉ không nữa. Thay vì thế, tôi thấy mình đang hồi tưởng lại những cột mốc trong đời. Tôi nghĩ về Alex, nghĩ lại xem anh trông bảnh bao thế nào hôm chúng tôi cưới nhau. Tôi

nhớ lại niềm vui sướng kiệt
cùng khi lần đầu được ôm
Josh và Kristen trong tay.
Chúng là những đứa trẻ vô
cùng đáng yêu, và tôi thường
đặt chúng trong lòng, nhìn
chúng chăm chú trong khi
chúng ngủ. Tôi có thể làm thê
hàng giờ, cố nghĩ xem chúng
có cái mũi của tôi hay Alex,
mắt anh ấy hay mắt tôi. Đôi
lúc, khi chúng ngủ mơ, nắm
tay nhỏ xíu của chúng cứ

túm chặt lấy ngón tay tôi, và tôi còn nhớ đã nghĩ rằng mình chưa bao giờ được trải nghiệm hạnh phúc nào lớn lao hơn thế.

Phải đến khi có con tôi mới thực sự hiểu tình yêu nghĩa là gì. Đừng hiểu lầm tôi nhé. Tôi yêu Alex sâu sắc, nhưng tình yêu ấy khác với tình yêu dành cho Josh và Kristen. Tôi không biết phải giải thích sao cho rõ và tôi

không biết có cần phải làm thế không nữa. Tất cả những gì tôi biết là dù mang bệnh đi nữa thì tôi vẫn thấy mình thật may mắn vì đã được trải nghiệm cả hai tình yêu ấy. Tôi đã sống một cuộc đời hạnh phúc vẹn tròn và có được thứ tình yêu mà nhiều người không bao giờ biết tới.

Nhưng chẩn đoán bệnh khiến tôi thấy sợ. Tôi cố tỏ ra dũng cảm khi ở bên Alex, bọn

trẻ thì vẫn còn quá nhỏ để có thể hiểu rõ chuyện gì đang xảy ra, nhưng trong những phút giây yên tĩnh một mình, nước mắt tôi cứ thế rớt xuống, đôi khi tôi cứ nghĩ không biết có bao giờ nó ngừng rơi được không. Dù tôi biết mình không nên thế, nhưng tôi vẫn thấy day dứt khi nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ được đưa các con tới trường, chẳng bao giờ có

thêm cơ hội chứng kiến niềm phấn khích của chúng vào buổi sáng Giáng sinh. Tôi sẽ không bao giờ được giúp Kristen sắm váy dạ hội hay xem Josh chơi bóng chày. Có quá nhiều điều tôi sẽ không bao giờ được thấy và làm cùng các con, và đôi khi tôi tuyệt vọng khi nghĩ lúc các con mình kết hôn thì mình chẳng còn là gì ngoài một ký ức xa xăm.

Làm sao tôi có thể nói với chúng rằng tôi yêu chúng khi mà tôi không còn nữa?

Và cả Alex nữa. Anh ấy iấc mơ, là tri kỷ, là người yêu, người bạn của tôi. Anh ấy là một người cha tận tụy, hơn thế, anh ấy còn là người chồng lý tưởng của tôi. Tôi không sao diễn tả được cảm giác ấm áp khi anh ấy ôm tôi trong vòng tay hay cảm giác mong chờ được nằm bên anh

ấy mỗi tối. Ở anh ấy có tình cảm yêu thương kiên định, có tình yêu cuộc sống bền bỉ, thế nên tôi càng cảm thấy đau đớn khi hình dung anh ấy sẽ phải sống cô đơn. Đó là lý do tôi nhờ anh ấy chuyển lá thư này tới cô; tôi nghĩ đây là cách khiến anh ấy giữ lời hứa rằng anh ấy sẽ lại tìm một người đặc biệt - một người yêu anh ấy, một người anh ấy có thể yêu. Anh ấy cần

điều đó.

Tôi thật may mắn khi được nên duyên vợ chồng với anh ấy năm năm qua và tôi đã được làm mẹ trong khoảng thời gian ngắn hơn thế. Giờ cuộc đời tôi sắp qua rồi và cô sẽ thế chỗ tôi. Cô sẽ trở thành người vợ tới bạc đầu bên Alex, cô sẽ trở thành người mẹ duy nhất mà các con tôi biết rõ. Cô không tưởng tượng được cảm giác khủng

khiếp chừng nào khi phải
nằm trên giường, nhìn đau
đáu chồng con mình và biết
trước những điều này, nhận
ra rằng mình không thể thay
đổi được gì đâu. Đôi khi, tôi
mơ sao mình sẽ tìm được cách
để quay trở lại, mình sẽ tìm
được cách để đảm bảo họ vẫn
ổn. Tôi muốn tin rằng từ
thiên đường tôi sẽ trông
chừng cho họ, hoặc tôi có thể
đến thăm họ trong mơ. Tôi

muốn giả vờ như hành trình của mình chưa kết thúc và tôi cầu trời sao cho bằng cách nào đó tình yêu bất tận tôi dành cho chồng con sẽ khiến điều ấy trở thành có thể.

Tới đây tôi nghĩ tới cô. Tôi muốn cô làm cho tôi vài việc.

Nếu cô yêu Alex, hãy yêu anh ấy mãi mãi. Làm nụ cười lại nở trên môi anh ấy

và nâng niu khoảng đời hai người ở bên nhau. Đạo bộ và đập xe, cuộn tròn trên đi vắng hoặc trùm chăn xem phim. Làm bữa sáng cho anh ấy, nhưng đừng chiều anh ấy quá. Để anh ấy làm bữa sáng cho cô nữa, để anh ấy có thể cho cô thấy anh ấy nghĩ cô đặc biệt thế nào. Hôn anh ấy và làm tình với anh ấy, hãy biết rằng mình thật may mắn vì đã gặp được anh ấy, vì anh

ấy là mẫu đàn ông có thể chứng minh cho cô thấy rằng cô lựa chọn đúng.

Tôi cũng muốn cô yêu bọn trẻ theo cách tôi yêu chúng. Giúp chúng làm bài tập về nhà, hôn lên khuỷu tay hay đầu gối xây xước của chúng khi chúng ngã. Vuốt tóc chúng và khích lệ chúng rằng hễ siêng năng thì việc gì cũng làm được. Đưa bọn trẻ đi ngủ và dạy chúng cầu

nguyện. Làm bữa trưa cho chúng khích lệ chúng kết bạn. Yêu thương chúng, cười với chúng, giúp chúng lớn lên thành những con người tự lập, đàng hoàng. Nếu cô yêu chúng m chúng sẽ yêu cô mười, dù chỉ vì Alex là bố chúng.

Làm ơn. Tôi xin cô đấy, hãy làm những điều này cho tôi. Nói cho cùng, giờ họ là gia đình của cô rồi, không

phải của tôi nữa.

Tôi không ghen tuông hay tức giận vì cô đã thế chỗ tôi; như tôi đã nói, tôi xem cô là bạn. Cô làm cho chồng và các con tôi hạnh phúc, và tôi ước mình còn được ở đâu đây để trực tiếp cảm ơn cô. Thế nhưng tất cả những gì tôi có thể làm là cam đoan với cô rằng tôi mãi mãi biết ơn cô.

Nếu Alex đã chọn cô thì

*tôi muốn cô tin rằng tôi cũng
chọn cô.*

*Người bạn chân thành
của cô,*

Carly Jo

Đọc xong lá thư, Katie lau nước mắt, cô lướt tay qua từng trang giấy rồi cho thư vào lại phong bì. Cô

ngồi lặng đi, nghĩ về những điều Jo đã viết, biết rõ mình sẽ làm đúng như Jo yêu cầu.

Không phải vì lá thư, cô nghĩ, mà vì cô biết rằng theo một cách khó lý giải nào đó, Jo chính là người từ đầu đã khéo léo thúc giục cô cho Alex một cơ hội.

Cô mỉm cười. “Cảm ơn chị đã tin tưởng tôi,” cô thì thầm, và cô biết rằng Jo đã

đúng. Cô đã yêu Alex và cô yêu bọn trẻ, cô biết chắc rằng mình không thể tưởng tượng ra một tương lai không có họ. Đã đến lúc trở về nhà, cô nghĩ, đã đến lúc gặp gia đình mình rồi.

Bên ngoài, mặt trăng như chiếc đĩa bạc sáng lóa soi đường cho cô khi cô bước tới chỗ chiếc jeep. Nhưng trước khi vào trong xe, cô ngoảnh lại nhìn qua

vai về phía nhà Jo.

Ánh đèn đang bật và cửa sổ căn nhà sáng rõ. Trong gian bếp được sơn sửa khang trang, cô thấy Jo đang đứng bên cửa cổ. Dù Jo đứng quá xa để có thể thấy được điều gì hơn thế, cô vẫn có cảm giác Jo đang mỉm cười. Cô thấy Jo giơ tay thân thiện vẫy chào tạm biệt, và Katie lại nhớ ra rằng đôi khi tình yêu có thể

biến thứ không thể thành có thể.

Nhưng khi Katie chớp mắt, căn nhà lại tối thui. Không có ngọn đèn nào sáng và Jo đã đi đâu mất, nhưng cô nghĩ mình có thể nghe thấy những lời trong bức thư đang bay bay theo làn gió nhẹ.

Nếu Alex đã chọn cô thì tôi muốn cô tin rằng tôi cũng

chọn cô.

Katie mỉm cười quay người lại, cô biết rằng đó không chỉ là một ảo giác hay sản phẩm của trí tưởng tượng. Cô biết điều cô thấy.

Cô biết điều cô tin.

